

Lê Huy Văn  
Trần Từ Thành

# Cơ sở tạo hình



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT



# Cơ sở tạo hình



# **Cơ sở tạo hình**

LÊ HUY VĂN - TRẦN TỪ THÀNH

*Biên soạn*

NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT



## LỜI NÓI ĐẦU

Xuất phát từ các bài tập tạo hình trên mặt phẳng vô hướng, định hướng, hướng đối lập, đa hướng, chuyển động, chúng ta có được một nhận thức tổng hợp về các giá trị và trật tự của nguyên lý tạo hình trên mặt phẳng. Trật tự đó, giá trị tạo hình đó đã được các nhà đi-zai (design) và kiến trúc sử dụng, biến hóa ở nhiều dạng, nhiều vẻ bằng các chất liệu và phương pháp tạo hình khác nhau. Nhưng vẫn xuất phát từ một nguồn của phép biện chứng tạo hình. Các hình khối cơ bản kiểm định lại các giá trị tạo hình trong thực tế của thế giới đồ vật và công việc đánh giá những kiến thức chúng ta đã đọc và nghiên cứu cơ sở tạo hình trên mặt phẳng ở một góc độ khác của nhận thức. Khả năng ứng dụng những nguyên lý tạo hình cơ bản vào thực tế cuộc sống là các bài tập ứng dụng, là mục đích làm cho người đọc thấy được tính hệ thống của nguyên lý này.

Để đáp ứng nhu cầu của các bạn yêu thích học vẽ và muốn trở thành họa sỹ Mỹ thuật Công nghiệp - Kiến trúc sư và nghệ thuật tạo hình, đặc biệt trong lĩnh vực đi-zai. Nhà xuất bản văn hóa thông tin ra mắt độc giả cuốn "Cơ sở tạo hình" của các tác giả: Họa sỹ - nhà giáo Lê Huy Văn, họa sỹ - nhà giáo Trần Từ Thành là chủ nhiệm khoa Tạo dáng công nghiệp - Mỹ thuật cơ sở của trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp. Những tác giả đã có nhiều năm trực tiếp giảng dạy, nghiên cứu và sáng tác đạt nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế về lĩnh vực đi-zai và nghệ thuật tạo hình.

Nhà xuất bản cũng như nhóm tác giả mong nhận được những ý kiến đóng góp để lần in sau sẽ hoàn thiện hơn.



## LỜI GIỚI THIỆU

Việc giảng dạy các nguyên lý thị giác trong các trường nghệ thuật là cơ sở để đào tạo năng khiếu có mục tiêu, là nền móng để phát triển khả năng tư duy nghệ thuật. Trong lĩnh vực này rất nhiều nghệ sĩ và nhà khoa học đã dày công nghiên cứu. Tại Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp trong những năm qua, chương trình này đã được áp dụng. Nội dung chương trình đã được xây dựng trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc các chương trình của nhiều nước trên thế giới cũng như hệ thống bài giảng và bài tập được đúc rút từ thực tế đào tạo.

Phải nói rằng cụm từ cơ sở tạo hình bên cạnh các bài tập nghiên cứu hàng lối đắp nổi, khối điêu khắc và chất liệu... là những phần rất quan trọng đang được bổ sung để làm đa dạng hơn nội dung đào tạo.

Tuy vậy khi thực hiện và triển khai chương trình trong cuốn sách này cũng cần lưu ý những vấn đề sau đây:

- Những minh họa và những trang viết trong tập sách muốn giới thiệu có hệ thống, bằng hình tượng thông qua các nguyên lý thị giác môn cơ sở tạo hình.

- Khi giảng dạy sẽ phải thực hiện theo đúng chương trình bài giảng và hệ thống của nó, tổ chức tọa đàm, góp ý cho học viên và thường xuyên phải đối



thoại với người học. Các nhóm hình được chia theo từng chương mục nhất định.

Chương “Vô Hướng” có nội dung chính là nêu bật một cách có hệ thống những khả năng của bố cục, trong đó cần nhấn mạnh yếu tố tương phản, chính phụ và tương quan. Cần phải chứng minh về các loại bố cục như hàng lối, cân đối và khả năng bố cục của tạo hình tự do. Chúng tôi cố gắng giới thiệu và liên tưởng rất cụ thể giữa hình ảnh minh họa và lời viết. Tuy biết rằng các minh họa này còn bị hạn chế bởi đây là các bài tập của sinh viên những năm đầu. Các hình ảnh này chưa phải là mẫu mực mà chỉ được coi như những tư liệu tham khảo giúp người sử dụng hiểu rõ vấn đề. Mục đích của nó là làm rõ về phương pháp tư duy và phương pháp thực hiện bài tập.

Mục đích để hiểu được phương pháp thể hiện bài tập cũng chính là mục đích tạo cho học viên một phương pháp sáng tạo thông qua việc thực hiện các bài tập, bởi ý nghĩa của môn cơ sở tạo hình là ở chỗ tạo ra được thước đo về chất lượng tạo hình trong ý thức của mỗi học viên.

Những vấn đề nêu ra ở đây không nhằm giải quyết câu hỏi cái gì là nghệ thuật? Mà muốn trình bày về phương pháp nghiên cứu - tiền đề và quy luật của bố cục tạo hình.



## VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA NGUYÊN LÝ THỊ GIÁC

Những vấn đề cơ bản của trật tự thị giác gắn bó mật thiết với bất kỳ một bố cục nào, bất luận đó là một bố cục của một bức tranh tạo hình hay tạo hình cho một sản phẩm ứng dụng với một nội dung hoàn toàn trang trí (dekorativ) chỉ để bắt mắt hay ngay cả đối với các hiện vật mà cảm thụ thị giác chỉ đóng một vai trò thứ yếu.

Bởi vậy, nguyên lý thị giác của cơ sở tạo hình sẽ không bao giờ nhầm chán và lỗi thời nếu ta luôn bám vào các quy luật của tự nhiên để giảng dạy. Nó tồn tại độc lập khách quan trước những xu hướng thời thượng, tồn tại độc lập với mọi sự hình thành của phong cách, độc lập với bất kể lời khen chê nào. Vấn đề chúng ta cần tôn trọng - đó là sự tồn tại độc lập và khách quan của những quy luật đã nêu ở trên.

Song vấn đề này, chủ quan mà nói, đứng trước những thay đổi thường xuyên của sự tiến hóa các giá trị tự nhiên thì mỗi thời đại, mỗi giai đoạn đều có những quan điểm khác nhau. Đối với bất kỳ một trang trí hay bố cục nào người ta đều cần đến những nguyên lý cơ bản của trật tự thị giác; song không phải trong bất cứ một trang trí hay bố cục nào vấn đề này cũng được hiểu giống nhau. Bởi vậy cho nên ngay từ đầu chúng ta phải hiểu rằng một bố cục không bao giờ có



thể giải quyết được một vấn đề trọn vẹn và cũng sẽ không bao giờ là một bài tính cộng đơn thuần của các vấn đề riêng lẻ.

Bất kỳ một bố cục nào đều là sự tổng hợp của một hay nhiều vấn đề đan xen lẫn nhau, hỗ trợ và tương hỗ cho nhau.

Ngay cả trong những bố cục tạo hình cũng vậy, những mối liên hệ qua lại của vấn đề này liên quan đến vấn đề kia là một tất yếu. Nhưng khi ta muốn tách bạch chúng ra từng chi tiết thì cần phải có biện pháp phân tích theo hệ thống để có thể nhìn nhận được những mối liên hệ biện chứng này. Bất kỳ sự phân tích nào về một bố cục cũng phải dựa trên những quy luật thị giác; và cũng bởi tất cả mọi sự phát triển - mà trong đó có sự phát triển của nghệ thuật tạo hình bao giờ cũng là sự phát triển liên tục đi từ cái đơn giản đến cái đa dạng, vậy chúng ta cũng bắt đầu bài tập này bằng tính chất đơn giản nhất của thị giác; đó cũng là những yếu tố cơ bản của phương pháp biện chứng tạo hình. Một hình thể đơn giản nhất, nguyên thủy nhất mà ta nhìn được, đó là một điểm có một tâm cân đối, giống như một chấm tròn không hướng. Hình thể ấy ta gọi là “Vô hướng”.

### **Bố cục mặt phẳng với các hình vô hướng.**

Chúng ta bắt đầu các bài tập cơ bản bằng việc tập trang trí trên mặt phẳng, bởi các bài tập cơ bản



này rất cần cho việc làm quen với các hình thức trang trí; không những vậy, khi đã hiểu những bước đi ban đầu, nó còn giúp ta hiểu được hệ thống của các nguyên lý tạo hình và có khả năng thể hiện ý tưởng của mình trên cơ sở của hệ thống tổng hợp này. Bởi khi bố trí một không gian, thiết kế một vườn chơi hay một bàn điều khiển và khi vẽ một bức tranh thì bao giờ chúng ta cũng phải sử dụng đến những nguyên lý giống nhau của trật tự thị giác trên cơ sở của phương pháp bố cục tạo hình. Giá trị mang tính giáo dục mà yêu cầu về đào tạo đặt ra cho chúng ta phải làm là thông qua các bài tập cơ bản này học viên nhận thức được tính hệ thống của trật tự thị giác và hiểu được những tiền đề cơ bản cần thiết làm chỗ dựa cho hoạt động sáng tác của mình.

### **Lập luận**

Hãy thử tưởng tượng xem trên một mặt phẳng làm thế nào để tạo được điểm nhấn với một hình đơn giản nhất. Chỉ có thể đặt lên mặt phẳng đó một chấm. Cái chấm nhỏ li ti này có thể chỉ bằng hạt cát, nhưng cũng có thể chiếm một diện tích to bằng mặt phẳng. Tỷ lệ của nó, sức mạnh của nó, màu sắc của nó là do ta quyết định bằng phương tiện tạo hình mà ta có. Nếu vẽ bằng bút lông cỡ lớn với màu đen ta sẽ có một chấm tròn khác với điểm nhấn của cây bút chì. Một hình tròn được vẽ bằng ngón tay khác một hình tròn

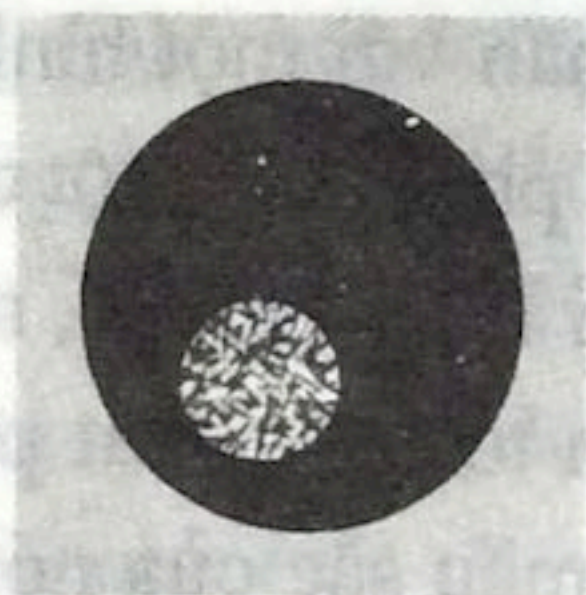
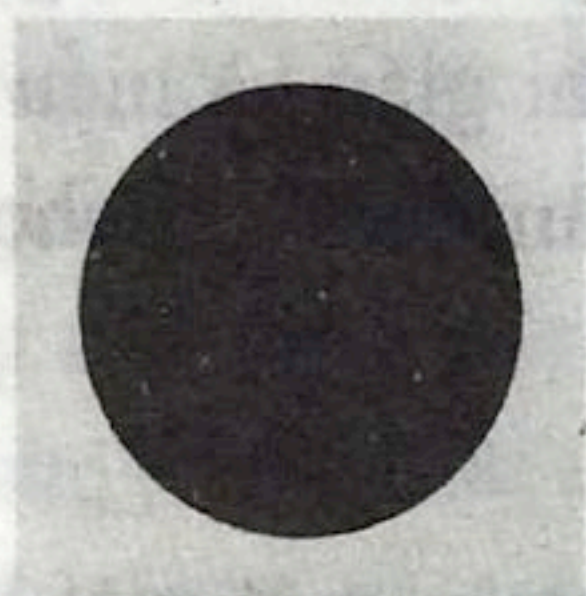


vẽ bằng vải bông. Song cái quyết định của một hình đơn giản nhất không phải là độ to, nhỏ của hình thể ấy và cũng không phải là hình thể ấy được vẽ bằng chất liệu (phương tiện) nào, cái quyết định là hình thể ấy có phải là hình tròn hoặc có gắn với hình tròn hay không - Hình thể mà ta gọi là hình vô hướng.

### Hình và nền.

Trước một điểm nhấn - con mắt chúng ta phản ứng ra sao? Điểm nhấn đó sẽ không nổi lên (hiện lên) nếu đằng sau nó không có một cái nền. Có nghĩa là khi một hình thể xuất hiện thì mối quan hệ đầu tiên

mà con mắt ta va phải - đó là một cái nền xuất hiện. Chúng ta gọi mối quan hệ đó là quan hệ hình - nền. Vậy hình là gì? Hình bao giờ cũng xuất hiện như một vật thể rõ nét dưới mọi dạng thức nổi lên trên một cái nền. (hình 1).



Hình 1

Vậy hình chỉ tồn tại khi nó đứng lên trên một cái nền. Và nền chỉ

là nền khi nó làm cho cái hình đó được rõ ra. Đồng thời nếu trên cái hình đó lại có một vật thể đè lên trên nó làm hình nữa thì nó lại trở thành nền của hình kia.



Tương quan hình - nền nằm trong mối liên hệ biện chứng có những tỷ lệ khác nhau.

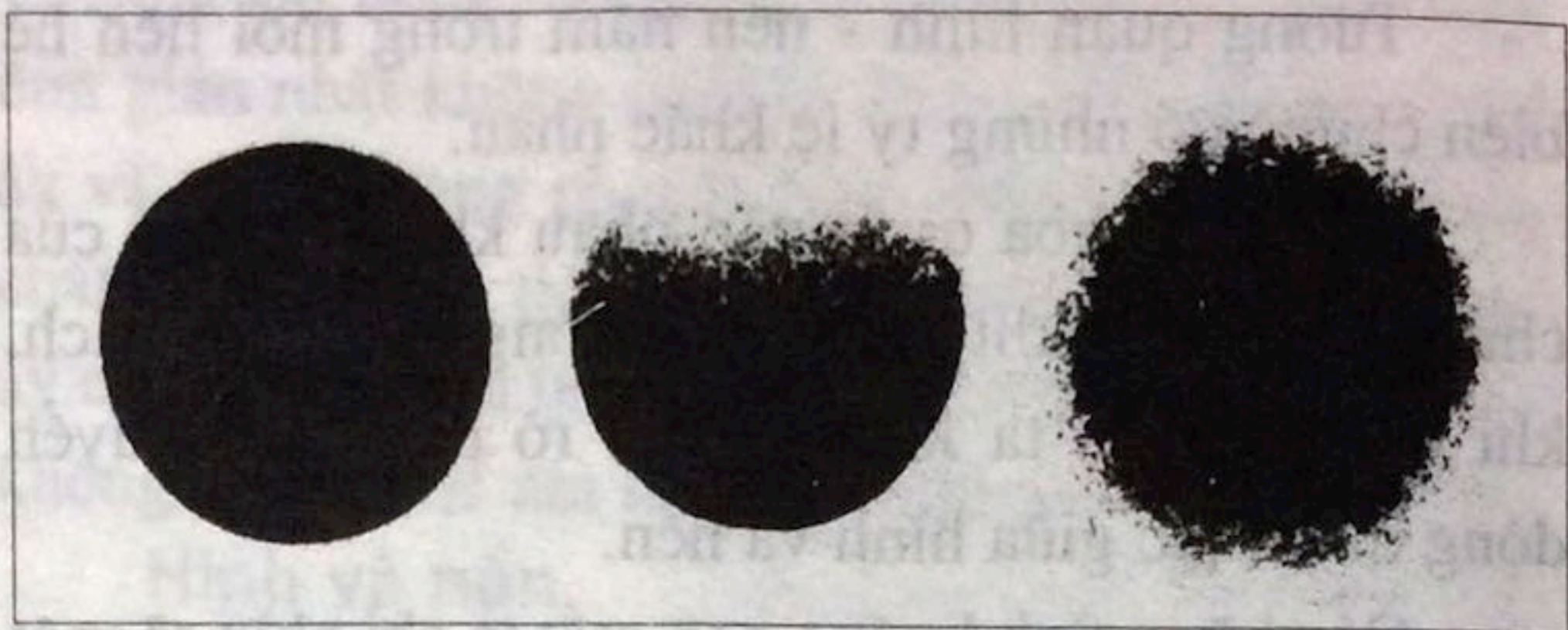
Hình nền hòa quện vào nhau khi biên giới của chúng không rõ, khi không có đường viền ngăn cách, khi thị giác của ta không nhìn rõ được sự chuyển động mạch lạc giữa hình và nền.

Có những tình huống con mắt ta chỉ nhìn rõ một nửa của hình, còn nửa còn lại đường biên của nó bị nhòa đi vì ánh sáng.

Như vậy ta có 3 dạng thức để phân biệt hình - nền. Ta đi đến kết luận là: Các hình dáng trong thiên nhiên bao giờ cũng tồn tại trong tương quan hình - nền (ở các tư thế hình có đường viền toàn phần, hình có đường viền mờ do đối ngược chiều ánh sáng và hình có đường viền vừa rõ vừa mờ hòa vào ánh sáng (H1a, H1b, H1c). Trong bố cục xuất hiện 3 mối quan hệ giữa hình - nền. Từ đó chúng ta rút ra kết luận quan trọng nhất của bố cục: Ta chỉ nhìn rõ một hình khi nó tách khỏi nền của nó. Nguyên lý này có thể ứng dụng được cho cả 3 dạng thức trên, cốt sao khi tổ chức các nhóm hình chúng ta sắp đặt được đúng chỗ các mối tương quan đó.

Bởi vậy, các hình vô hướng có tỷ lệ khác nhau sẽ có mối liên hệ với nền khác nhau. Song những bài tập ở đây lại đòi hỏi chúng mình mối tương quan đó và phân tích chúng dựa trên cơ sở nào?





H1a

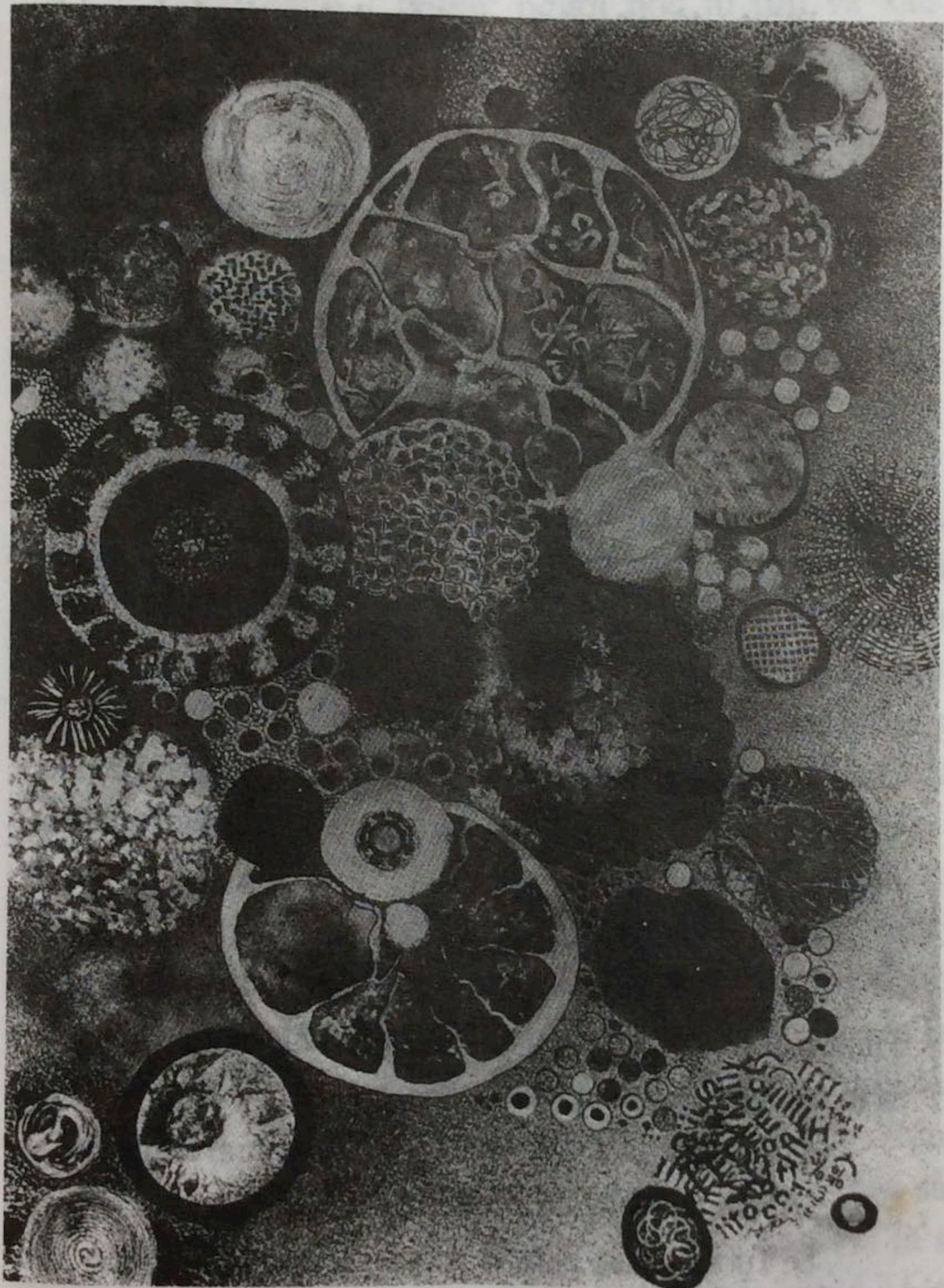
H1b

H1c

## BÀI TẬP VẼ THEO CẢM TÍNH ĐỂ TẠO SỰ TƯƠNG PHẢN

Bạn hãy tự vẽ theo cảm tính các chấm tròn (vô hướng) có độ to nhỏ bằng các chất liệu khác nhau. Yêu cầu của bài tập này rất đơn giản - nó phải là hình vô hướng. Khi vẽ bạn cần bộc lộ sự tự do, thoải mái và sự tự tin sao để cho một hình ta vẽ lên trên giấy biểu lộ được sự đa dạng của sắc độ, chất liệu và hình thể với tất cả sự khám phá sáng tạo của mình. Ta cũng chưa cần nghĩ ngay đến một bố cục hoàn chỉnh mà với bài tập này ta hãy thả sức vẽ đầy mặt phẳng của tờ giấy ta có. Bài tập này chỉ được vẽ bằng màu đen - trắng và hòa sắc của chúng. Các bài tập sử dụng màu sắc sẽ được thực hiện ở các chương sau, bởi nếu sử dụng màu vào ngay các bài tập đầu tiên này sẽ làm cho học viên khó nhận biết được khả năng vô tận của sắc độ đen trắng.





Đôi mắt



## Hệ thống các bài tập về tương phản.

Bài tập đầu tiên chúng ta thử nghiệm với các loại chất liệu là cách thể hiện theo cảm thụ. Song mục đích của tạo hình là làm sao ta nâng cao hơn sự nhạy cảm, khả năng biểu hiện để phân biệt được tính chất khác nhau của các hình vô hướng. Mục đích của bài tập là tạo ra được sự đối lập, bởi mọi khả năng cảm thụ - ngay cả các giác quan của chúng ta cũng là những cơ quan nhạy cảm nhất đối với các nguyên lý cơ bản. Có thể giải thích rằng, ta chỉ nhìn thấy sáng khi sau nó là tối, một hình được gọi là lớn khi nó được đặt cạnh một hình nhỏ v.v...

Sự tương phản càng lớn thì hình thức biểu đạt nghệ thuật càng cao, càng gây được sức hấp dẫn. Từ đó buộc ta đặt ra câu hỏi: Làm thế nào để có thể tạo được sự tương phản cao? Sức hấp dẫn lớn? Muốn làm được điều đó chúng ta phải phân được hình của nó là như thế nào? Màu sắc của nó là như thế nào? Và sau đó là mối liên hệ của nó đối với các hình lân cận trên mặt phẳng xung quanh.

Như vậy là chúng ta phân biệt hai loại tương phản gồm:

- Tương phản giữa Hình với Hình; và tương phản giữa Hình với Nền. Trong phần tương phản Hình - Nền cần lưu ý vị trí của nó trong tương quan với nền.

Cũng từ lý do đó bài tập này sẽ chia thành 2 nhóm:

a/ Tương phản giữa Hình - Hình (liên quan đến nền).

b/ Tương phản giữa vị trí và cách sắp xếp Hình và nhóm hình.



## **Nhiệm vụ bài tập.**

Chia thành 2 nhóm; người học tự tìm và xác định chất lượng tương phản của các hình vô hướng để phân tích một cách hệ thống về sự tương phản đó.

Trong quá trình tìm tòi cần nêu bật được sự tương phản nhưng không được lặp lại các nguyên lý đã có trước.

Trong thực tế thì các cặp tương phản này rất đa dạng, học viên hãy cố gắng xây dựng các cặp tương phản tuân thủ các quy luật của Hình - Nền, Hình - Hình và những mối liên quan của chúng với nhau.

Trong khi sắp xếp các cặp tương phản, quan hệ giữa Hình - Nền là quan hệ thứ nhất, nhưng quan hệ giữa Hình - Hình cũng không kém quan trọng. Chúng ta lưu ý trong mối liên hệ này còn có cụm từ Tương quan.

trong quá trình thể hiện người học có thể sử dụng bất kỳ phương tiện gì để thực hiện bài tập này, kể cả cắt các mảng miếng màu hoặc đậm nhạt... đã in sẵn.

## **Lập luận.**

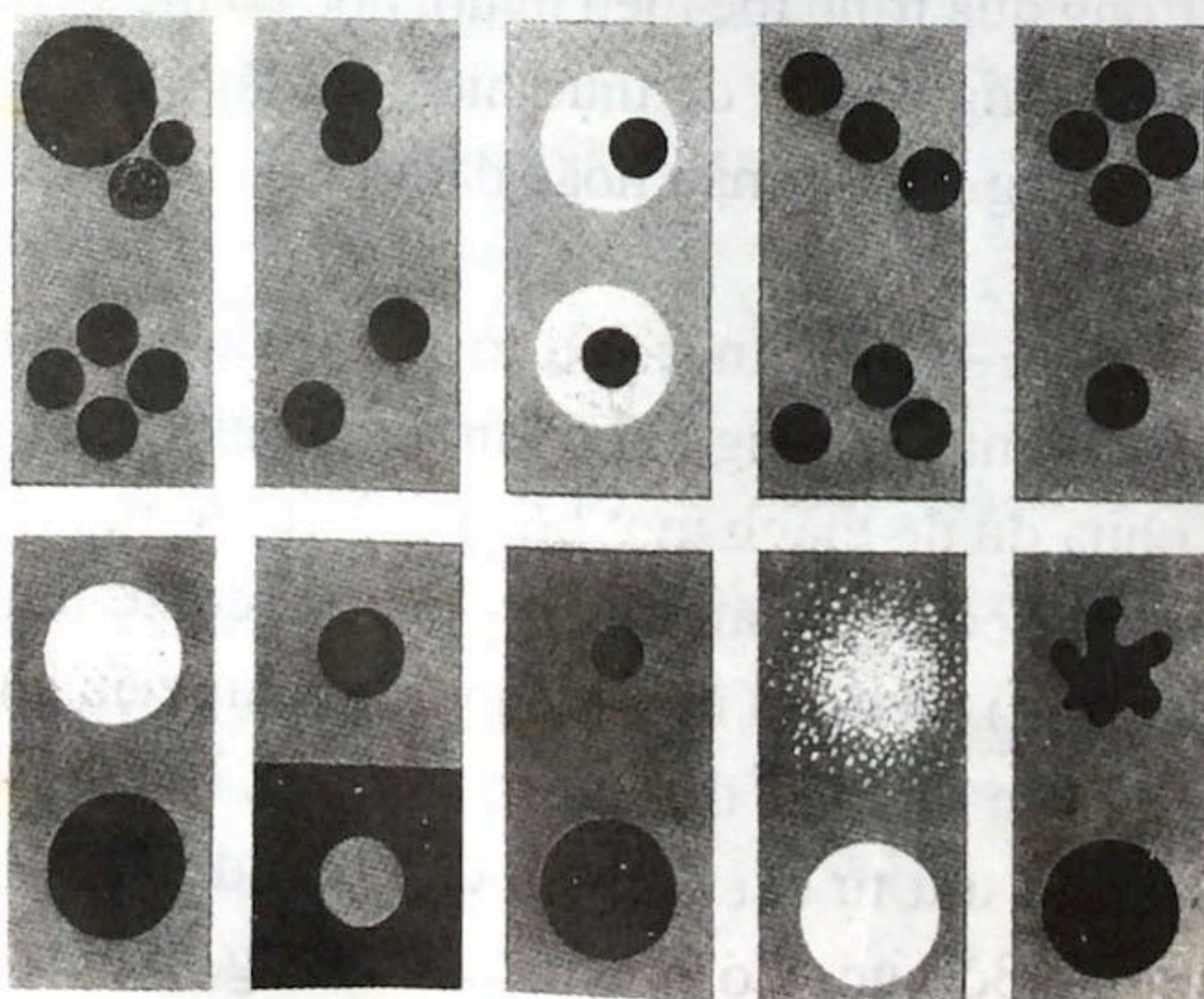
Tương phản - Đó là một yếu tố cần thiết của bất kỳ một bố cục nào, nhưng chỉ có tương phản không thôi cũng chưa đủ để thành một bố cục. Nếu trong một bố cục mà chỉ có các mâu thuẫn - tức chỉ có sự đối lập (tương phản) thì đó là một thế giới hỗn tạp nếu chúng ta không can thiệp để đưa lại một trật tự. Bởi thế - sắp xếp lại một trật tự cái thế giới đầy hỗn độn kia là sứ mệnh của Bố cục. Có nhiều con đường, nhiều biện



pháp để sắp xếp - bố cục. Song bố cục ở đây là bố cục của tạo hình. Trong sự sắp xếp này ta phải tuân thủ những nguyên lý thị giác; bởi bất luận một bố cục nào cũng phải thuận mắt.

Vậy như thế nào gọi là một bố cục thuận mắt?

Gọi là thuận mắt trong bố cục thì bố cục đó phải có chính - có phụ hoặc bố cục đó phải có tổ chức (sắp xếp có trình tự). Với con mắt của chúng ta thì bất kỳ một bố cục nào cũng phải đập vào mắt những điều cần nói, những điều nhìn thấy ngay khi quan sát. Cho nên dù có bố cục theo thể tự do lấy Hình - Hình làm chính hay bố cục theo thể trật tự hàng lối thì sự sắp xếp của Hình - Nền, Hình - Hình và tương quan của chúng về vị trí, sắc độ, cấu trúc bề mặt... đều rất quan trọng khi ta giải quyết các vấn đề cụ thể. (H2)



Hình 2



## CÂN GIÁC

Những hiện tượng được biểu hiện là hình thể không chỉ được thể hiện thông qua chính phụ, mà chính phụ còn được sắp xếp thông qua vị trí của hình thể, xem hình thể đó được đặt ở chỗ nào trong không gian (?). Chương mục này đề cập để việc quan sát trong một diện tích mặt phẳng ta nên đặt các hình thể này ở đâu và như thế nào; đồng thời tương quan của chúng thế nào là vừa! trước hết nên nhớ rằng chỉ có hình thể bên ngoài của một mặt phẳng đã có tác dụng thị giác đối với hình thể trên mặt phẳng đó.

Nếu là một hình tròn hay hình vuông thì tâm của nó bao giờ cũng là điểm tụ mạnh nhất, tập trung nhất - bởi điểm tụ của chúng bao giờ cũng thu vào trong chứ không phát ra ngoài. Dựa trên cơ sở đó ta đi đến kết luận là bất kỳ một hình thể nào có trục đứng - thí dụ như hình chữ nhật đứng và những hình tương tự sẽ thu hút sức nhìn của ta vào nửa phần ở trên hơn là nửa phần ở dưới. Ở phần trên của hình thể, bao giờ cũng tạo cho ta một sự chiếm dụng không gian thoải mái, đó là sự khởi nguồn, sự bắt đầu và ta có thể làm kín toàn bộ bề mặt của phía trên với tất cả tinh thần hăng hái nhất. Bởi vậy, nên trong các bố cục, người ta hay sắp xếp các hình thể nặng, hình thể lớn và những khối có trọng lượng lên phần trên của trường nhìn, bởi đặt



như vậy sẽ tạo được cảm giác bất ngờ, năng động và ấn tượng mạnh hơn là đặt ở phần dưới của trường nhìn. Cũng trong bối cảnh này thì hai hình đối xứng với nhau được đặt trên một diện hình vuông: Nếu để chúng đối xứng theo trục hoành (ngang) - ta sẽ có cảm giác nó nặng hơn nhiều là để chúng đối xứng theo trục tung (dọc).

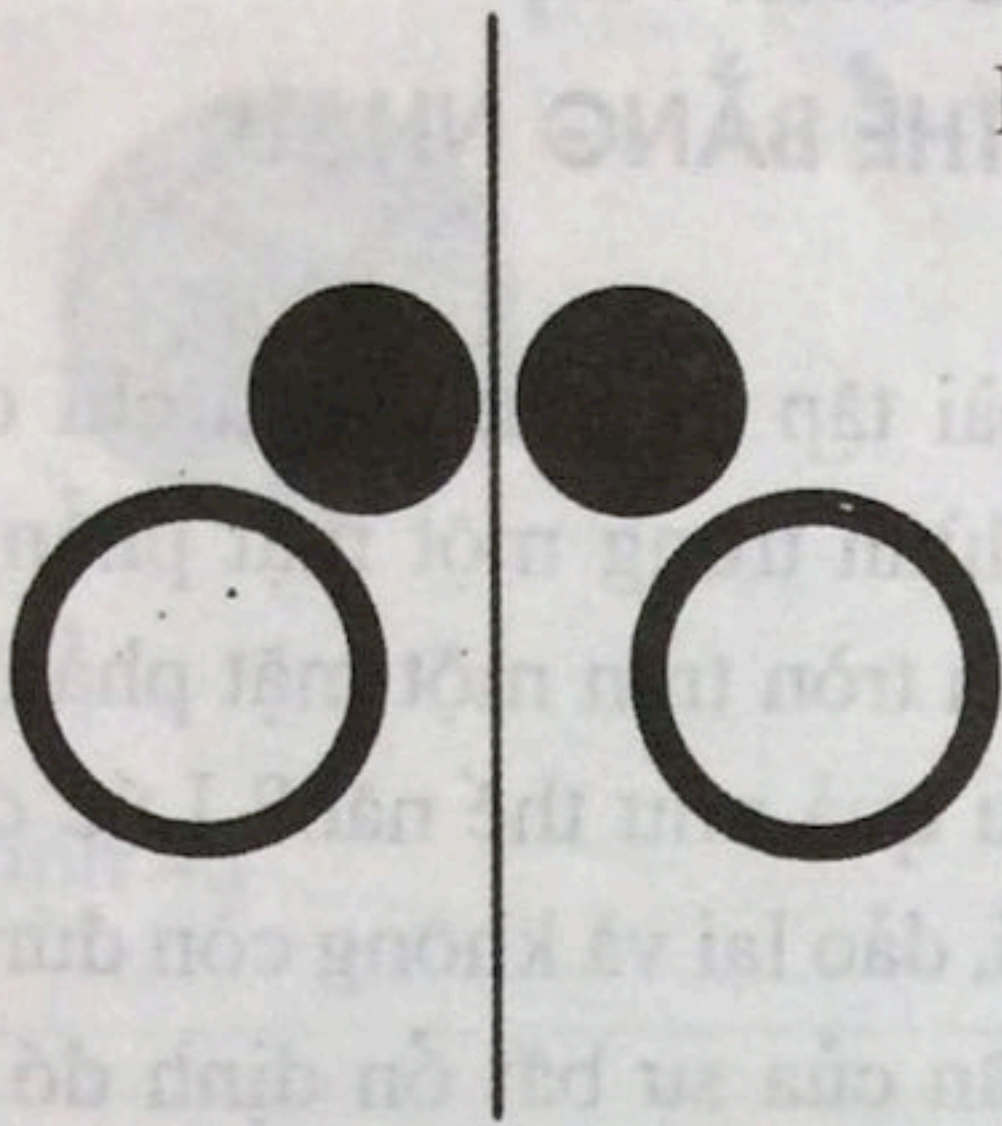
Ta rút ra kết luận: Ở tư thế đối xứng theo trục dọc thì dù đặt kiểu gì - bên trái và bên phải cũng cho ta cảm giác đều nhau; ngược lại nếu đặt các hình đối xứng đó ở trục ngang thì các hình thể nằm ở phần dưới sẽ cho ta cảm giác nặng hơn phần trên.

Cũng từ quan niệm trên, tại các đường xiên (diagonal) thì các hình ở phần đường xiên bên phải cũng cho ta cảm giác nặng hơn ở phần đường xiên bên trái. Những cảm giác này còn phụ thuộc nhiều vào thói quen truyền thống của chữ viết v.v... Nhiều dân tộc quen viết từ trái sang phải...

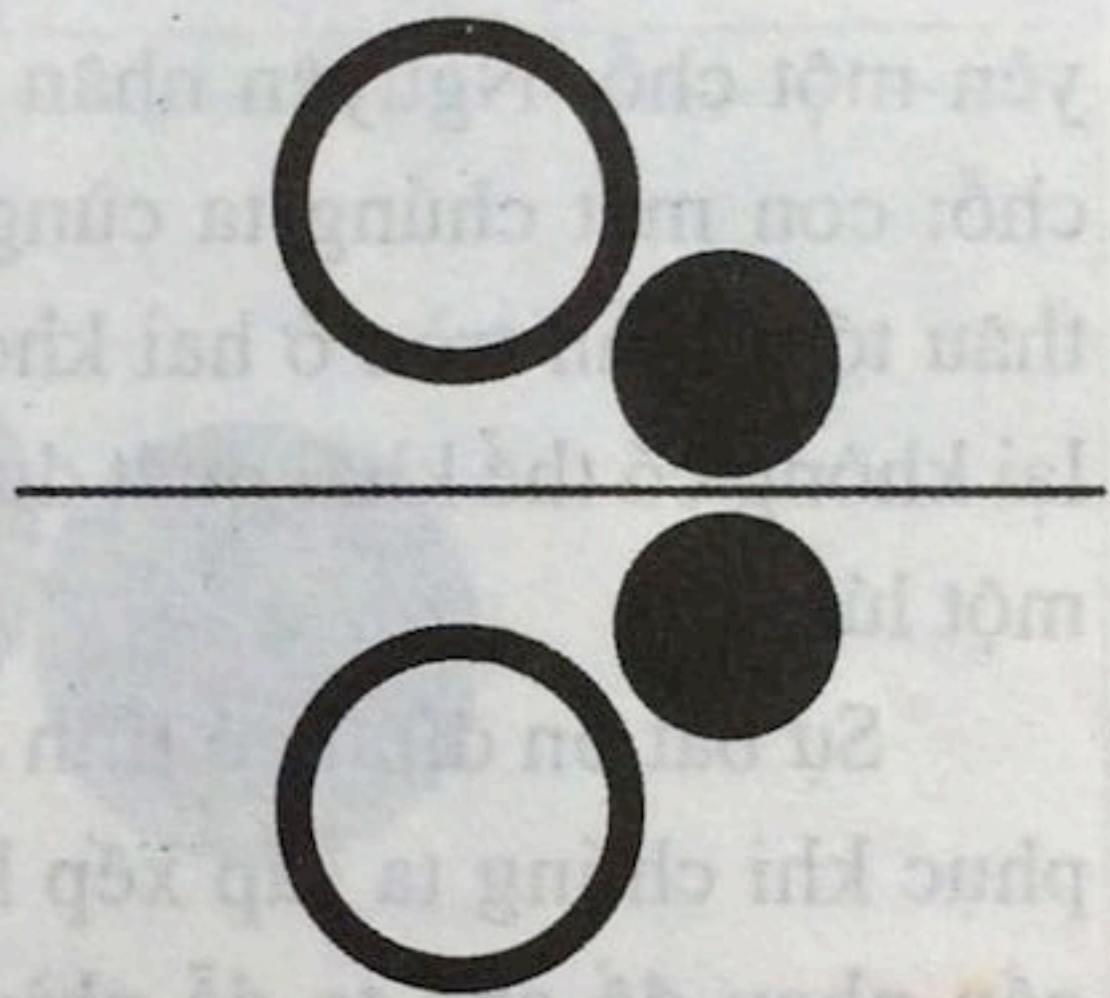
Tóm lại, chúng ta đi đến nhận định rằng - mọi hình thể mà ta nhìn thấy được tuy có giống nhau và bằng nhau nhưng sẽ bộc lộ chân dung của nó khác nhau khi ta đặt chúng ở một vị trí khác nhau. Thí dụ: Nếu ta đặt hình thể đó ở trung tâm hoặc ở phần trên sẽ tạo được sự chú ý hơn nhiều so với ta đặt ở những vị trí khác (*xem minh họa: H3a, H3b, H3c*).



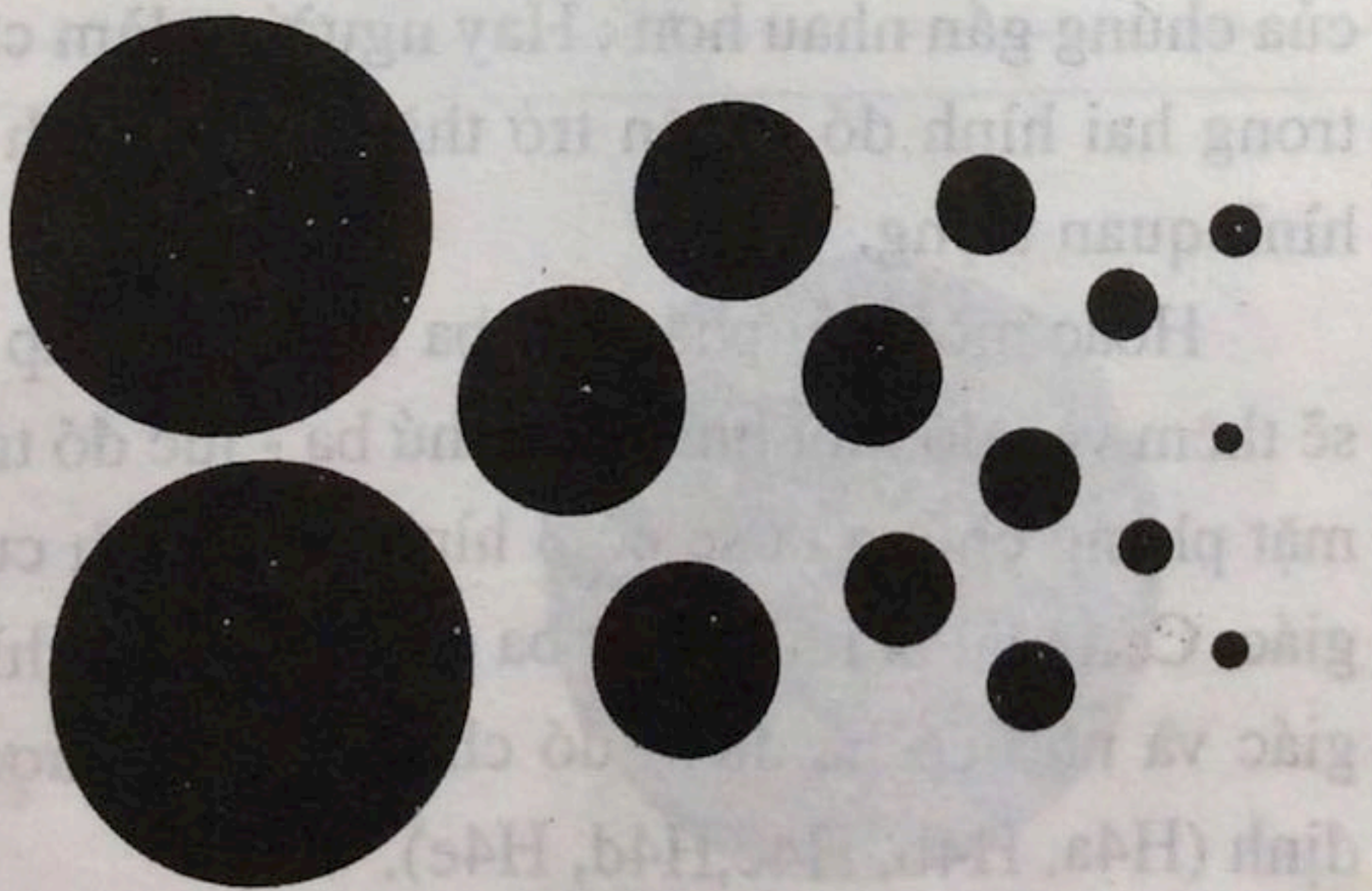
Hình 3a



Hình 3b



Hình 3c





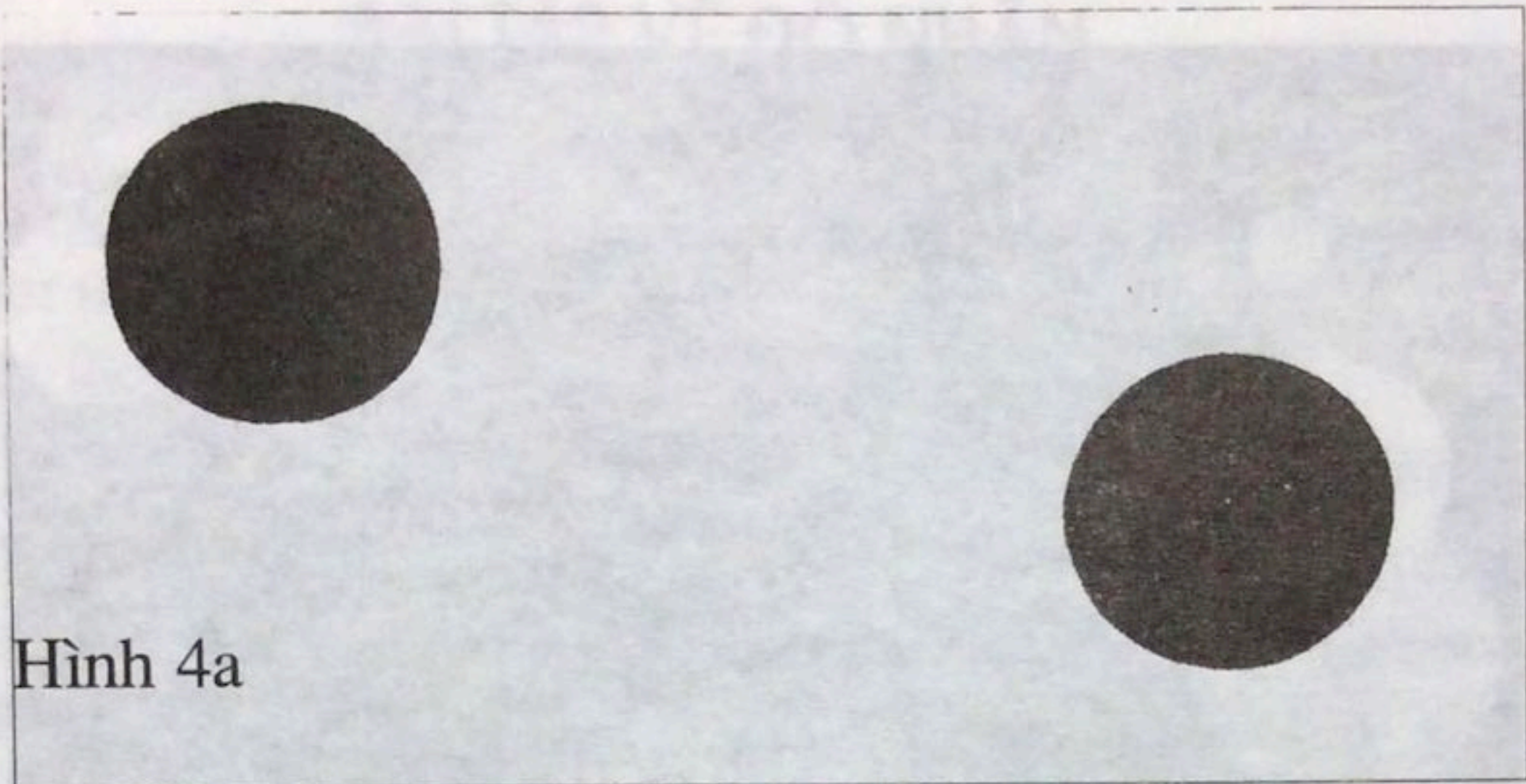
## SẮP XẾP CHÍNH PHỤ CỦA HAI HÌNH THỂ BẰNG NHAU

Phải nói rằng đến bài tập này chúng ta chỉ đề cập đến bố cục cho một hình trong một mặt phẳng. Vậy nếu ta bố cục hai hình tròn trên một mặt phẳng, chúng ta sẽ thu được hiệu quả như thế nào? Lúc đó con mắt chúng ta sẽ đảo đi, đảo lại và không còn đứng yên một chỗ. Nguyên nhân của sự bất ổn định đó ở chỗ: con mắt chúng ta cùng một lúc phải nhìn, phải thu tóm hình tròn ở hai khoảng cách khác nhau mà lại không có thể khái quát được chúng đồng thời cùng một lúc.

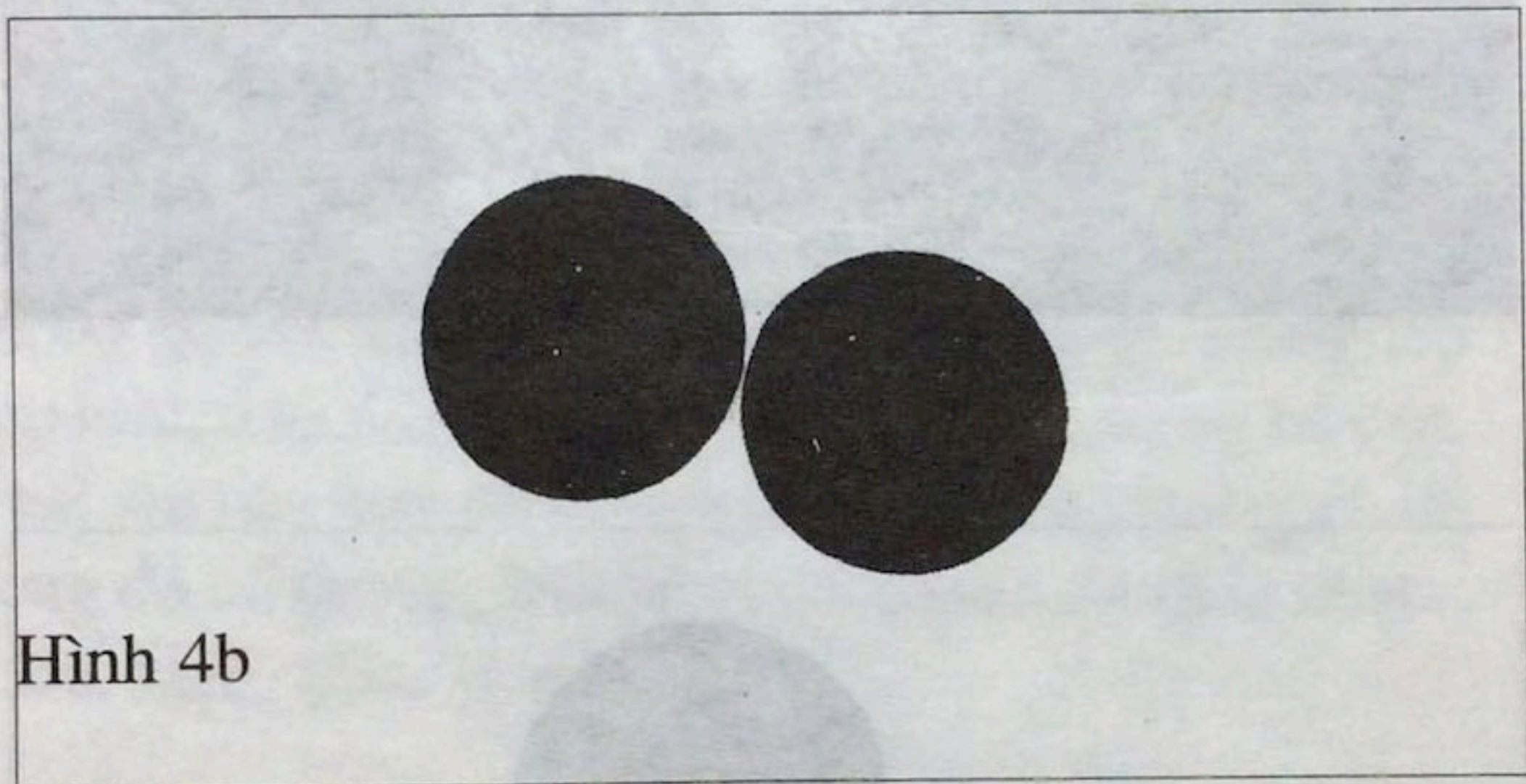
Sự bất ổn định có tính ảo ảnh đó chỉ được khắc phục khi chúng ta sắp xếp hai hình tròn đó xích lại gần nhau để cho ta dễ nhìn, làm cho khoảng cách của chúng gần nhau hơn. Hay người ta làm cho một trong hai hình đó to lên trở thành một hình chính, hình quan trọng.

Hoặc một giải pháp thứ ba trong khi sắp xếp: ta sẽ thêm vào đó một hình tròn thứ ba - lúc đó trên một mặt phẳng chúng ta sẽ có 3 hình tạo thành cụm tam giác. Con mắt ta nhìn thấy ba điểm của một hình tam giác và nhờ có ba điểm đó chúng ta có được sự ổn định (H4a, H4b, H4c, H4d, H4e).

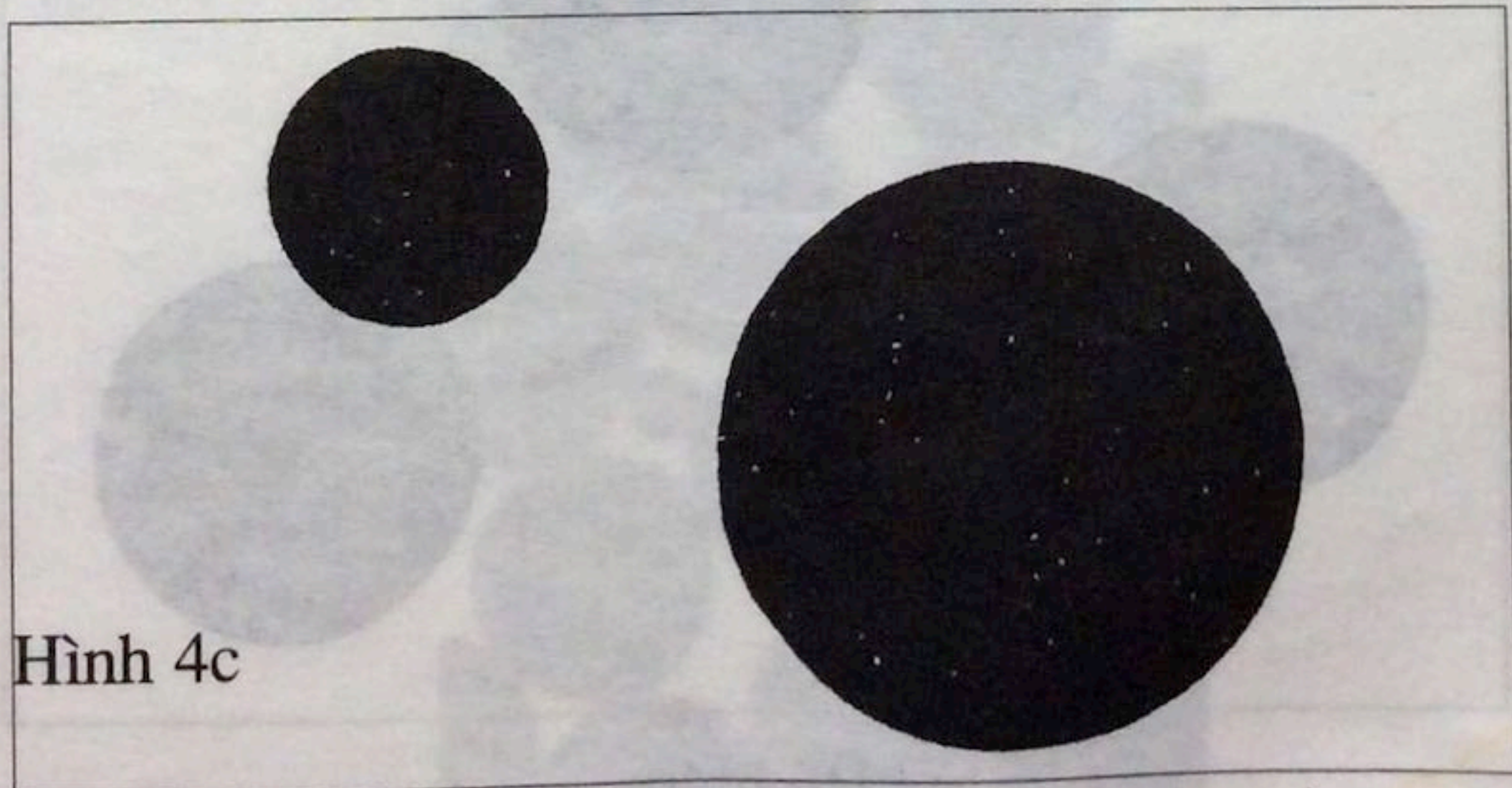




Hình 4a

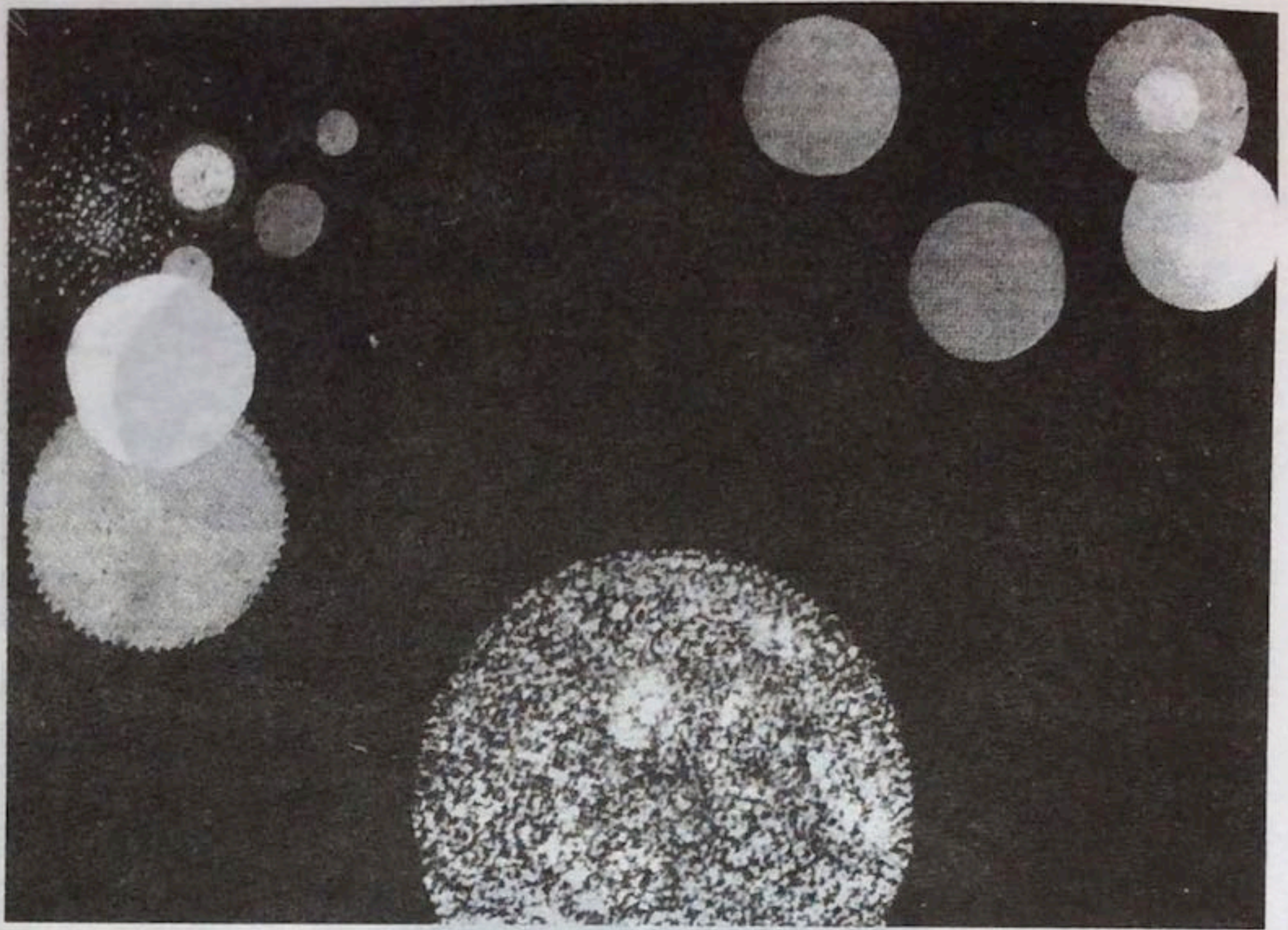


Hình 4b

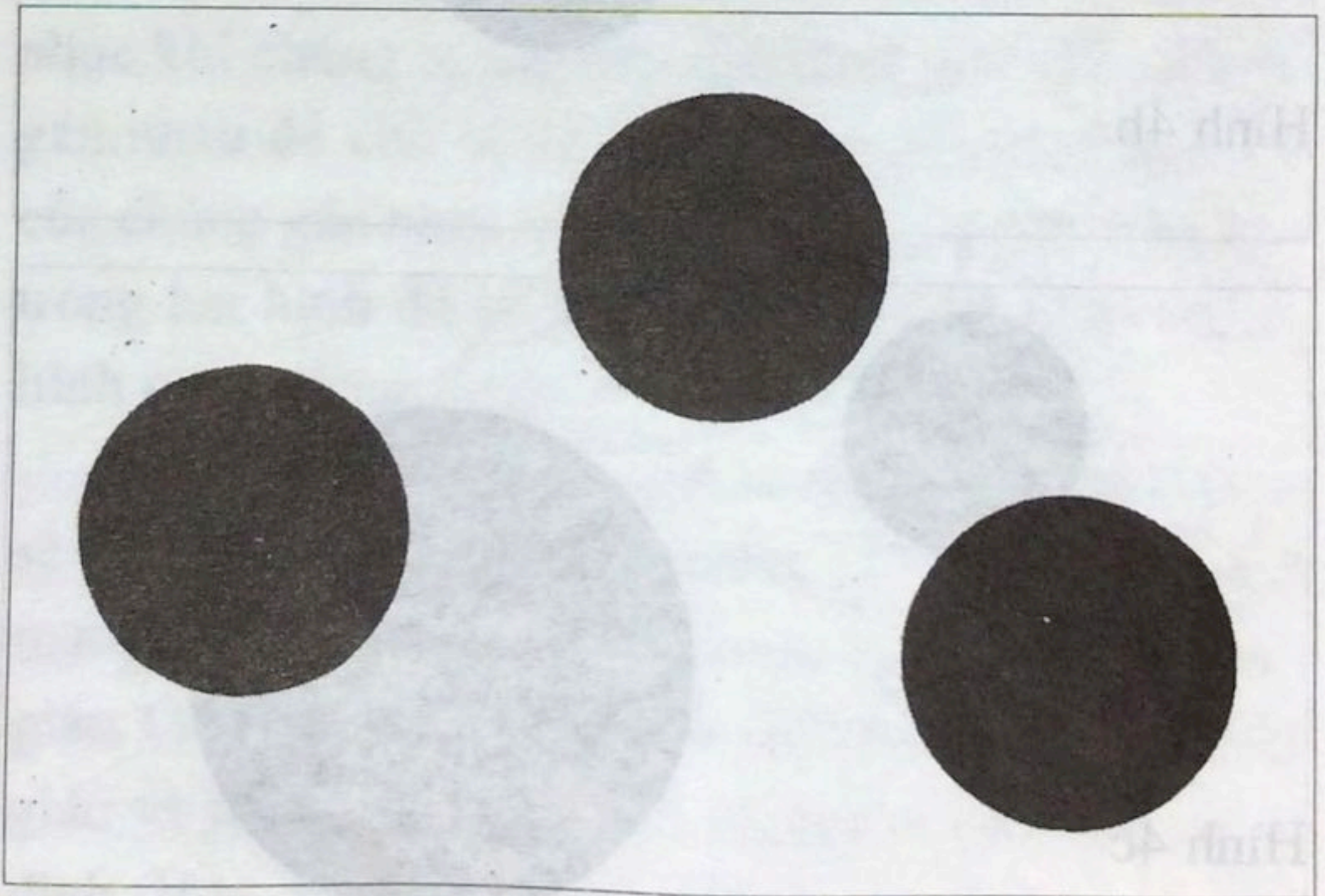


Hình 4c





Hình 4e



Hình 4d

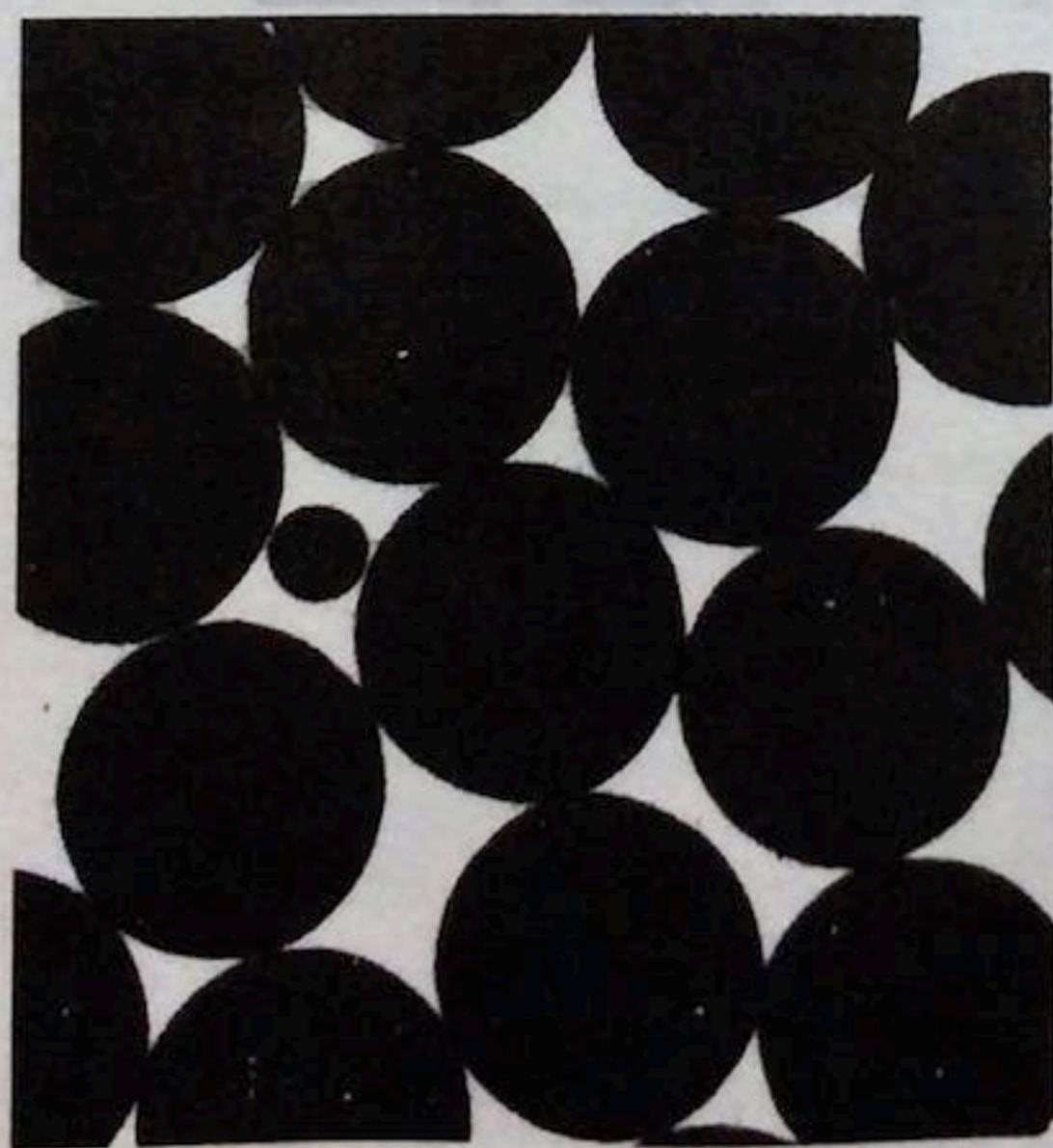


## BÀI TẬP VỀ ĐỘ NHẤN

Bài tập về độ nhấn nhằm ý thức cho người học vận dụng các nguyên lý tương phản để tập sắp xếp để tập làm bố cục.

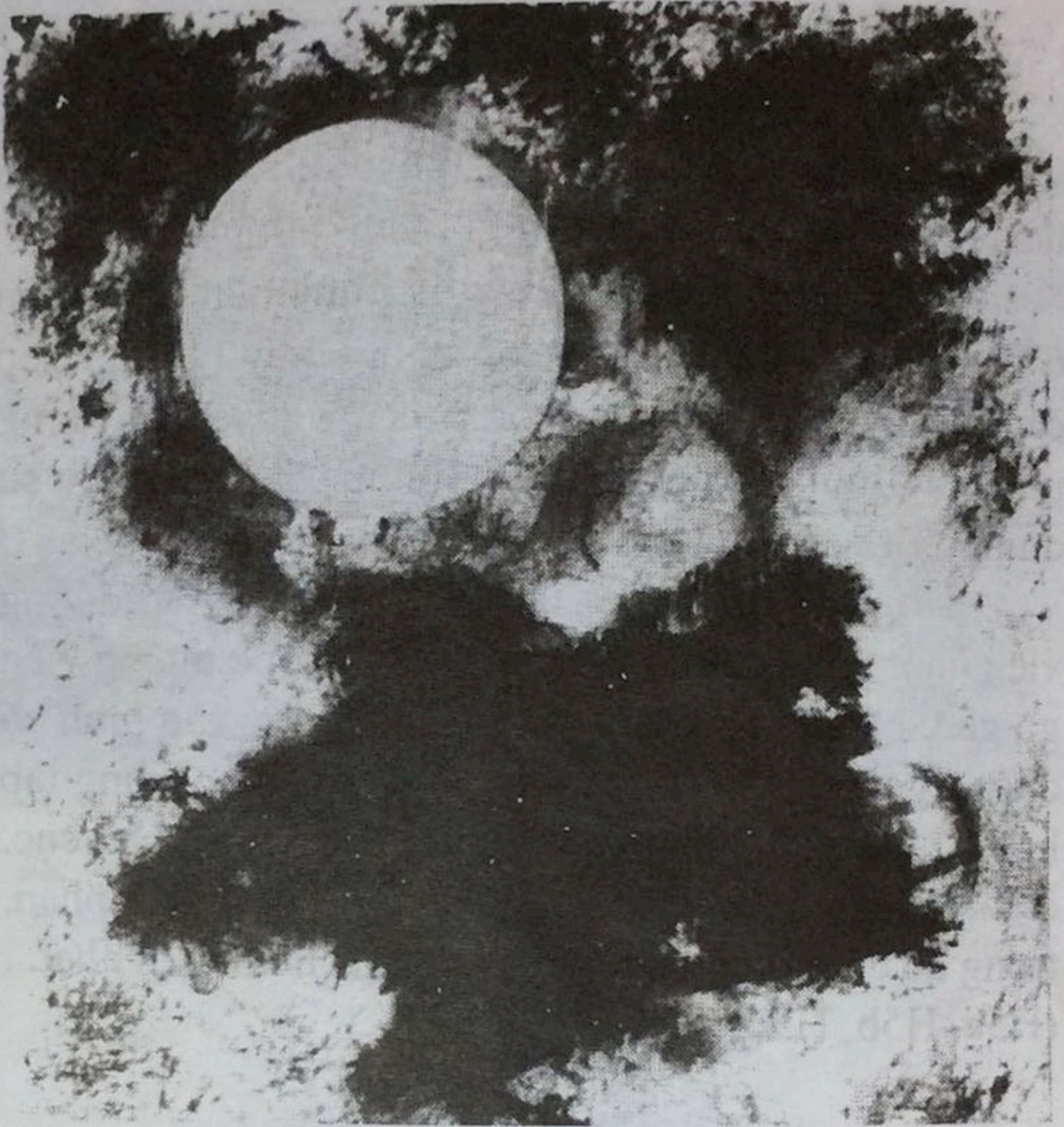
Trước tiên hãy chia diện tích mà bạn có ra làm 6 phần bằng nhau. Ở mỗi phần bạn hãy tập sắp xếp các hình vô hướng và thử đưa các nguyên lý tương phản cho từng phần một. Mỗi một phần bạn hãy sử dụng một nguyên lý khác nhau làm điểm nhấn.

Thí dụ: Trong một tập hợp hình tròn có đường viền nuột nà bằng nhau ta đặt một hình có đường viền gồ ghề. Như vậy, ta đã tạo được sự chú ý vào hình có đường gồ ghề kia bởi nó tạo ra sự khác lạ. Trong tập hợp hình tròn đó, ta gọi đó là điểm nhấn trong bố cục. ở bài tập này hãy quan tâm đến các dạng tương phản, trong đó có tương phản về vị trí, diện tích, đậm nhạt... (H5a, H5b, H5c, H5d).



Hình 5a

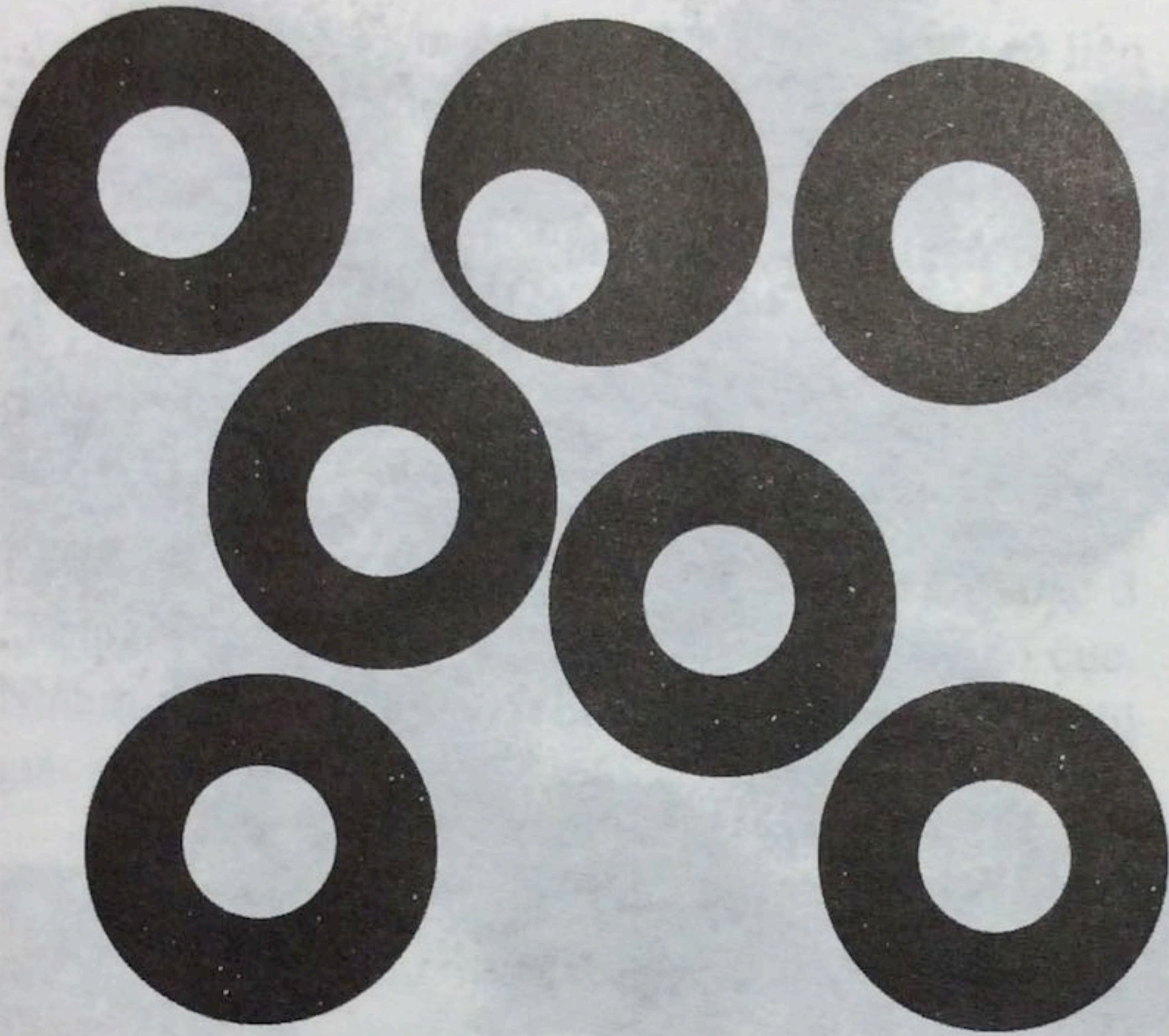




Hình 5b

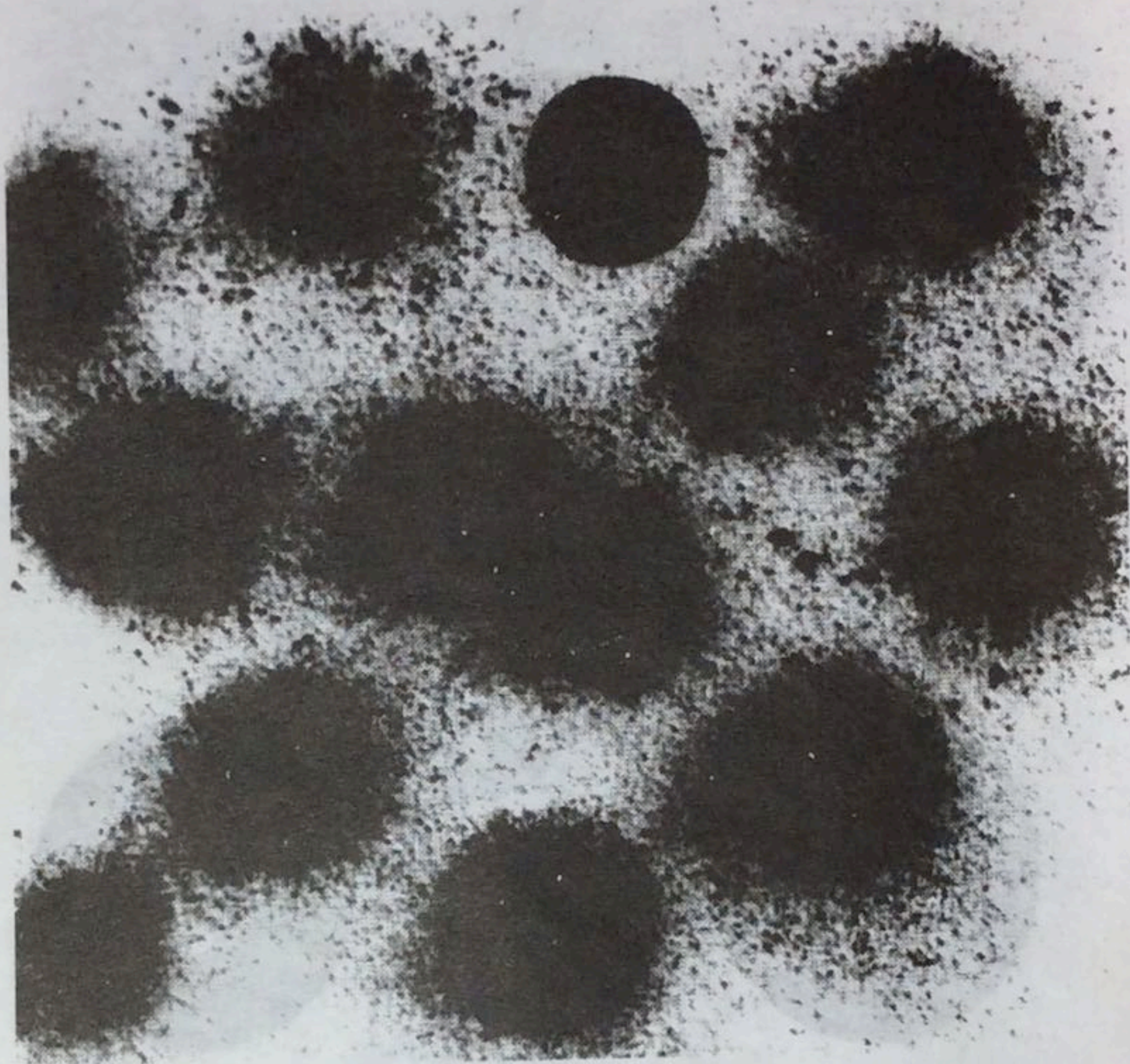


ĐỘ NHÃI TRONG SẮC ĐỘ



Hình 5c





Hình 5d



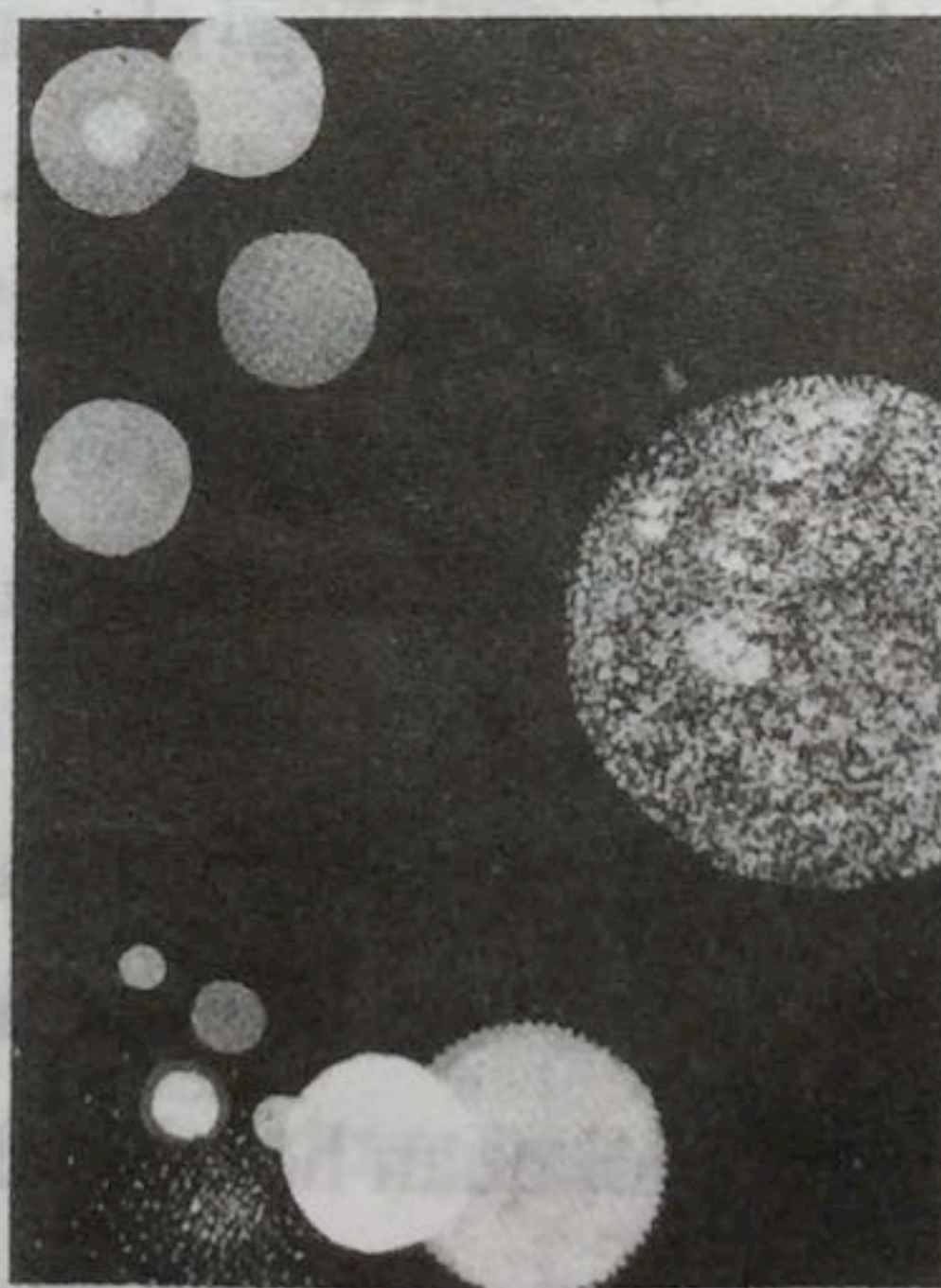
## ĐỘ NHẤN TRONG SẮC ĐỘ

Độ nhấn về sắc độ (đậm, nhạt, sáng, tối) có liên quan chặt chẽ với tương quan Hình-Nền, Chính-Phụ. Vận dụng độ nhấn về sắc độ là sự vận dụng tài tình những quy luật về tương phản một cách biện chứng mà ở đó phụ thuộc vào hiện trạng thực tế của từng bố cục chứ không có một công thức sẵn có. Người ta hay sử dụng các cặp phạm trù về tương phản để tạo độ nhấn (như tương phản to-nhỏ, sáng-tối).

Trong phần bài tập cần áp dụng 3 hình hoặc 3 nhóm vô hướng khác nhau để xây dựng một bố cục. Những bài tập này là một bước nâng cao khả năng thị giác của học viên (H6a, H6b).



Hình 6a



Hình 6b



## YÊU CẦU CỦA BỐ CỤC

Bên cạnh những quy luật về tương phản, độ nhấn, chính phụ nhằm tạo được một bố cục đẹp thì một yếu tố cơ bản nữa chúng ta phải quan tâm. Đó là sự sắp xếp hợp lý các yếu tố trên trong bố cục. Vậy như thế nào được gọi là sự sắp xếp hợp lý?

Để đạt được mục tiêu này phải giải quyết các vấn đề sau:

1/ Sắp xếp hợp lý có nghĩa là nhìn tổng thể một bố cục những yếu tố cần nêu, cần đề cập, những giá trị của Hình thể, của Hình và Màu nằm trong trường nhìn của ta cũng như trên diện tích mà ta nhìn thấy không triệt phá nhau, không làm giảm giá trị của nhau mà làm cho giá trị đó được nâng cao.

Theo tinh thần đó thì vấn đề cần nêu là yếu tố tương quan. Và mối quan hệ của các hình thể tách khỏi mối quan hệ của tương phản và Chính-Phụ. Ngay trong bài tập Chính-Phụ chúng ta biết vị trí của sắp xếp có tầm quan trọng như thế nào.

Mối quan hệ của Hình với Hình là mối quan hệ của việc sắp đặt vị trí, các đường cắt nhau, giao nhau, là vị trí của Hình so với đường khung của một bố cục.



Những nguyên lý hàng lối sẽ tạo sự nhàm chán bởi các hình thể được sắp xếp theo thứ tự đều nhau sẽ có khoảng cách với đường khung bằng nhau. Trong trường hợp này phải tạo ra một độ nhấn, gây ra sự tương phản.

Còn nếu ta sắp xếp các hình vào góc của một bố cục thì cũng phạm vào những sai lầm tương tự. Ngoài ra, khi sắp xếp khi sắp xếp các hình thể mà điểm cắt của chúng va vào các đường khung thì cần đặc biệt quan tâm tới mối quan hệ của Hình thể - Khung.

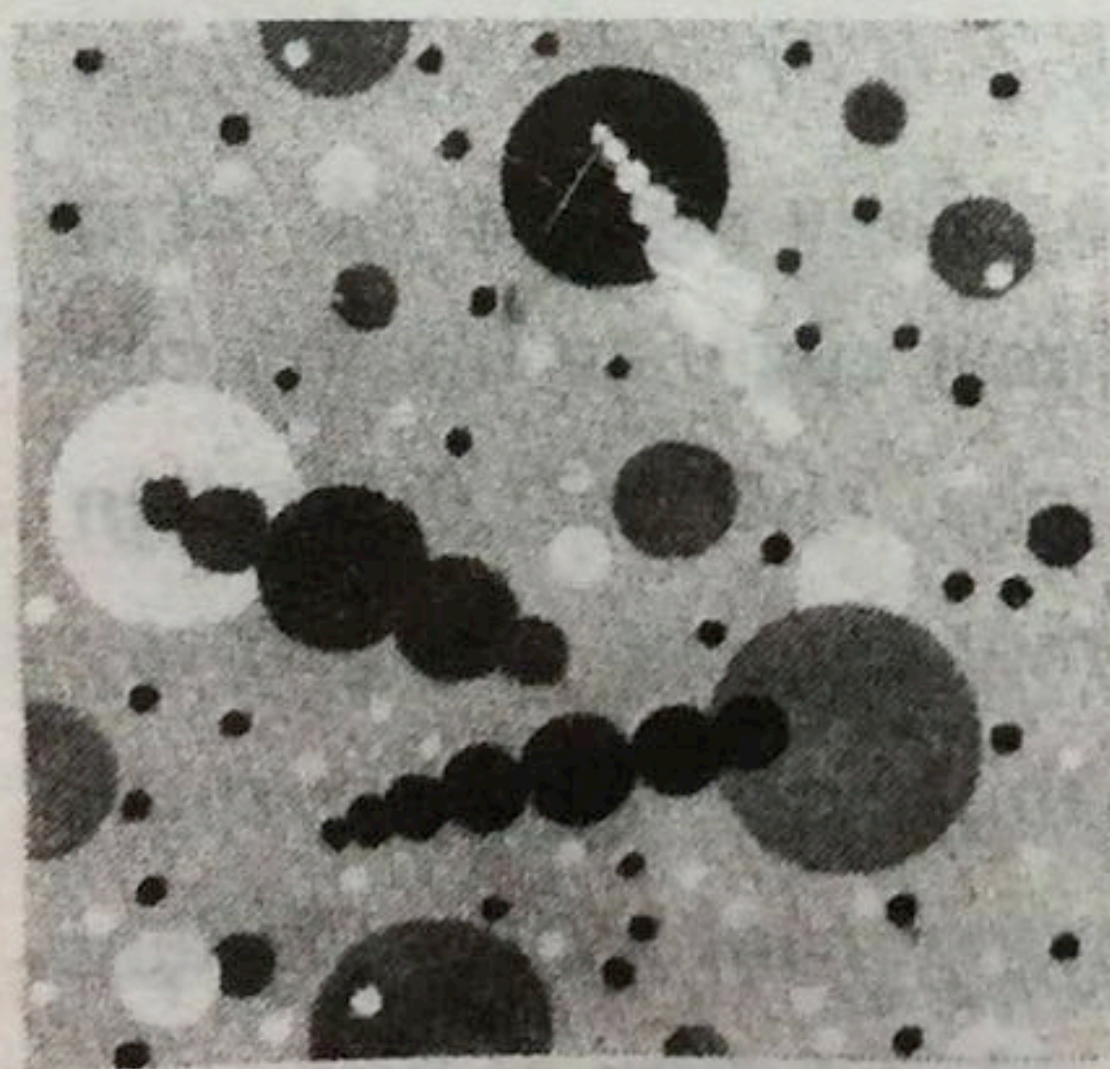
Tóm lại, cần tránh sự lặp lại, những điểm giao nhau không rõ, không dứt khoát giữa các Hình với nhau, Hình với Khung, tránh các hình thừa.

## 2/ Cân bằng thị giác.

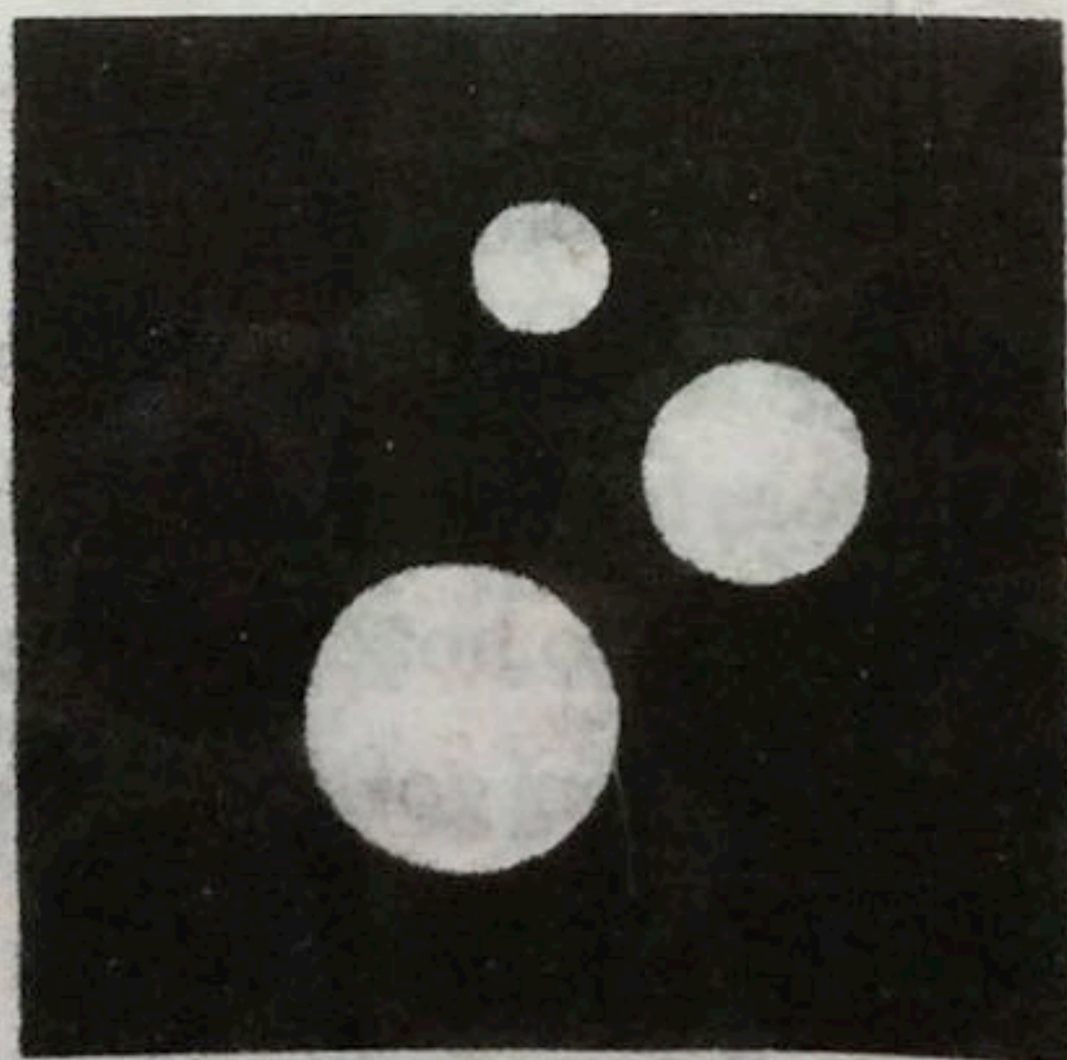
Cân bằng thị giác có nghĩa là sắp xếp các hình thể mà ta nhìn thấy trên bề mặt của diện tích bố cục hài hòa, hợp lý và ổn định; phải khái quát được diện tích đó dù to hoặc nhỏ như một tổng thể. Cũng vì vậy người ta còn gọi cân bằng thị giác - theo cảm quan của ta - là cân bằng trọng lượng. Một bố cục chỉ làm cho ta thỏa mãn khi các lực của nó được sắp xếp hợp lý. Bởi khi quan sát một hình thể bao giờ chúng ta cũng phải xác định cho hình đó một tâm điểm, một



trục đứng để từ đó sắp xếp bố cục với không gian bao quanh. Như vậy là khi đã ước đoán được vị trí của trục đứng cũng là lúc con mắt ta bắt đầu liên hệ và so sánh với không gian xung quanh nó để đo được các khối hình của hai phía. Một hình thể có trọng lượng lớn có thể được cân bằng bằng một hình nhỏ nhưng có đòn bẩy dài hơn, hay một hình có diện tích lớn nhưng sắc độ mờ nhạt so với nền thì cũng bằng một hình có diện tích nhỏ có sắc độ đậm hơn nó. Vậy, trong trường hợp này ta lại liên tưởng đến tương quan Hình - Nền. Hình minh họa có thể chứng minh cho lập luận nêu trên (H7a, H7b, H7c, H7d).

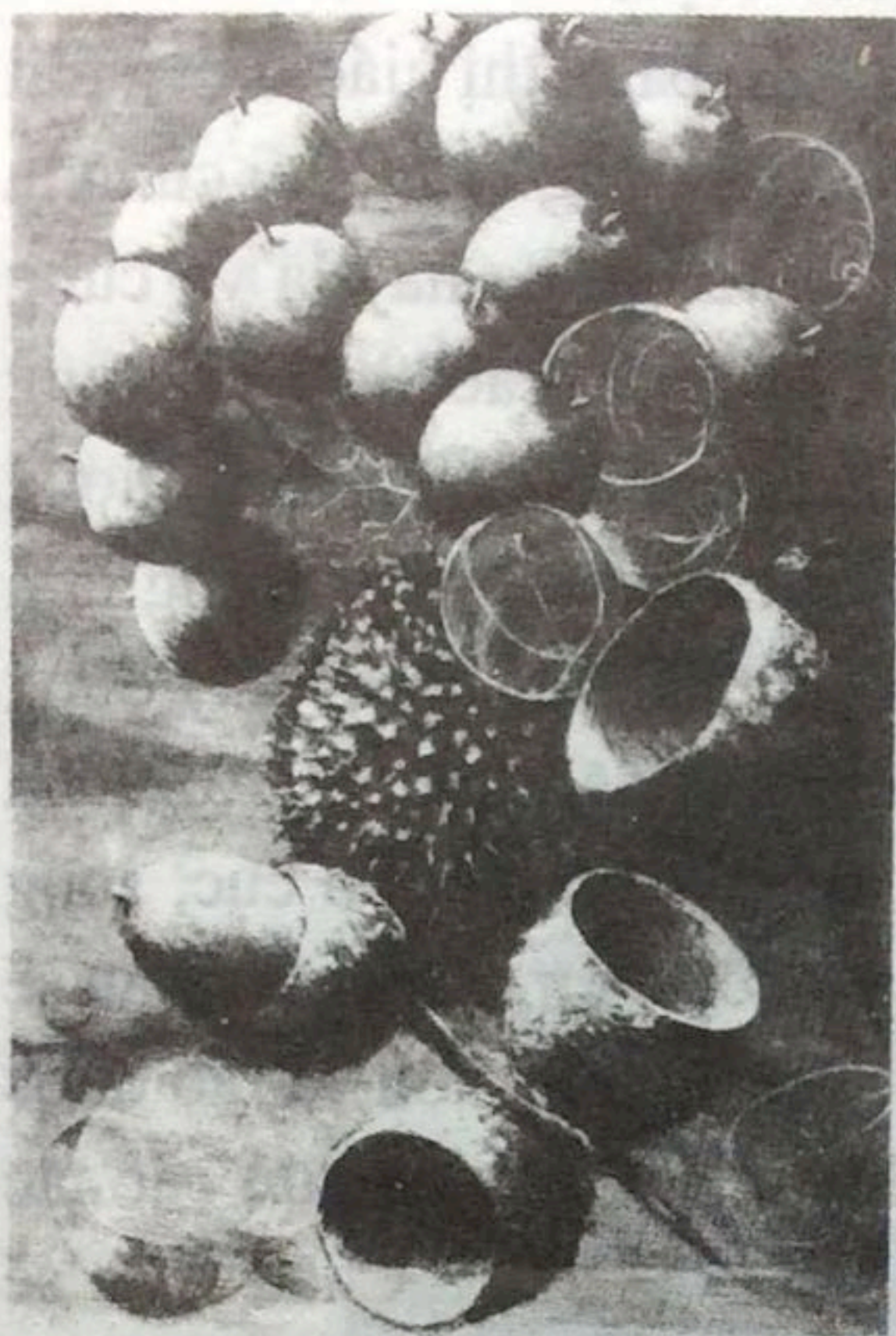


Hình 7a

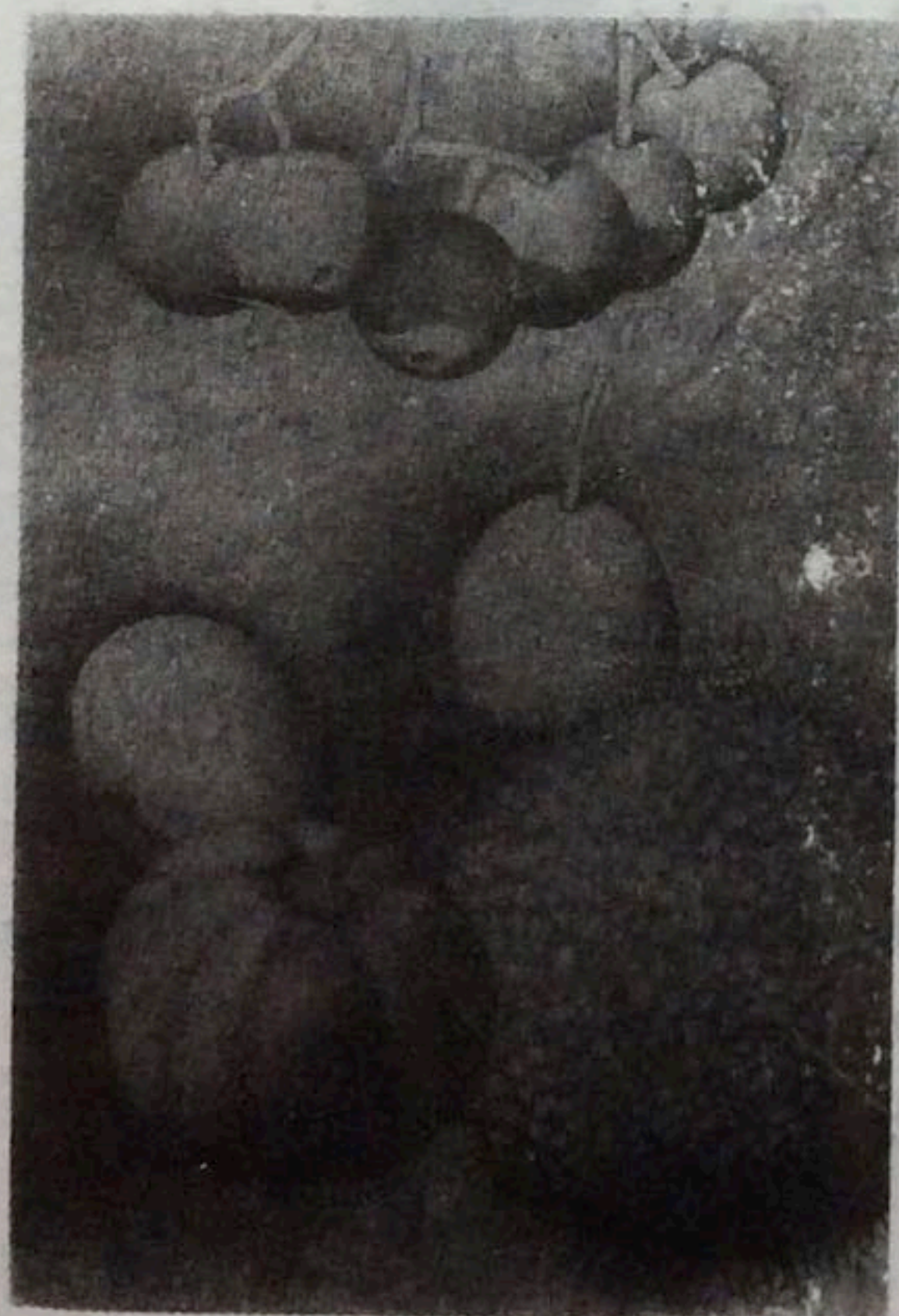


Hình 7b





Hình 7c



Hình 7d



### 3/ Tạo sức căng của bố cục.

Sau khi đã tiến hành cân bằng thị giác ở bên trái và bên phải của một bố cục thì công việc cuối cùng là hoàn chỉnh bố cục đó. Yếu tố thứ ba này là vô cùng quan trọng, đó là nhiệm vụ xếp đặt các hình thể trong không gian sao cho bản thân chúng có mối tương quan hài hòa đến các góc, các khu vực từ trung tâm của hình đến các đường viền bao quanh. Ở đây đừng nhầm lẫn giữa khái niệm sắp xếp hợp lý với quan niệm làm cho hình đó lấp đầy bề mặt bố cục, song nếu chia một diện tích ra nhiều diện tích khác nhau sẽ làm cho tổng thể bố cục đó hấp dẫn hơn và tạo được những khả năng kích thích. Nếu nghiên cứu các tác phẩm của Degas hoặc tranh quốc họa Châu Á ta sẽ tìm thấy dấu ấn của những chấm phá tạo nên được sức căng mạnh của tạo hình. Ta không thể coi trên một nền trống không nào đó là vô nghĩa, là thiếu độ nhấn; ngược lại khoảng trống đó lắm khi sẽ tạo nên lực đối trọng giữa “đây và vơi” và có ý nghĩa quyết định của một bố cục. Bởi vậy, vấn đề tạo sức căng là vấn đề đặc biệt của sắp xếp bố cục.

Đó cũng là vấn đề số lượng và chất lượng của Hình và Nền. Bởi một Hình không chỉ tồn tại độc lập riêng nó mà một Hình còn phụ thuộc vào tỷ lệ to nhỏ, tương quan của nó với nền, nó có ảnh hưởng trực tiếp đến vùng trống xung quanh và tạo sức căng cho toàn bộ kích thước bức tranh.



### 3/ Tạo sức căng của bố cục.

Sau khi đã tiến hành cân bằng thị giác ở bên trái và bên phải của một bố cục thì công việc cuối cùng là hoàn chỉnh bố cục đó. Yếu tố thứ ba này là vô cùng quan trọng, đó là nhiệm vụ xếp đặt các hình thể trong không gian sao cho bản thân chúng có mối tương quan hài hòa đến các góc, các khu vực từ trung tâm của hình đến các đường viền bao quanh. Ở đây đừng nhầm lẫn giữa khái niệm sắp xếp hợp lý với quan niệm làm cho hình đó lấp đầy bề mặt bố cục, song nếu chia một diện tích ra nhiều diện tích khác nhau sẽ làm cho tổng thể bố cục đó hấp dẫn hơn và tạo được những khả năng kích thích. Nếu nghiên cứu các tác phẩm của Degas hoặc tranh quốc họa Châu Á ta sẽ tìm thấy dấu ấn của những chấm phá tạo nên được sức căng mạnh của tạo hình. Ta không thể coi trên một nền trống không nào đó là vô nghĩa, là thiếu độ nhấn; ngược lại khoảng trống đó lắm khi sẽ tạo nên lực đối trọng giữa “đây và vơi” và có ý nghĩa quyết định của một bố cục. Bởi vậy, vấn đề tạo sức căng là vấn đề đặc biệt của sắp xếp bố cục.

Đó cũng là vấn đề số lượng và chất lượng của Hình và Nền. Bởi một Hình không chỉ tồn tại độc lập riêng nó mà một Hình còn phụ thuộc vào tỷ lệ to nhỏ, tương quan của nó với nền, nó có ảnh hưởng trực tiếp đến vùng trống xung quanh và tạo sức căng cho toàn bộ kích thước bức tranh.



Bài tập về: - Sắp xếp hợp lý; - Cân bằng thị giác;  
- Sức nặng.

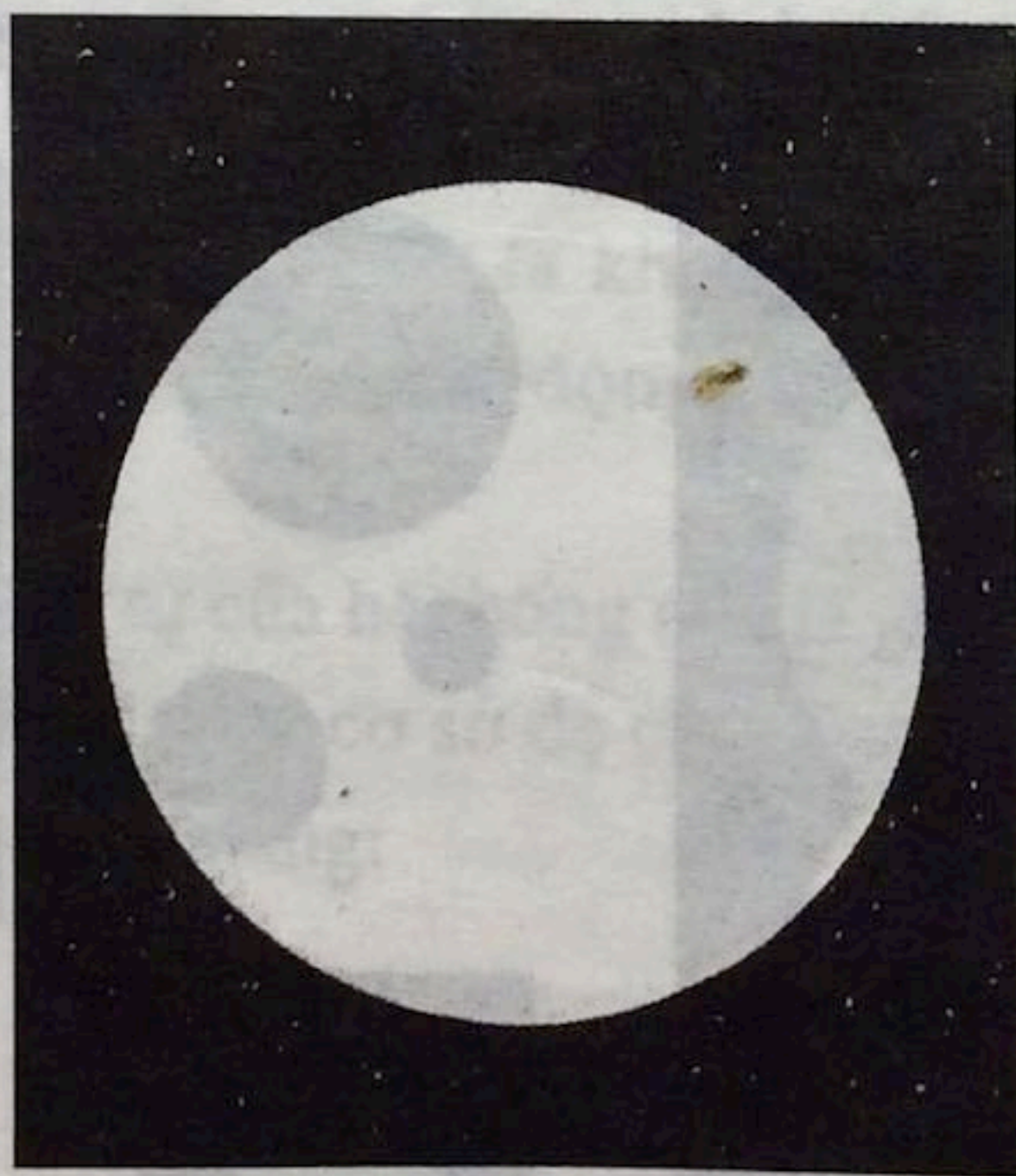
Có 4 bài tập để sắp xếp theo các nội dung trên.

a. Hãy sắp xếp một hình tròn lên trên một hình vuông sao để hình tròn đó không lớn, không nhỏ và vị trí của nó được tồn tại hợp lý trên nền vuông đó?

b. Hãy xếp 2 hình tròn trên nền một hình chữ nhật. Hãy xác định vị trí và độ lớn của hai hình tròn đó?

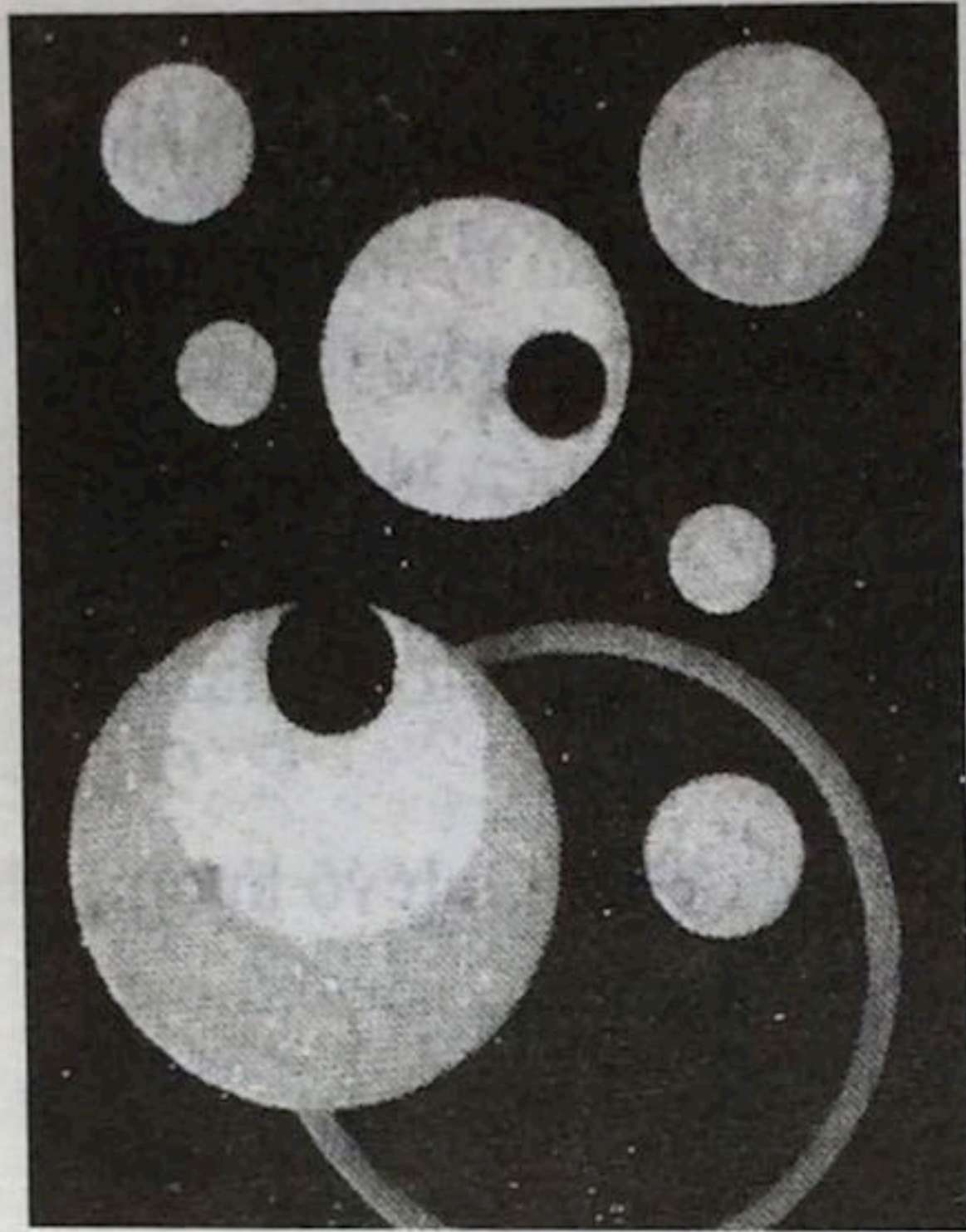
c. Bố cục trên nền chữ nhật có 3 hình vô hướng.

d. Bố cục trên nền chữ nhật có nhiều hình vô hướng (H 8a, H 8b, H 8c, H 8d).

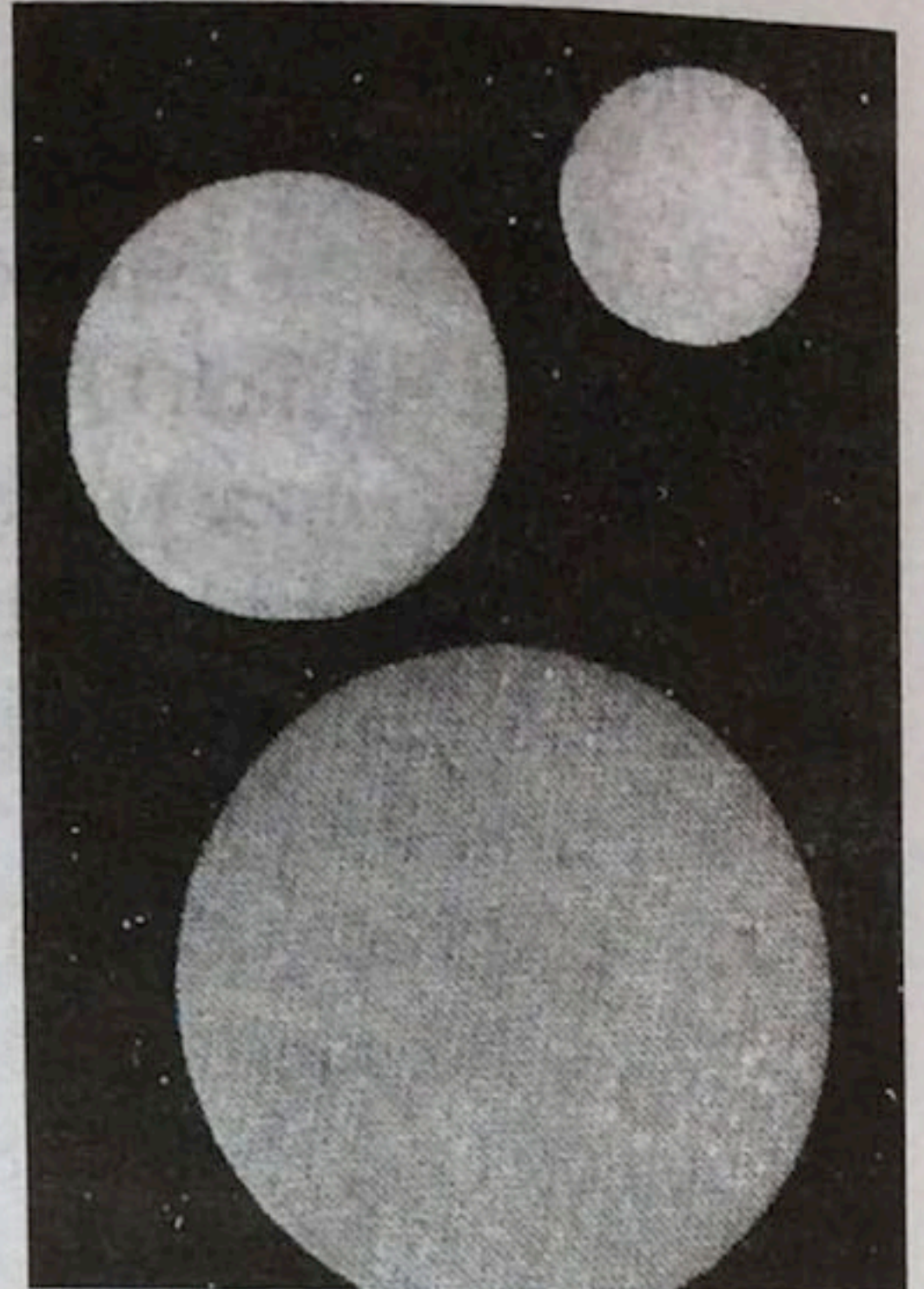


Hình 8a

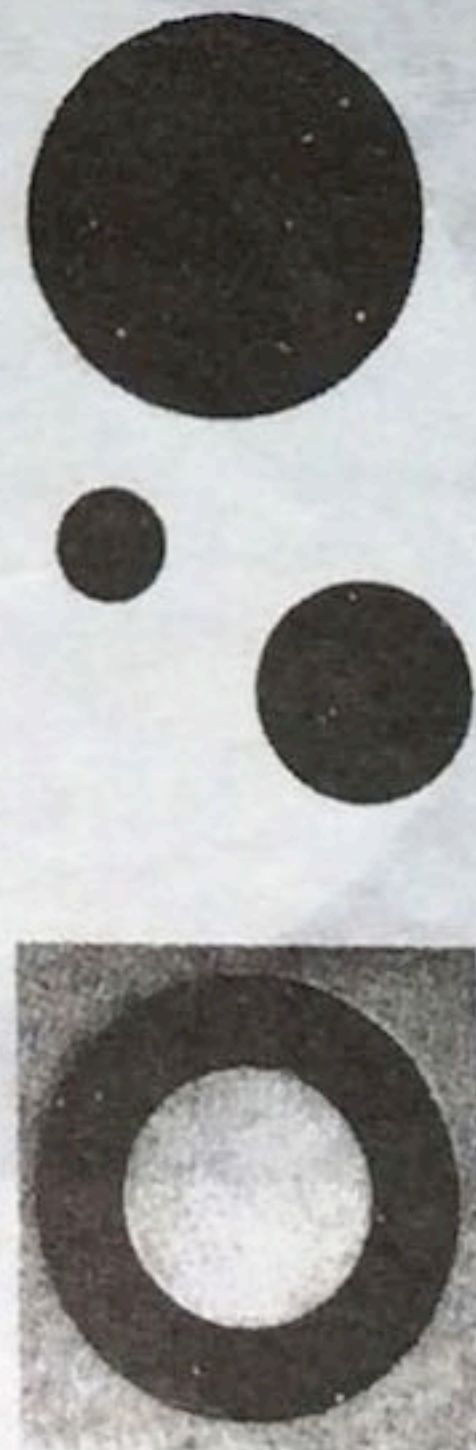
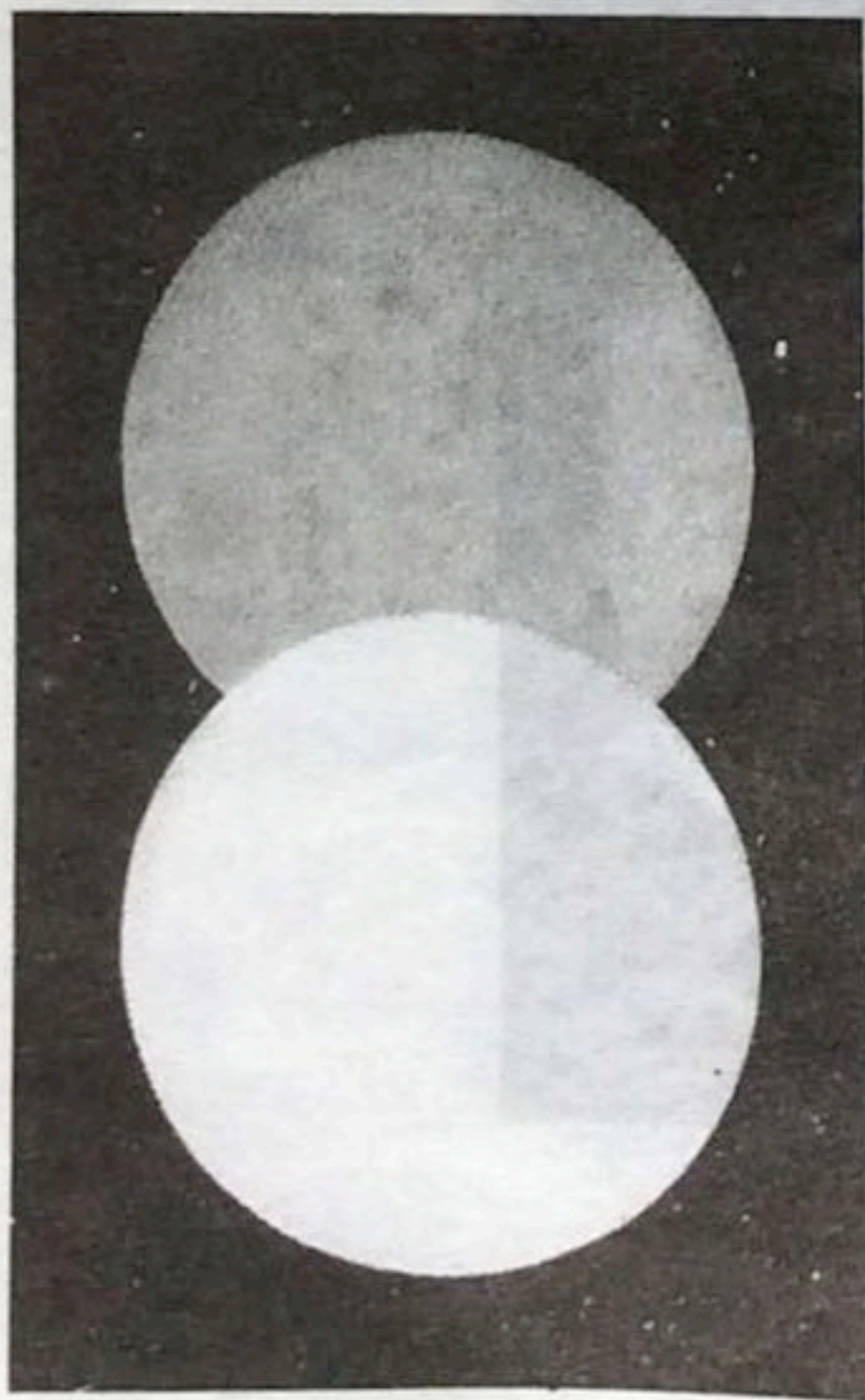




Hình 8b

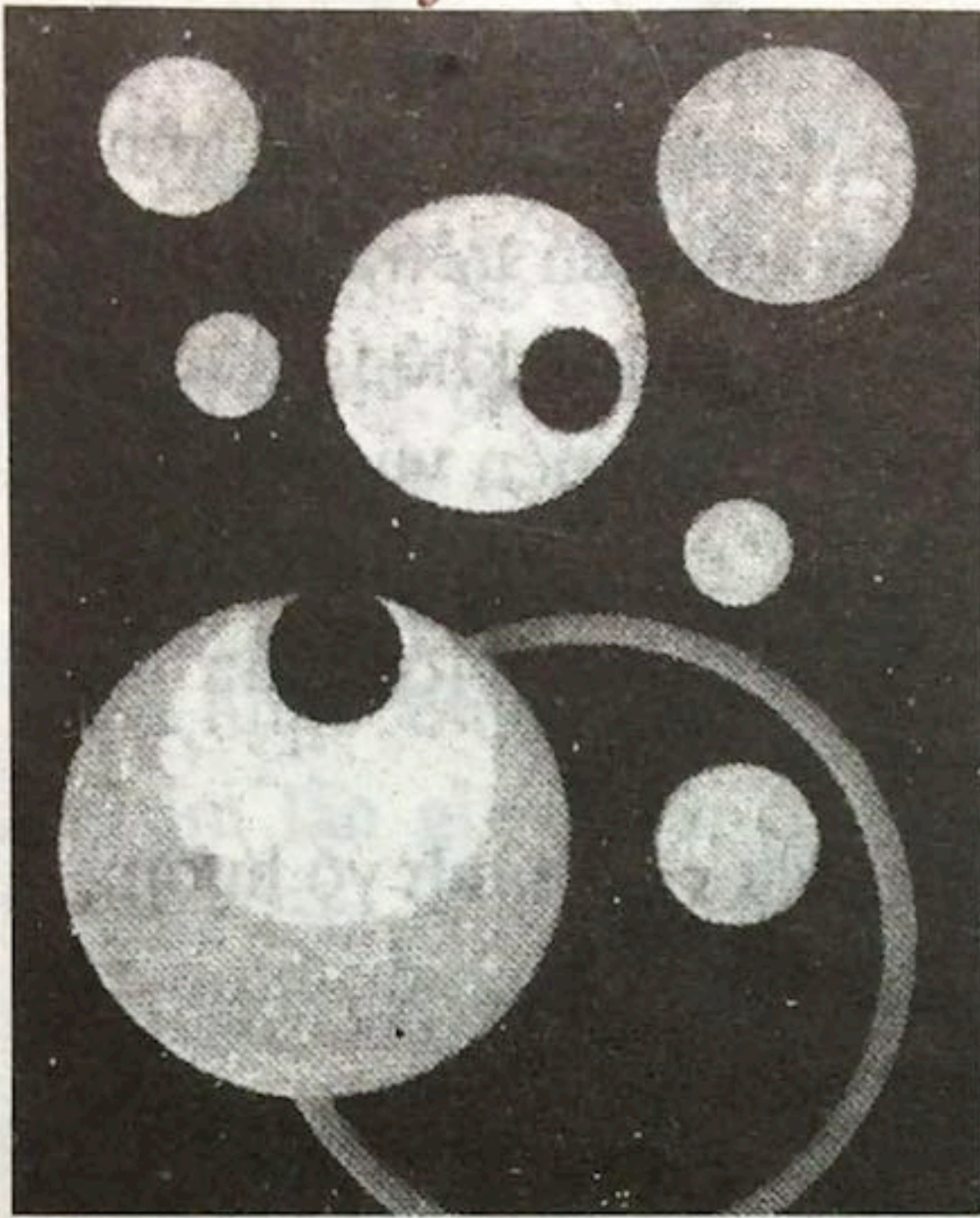


Hình 8c

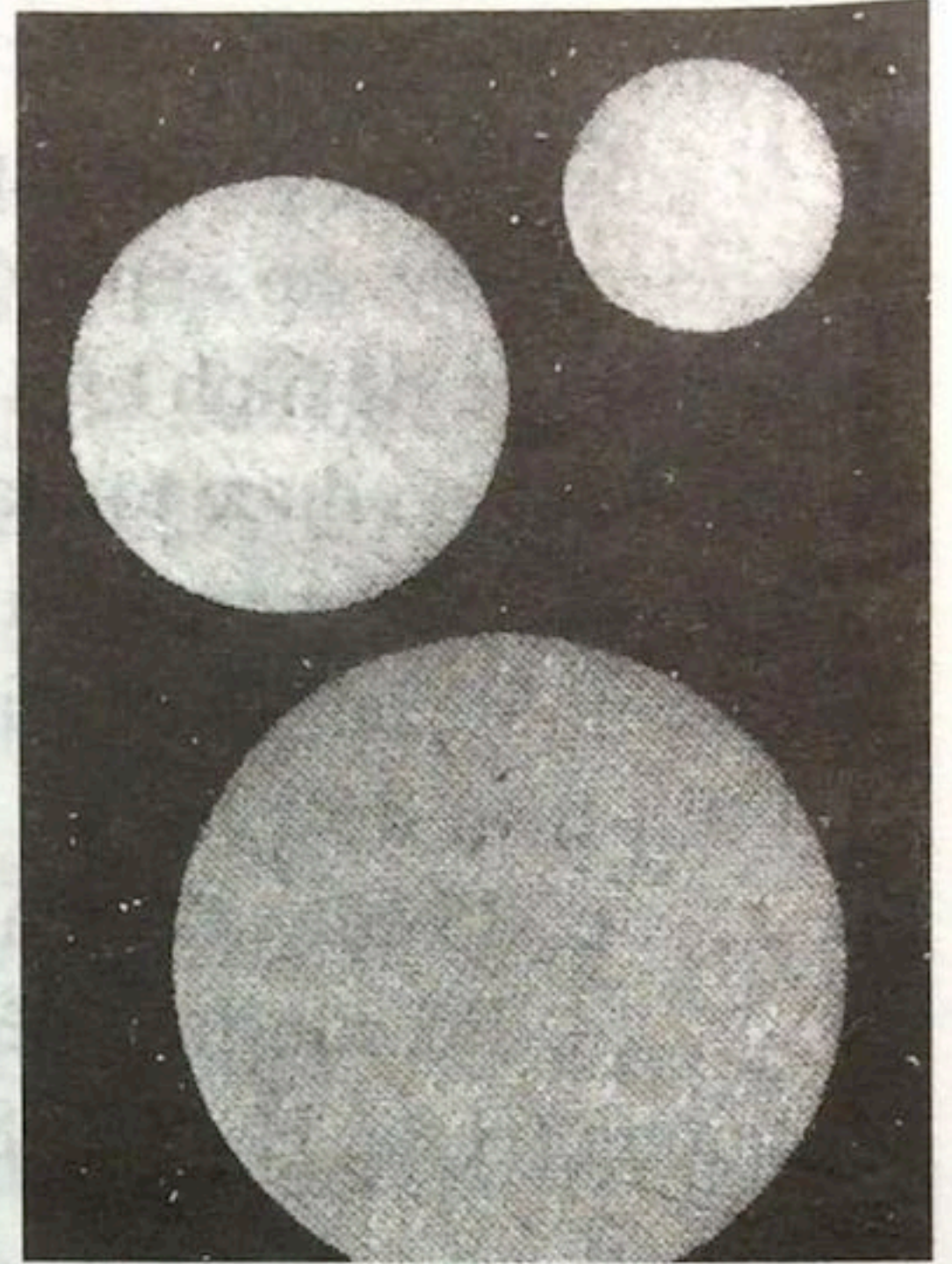


Hình 8d

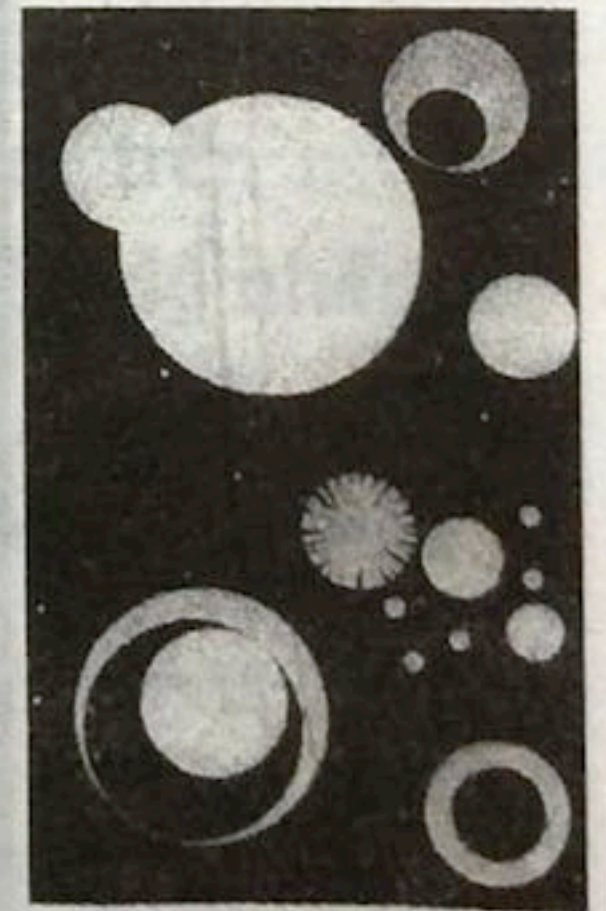
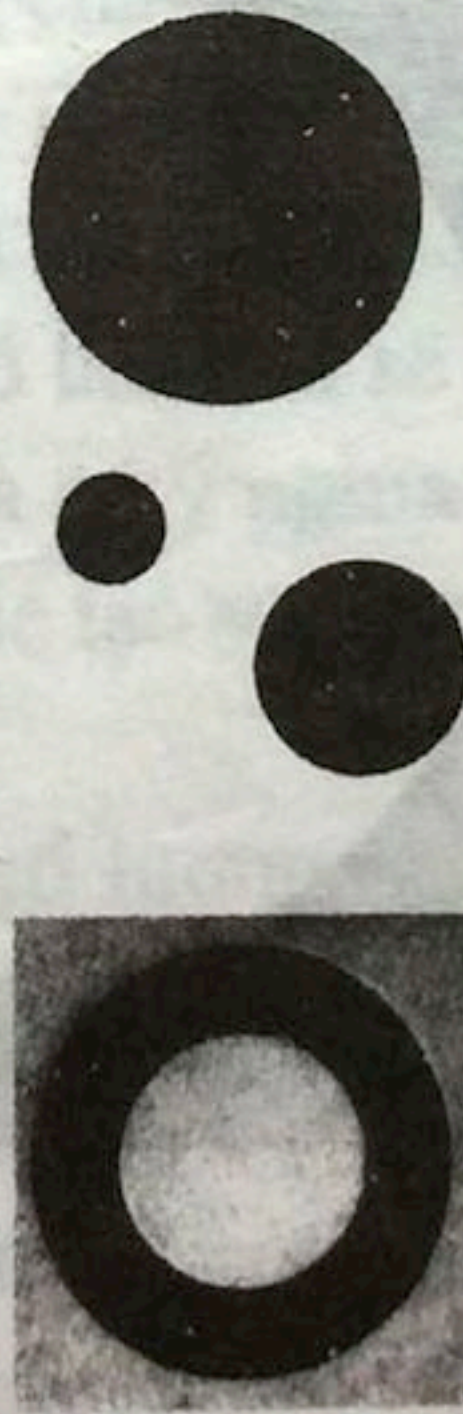
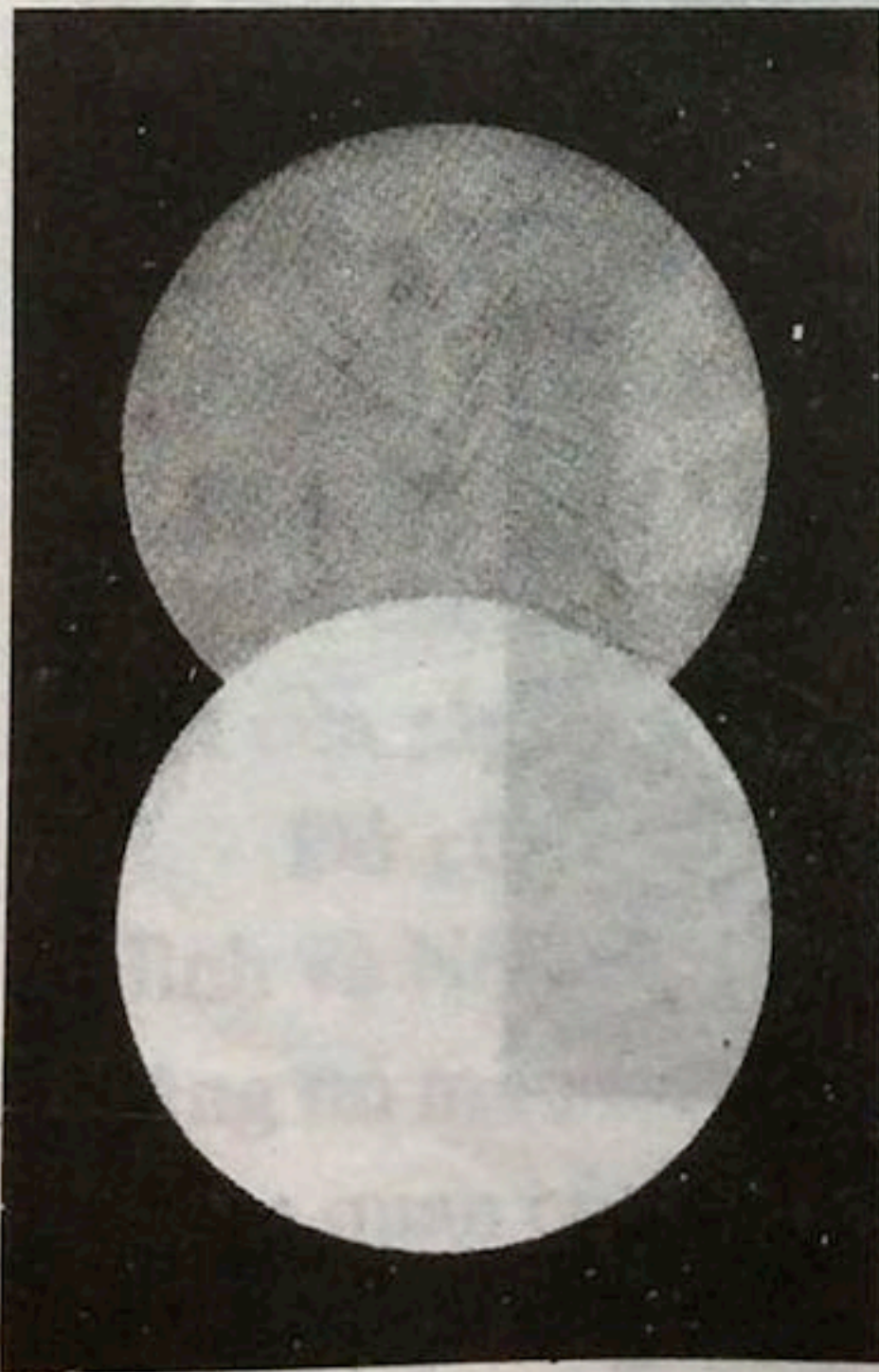




Hình 8b



Hình 8c



Hình 8d



## NHỮNG MỤC TIÊU ĐỂ XÂY DỰNG BÀI TẬP

Cơ sở tạo hình trên mặt phẳng được bắt đầu bằng những bài tập cơ bản trên mặt phẳng-vì những bài tập cơ bản này không chỉ tạo ra những tiền đề giúp ta có thể xây dựng các bố cục cho các loại hình trang trí. Bởi từ những bài tập này, là có thể ứng xử để biết cách bố cục cho một không gian, trang trí sắp xếp cho một quây hàng, tạo dáng cho một đồ chơi, một bàn điều khiển hay một bức tranh - nó là tri thức cơ bản cần được nhận biết, là ngôn ngữ tạo hình, là công cụ để xây dựng các bố cục.

Mục đích của cơ sở tạo hình trên mặt phẳng là tạo được sự hiểu biết có hệ thống về những khả năng tạo hình, để chúng ta khai thác nó, giúp cho sự sáng tạo và những hoạt động tạo hình của chúng ta có hiệu quả.

Vậy trình tự của hệ thống này là gì? Trình tự các tiêu mục dưới đây là cơ sở để chúng ta xây dựng các bài tập trên mặt phẳng:



- NHỮNG MỤC TIÊU ĐỀ XÂY DỰNG BÀI TẬP
1. Hình - Nền
  2. Tương phản
  3. Chính - Phụ
  4. Cân giác
  5. Sức căng của hình
  6. Hàng lối, cân đối, tự do
  7. Nghiên cứu chất liệu trên mặt phẳng
  8. Khối ảo trên mặt phẳng
  9. Không gian - Khối - trên mặt phẳng
  10. Nghiên cứu thiên nhiên

Đây là cơ sở của ngôn ngữ tạo hình - Người ta còn gọi là trật tự của thị giác - dù chúng ta có sử dụng “*công cụ*” này trong nghệ thuật tạo hình hoặc trong mỹ thuật ứng dụng, hay hoàn toàn nhằm mục đích trang trí - chỉ để tạo nên cảm giác hứng thú của con mắt hoặc cho một tác phẩm có tính công năng cao mà mục đích của “*thị giác*” (cảm thụ thị giác) chỉ là một tỷ lệ không đáng kể - thì hệ thống nêu trên đều rất cần thiết.

Cơ sở của ngôn ngữ tạo hình là quy luật vĩnh hằng, nếu những nguyên lý này coi trọng các định luật và các xuất phát điểm của các quy luật trong vũ trụ. Những bài tập trên mặt phẳng là bước khởi đầu cho ta đi vào thế giới của nghệ thuật.



Bài tập về nét - (cơ sở tạo hình trên mặt phẳng).

Hình 9a: Đường thẳng ở dạng tĩnh trên mặt phẳng.

Hình 9b: Biến đổi từ dạng tĩnh sang dạng chuyển động tạo thành không gian nổi trên mặt phẳng.

- Bài tập về mảng.

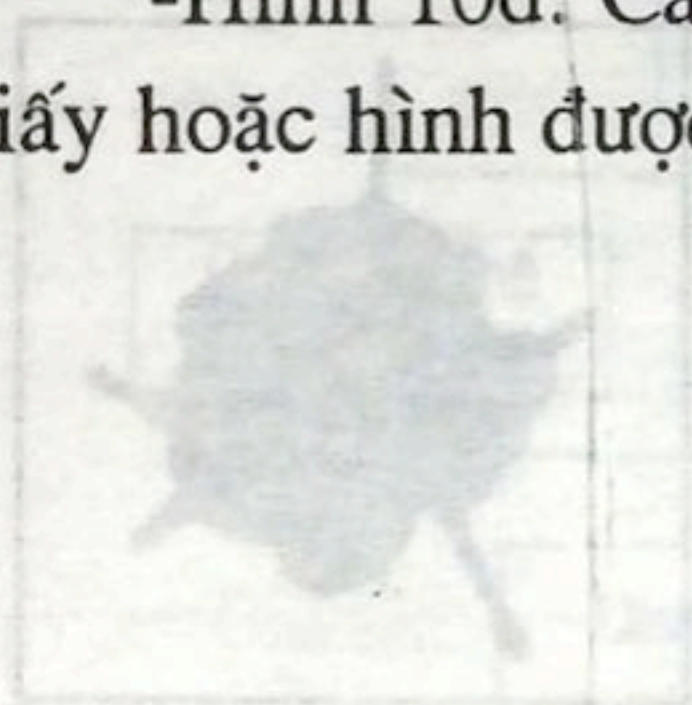
- Khả năng biểu hiện của mảng trên mặt phẳng.

- Hình 10a: Cấu tạo của Mảng (Diện) theo hình học.

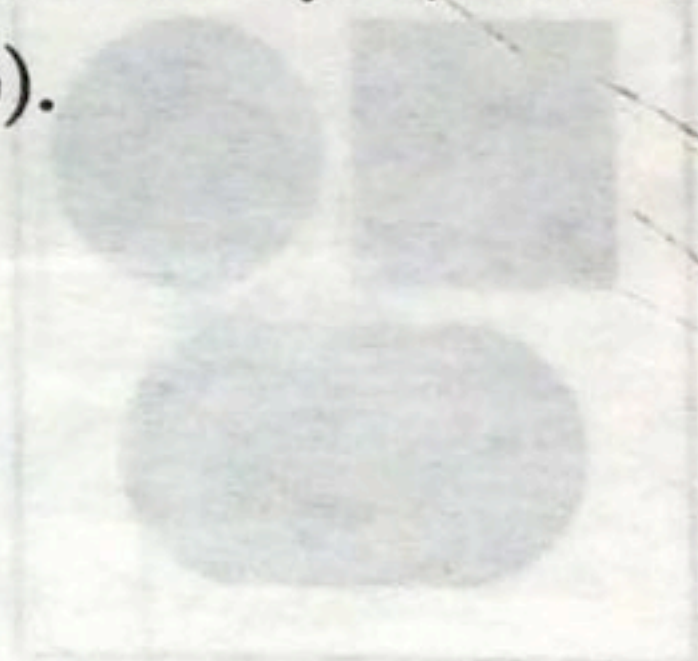
- Hình 10b: Biến dạng của mảng từ hình học.

- Hình 10c: Hình tự nhiên (còn gọi là hình ngẫu nhiên - như một giọt nước rơi!).

- Hình 10d: Các hình dạng tả chất liệu (Hình xé giấy hoặc hình được cắt bằng kéo).



Hình 9c



Hình 10a

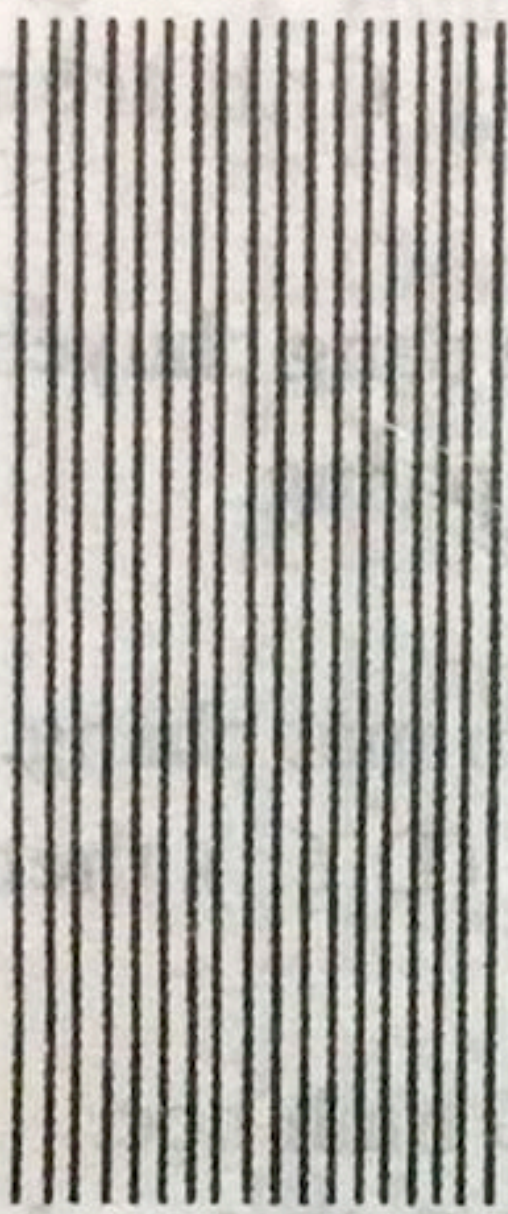


Hình 10b

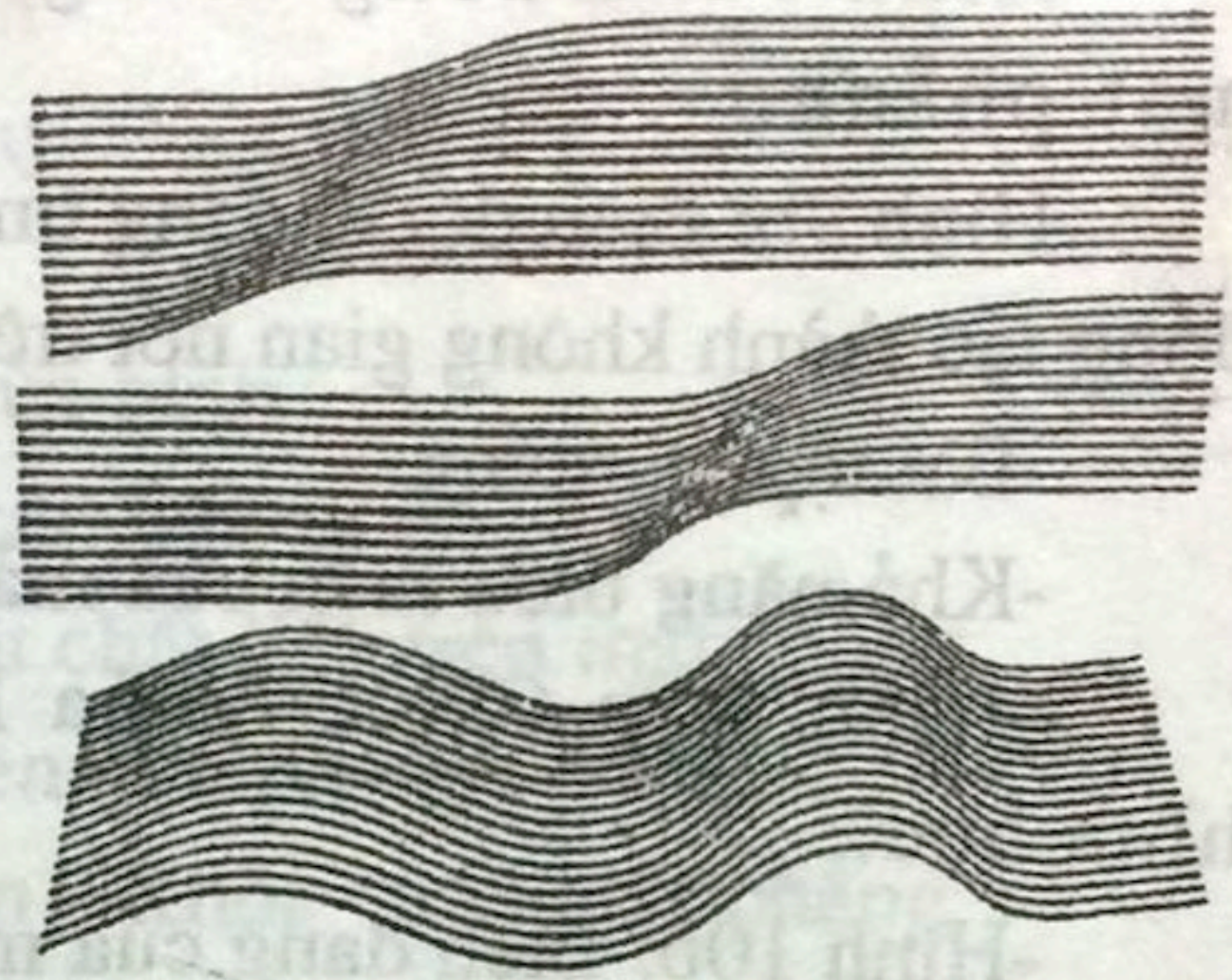




## BÀI TẬP VỀ NÉT

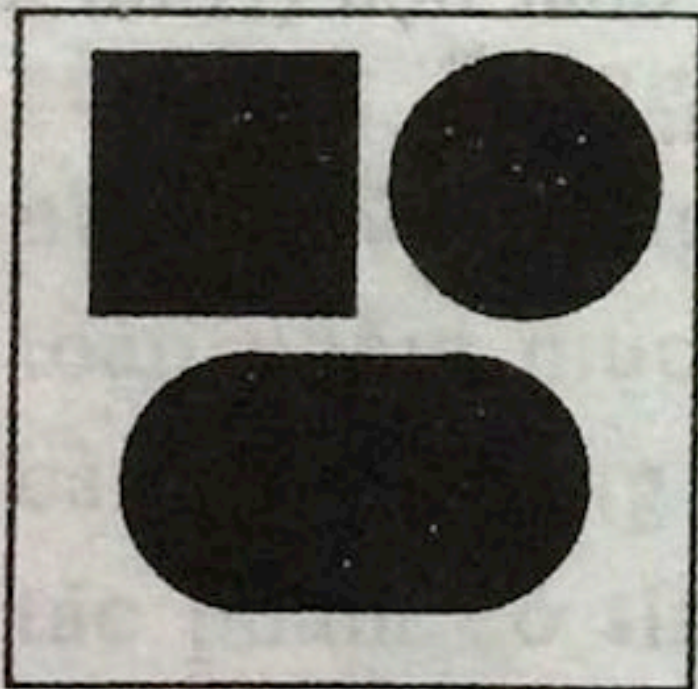


Hình 9a



Hình 9b

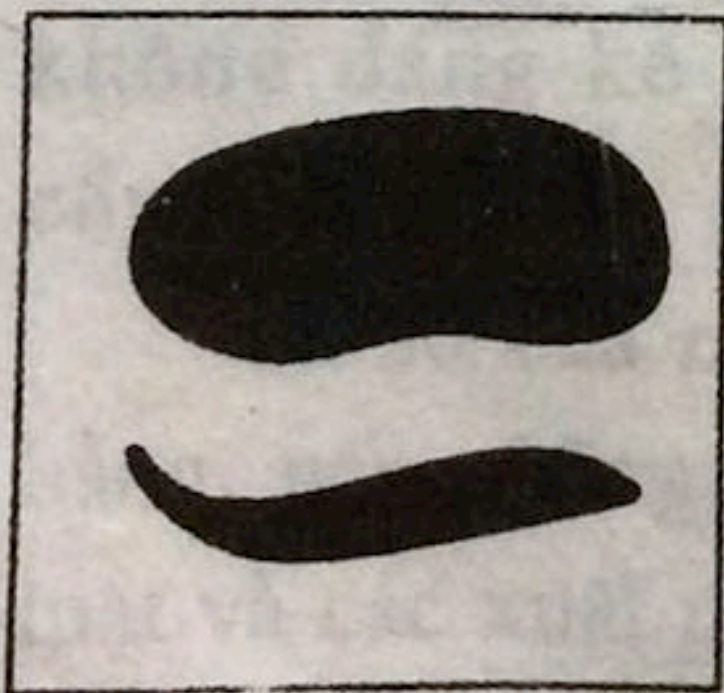
## BÀI TẬP VỀ MẢNG



Hình 10a



Hình 10c



Hình 10b

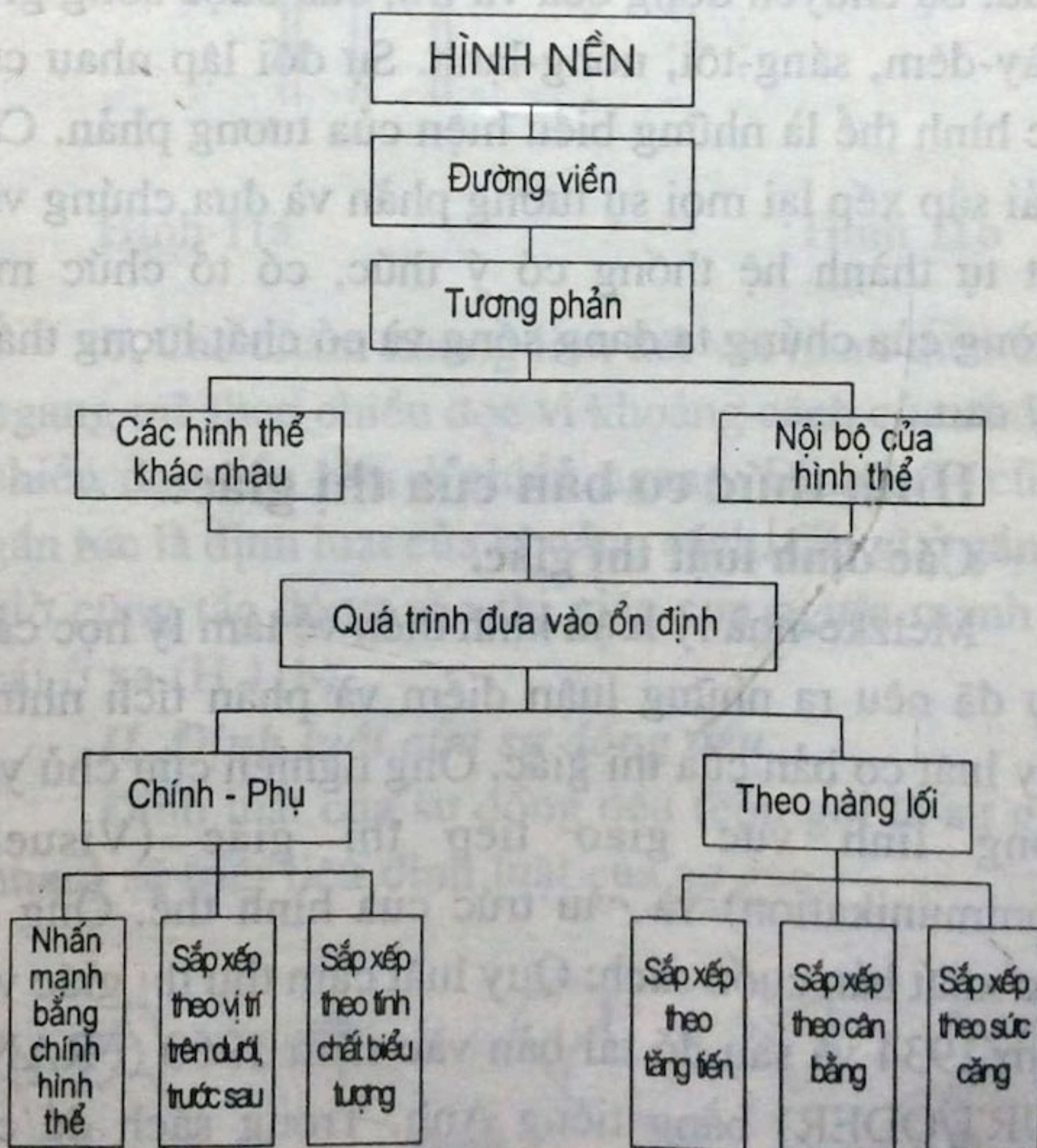


Hình 10d



# CÁC ĐỊNH LUẬT THỊ GIÁC

Để chúng ta có một khái niệm chung về hình thức cảm thụ thị giác, chúng tôi muốn giới thiệu với các bạn bản sơ đồ gốc hoặc còn gọi là sơ đồ khung để từ đây chúng ta nhận thức những vấn đề cốt lõi nhất của trường nhìn (con mắt người) một cách hệ thống. Những vấn đề này liên quan trực tiếp đến sự phát triển và ý thức tạo hình của các nhà đi-zai (Design)\*.



(\*): Từ đi-zai, tiếng Anh và tiếng Pháp là Design dịch ra tiếng Việt gần nghĩa với thiết kế, tạo dáng.



Hình và Nền là yếu tố cơ bản của cảm thụ thị giác, nó luôn gắn liền với Đường viền. Sự khác nhau về sắc độ tạo nên hiệu quả trong quan hệ Hình-Nền. Đường viền có thể rõ, có thể mờ, hoặc một phần rõ một phần mờ. Đường viền là ranh giới giữa Hình và Nền hoặc còn là giới hạn giữa các hình với nhau.

Môi trường ta sống thể hiện nhiều vẻ, nhiều hình được bộc lộ bằng các hình thức Tương phản khác nhau. Sự chuyển động của vũ trụ, của cuộc sống giữa ngày-đêm, sáng-tối, nóng-lạnh. Sự đối lập nhau của các hình thể là những biểu hiện của tương phản. Cần phải sắp xếp lại mọi sự tương phản và đưa chúng vào trật tự thành hệ thống có ý thức, có tổ chức môi trường của chúng ta đang sống và có chất lượng thẩm mỹ cao.

### **Hình thức cơ bản của thị giác:**

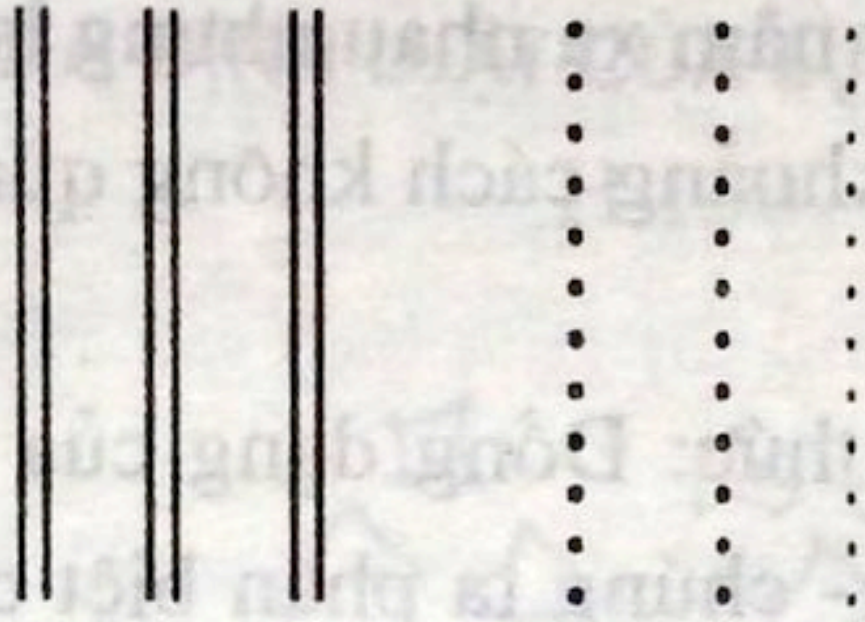
#### **Các định luật thị giác.**

Metzke-nhà lý luận kinh điển về tâm lý học cảm thụ đã nêu ra những luận điểm và phân tích những quy luật cơ bản của thị giác. Ông nghiên cứu chủ yếu trong lĩnh vực giao tiếp thị giác (Visuelle Kommunikation) và cấu trúc của hình thể. Ông đã cho xuất bản cuốn sách: Quy luật cảm thụ thị giác vào năm 1934 và sau đó tái bản vào năm 1960 (FRANK FURT/ODER) bằng tiếng Anh. Trong sách đề cập đến một số định luật sau:



## I. Định luật của sự gần.

a. Thí dụ dưới chứng minh những thanh nào gần nhau thì hợp thành một cặp. Ở đây ta có 6 thanh nhưng do sự gần nhau về khoảng cách mà thành 3 cặp (H 11a).



Hình 11a

Hình 11b

b. Các chấm không liên kết với nhau theo chiều ngang mà theo chiều dọc vì khoảng cách của chúng ở chiều dọc gần hơn ở chiều ngang. Định luật của sự gần tức là định luật của khoảng cách. Cái gì ở gần bao giờ cũng tác động vào thị giác con người mạnh hơn cái ở xa (H 11b).

## II. Định luật của sự đồng đều.

Định luật của sự đồng đều (còn gọi là sự giống nhau) sẽ triệt tiêu định luật của sự gần.



Hình 12



Gần nhau tạo nên mối liên hệ nhưng khi các hình gần nhau về khoảng cách nhưng khác nhau về hình thể thì những hình nào (giống nhau, đều nhau) cùng họ với nhau về hình thể sẽ chiến thắng.

Ở thí dụ trên những hình đen tạo nên một nhóm - bởi vì chúng tuy nằm xa nhau nhưng lại giống nhau, đều nhau, ở đây khoảng cách không quan trọng bằng hình thể.

Ta có công thức: Đồng dạng của hình >> Gần của khoảng cách - chúng ta phân biệt các hình đậm, hình có chấm và hình có đường viền.

Nếu các hình đồng dạng ở cách xa nhau quá thì các nhóm độc lập sẽ phá vỡ định luật này (H 12).

H 13a: Các thanh có khoảng cách bằng nhau.

H 13b, 13c: Định luật của sự gần thắng định luật của sự đồng đều.

### ***III. Định luật Hẹp và Rộng.***

H 14: Khoảng cách bằng nhau.

H 15, 16: Hình nhỏ tiến lên phía trước, hình lớn lùi về phía sau.

\* Nhỏ = Hình.

\* Lớn = Nền.

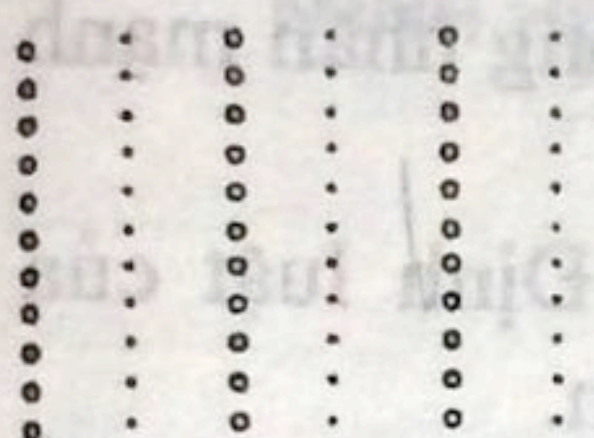
Hình 17, 18: Định luật khép kín >> Định luật Hẹp và Rộng.



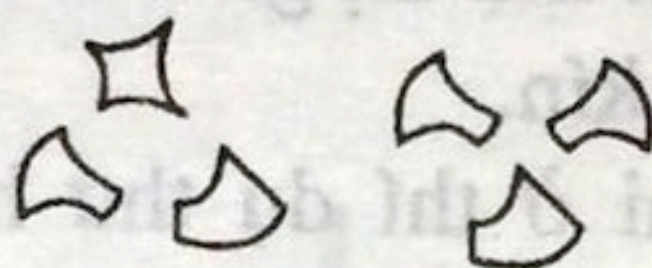
Những nét tương ứng đường viền mà ta không nhìn thấy được thì gọi là đường ảo. Những đường ảo nối giữa các điểm tạo cho thị giác ảnh hình có đường viền liên tục.

### MINH HỌA ĐỊNH LUẬT CỦA SỰ ĐỒNG ĐỀU

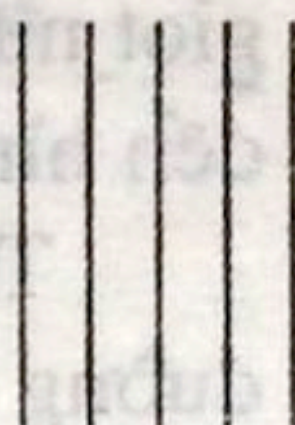
H 13a



H 13b



H 13c

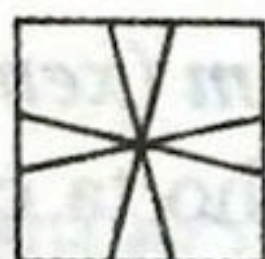


### MINH HỌA ĐỊNH LUẬT HẸP VÀ RỘNG

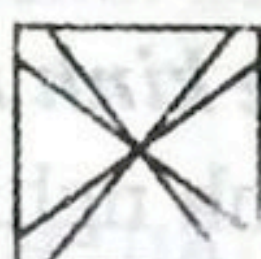
H 14



H 15



H 16



H 17



H 18



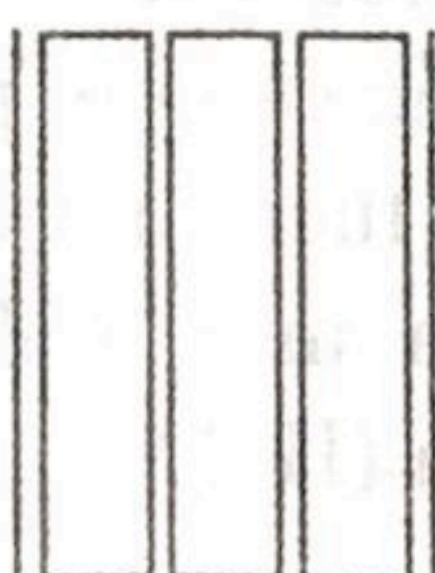
### MINH HỌA ĐỊNH LUẬT

### MINH HỌA ĐỊNH LUẬT CỦA SỰ KHÉP KÍN

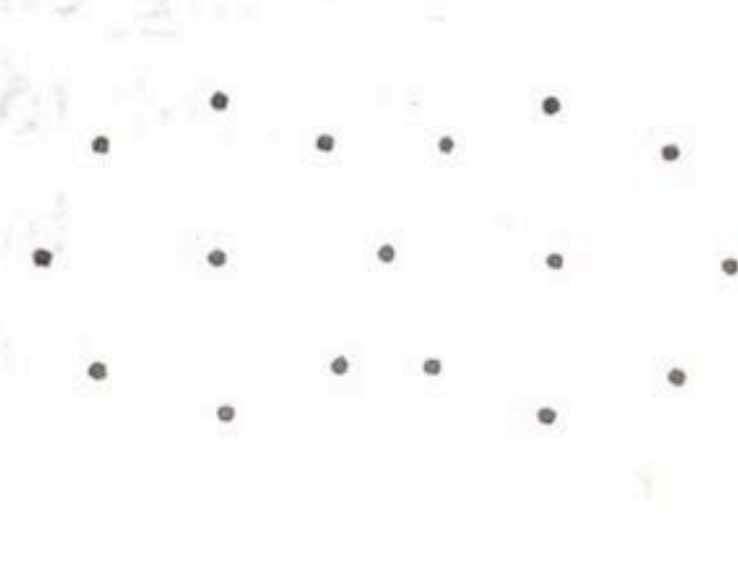
H 19



H 20



H 21





**IV. Định luật của sự khép kín (xem minh họa)**

H 19: Định luật của sự Gân.

H 20: Định luật của sự khép kín thắng định luật Gân.

H 21: Các chấm tròn bao giờ cũng hướng về tâm tạo thành vòng tròn.

**V. Định luật của đường liên tục (xem minh họa)**

Ta nhìn H.a là hai hình tam giác; H.b giống hai giọt nước. Cảm thụ thị giác bao giờ cũng nhấn mạnh đến hình khép kín.

Trong khi ở thí dụ thứ hai thì Định luật của đường liên tục lại được nhấn mạnh hơn.

Nếu chỉ nhìn H.c thì đó là một đường thẳng liên tục và một đường cong liên tục. Thực tế ở H.c là các chuyển động cong thẳng cộng lại.

Trong thí dụ này đường liên tục chiến thắng đường zic zắc.

**VI. Định luật của kinh nghiệm (xem minh họa)**

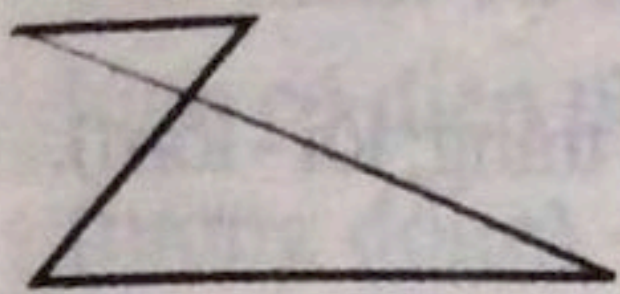
Thí dụ bên do kinh nghiệm cho ta cảm giác đó là chữ E hoa. Định luật này thường được các họa sĩ đồ họa sử dụng làm phương tiện quảng cáo, tạo ảo giác bóng đổ...(H 22).

**VII. Định luật của sự nhấn (xem minh họa).**

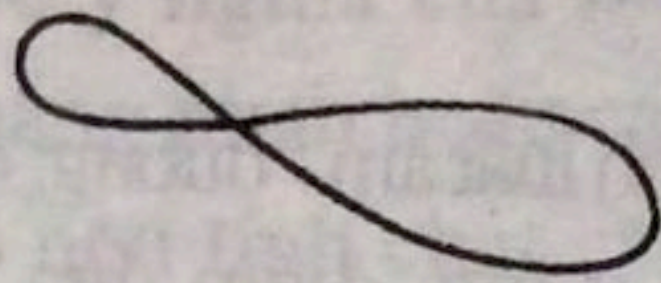
Khoảng cách giữa các chấm càng xa (càng thưa) thì hình tổng thể càng bị phá. Con mắt người nhìn cứ thích hướng theo một đường viền, quy về một đường viền của một hình nào đó dù ở đó không có đường viền (H 23).



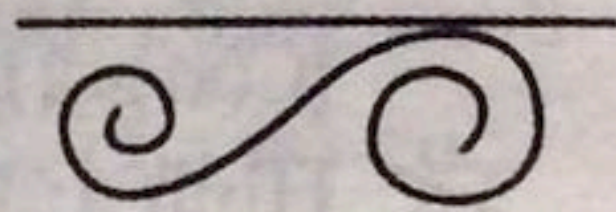
## MINH HỌA ĐỊNH LUẬT CỦA ĐƯỜNG LIÊN TỤC



Hình a

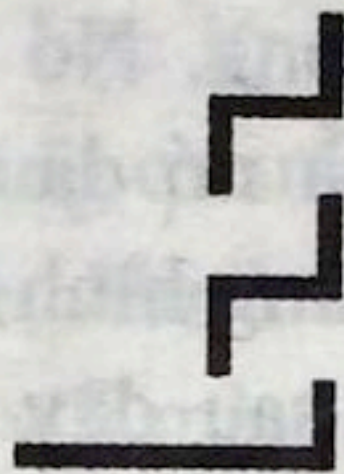


Hình b



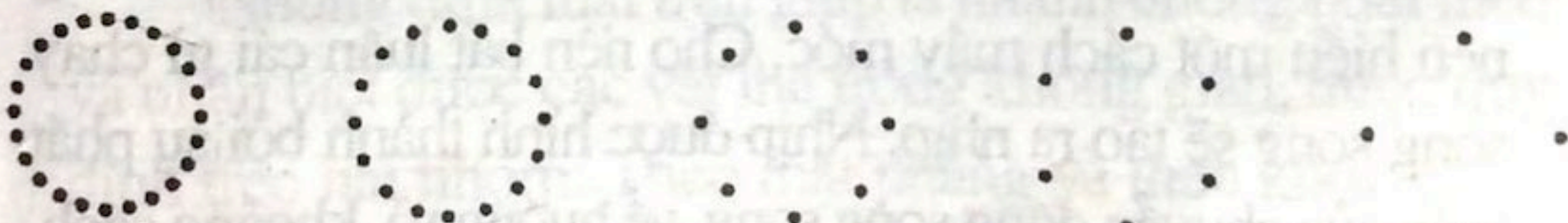
Hình c

## MINH HỌA ĐỊNH LUẬT CỦA KINH NGHIỆM



Hình 22

## MINH HỌA ĐỊNH LUẬT CỦA SỰ NHẤM



Hình 23



**VIII. Định luật của sự chuyển đổi (xem minh họa trang 50).**

(Còn gọi là định luật âm - dương; đen - trắng; lồi - lõm).

Hình a: Nền trắng, điểm đen

Hình b: Nền đen, điểm trắng

- Cái nhỏ là **Hình**, cái lớn là **Nền**.

- Dù nền có đen hay trắng thì tròn bao giờ cũng là hình khép kín, vẫn nổi bật và chiếm ưu thế, ở đây định luật khép kín đã thắng định luật chuyển đổi: Những mảng đen ở hình trên (H 24c) tuy nhỏ nhưng có một vị trí quan trọng. Nó làm **Nền** và nhờ vào những đường cong mà nó đã tạo nên những đường tròn ảo, giống như những hình tròn khép kín.

Hình 24d ví dụ sau đây nhấn mạnh đến chức năng của đường viền trong định luật của sự chuyển đổi.

- Nó giống như bàn cờ kẻ ô; lúc thì ô đen trở thành **Hình**, lúc lại ô trắng (Hình chuyển đổi nổi tiếng là nhà tâm lý học Fischer Guston vẽ năm 1912).

**IX. Định luật cân đối (xem minh họa trang 50).**

Định luật cân đối còn gọi là cân xứng, song song. Trong khái niệm này ta cần hiểu theo nghĩa mở chứ không nên hiểu một cách máy móc. Cho nên bất luận cái gì chạy song song sẽ tạo ra nhịp. Nhịp được hình thành bởi sự phát triển của chuyển động song song về hướng và khoảng cách.

Hình 25b: Tạo nên sự ổn định vì có hai đường song song có khoảng cách bằng nhau.

Hình 25c: Khoảng cách khác nhau tạo nên sự bất ổn định.



Trong định luật cân đối có những chi tiết cần giải thích cụ thể về ý nghĩa của hình song song; các hình có diện tích bằng nhau hoặc các hình giống nhau (tương đồng) - tạo nên tính chất cân đối của bố cục.

### ***X. Định luật của tương phản.***

Định luật của sự tương phản (đối lập) là định luật được các họa sĩ đi-zai và các kiến trúc sư hay sử dụng nhất.

Sự tương phản có thể phân biệt được qua sự đối lập của bản thân hình dáng và màu sắc. Mặt khác, sự tương phản còn được bộc lộ ở mối quan hệ của hình thể với môi trường xung quanh chúng (giữa *Hình* với *Hình*; *Hình* với *Nền*; *Hình* với *Không gian*; tương phản giữa màu nóng với màu lạnh v.v...).

Thí dụ: Tương phản giữa to - nhỏ.

Tương phản giữa *Hình - Hình* (*Hình* ở giữa sẽ lớn khi nó nằm cạnh các hình nhỏ hơn nó, sẽ nhỏ khi nó nằm cạnh các hình to hơn nó).

- Định luật của sự tương phản đồng thời cũng là định luật của sự tương quan.

Những định luật trên giúp ta nhanh chóng phát hiện và nhận biết được các vật thể trong không gian, được quy định theo hai nhóm: Theo mặt phẳng và theo khối.

Nhưng *Mặt Phẳng* và *Khối* lại hoàn toàn được bố cục và sắp xếp theo trật tự của các Định luật Thị giác như đã nêu ở trên mà các nhà đi-zai cần phải khai thác và làm chủ được nó.



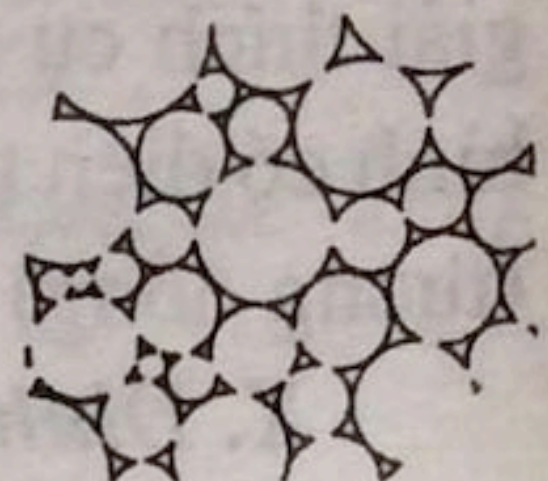
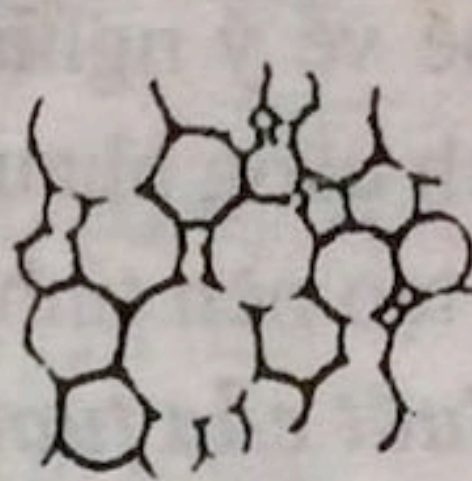
## MINH HỌA ĐỊNH LUẬT CỦA SỰ CHUYỂN ĐỔI



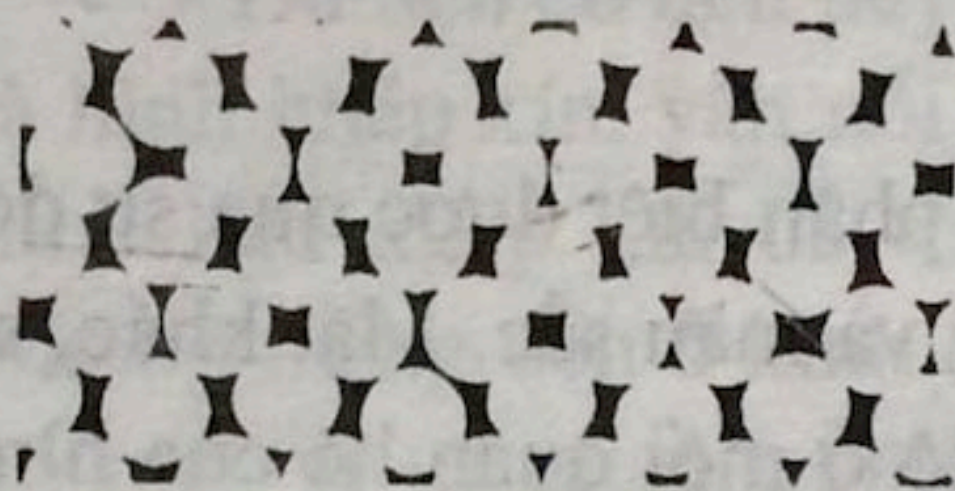
Hình 24a



Hình 24b



Hình 24d



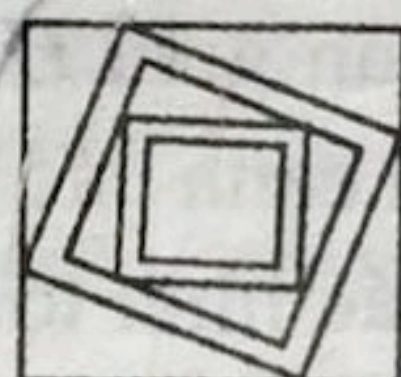
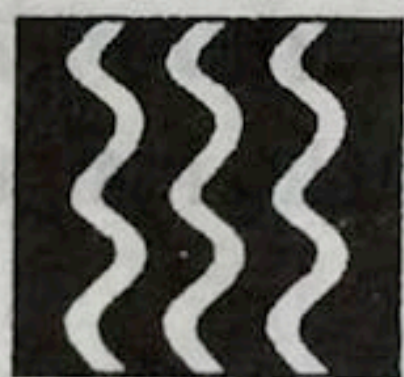
Hình 24c



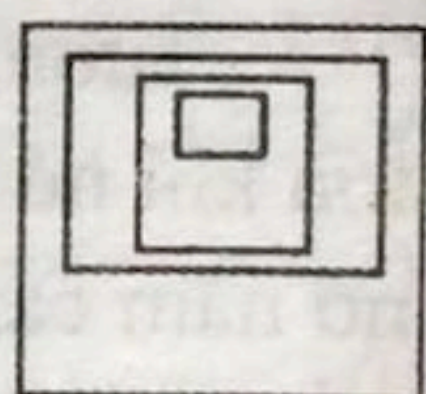
## ĐỊNH LUẬT CÂN ĐỐI



Hình 25a



Hình 25b



Hình 25c

## MINH HỌA ĐỊNH LUẬT CỦA TƯƠNG PHẢN



Hình 26



## HÌNH - NỀN VÀ ĐƯỜNG VIÊN

Hình và Nền là cặp phạm trù đầu tiên cần được đề cập tới trước khi ta giải quyết bài toán về bố cục trên mặt phẳng cũng như trong không gian.

Con mắt người ghi nhận về một hình thể bất kỳ bao giờ cũng gắn liền với quan hệ Hình - Nền. Hình - Nền bởi vậy là chữ cái đầu tiên, là mối quan hệ thị giác cần được đề cập đối với các nhà đi-zai tương lai.

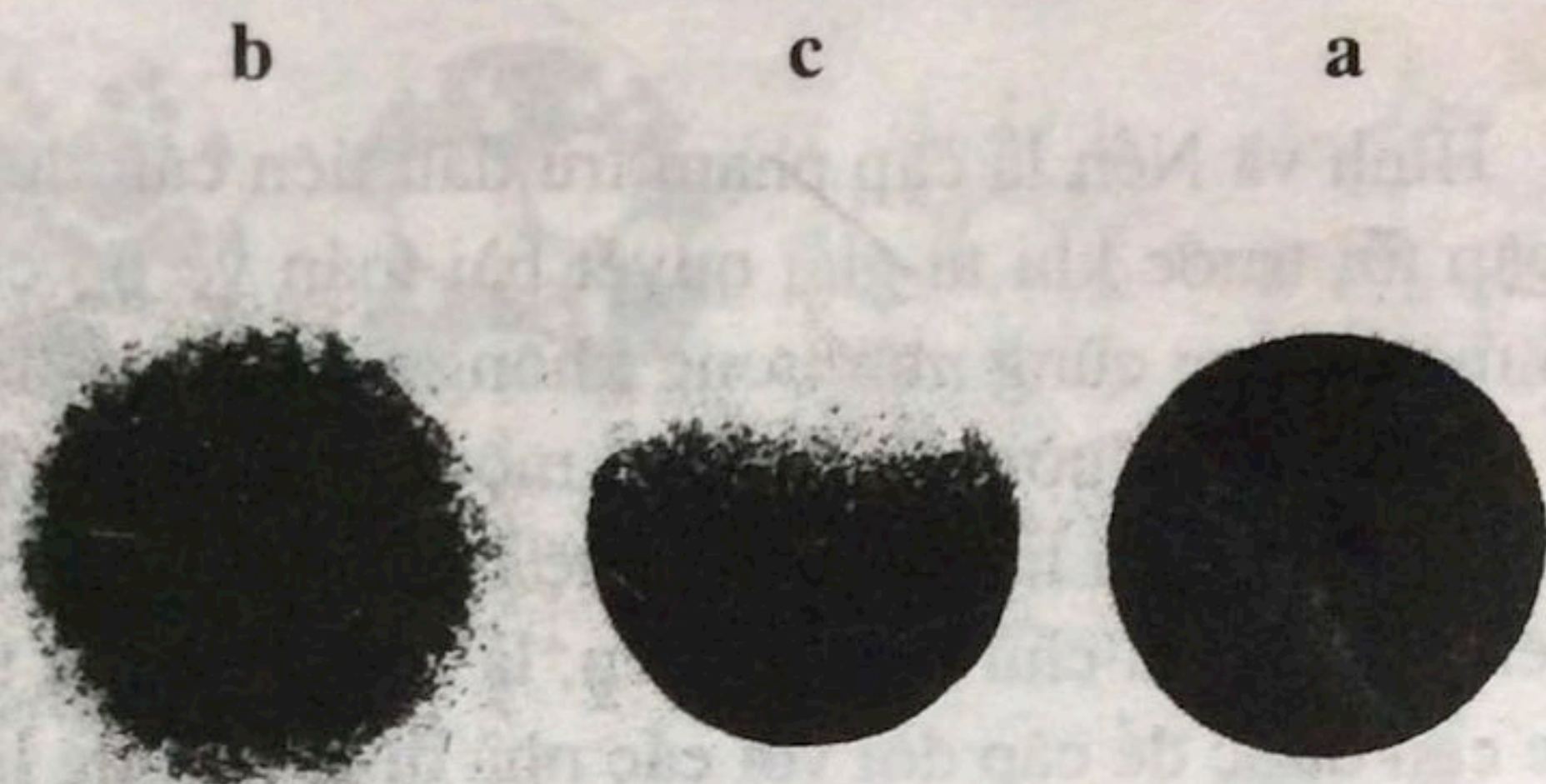
Hình chỉ được nhấn mạnh, và lưu ý khi con mắt người nhận biết nó. Hình cũng chỉ tồn tại khi sau nó là một Nền có sẵn, một nền để nó được đề cao, được tôn vinh. Và cứ như vậy, cái Hình này có thể là cai Nền của Hình kia. Độ to, nhỏ giữa Hình - Nền có thể khác nhau.

Ranh giới giữa Hình và Nền là Đường viền.

Đường viền được phân biệt bởi nguồn sáng. Lấy một ví dụ: Chúng ta có một hình cầu; a) Nếu hình đó được chiếu sáng theo chiều của con mắt thì ta thấy được một đường viền rõ nét; b) Nếu hình đó được chiếu sáng bởi một nguồn sáng đối lập với con mắt nhìn (vị trí nhìn) thì ta chỉ thấy một đường viền mờ; c) Nếu hình đó được chiếu bởi một nguồn sáng vuông góc với con mắt nhìn thì ta thấy đường viền của nửa hình cầu được chiếu sáng mờ và nửa còn lại rõ nét. Bởi vậy, Đường viền trong mối quan hệ Hình - Nền phụ thuộc vào nguồn chiếu sáng.

Chúng ta phân biệt được rõ ba dạng đường viền qua hình minh họa trang bên:

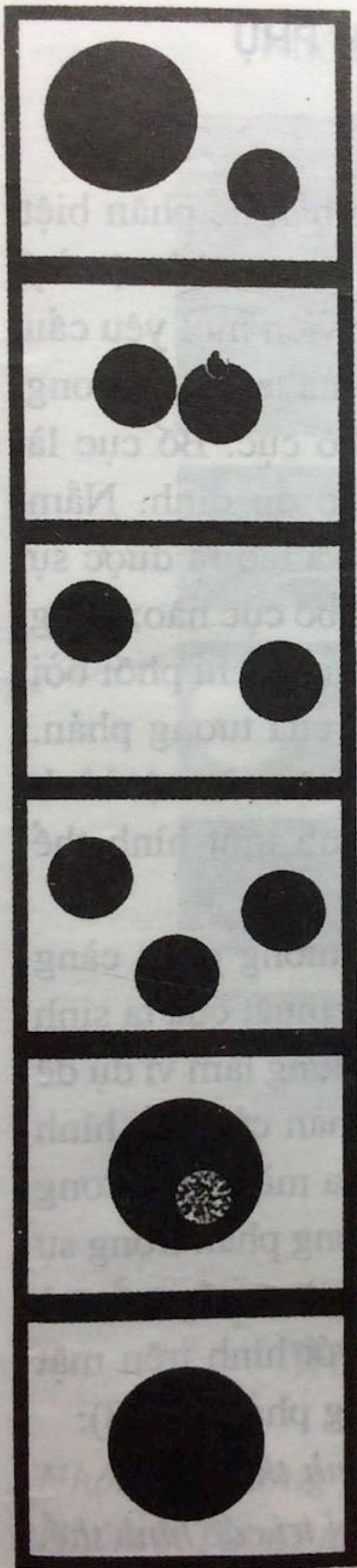




Từ quá trình phân tích mối quan hệ giữa Hình và Nền, chúng ta phân biệt được các hình thái sau đây (H 27):

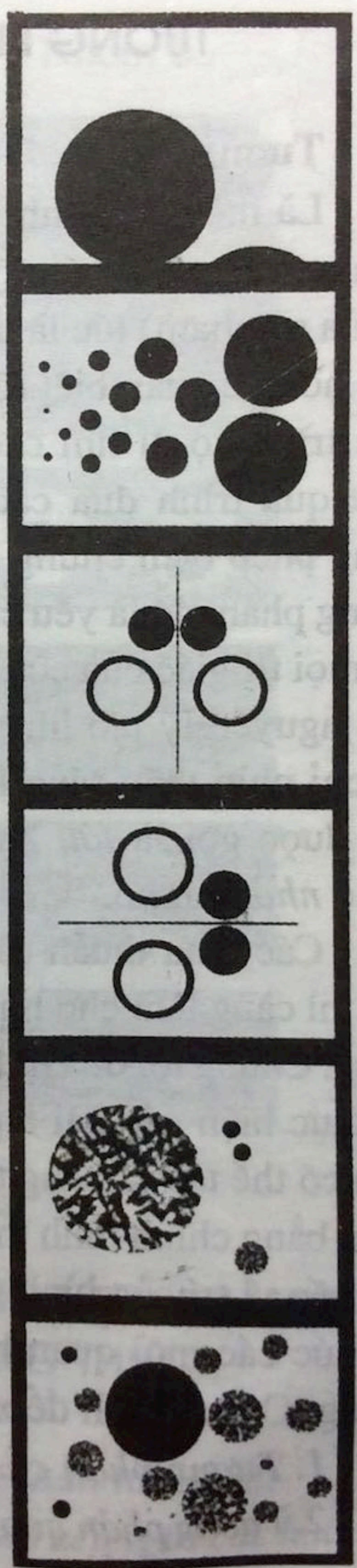
1. Quan hệ đơn giản giữa Hình và Nền.
2. Quan hệ kép - Hình và Nền.
- 3 - 6: Sự cân bằng thị giác của các hình thể giống nhau ở các vị trí khác nhau trên mặt phẳng.
7. Sự sắp xếp chính- phụ
8. Sự sắp xếp chính - phụ theo nhóm.
- 9 - 10. Cân giác theo trục tung và trục hoành.
11. Hiện tượng không gian trên mặt phẳng.
12. Điều cần tránh trong quan hệ Hình và Đường khung.





1  
2  
3  
4  
5  
6

Hình 27



7  
8  
9  
10  
11  
12



## TƯƠNG PHẢN CHÍNH PHỤ

### Tương phản:

Là một trong những yếu tố cơ bản để phân biệt Hình - Nền. Khi nói đến khái niệm tương phản ( về ý nghĩa sư phạm) tức là ta đặt cho học viên một yêu cầu cao hơn để phân biệt rõ các vấn đề của tạo hình trong quá trình họ đi tìm các hình thức bố cục. Bố cục là một quá trình đưa các hình thể vào ổn định. Nắm vững phép biện chứng của tạo hình và tạo ra được sự tương phản, đó là yêu cầu của bất kỳ bố cục nào; cũng tại mọi tri giác của con người đều chịu sự chi phối bởi các nguyên lý tạo hình và tác động của tương phản. Ta chỉ nhìn thấy sáng khi ta ở trong tối; và một hình thể được gọi là *lớn* khi nó đứng cạnh một hình thể khác *nhỏ* hơn nó.

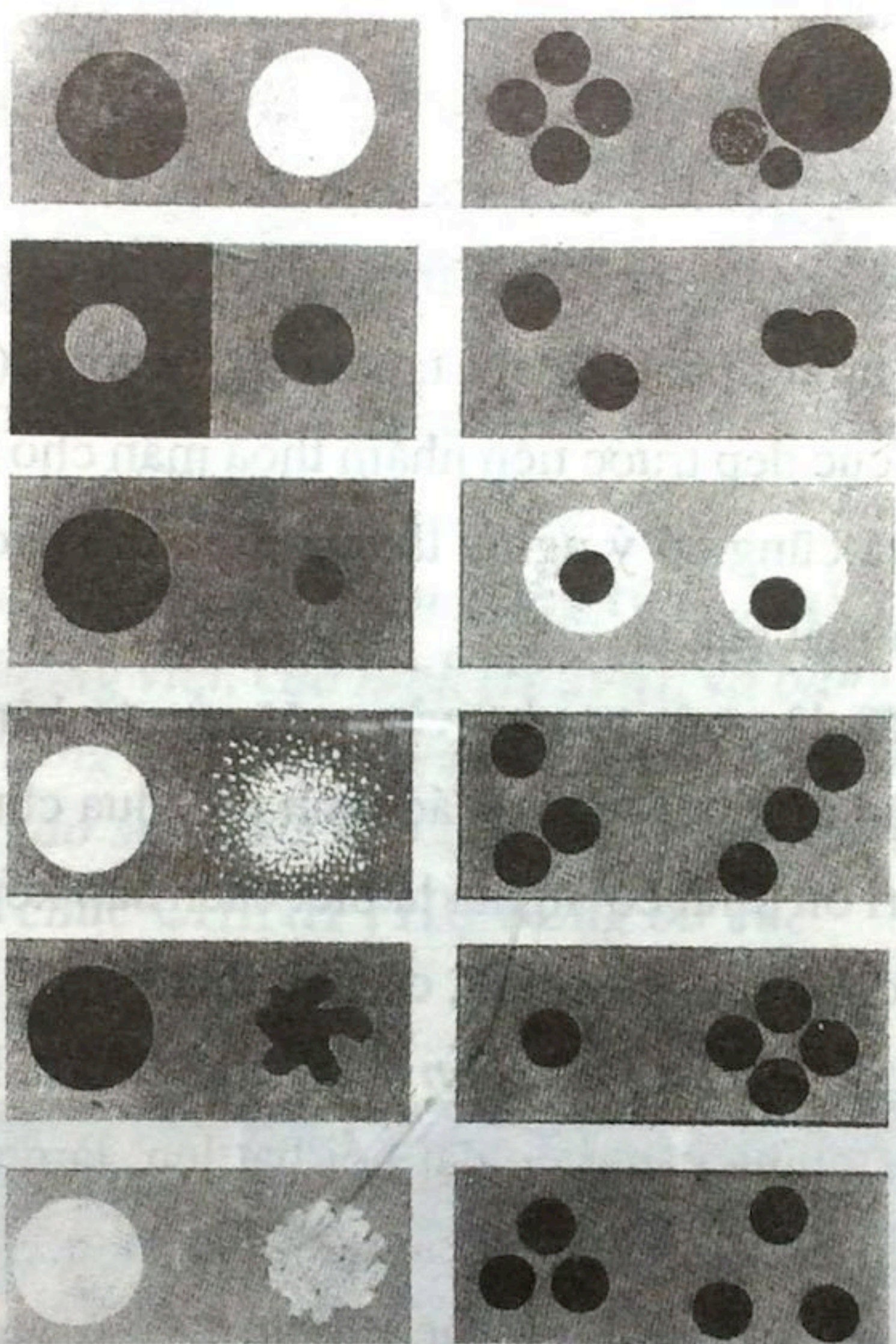
Các mâu thuẫn càng mạnh, sự tương phản càng lớn thì càng làm cho hình tượng nghệ thuật của ta sinh động. Chúng tôi đưa những hình vô hướng làm ví dụ để dễ thực hiện các bài tập. Sự tương phản của các hình tròn có thể tạo ra bằng tương phản của màu sắc, tương phản bằng chính hình thể đó, hoặc tương phản trong sự sắp xếp vị trí của hình thể. Đó chính là sự sắp xếp và tổ chức các mối quan hệ giữa hình với hình trên mặt phẳng. Có hai cách để xây dựng tương phản (H 28):

1. *Tương phản của bản thân hình thể.*
2. *Tương phản qua việc sắp xếp vị trí các hình thể.*



Nhóm a

Nhóm b



Hình 28

**CÁC CẶP TƯƠNG PHẢN ĐƯỢC PHÂN BIỆT THEO HAI DẠNG THỨC**

*Nhóm a. Tương phản của bản thân hình thể.*

*Nhóm b. Tương phản qua việc sắp xếp vị trí các hình thể.*



## Chính phụ

Tương phản là yếu tố quan trọng của mỗi bố cục, nhưng chỉ có tương phản không thôi cũng chưa đủ điều kiện để xây dựng bố cục. Nếu không biết sắp xếp các hình thể để có trước, có sau, có chính, có phụ thì tương phản sẽ chỉ tạo ra sự rối loạn (chaos). Một bố cục đẹp trước tiên nhằm thỏa mãn cho thị giác của ta và cũng có ý nghĩa là đưa hình thể vào trật tự cho vừa mắt của ta.

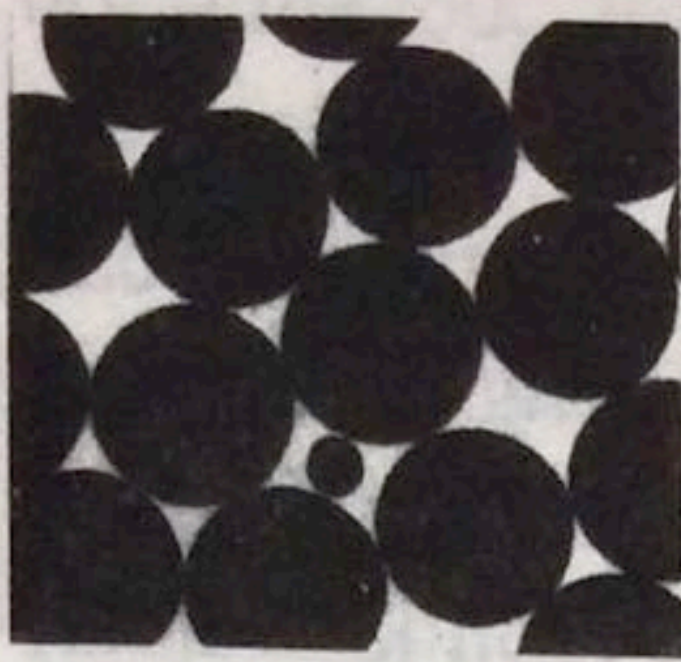
Vậy lập trật tự cho vừa mắt của ta bằng cách nào? Lập một trật tự cho các hình thể, đưa chúng vào các vị trí ổn định có nghĩa là biết cách sắp xếp chúng có trước, có sau, có chính, có phụ thật hợp lý.

Tạo "*sự chú ý cho con mắt*" có nghĩa là làm cho hình thể chính cần diễn đạt nổi bật lên, làm cho con mắt nhìn thấy ngay được cái ta định mô tả.

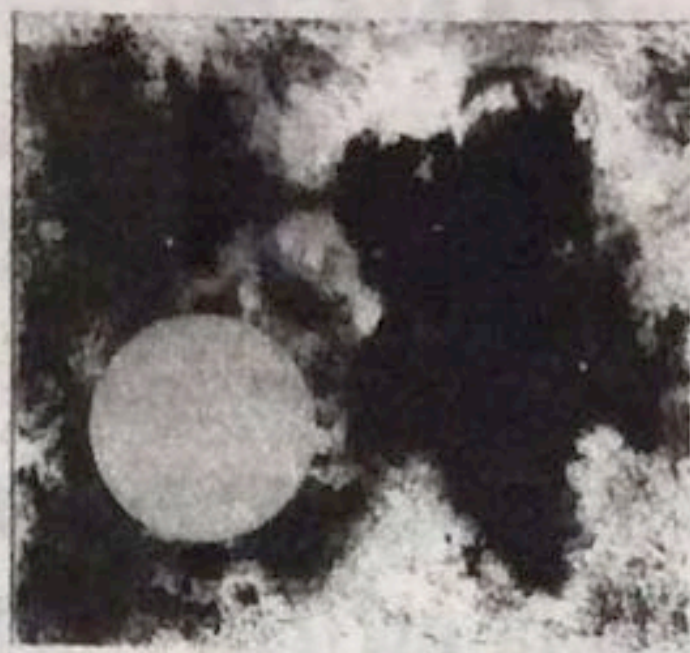
Sắp xếp các hình thể có chính, có phụ trong một bố cục nhằm để đạt được mục tiêu đó (H 29a, H 29b, H 29c).

Các hình thức bố cục, tổ chức tương phản theo nhóm, theo chất liệu và theo vị trí của hình thể (H 29d, H 29e, H29g).

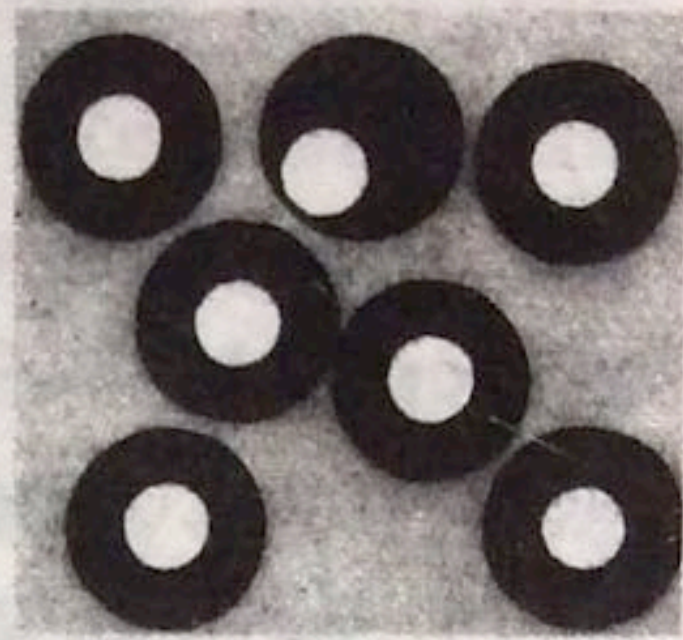




Hình 29a

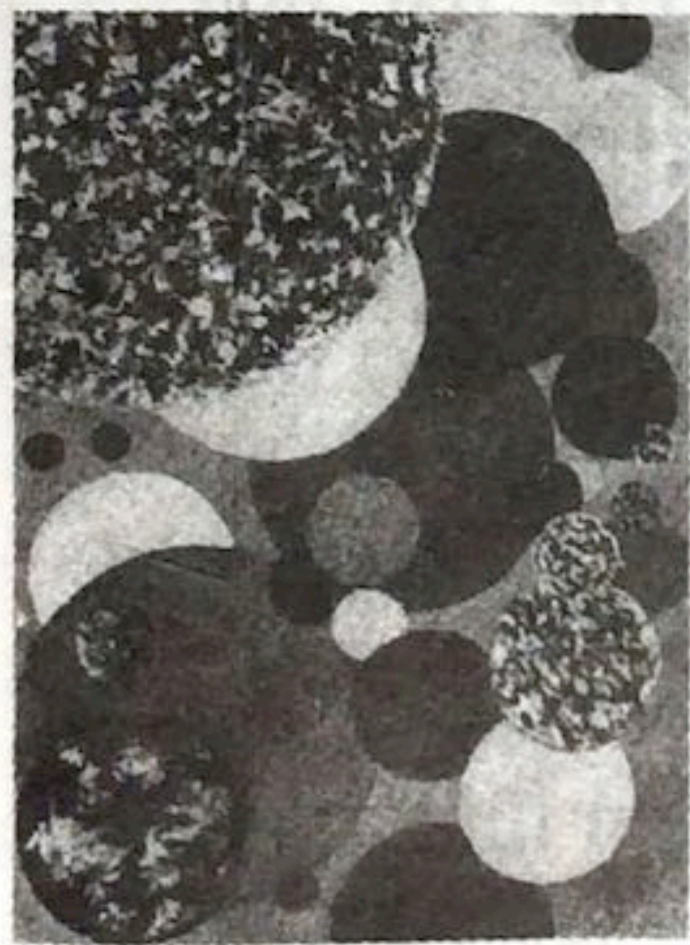


Hình 29b

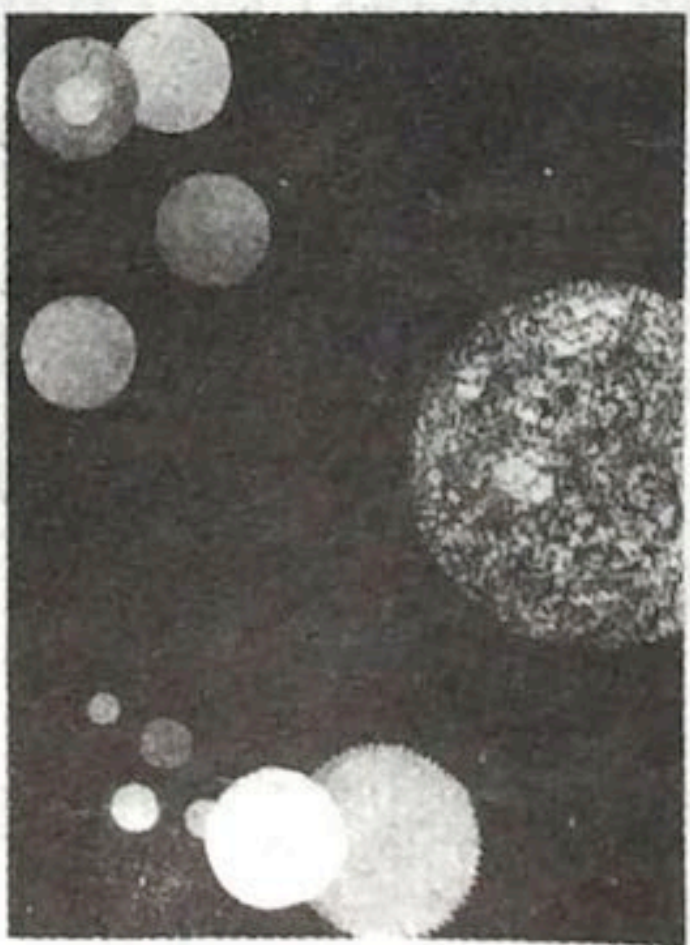


Hình 29c

*Tạo sự tương phản bằng tỷ lệ hình (H 29a), bằng đường viền của hình (H 29b), và bằng sự khác nhau trong nội bộ của hình (H 29c)- cũng đồng thời là tạo sự chú ý cho con mắt - là bước đầu của việc tổ chức CHÍNH PHỤ trong bố cục.*



Hình 29d



Hình 29e



Hình 29g



## CÂN GIÁC

Đồng thời với việc sắp xếp các hình thể theo các nguyên lý hình - nền, chính - phụ, tương phản trong mỗi bố cục còn có một yếu tố cân quan tâm: đó là cân giác I. Vậy cân giác là gì? Hiểu một cách khái quát, khái niệm này có 3 nội dung sau:

1. Sự sắp xếp hợp lý các hình thể

2. Sự cân bằng thị giác.

3. Tạo độ nhấn hoặc sức căng cho hình thể.

1. **Sắp xếp các hình thể** hợp lý trong một bố cục có nghĩa là tạo dựng được các mối liên hệ giữa chúng với nhau, sử dụng các mối liên hệ hình nền, các nguyên lý về tương phản giữa **Hình** với **Hình**, tương phản về chất liệu, về vị trí, về màu sắc... cũng như quan hệ của các hình thể với các đường khung bao quanh để xây dựng một bố cục chặt chẽ, hài hòa.

Bởi vậy, nếu thử xếp một loại các hình tròn giống nhau chạy dọc theo chiều dài của đường khung ta sẽ có một bố cục đơn điệu, buồn tẻ. Ngược lại, nếu các khoảng cách đó có độ xa gần khác nhau không chạy song song với đường khung, ta sẽ có một bố cục sống động hơn nhiều.

**Thí dụ:** H 30 (trang 61) - là điển hình của việc sắp xếp không hợp lý các hình thể trong không gian hình chữ nhật.

2. **Cân bằng thị giác:**

Khi quan sát một bức tranh, ta hãy coi đường



dọc chia bức tranh làm hai phần bằng nhau (trục tung) như là ranh giới để cân bằng trọng lượng cho hai bên trái phải. Đường ngang (trục hoành) chạy theo trường nhìn của mắt để cân bằng các hình thể cũng như tạo được các tương phản trong sự cân bằng là cách giải quyết của mỗi con người sáng tạo: “Cân bằng thị giác chính là cân bằng cho con mắt đó với các hình thể mà mắt ta cảm thụ được trong một không gian nhất định” (Schmarow).

Các thí dụ sau đây là xuất phát điểm về cân bằng thị giác”

- a. Cân bằng về sắc độ
- b. Cân bằng về số lượng
- c. Cân bằng về trọng lượng

Trong mỗi liên hệ này, khi sử dụng các nguyên lý trên đều cần quan tâm đến mối liên hệ Hình - Nền và các quy luật tương phản.

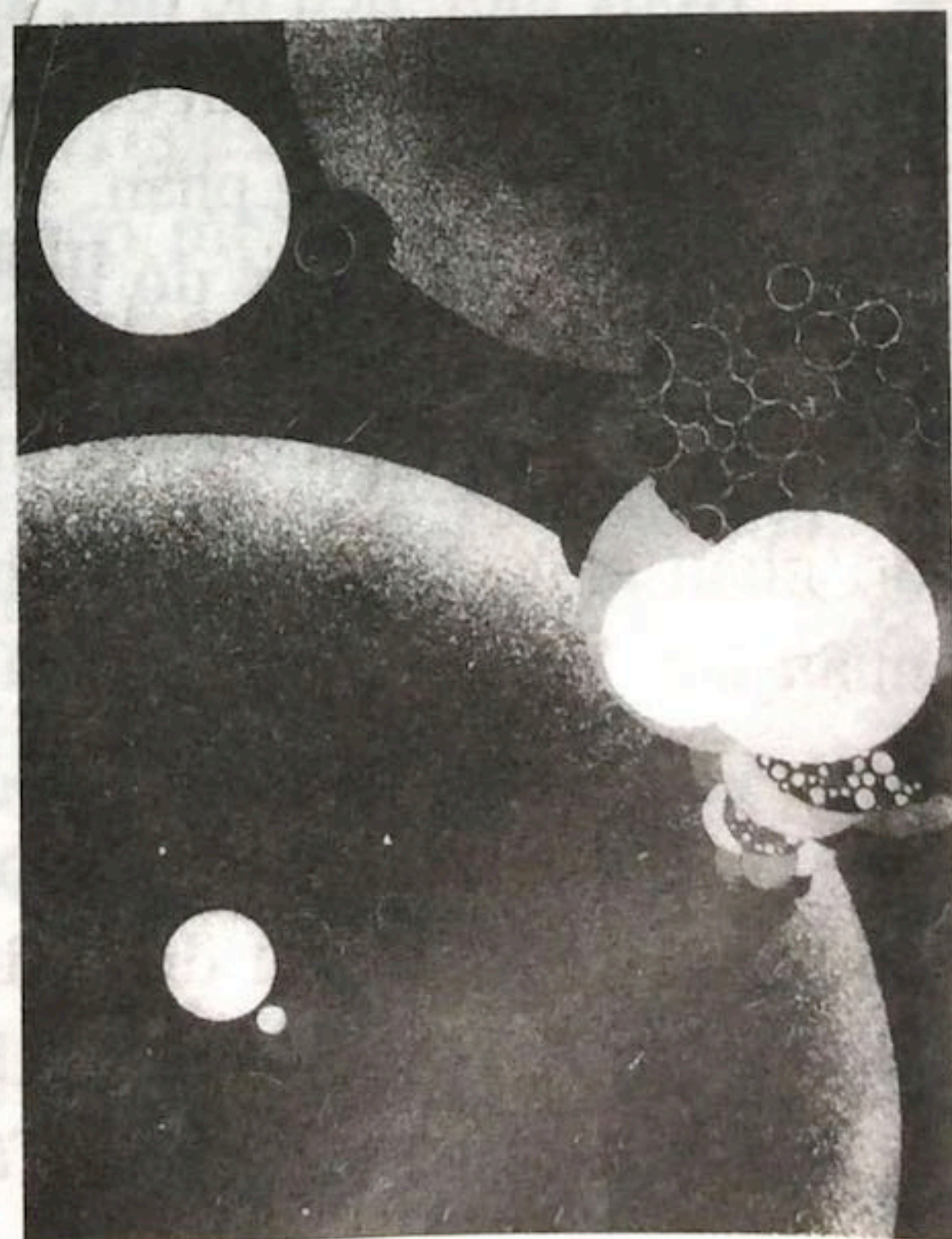
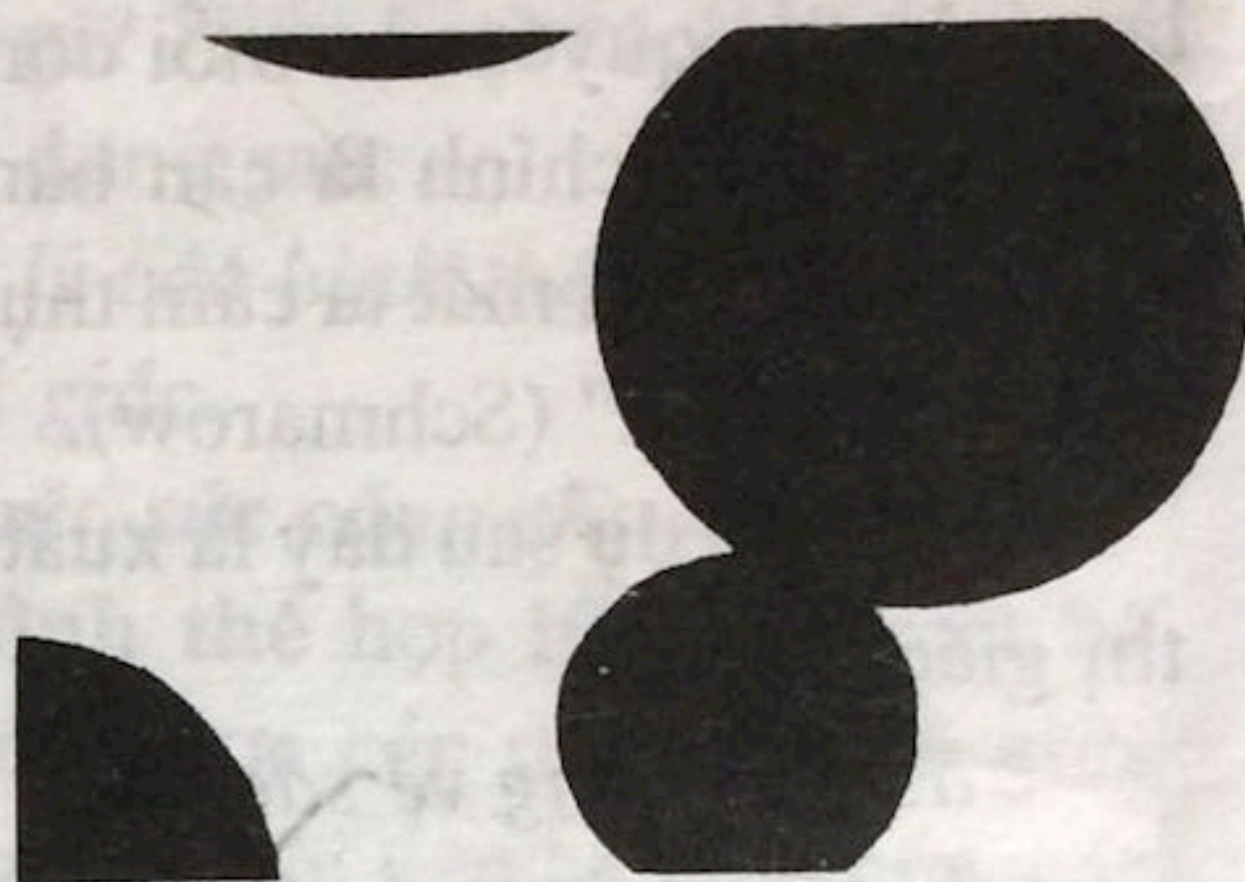
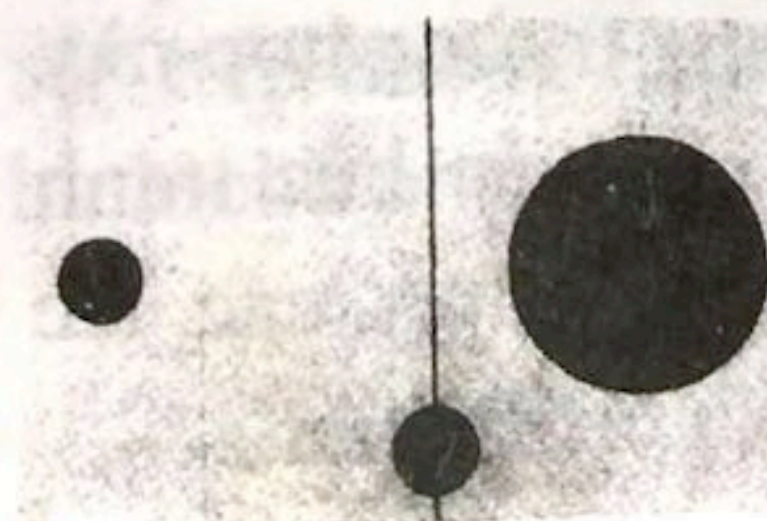
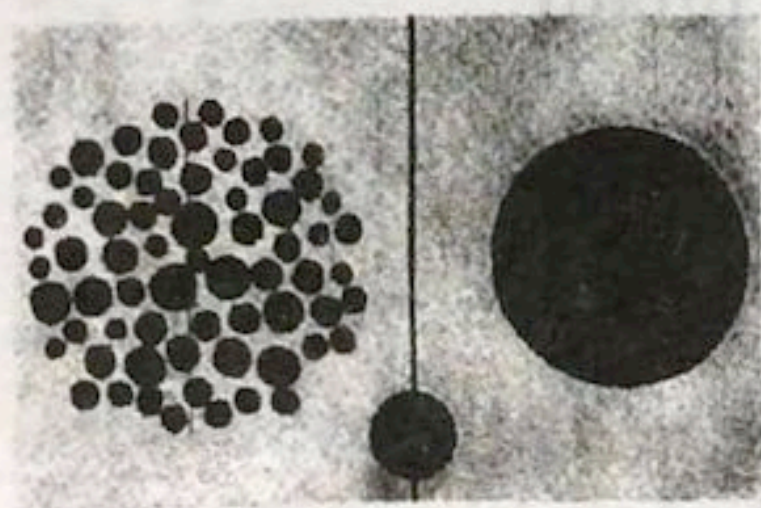
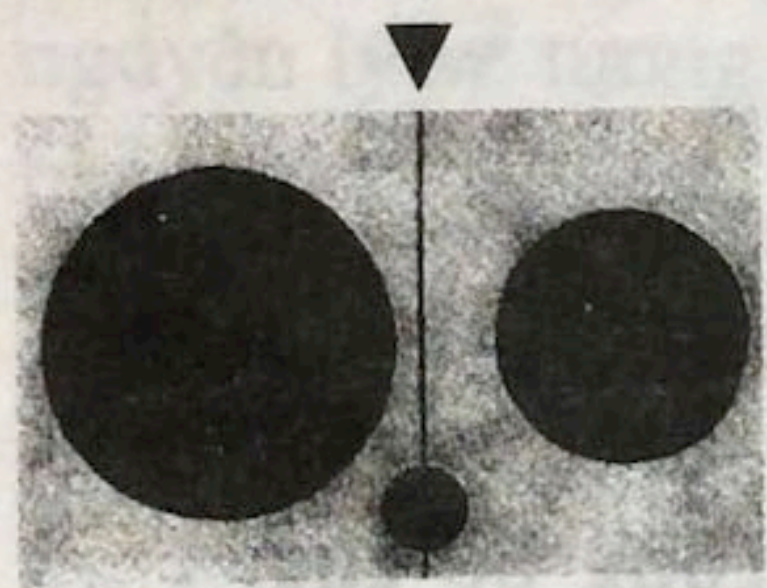
**3. Sức căng hay độ nhấn trong bố cục:** Nếu các nguyên lý về cân bằng thị giác nhằm tạo ra sự cân bằng của các hình thể trong một bố cục, thì việc tạo độ nhấn hoặc sức căng của hình thể lại là nguyên nhân làm cho bố cục thêm hấp dẫn, sự hấp dẫn của một bố cục chỉ có thể có khi ta biết cách khai thác các quy tắc của nguyên lý tạo hình; trong trường hợp này có biết bao ví dụ thật điển hình, như các bức tranh Quốc họa của người Trung Hoa xưa, hay các tác phẩm hội họa phái ấn tượng Tây Âu chẳng hạn.



“Sức căng - độ nhún” trong một bố cục không chỉ đơn giản là sự sắp xếp hợp lý các hình thể, chúng còn đồng thời là vấn đề của nội dung - (đó là vấn đề về chất lượng, số lượng của hình thể trong bố cục).

Hình 30.  
Những điều cần  
tránh trong bố cục.

Những thí dụ về  
cân bằng thị giác.





## NGUYÊN LÝ HÀNG LỐI, CÂN ĐỐI, TỰ DO

Những bài trước chúng ta đã tìm hiểu các thành phần của bố cục, đi từ nguyên lý tương phản, chính phụ, cân giác...nhằm mục đích xây dựng được bố cục hợp lý có đầy đủ các yếu tố của tạo hình. Nói một cách khác, những thành phần riêng lẻ đó đều là bộ phận của một bố cục chung mà cái nọ chịu sự tác động của cái kia; các thành phần chi tiết chịu sự chi phối của không gian tổng thể trong tầm kiểm soát của thị giác - một không gian đã được giới hạn quy định trên mặt phẳng.

Cũng bởi vậy không phải ở bất kỳ bố cục nào chức năng của các nguyên lý đó cũng có nghĩa giống nhau. Trong khi xây dựng bố cục, nhiệm vụ của các hình thể phụ thuộc vào ý đồ của người sáng tác. Ở chỗ này thì vấn đề tương phản được coi trọng, còn ở chỗ kia thì yếu tố chính - phụ lại được đề cao.

Các lĩnh vực cơ bản thường được trong bố cục. Đó là các nguyên lý hàng lối, cân đối và tự do.

Cách sắp xếp theo "hàng lối" là nguyên lý có "kết cấu mở".

a. Hàng lối là việc sắp xếp các hình thể có hình dạng giống nhau, theo khoảng cách bằng nhau - được mở ra (phát triển) theo trục tung và trục hoành của mặt phẳng. Vấn đề ở đây là phải xác định được tỷ lệ thích hợp của hình so với không gian của nền nhằm tạo ra một tương quan có nhịp điệu hợp lý.



b. “Kết cấu tự do” là nguyên lý đối lập so với “hàng lối” và cũng không nên khuôn cứng nguyên lý bố cục nay như một công cụ sử dụng cho hội họa, mà cần coi nó như sự tổng hợp các khả năng của phép tạo hình được sử dụng cho một trật tự thị giác nhạy cảm.

c. Ở giữa hai nguyên lý trên có một “kết cấu trung gian” ta gọi là nguyên lý của đối xứng hoặc cân đối. Khác với sự sắp xếp theo hàng lối, nguyên lý cân đối có nhiều hạn chế, nó không có khả năng bố cục được linh hoạt như cấu trúc tự do; nó chỉ có thể lặp đi lặp lại theo một hoặc nhiều trục đối xứng (đối xứng theo trục, đối xứng theo tâm) trong một không gian nhất định.

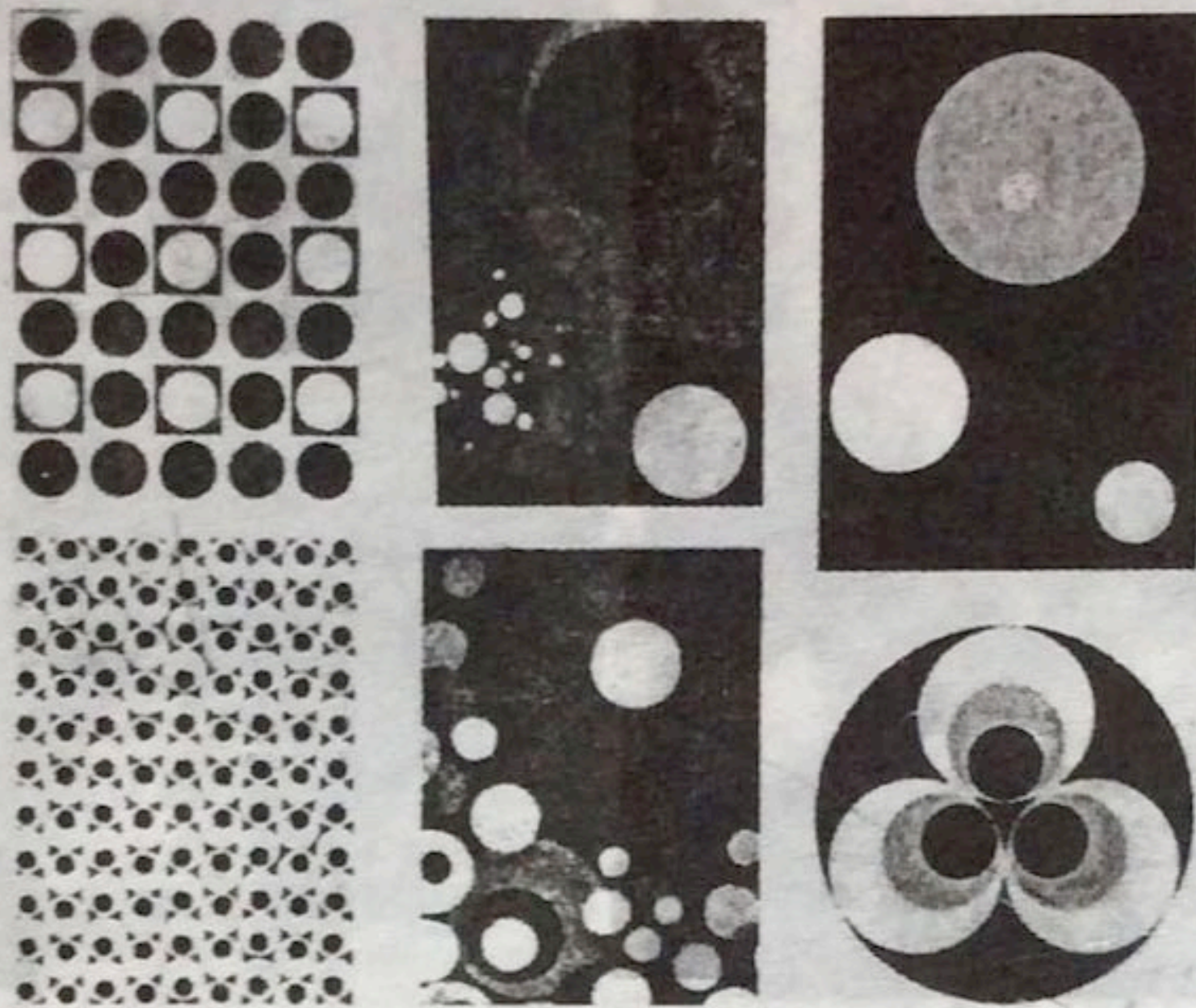
Tuy nhiên người sáng tác có thể kết hợp cả 3 nguyên lý trên để xây dựng một bố cục, còn nhấn mạnh cấu trúc này, giảm nhẹ cấu trúc kia là tùy thuộc vào mục đích của mỗi bố cục.

So với nguyên lý “tự do” thì nguyên lý “hàng lối” do sự lặp đi lặp lại các hình thể giống nhau và các khoảng cách bằng nhau mà nó có tính tổ chức cao hơn, nhưng do sự đồng điệu và những điệp khúc giống nhau mà ở một tỷ lệ nào đó sẽ trở nên nhàm chán hơn.

“Đối xứng”, “cân đối” ... đứng ở vị trí trung lập. Vì vậy người ta thường cho học sinh làm các bài tập theo nguyên lý này trước khi chuyển sang các bài tập về cấu trúc tự do, đôi khi chỉ thay đổi gia giảm một số chi tiết nhỏ từ bố cục “đăng đối”, ta có thể biến thành một bố cục có cấu trúc tự do.



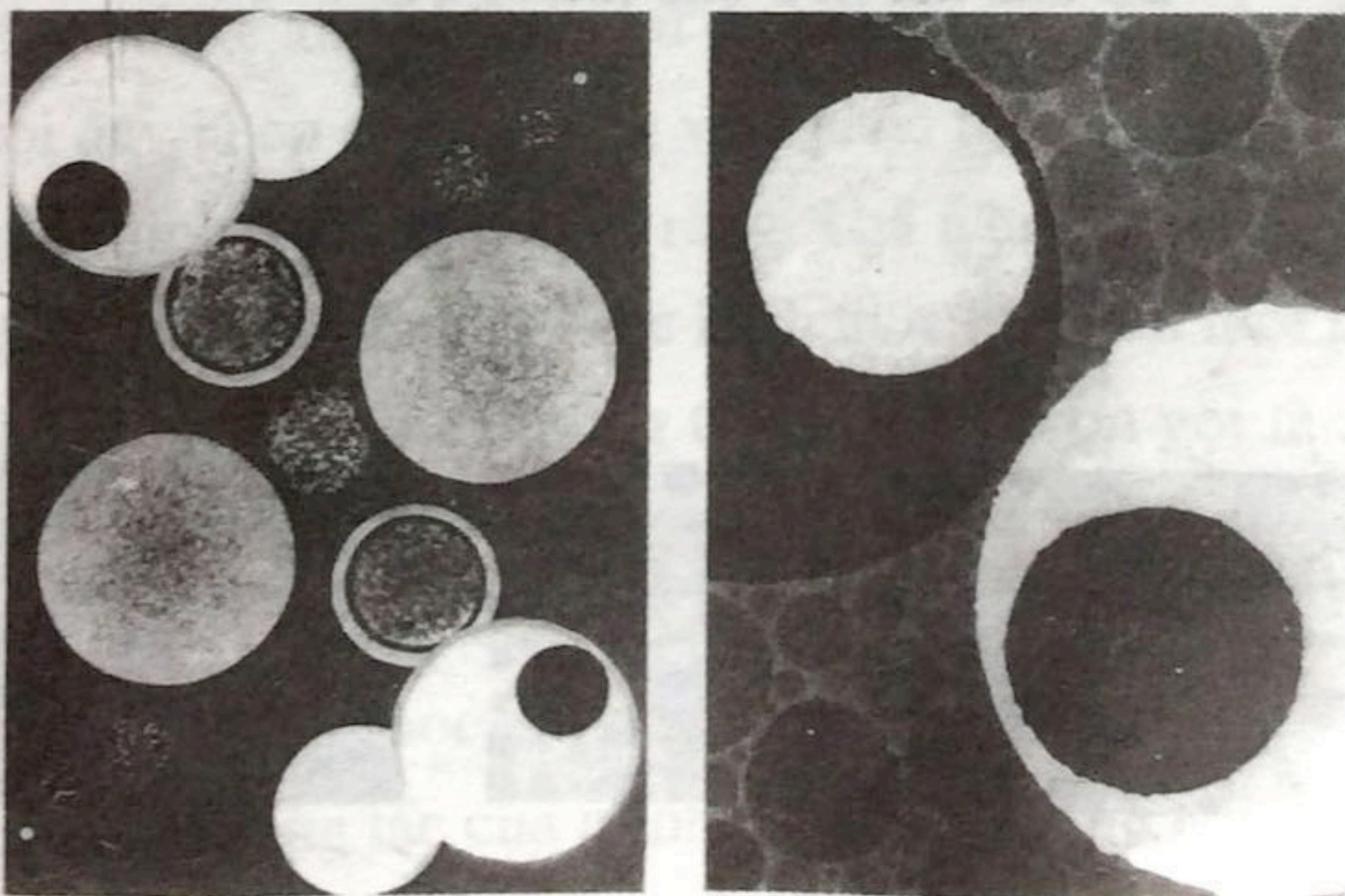
Ngược lại cấu trúc “hàng lối” tuy là một nguyên lý mở nhưng lại là một lĩnh vực tạo hình độc lập, ít có sự liên hệ với hai hình thái cấu trúc trên.



Nhóm a: Nguyên lý hàng lối

Nhóm b: Kết cấu tự do

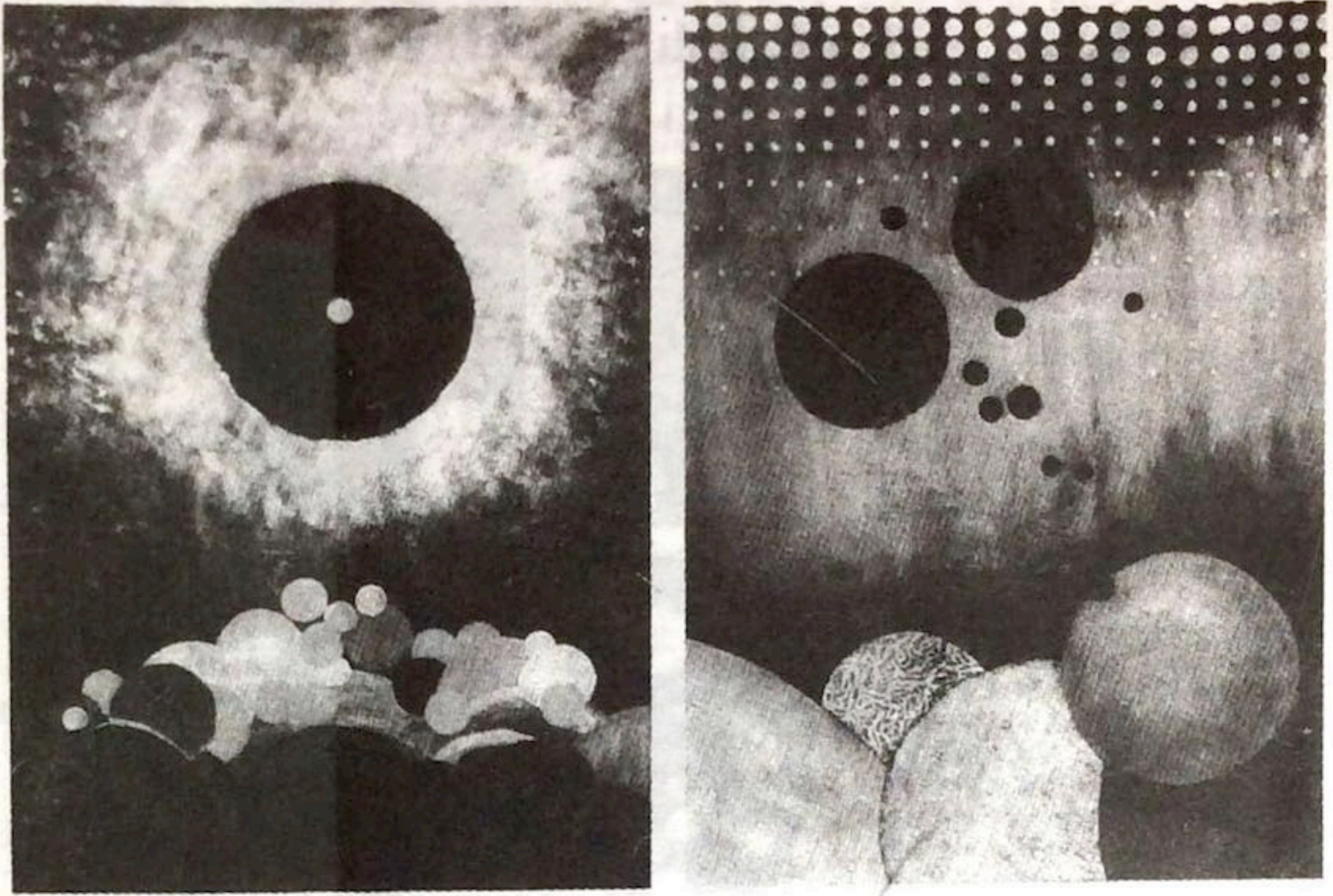
Nhóm c: Sắp xếp theo đối xứng tâm



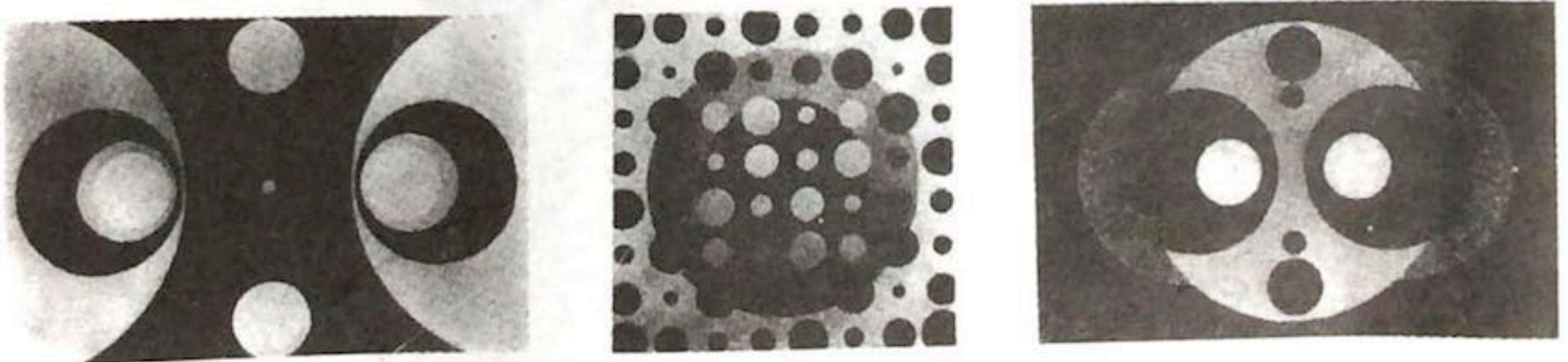
Nhóm d: Sắp xếp theo nguyên lý đối xứng lệch.

Hình 31





*Bố cục kết hợp các nhóm a + b + c*



*Nhóm c: Sắp xếp theo nguyên lý dạng đối*

Hình 32



## KHÔNG GIAN KHỐI TRÊN MẶT PHẪNG

Nhận thức được khả năng diễn tả **Khối - Không gian** trên mặt phẳng là chìa khóa để chúng ta phát triển trí tưởng tượng trước khi tiến tới làm mô hình hay thiết kế các không gian kiến trúc. Không những vậy, bất kể ai, khi làm chủ được phương tiện này, đều coi đây là cơ sở cho công việc phác thảo nghề nghiệp của mình. Chúng ta biết rằng, khả năng để sáng tạo, phát triển và tìm kiếm các hình thức biểu đạt mới phụ thuộc nhiều vào trí tưởng tượng (cũng còn gọi là sức nghĩ) của người nghệ sĩ.

Các bài tập không gian - khối trên mặt phẳng nhằm trao cho học viên một phương tiện để thực hiện các ý đồ sáng tác của mình. Chính đó cũng đồng thời là cơ sở để chúng ta làm các bài tập nghiên cứu thiên nhiên, giúp ta nhận thức không gian thiên nhiên có



mối liên hệ khăng khít với tuần hoàn của không gian - thời gian trong vũ trụ.

**Về nhận thức:** Chúng ta chỉ nhận biết một vật hiện ra trước mắt ta khi có ánh sáng chiếu vào vật thể đó có chỗ sáng, chỗ tối. Nhờ có ánh sáng mà ta phân biệt được các hình dạng của thế giới đồ vật. Hai mặt phẳng đặt cạnh nhau, khi ta chiếu sáng sẽ có một bên sáng, một bên tối và được phân chia bởi một cạnh sắc là ranh giới - còn nếu cạnh sắc này được thay bằng một chuyển động "cong" ta lại được một sự chuyển mềm mại (H 33).

Những vấn đề về ánh sáng - bóng tối được bộc lộ rõ khi ta phân tích một nguồn sáng chiếu lên khối cầu (H 34A, 34B, 34C).

Ở minh họa này ta nhận thấy khối cầu khi được một nguồn sáng chiếu vào có thể diễn đạt theo ba trạng thái:

- Ánh sáng và bóng tối của bản thân khối cầu.
- Ánh sáng và bóng tối của khối cầu và bóng đổ lên mặt phẳng liên quan tới nó (H 34C)
- Ánh sáng và bóng tối của khối cầu, của mặt phẳng liên quan và của không gian liên quan tới nó (H 34C).

Kết cục nhờ có bóng đổ của khối lên mặt phẳng

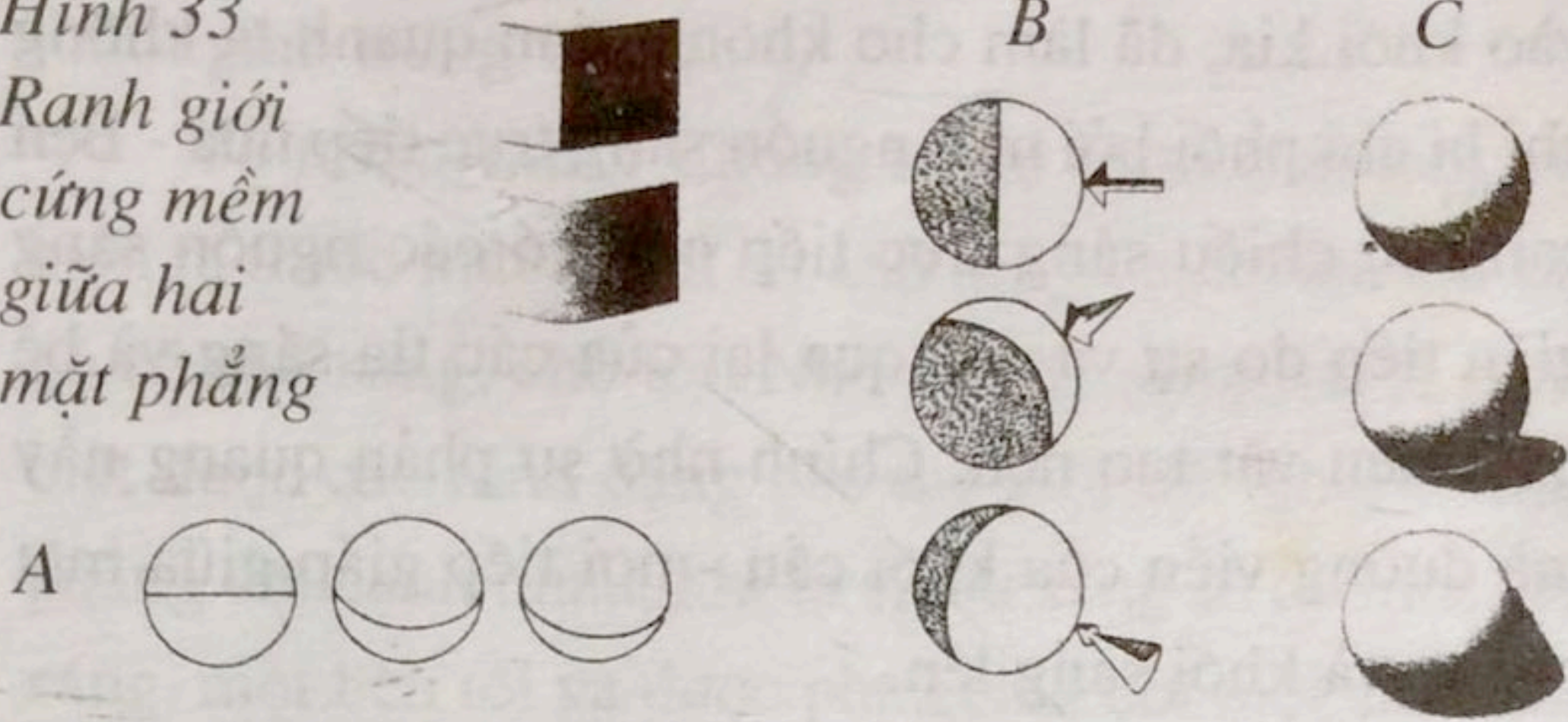


hoặc nhờ sự chiếu sáng vào khối nọ đã tạo ra bóng đổ vào khối kia, đã làm cho không gian quanh ta không chỉ bị chi phối bởi một nguồn sáng trực tiếp nữa - Bên cạnh sự chiếu sáng trực tiếp còn có các nguồn sáng gián tiếp do sự va đập qua lại của các tia sáng và bề mặt hiện vật tạo nên. Chính nhờ sự phản quang này mà đường viền của khối cầu - nơi tiếp giáp giữa mặt phẳng và khối sáng lên.

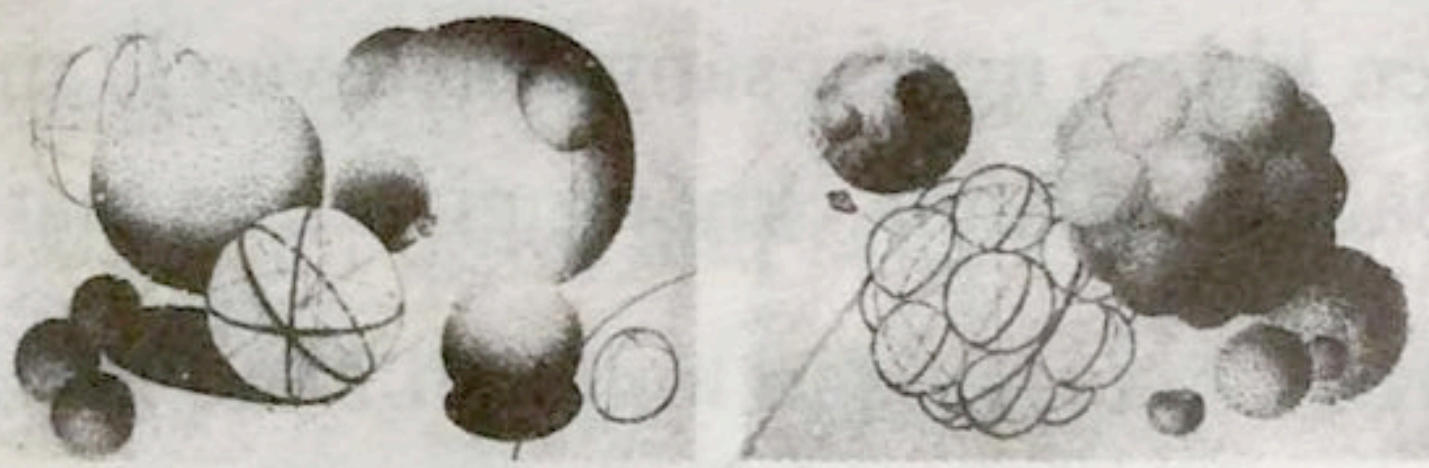
Nhận ra được những tác động qua lại của nguồn sáng, giải thích được mối quan hệ Hình - Nền, Hình - đường viền khi có nguồn sáng chiếu vào là mục đích của các bài tập về khối - không gian trên mặt phẳng.



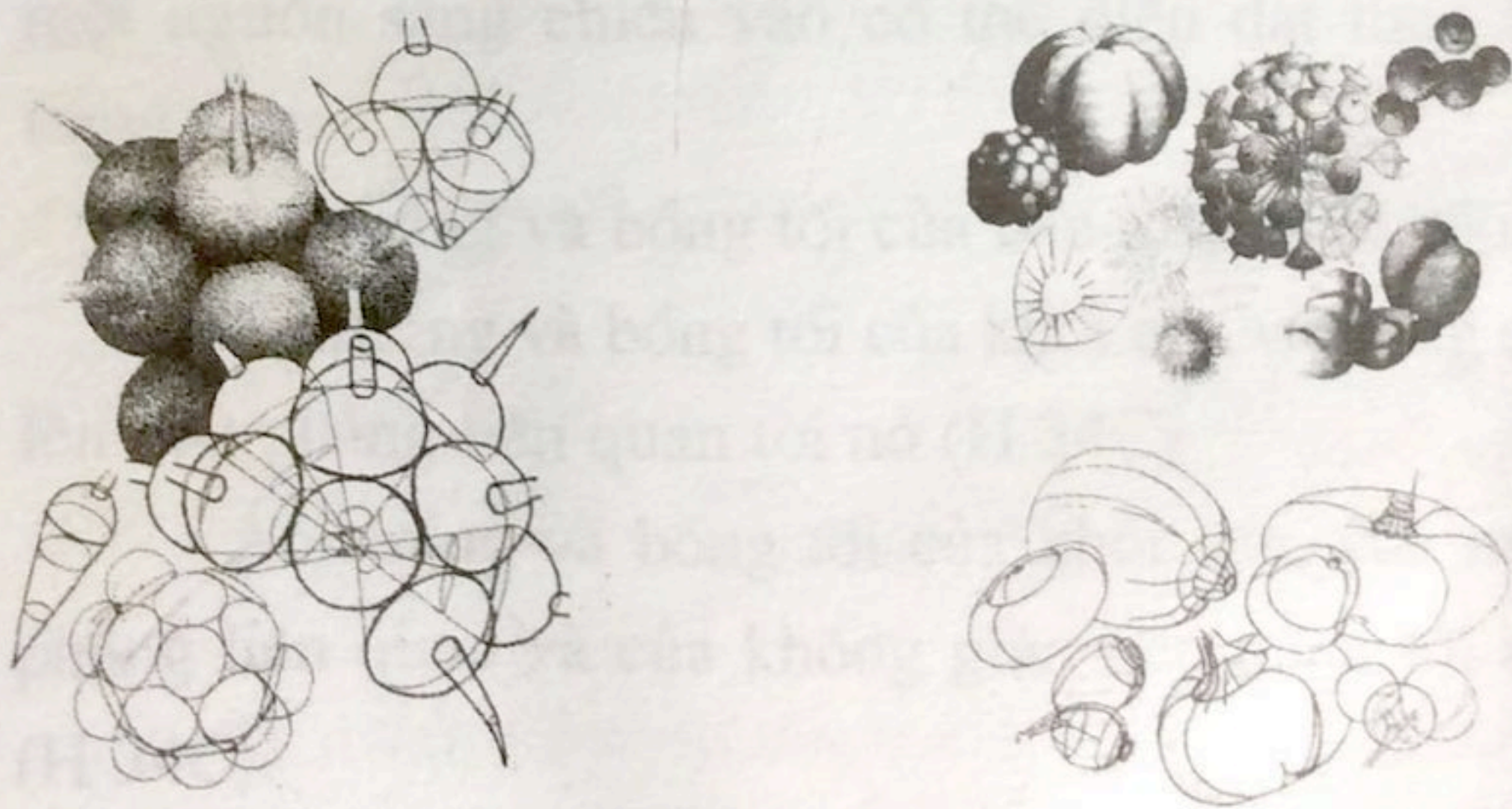
Hình 33  
Ranh giới  
cứng mềm  
giữa hai  
mặt phẳng



Hình 34 (A, B, C): Ánh sáng bóng tối khi chiếu lên khối cầu



Hình 35: Ánh sáng và bóng đổ



Hình 36: Ứng dụng vào nghiên cứu thiên nhiên



## HÌNH ĐỊNH HƯỚNG

Từ hình vô hướng chúng ta làm quen với một lĩnh vực mới của ngôn ngữ tạo hình - Hình định hướng.

Như đã từng thấy, hình vô hướng có cấu tạo đơn giản nhất. Người ta coi nó có sự phát triển thấp trong các nhóm hình thể của thế giới vật chất cũng như trong sự phản ánh của tư duy thị giác.

Từ hình vô hướng - từ một chấm tròn nhỏ (một điểm) phát triển và lớn dần lên thành một hình tròn có một diện tích nhất định - nếu muốn làm cho hình thể này thay đổi, ta chỉ có thể bắt đầu tác động vào hình thể đó một lực theo một hướng nhằm làm cho nó chuyển động.

Tạo sự chuyển động vào hình thể đó với mục đích làm cho nó thay đổi và phát triển. Hình vô hướng khi được chịu một lực tác động vào sẽ trở thành hình định hướng. Lực đẩy càng mạnh, hình định hướng càng thay đổi khác hẳn với hình khởi đầu của nó tạo ra một chất lượng mới của mình.

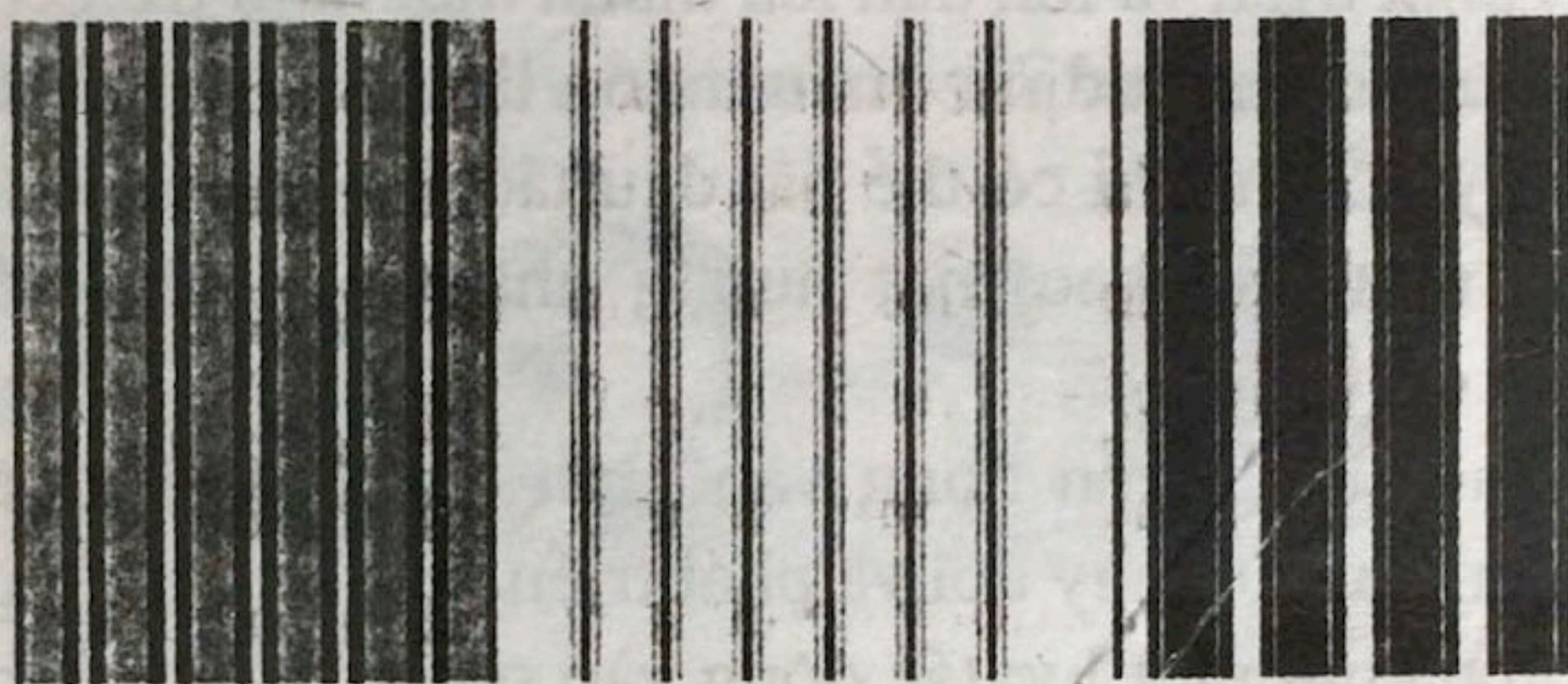
### Vấn đề bố cục:

Nếu chúng ta quan sát các nguyên lý về tương phản mà ta đã có dịp nghiên cứu ở các hình vô hướng thì ở đây xuất hiện một hình thái tương phản mới. Đó là cặp tương phản của "*hình định hướng mạnh và hình định hướng yếu*". Định hướng mạnh - định hướng yếu được phân biệt bằng tương quan giữa chiều dài với chiều rộng của hình khi đặt chúng bên nhau.



Lĩnh vực hình định hướng đến đây cho ta một nhận thức mới về hình thể và chuyển động ở dạng hình đơn giản. Từ đây chúng ta có thể xây dựng các bố cục trên cơ sở đi tìm các chất liệu mới trong thiên nhiên, quan sát các chuyển động có các hình thể định hướng trong thế giới và môi trường nhân tạo và thiên tạo xung quanh ta.

Thí dụ minh họa hình định hướng theo các nguyên lý hàng lối, cân đối, tự do (H 37-trang 70-71).



*Nhóm A: Bố cục theo nguyên lý hàng lối*



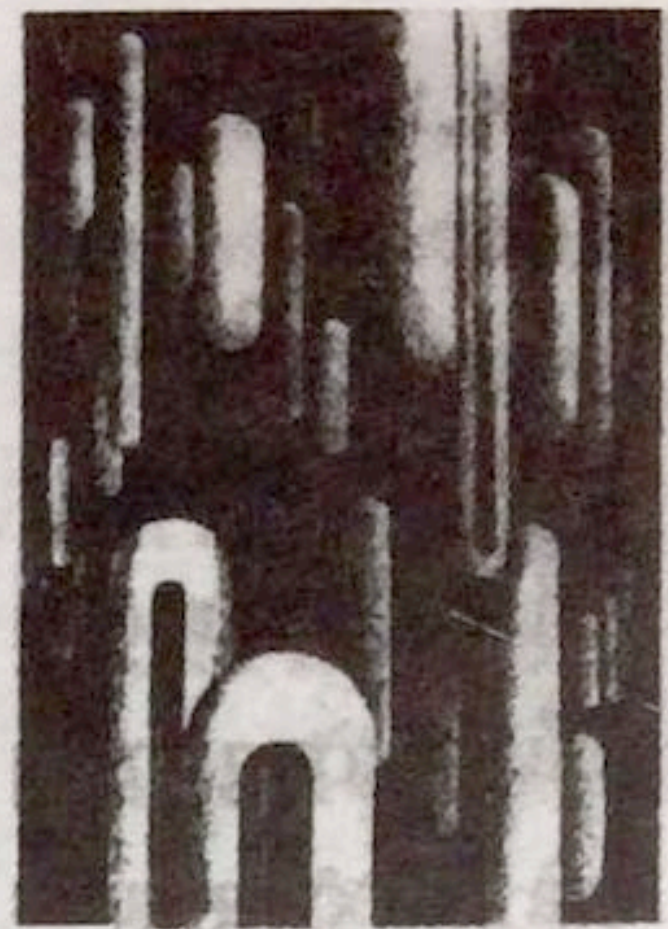
*Từ hình vô hướng đến hình định hướng*

*Nhóm B: Bố cục theo nguyên lý cân đối*

Hình 37



Nhóm C



*Bố cục theo nguyên lý tự do*



*Ứng dụng chất trên bố cục tự do*



*Ứng dụng nghiên cứu thiên nhiên*

Hình 37



## HƯỚNG ĐỐI LẬP

Hình định hướng là một đường thẳng toán học, thực tế đó là một hình trừu tượng, một đường thẳng phát triển theo một hướng duy nhất (trục tung). Nếu bề rộng của đường thẳng này ngày càng nở ra cho đến khi bề dài và bề rộng của nó bằng nhau (trục tung - trục hoành) để tạo thành một hình vuông, lúc đó hình thể này mang một chất lượng mới = mặt phẳng (H38).

Từ một đường thẳng (định hướng) do quá trình phát triển theo hướng đối lập để đi đến hình vuông là sự vận động có ý thức để ta tiến tới một phạm trù mới của tạo hình, hình định hướng trở thành hình có hướng đối lập. Mặt phẳng là nơi tiếp nhận đầy đủ sắc độ ánh sáng, cũng đồng thời là nơi có khả năng ổn định nhất khi ta thể hiện màu sắc. Khi ta chiếu vào một vật thể lồi lõm thì sắc độ màu ở chỗ cao, thấp có khác nhau; ngược lại trên mặt phẳng do sự bất sáng đều nhau sẽ làm cho màu sắc phát ra đúng với chất lượng mà ta mong muốn. Vì vậy, người ta còn gọi hình vuông là đặc trưng duy nhất của mặt phẳng, nơi diễn tả khả năng mạnh mẽ của màu sắc. Vậy màu sắc là gì? Gớt (GOETHE) nhà đại văn hào Đức, người đã bỏ ra hàng chục năm nghiên cứu lĩnh vực này nói: *“Đó là sự thăng hoa và tàn lụi của ánh sáng”*. Đại danh họa Leonard de Vinci xây dựng vòng màu hình lục giác. Ông định nghĩa: trắng là sáng; vàng là đất;



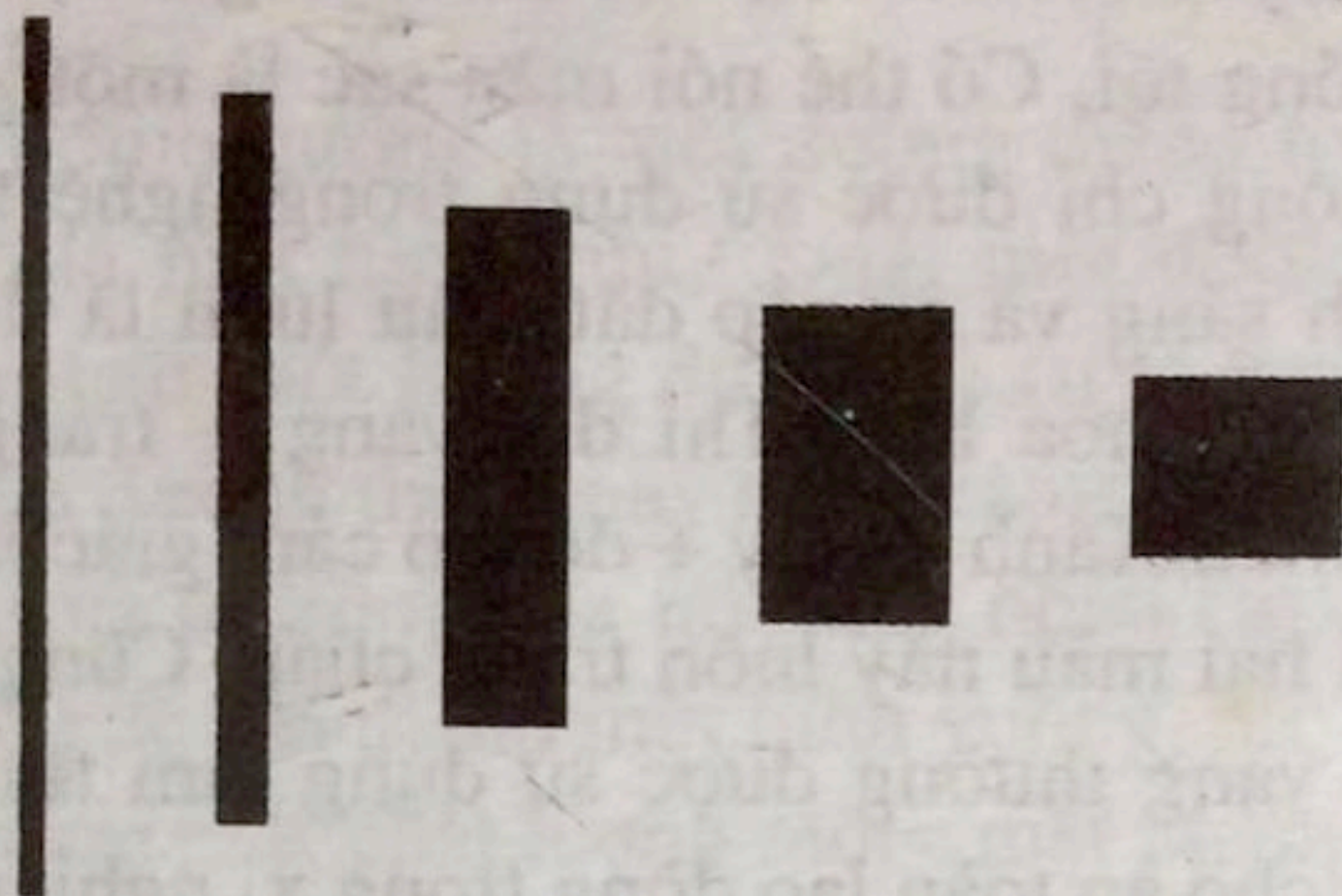
xanh lá cây là nước; xanh lam là không khí; đỏ là lửa; đen là bóng tối. Có thể nói màu sắc là một phạm trù riêng không chỉ được sử dụng trong nghệ thuật tạo hình. ánh sáng và sự sắp đặt màu luôn là đối tượng nghiên cứu khoa học. Thí dụ: vàng + trắng tạo độ nhìn rõ nhất. Xanh lá cây + đỏ tạo cảm giác khó nhận dạng bởi hai màu này luôn tranh chấp. Cũng vì lẽ đó mà màu vàng thường được sử dụng làm tín hiệu và biển báo cho an toàn lao động trong xí nghiệp. Người ta thường nói đến chất lượng, số lượng màu sắc, thực chất đó là tính tương quan khi xếp chúng cạnh nhau. Tỷ lệ diện tích khi đặt màu nọ cạnh màu kia sẽ tạo được sự hài hòa hay sự tương phản. Chúng ta có thể tham khảo tỷ lệ theo bảng sắp xếp màu của J. Itten dưới đây:

Vàng	Da cam	Đỏ	Tím	Xanh lam	Xanh lá cây
3	4	6	9	8	6

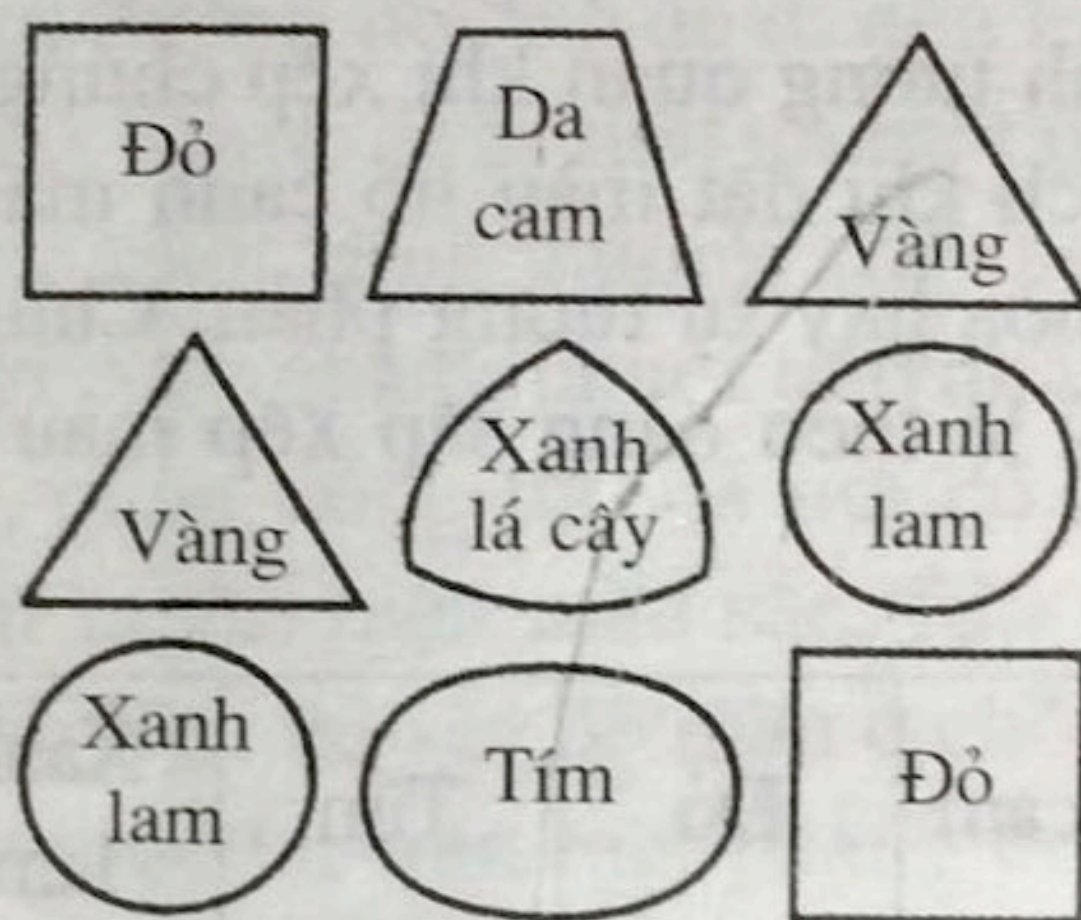
Johannes Itten còn xây dựng bảng hình thể màu sắc. Đây là công trình nghiên cứu ông dựa trên cơ sở cảm thụ tâm sinh lý thị giác mà chúng ta cần tham khảo (H2). Dựa trên cơ sở đặc thù này mà phạm trù màu sắc bắt đầu được đề cập từ đây như là một thành phần cơ bản của cơ sở tạo hình trên mặt phẳng.



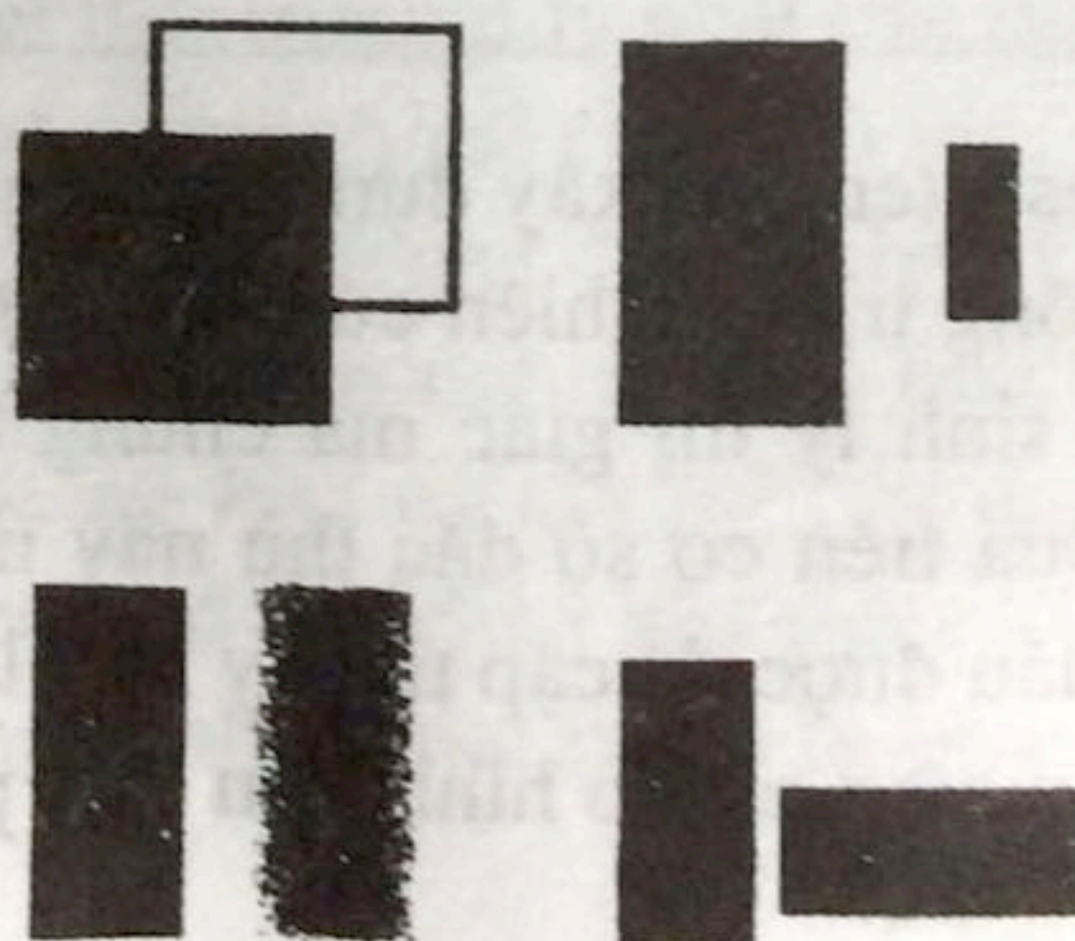
A. Từ định hướng chuyển thành đối lập



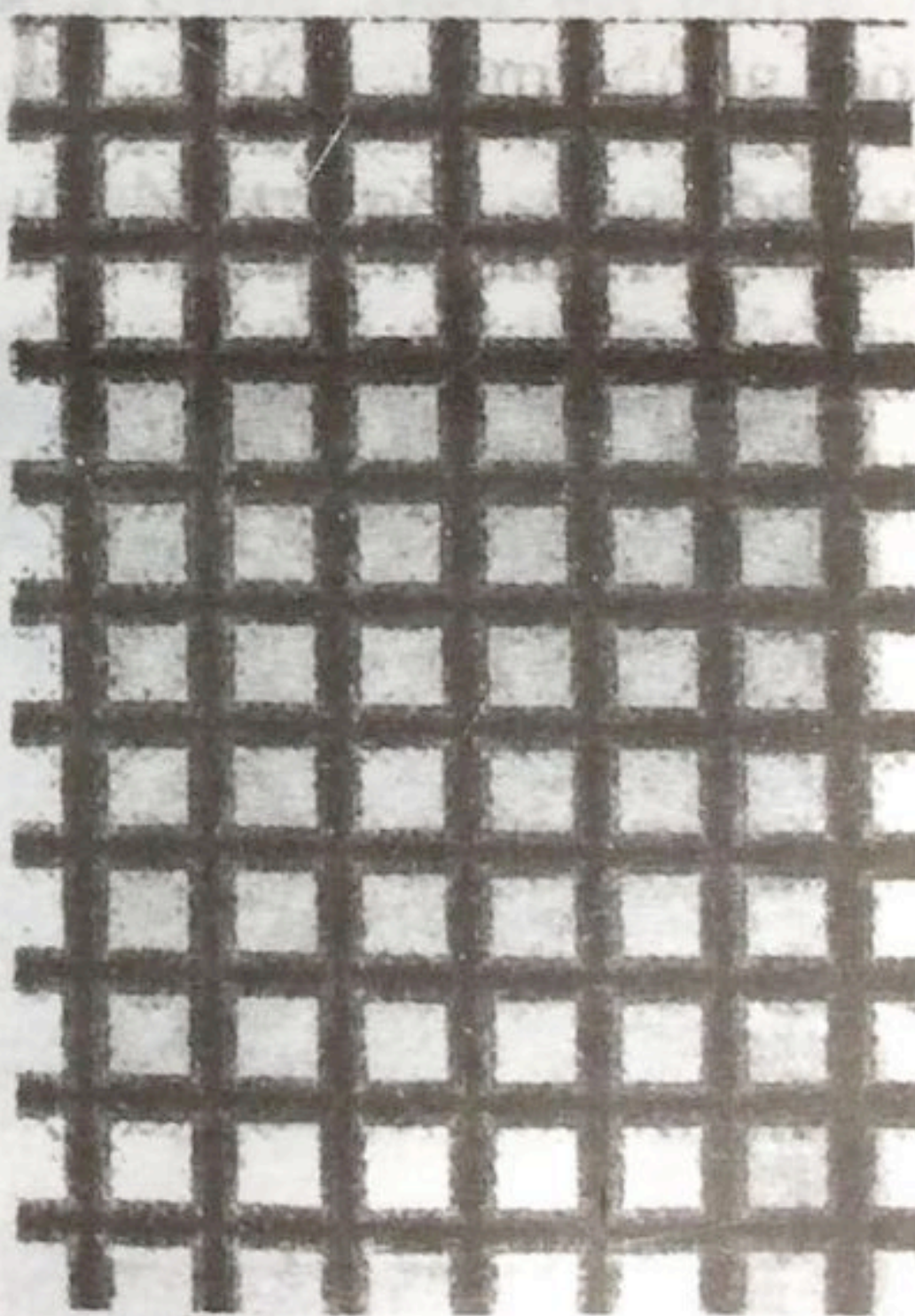
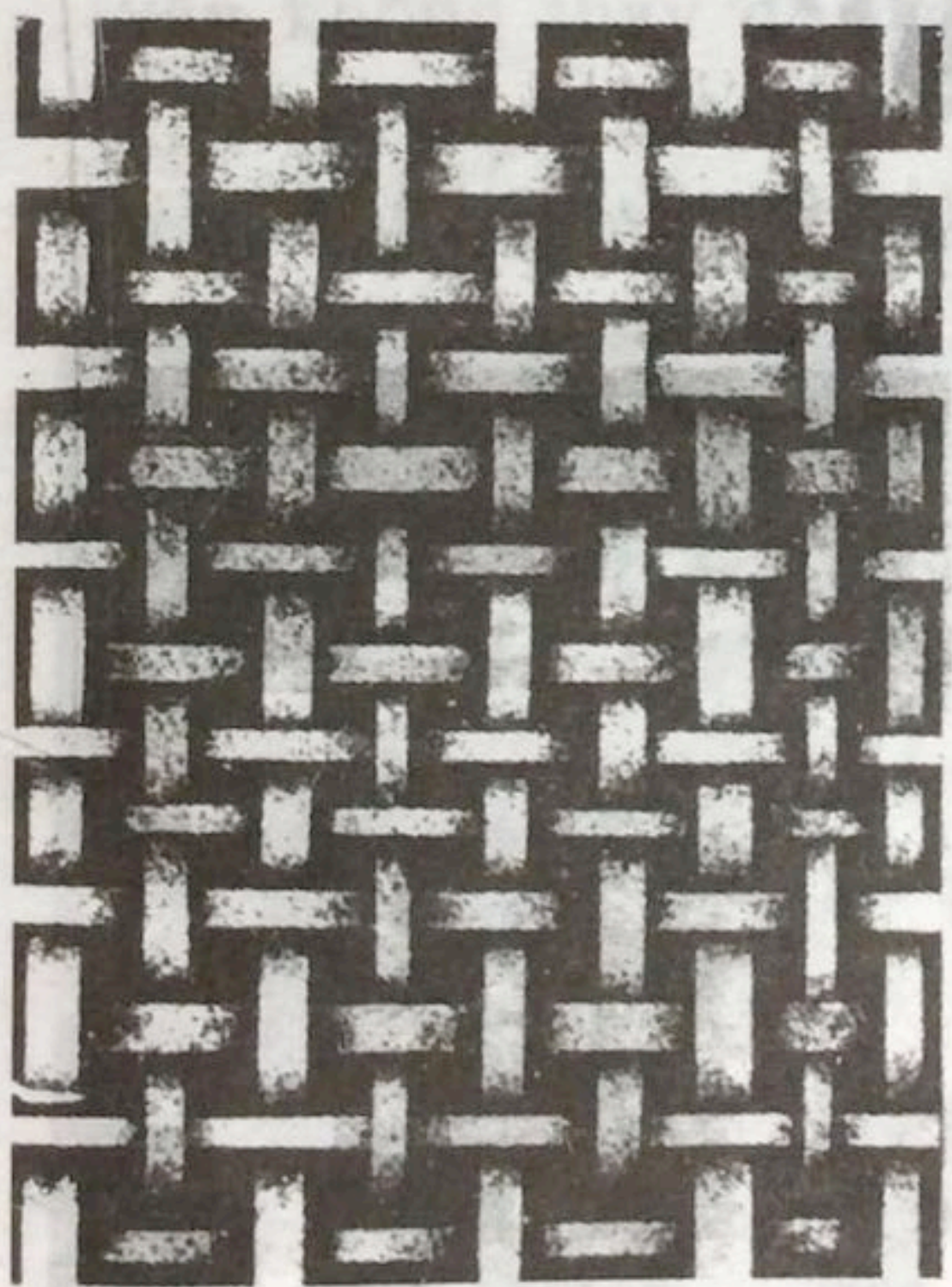
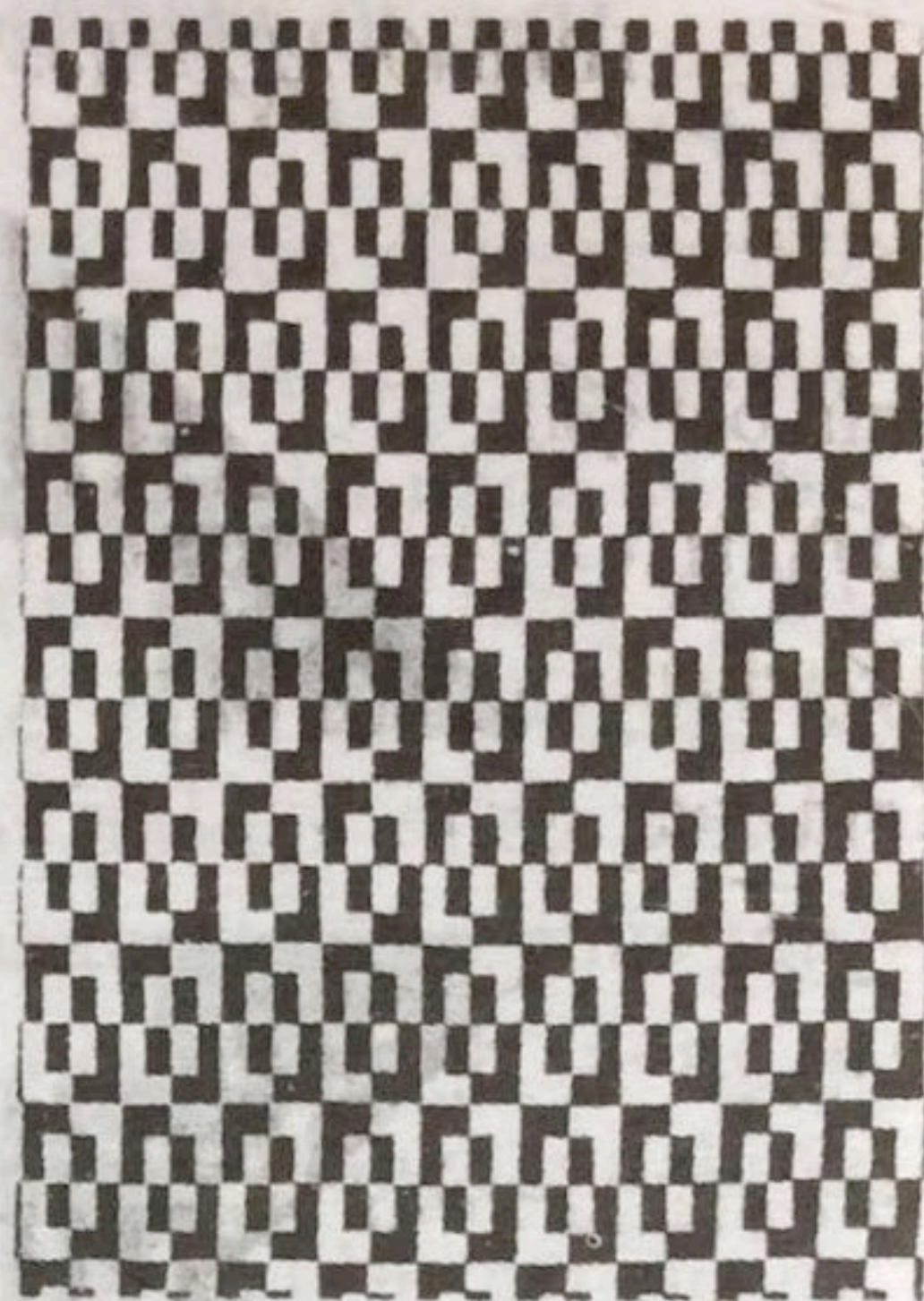
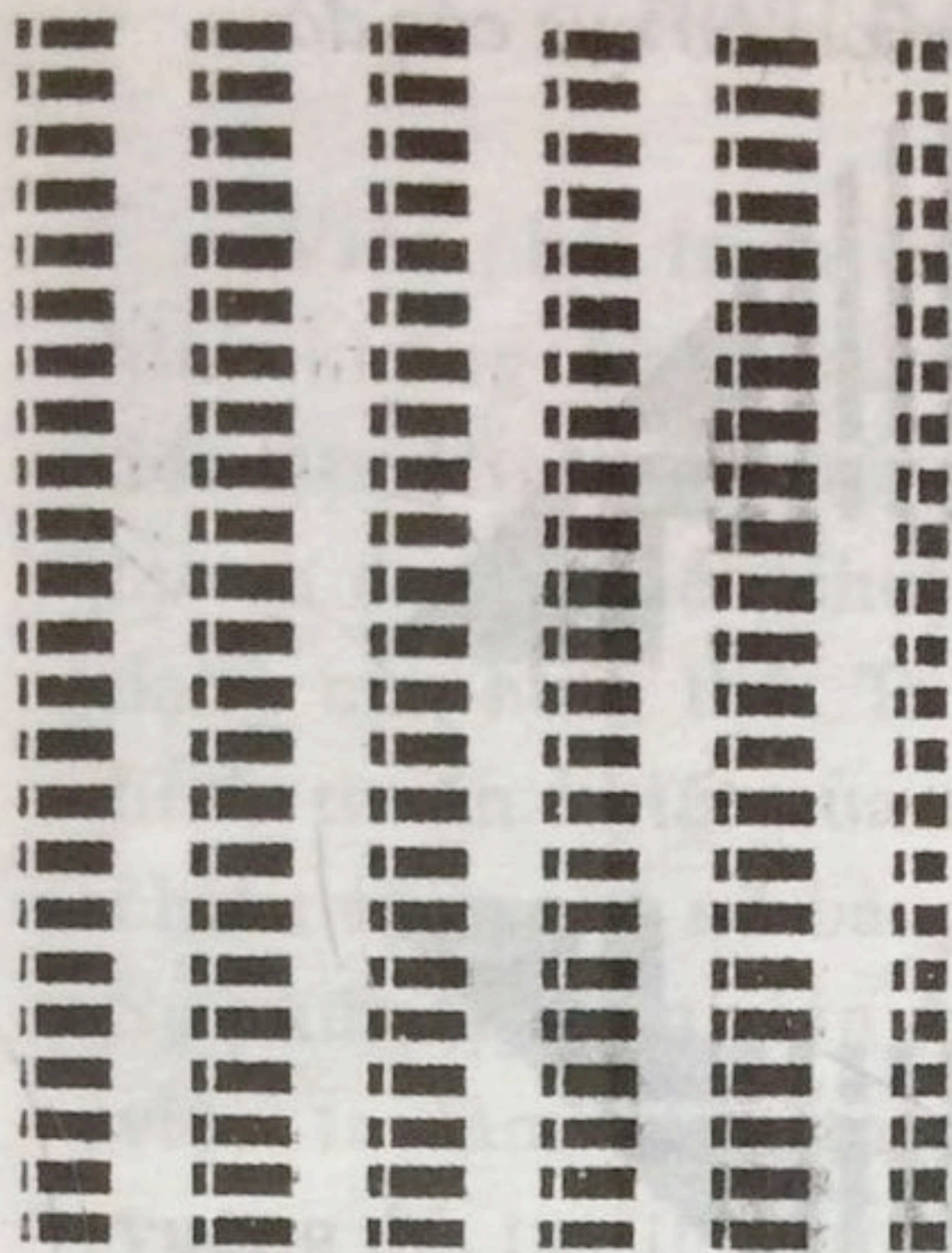
B. Bảng hình thể màu sắc



C. Bố cục theo vị trí của mặt phẳng



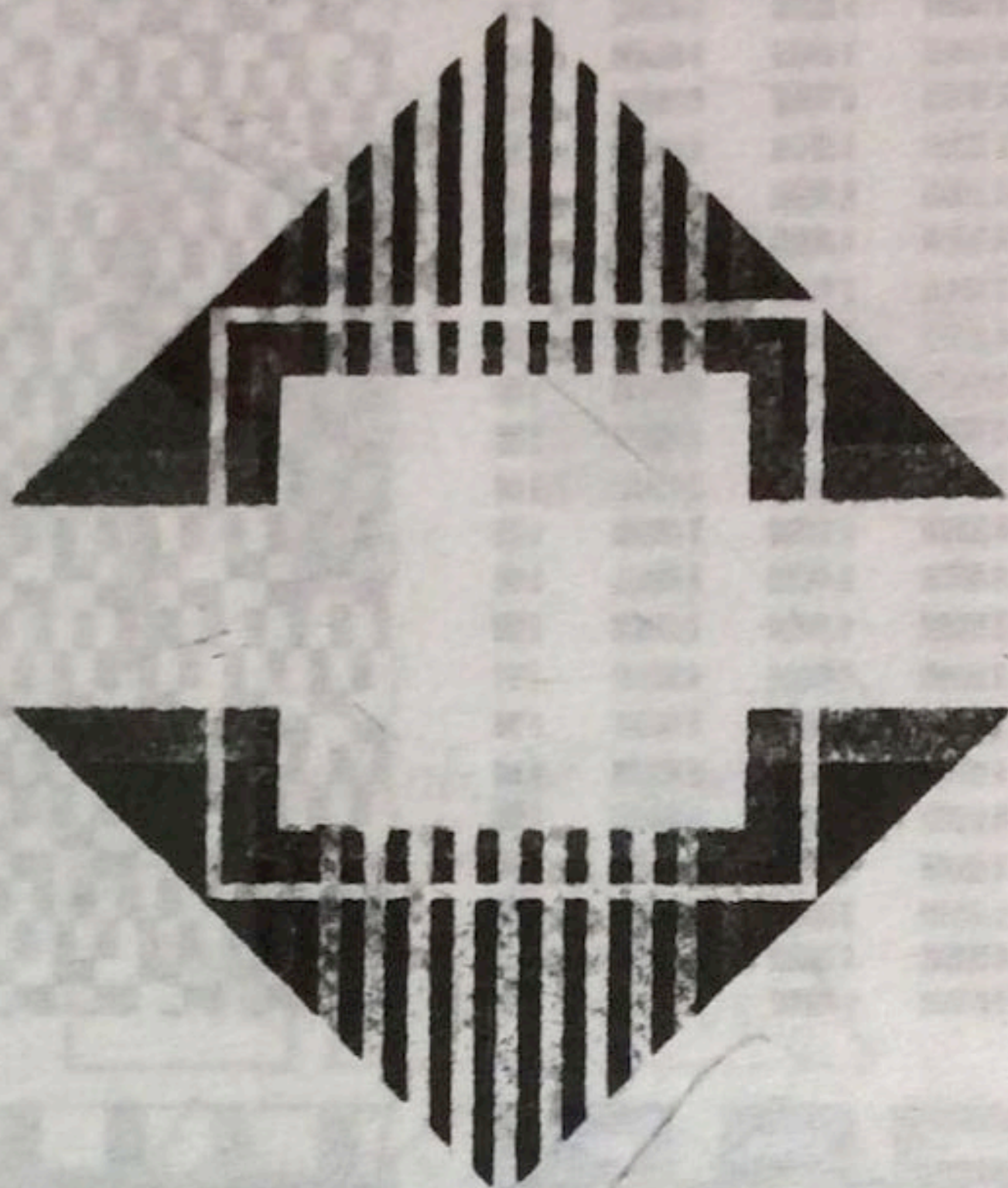




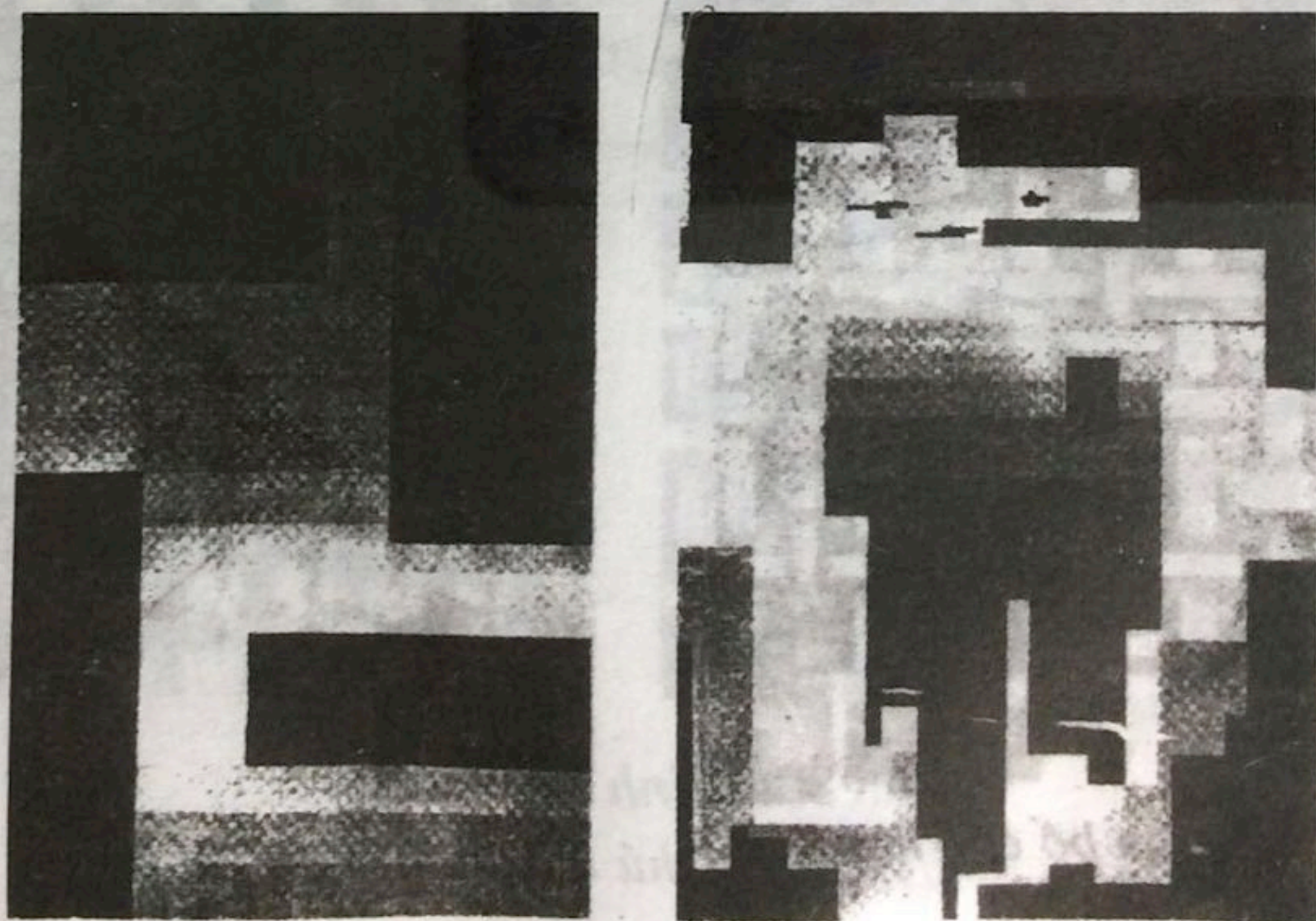
Hình 39: Minh họa một số nhóm bố cục hàng lối: chú trọng nhịp độ và sắc độ



Hình 40: Minh họa nhóm bố cục cân đối



Hình 41: Minh họa bố cục theo thể tự do





## HÌNH ĐA HƯỚNG

Việc phát triển sức biểu hiện của phép tạo hình không dừng lại ở các hình thể có hướng đối lập. Hình đa hướng cho ta khả năng có thể tạo ra được nhiều chuyển động, làm tăng sự đa dạng của hình thể. Ta biết rằng hình vuông là hình thuần khiết của mặt phẳng, chiều dài và chiều rộng của nó bằng nhau, ít có sự phức tạp. Sự phức tạp đơn giản đầu tiên của hình vuông là việc ta làm xiên một đường thẳng của hình vuông đó, tuy thế trong tổng thể bản chất của nó vẫn không thay đổi, nhưng đồng thời nó cũng không còn cân đối nữa. Nó trở nên sống động vì một đường xiên đã xâm chiếm và phá vỡ toàn bộ mặt phẳng này. Đường xiên đó cứ phát triển tiếp tục từ một đến hai chiều - cho đến khi chất lượng của hình vuông bị biến dạng để dẫn đến một hình thể mới phức tạp hơn. Hình thể cơ bản đó là hình tam giác có cạnh không đều nhau (H 42). Lĩnh vực mới mẻ này cho phép ta giải quyết những vấn đề đa dạng, không chỉ có khả năng tạo được nhiều sự tương phản phong phú mà còn tạo ra chất lượng mới của hình thể bằng việc sắp đặt tương quan giữa các góc độ của hình tam giác với nhau.



Trong bố cục mặt phẳng của hướng đối lập ta thấy nó đơn giản vì các góc vuông bao giờ cũng ổn định, vì ở đó có sẵn sự mạch lạc của nhịp điệu trong tổng thể. Ngược lại, trong hình phức tạp ta đặc biệt phải quan tâm tới mối quan hệ của các đường xiên tạo ra độ nhấn hoặc triệt tiêu các chuyển động của hình cũng như của nền; sẽ làm cho hình thể đó sống động hay bị tiêu diệt.

Ở đây góc độ của hình phức hợp giữ một vị trí quan trọng. Nó là phương tiện quyết định để tạo được nhịp điệu và sự hài hòa của hình thể đôi khi do các góc tam giác cùng chiều mà tạo được những đường cong song song chuẩn xác hướng.

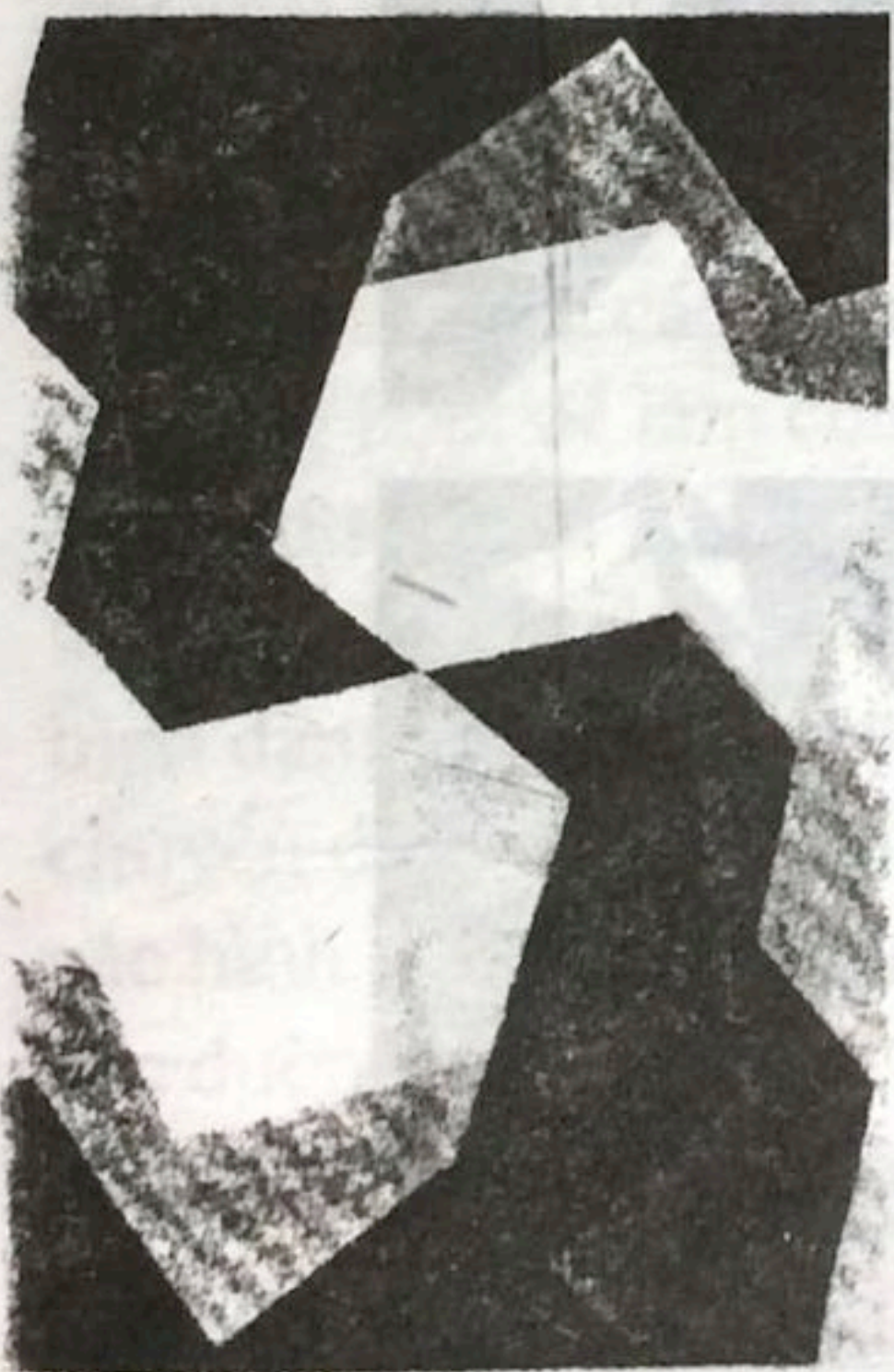
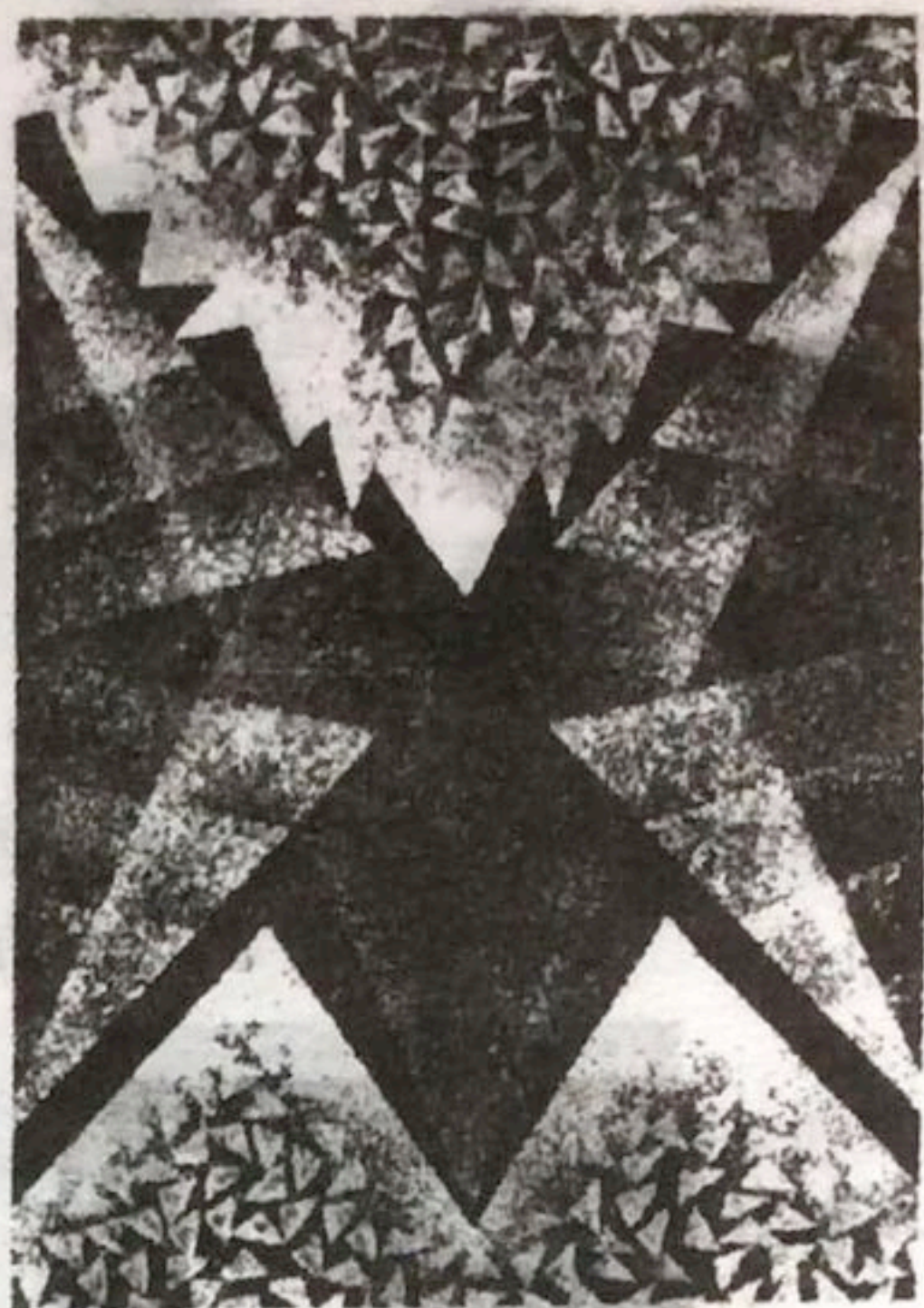
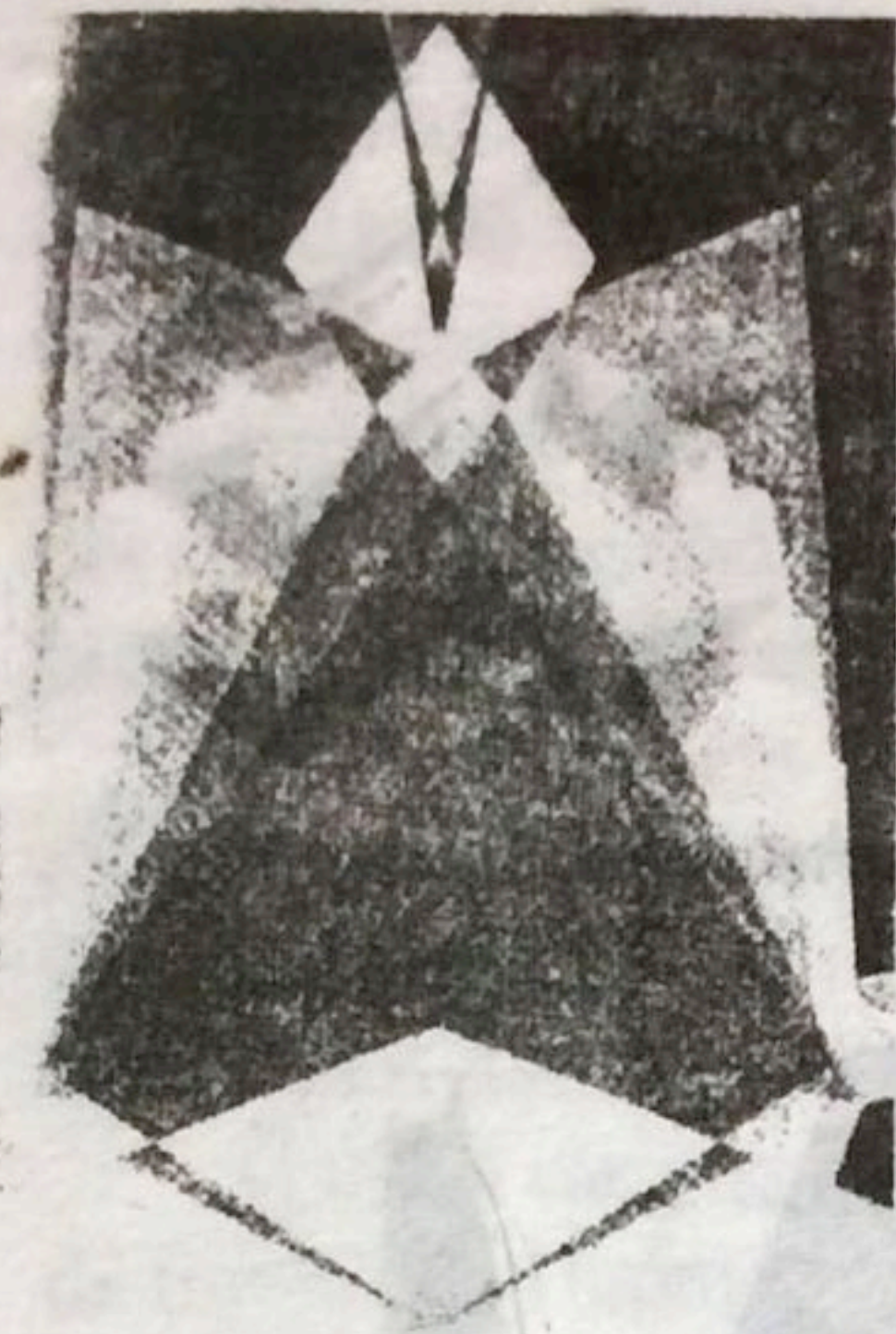
Có thể đi đến kết luận rằng sự tương quan của các góc ở hình đa hướng là yếu tố quan trọng nhất quyết định sự tương phản về hình, sự thống nhất về hình cũng như sự minh bạch về hình.

Cần tránh không sử dụng các góc nhọn quá, các góc tù, loại trừ các hình thể quá hẹp. Tránh sử dụng các góc cắt chéo làm cho con mắt ta khó nhận biết hoặc các hình thể lẫn lộn do các chuyển động không dứt khoát.

Hình 42: Từ hướng đối lập phát triển thành đa hướng

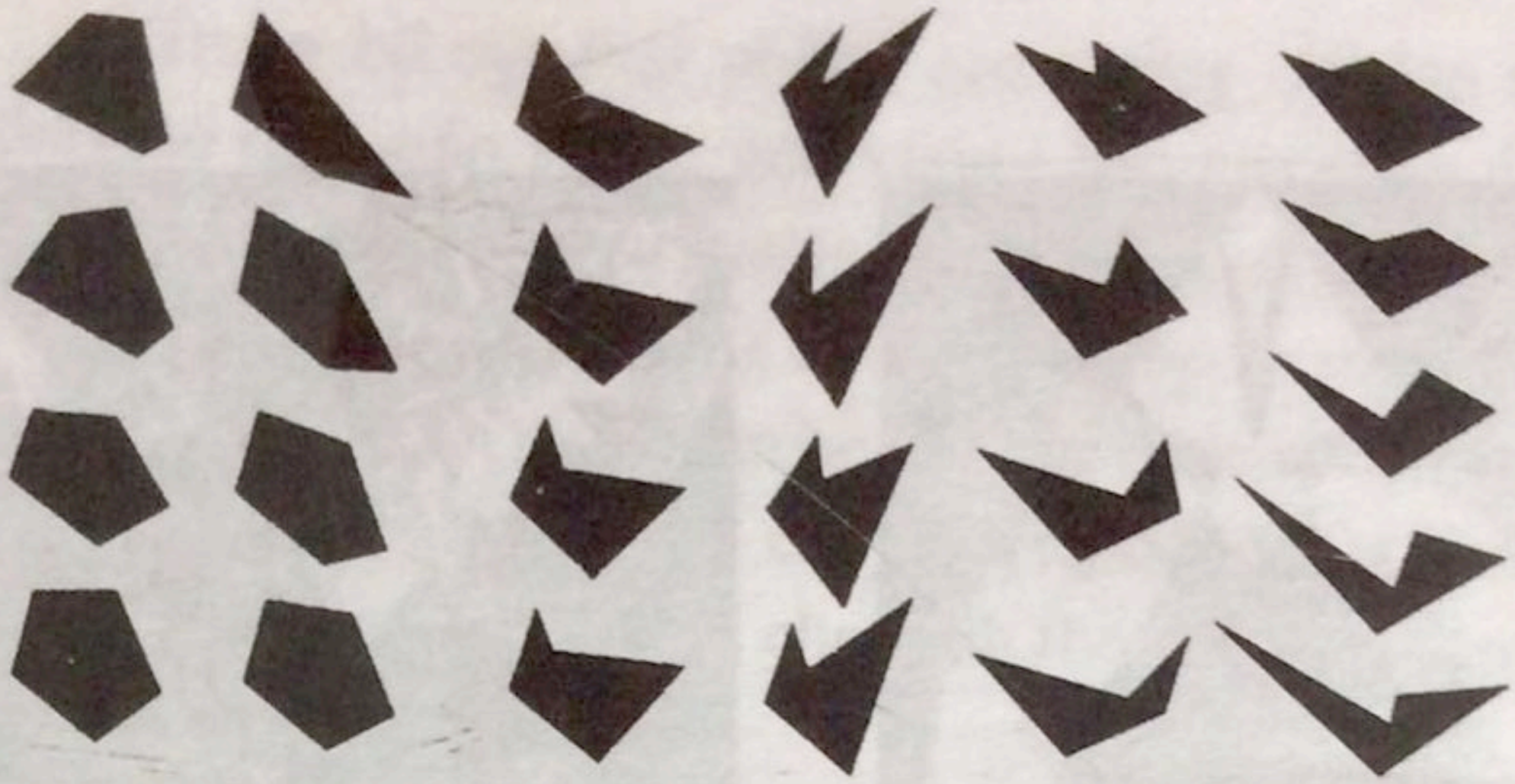




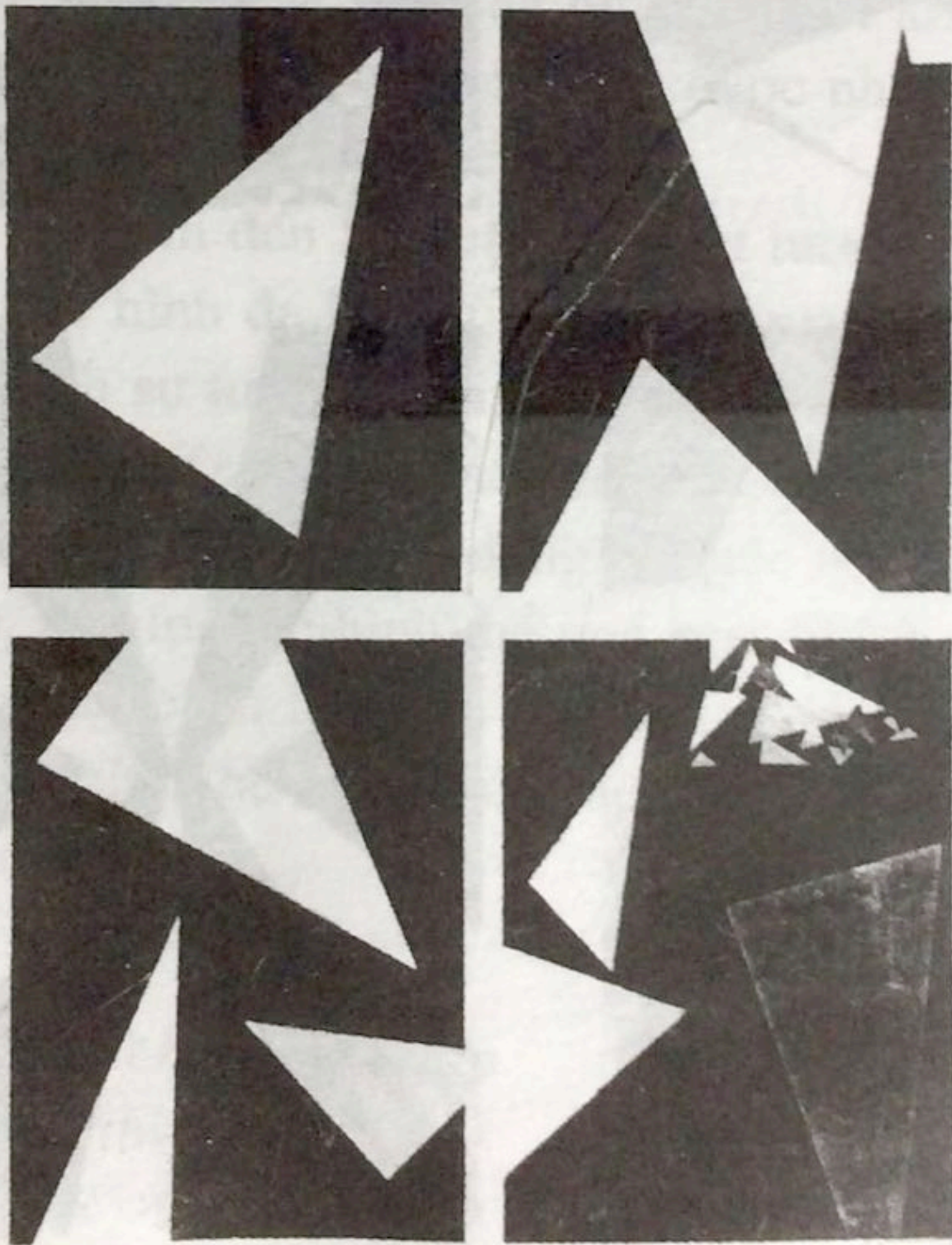


Hình 43: *Bố cục theo thể cân đối*





Hình 44: Các phương pháp chuyển thể của hình đa hướng



Hình 45: Hình đa hướng trong các dạng bố cục từ đơn giản đến phức tạp



## HƯỚNG CHUYỂN ĐỘNG

Tiếp tục phát triển hình đa hướng như thế nào và đi đến đâu là quá trình phân nhỏ dần các cạnh của hình đa hướng cho đến khi bản thân nó không còn giữ được tinh thần của phức hợp nữa. Nó chỉ còn lại các nét chuyển động nhỏ liên tục mà con mắt ta khó nhận biết. Sự phát triển của các hướng đã chuyển sang trạng thái của đường cong, vì vậy ta gọi là “hướng chuyển động”. Với sự thay đổi này của chuyển động, ta có được một phạm trù tạo hình mới.

### Cách đặt vấn đề:

Ở tất cả các phạm trù tạo hình mà cho đến nay ta đã tìm hiểu - Hướng chuyển động của hình thể là một phạm trù tạo hình phức tạp và hoàn chỉnh bởi khả năng cấu tạo các chuyển động không bị hạn chế. Các họa sĩ thiết kế có thể phát triển và bố cục không gian của mình chế ngự theo nhiều chiều. Sử dụng hướng chuyển động để liên kết các hình riêng lẻ với nhau tạo nên hình thể tổng hợp; để làm cho chúng mất đi dần tính cục bộ và tạo được một bố cục thống nhất, hài hòa. Chất lượng tổng hợp mới mẻ đó ta không thể phân tích được bằng hình dáng - bởi sự liên tục được hình thành nhờ những chuyển động mềm mại của dòng chảy của nét nối liền các hình thể với nhau. Như ta đã biết được cấu tạo bằng các đường cong, hướng chuyển động là một tập hợp do các đường lồi - lõm tạo thành. Chính nhờ các đường cong này mà hướng chuyển động có nhịp điệu, sức căng và độ tương phản cao.

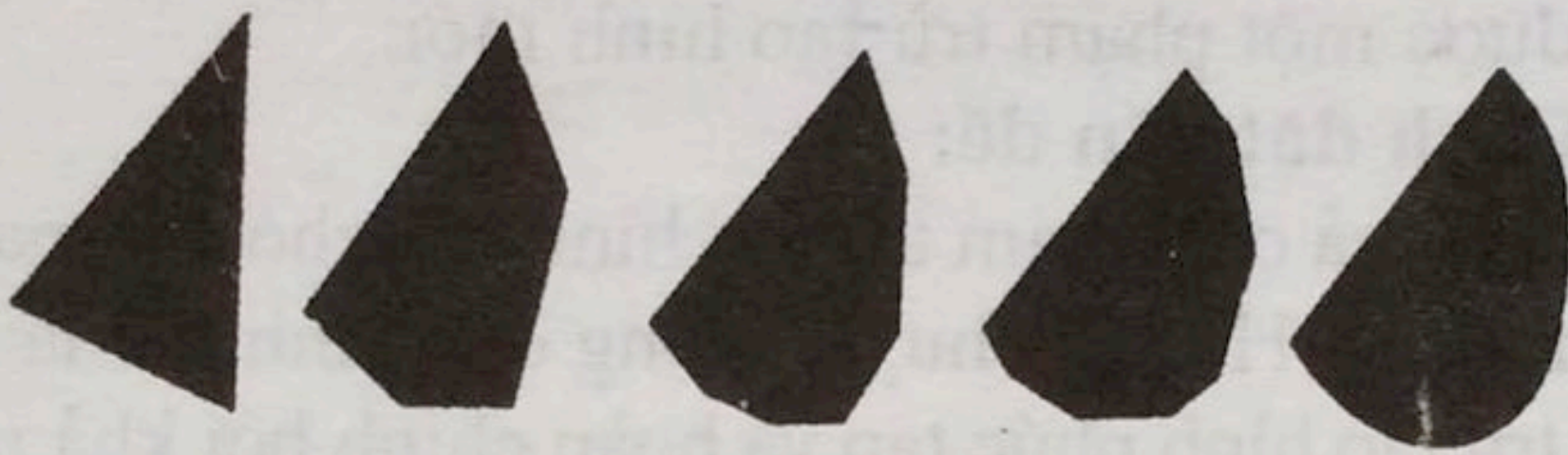


Mục đích của bố cục trong phạm trù hướng chuyển động là ở chỗ phải tạo cho nó có một chất lượng mới, tạo được sức căng, nhịp điệu của hình.

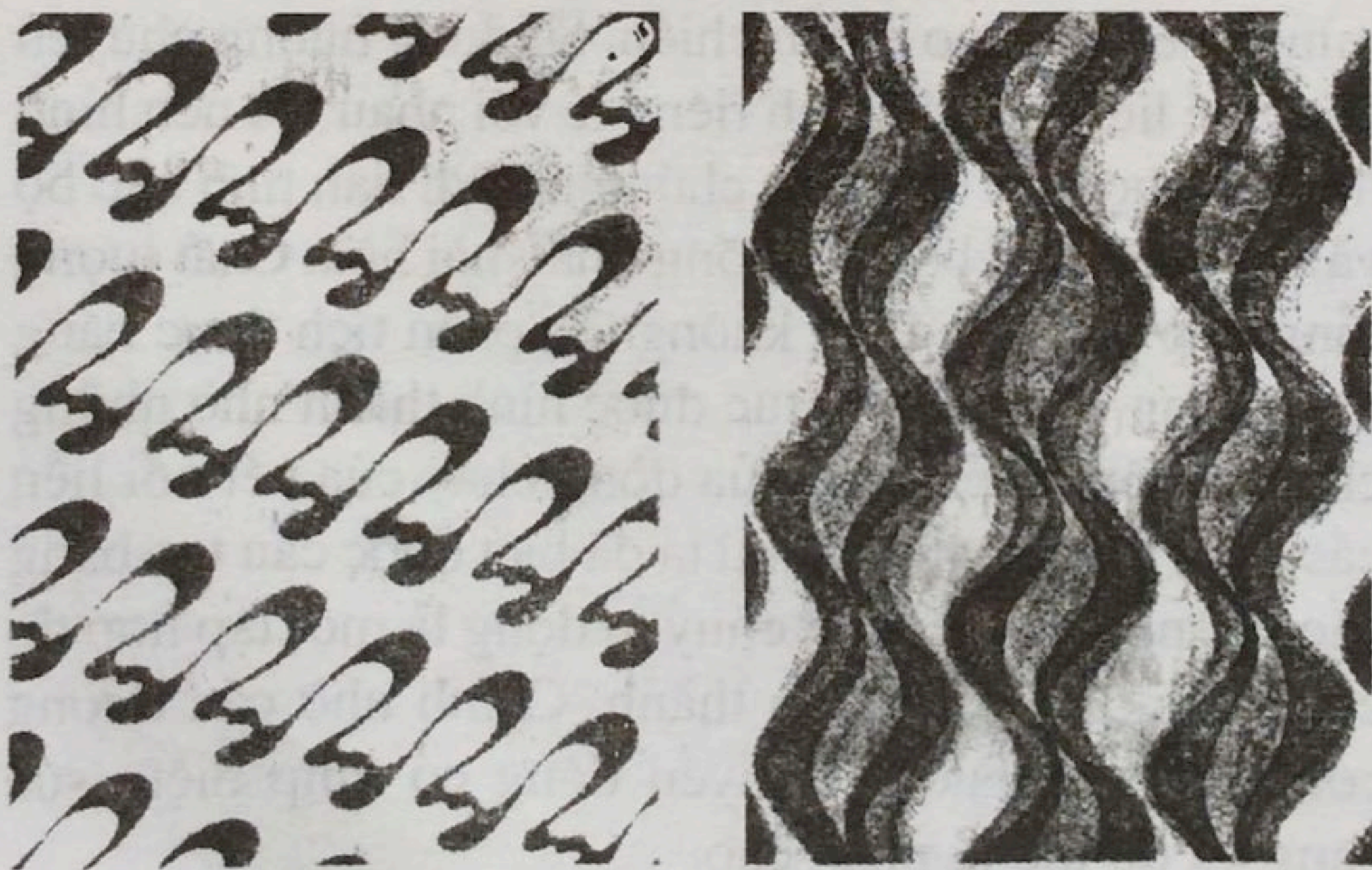
Những yêu cầu chính của một bài tập:

- Tạo được nhịp điệu tổng thể
- Chú ý hướng chuyển động có sức căng.
- Các đường cong lồi lõm

Giống như các phạm trù tạo hình đã qua hướng chuyển động cũng chia làm ba lĩnh vực khi ta ứng dụng các bố cục về hàng lối, cân đối, tự do.

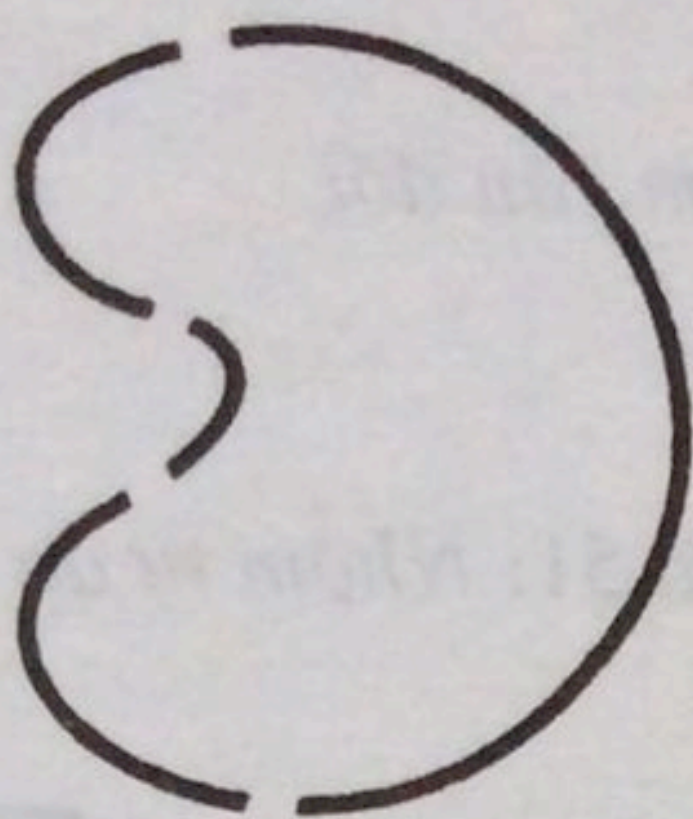


Hình 46: Từ hình đa hướng phát triển thành hướng chuyển động



Hình 47: Nhóm bố cục hàng lối



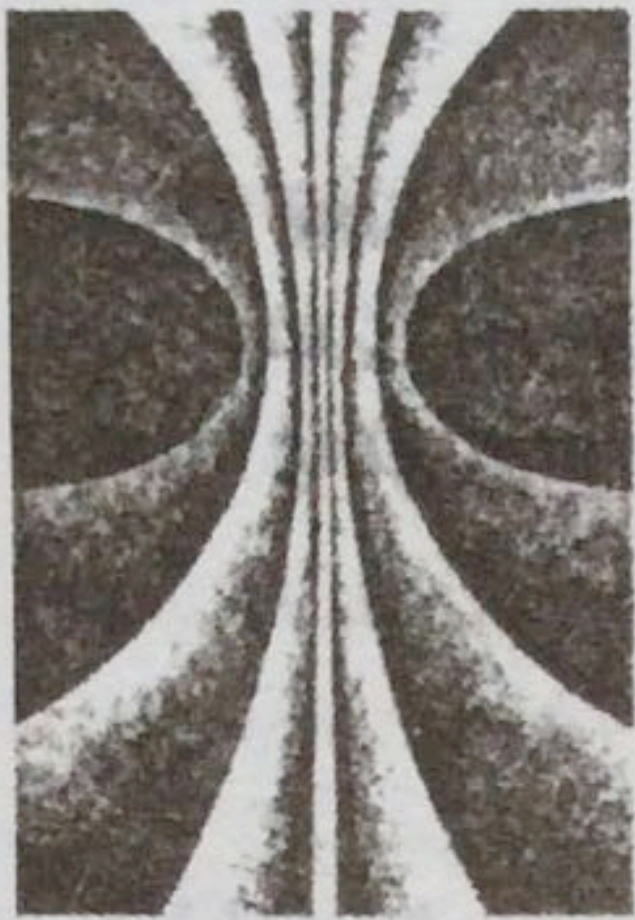


Hình 48: Cấu tạo của một hình chuyển động, độ căng, nhịp điệu và tương phản của đường cong.

Hình 49: Phương pháp xây dựng hình chuyển động và tương quan hình nền.

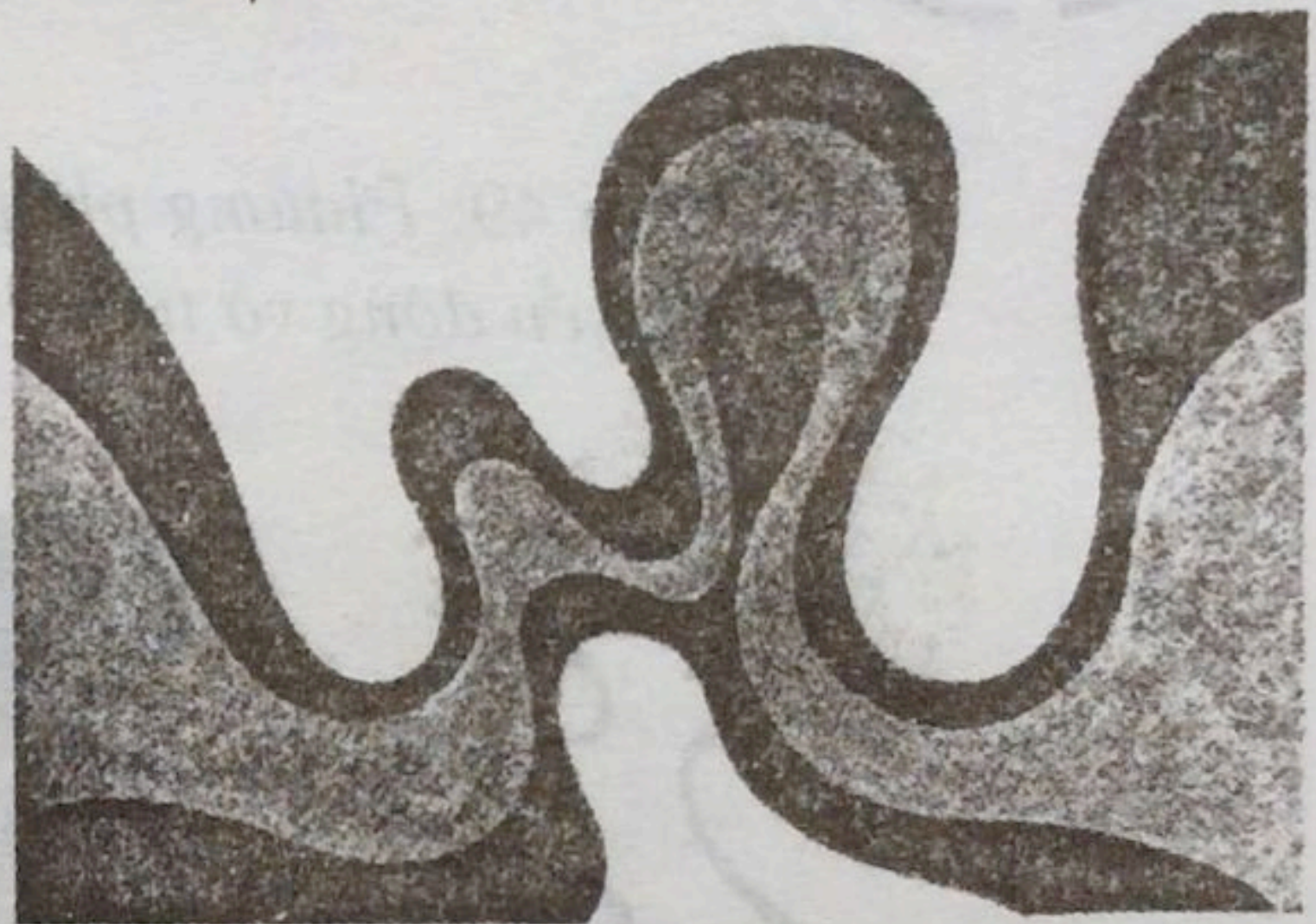






◀ Hình 50: Nhóm cân đối

Hình 51: Nhóm tự do







Quy luật Hình - Nền.





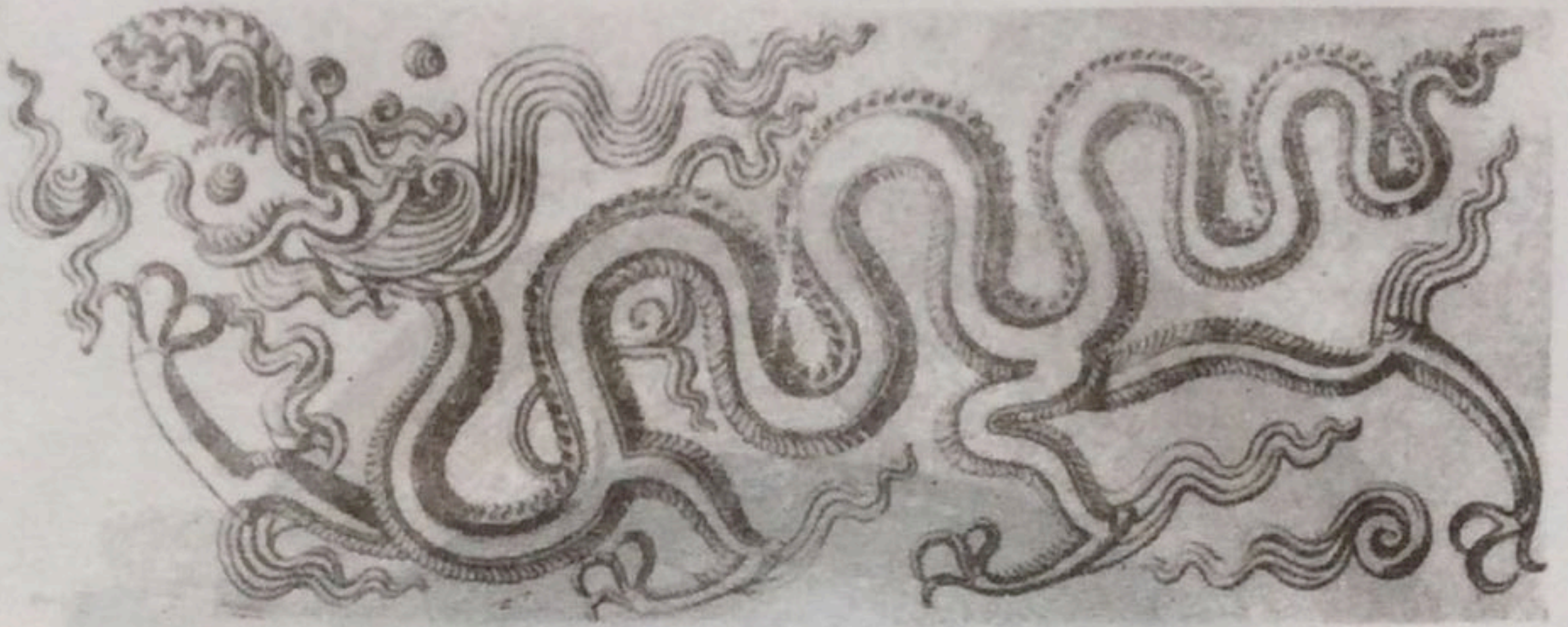
Quy luật Hình - Nền của Rubin.





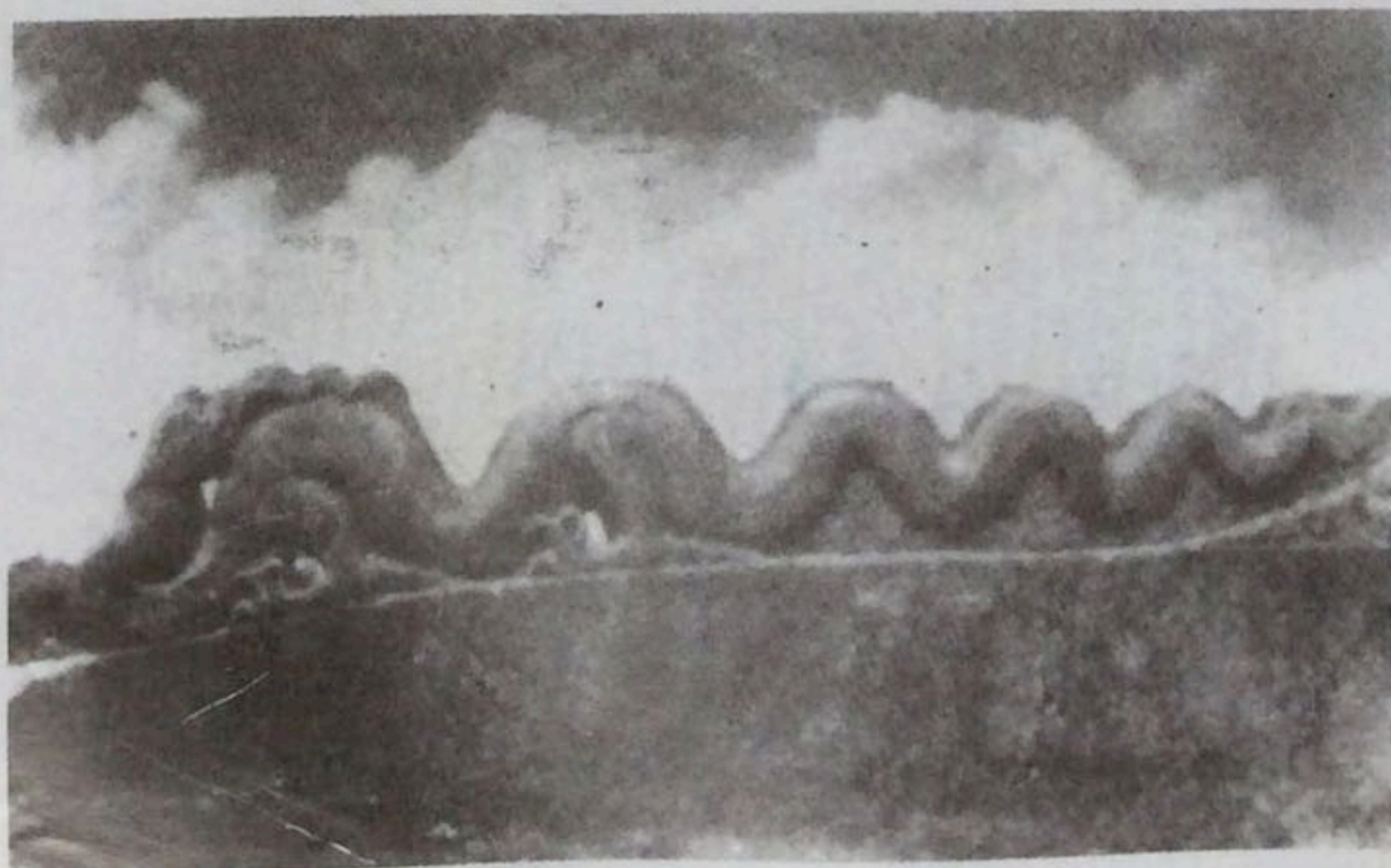
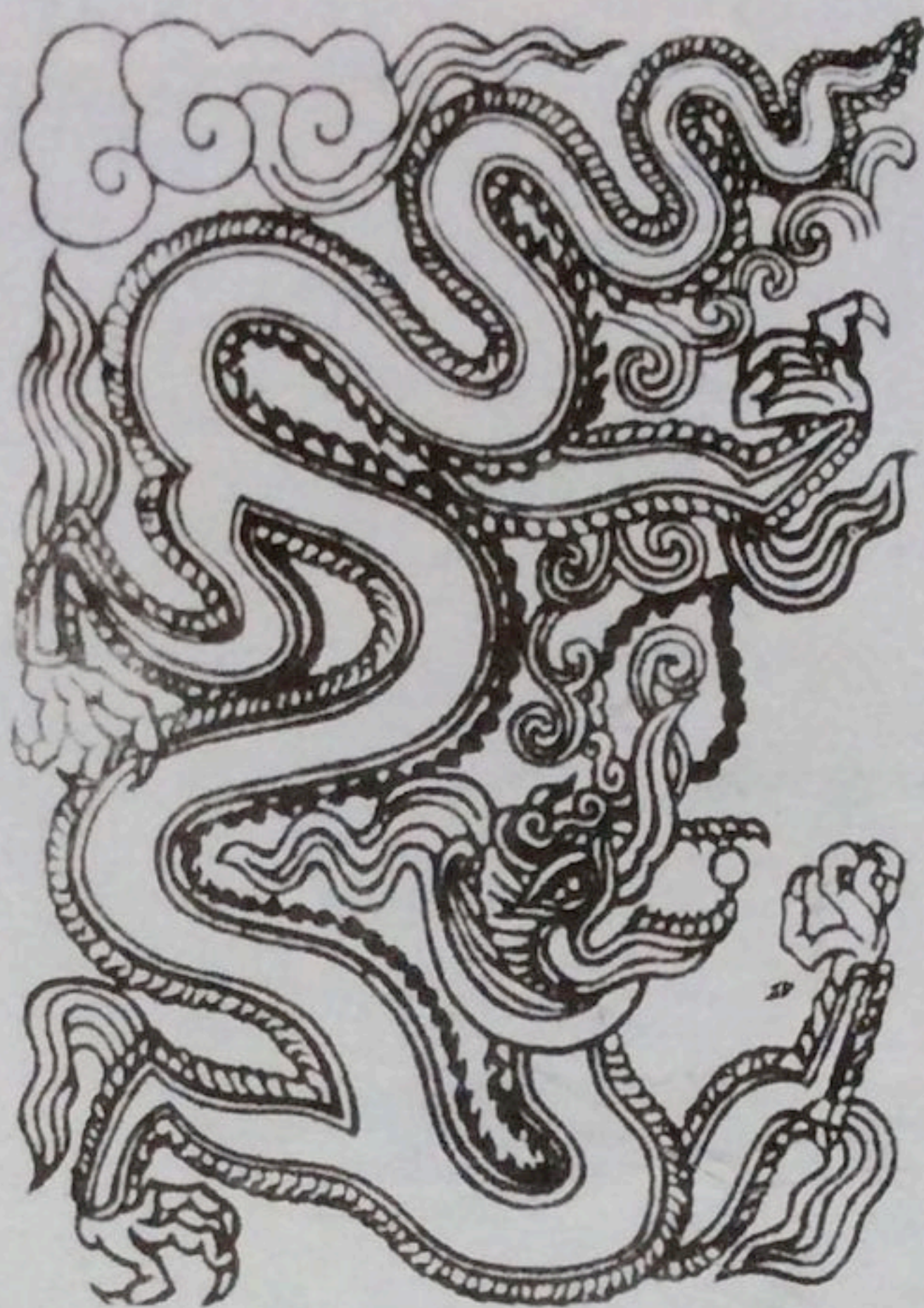
Hình vô hướng.



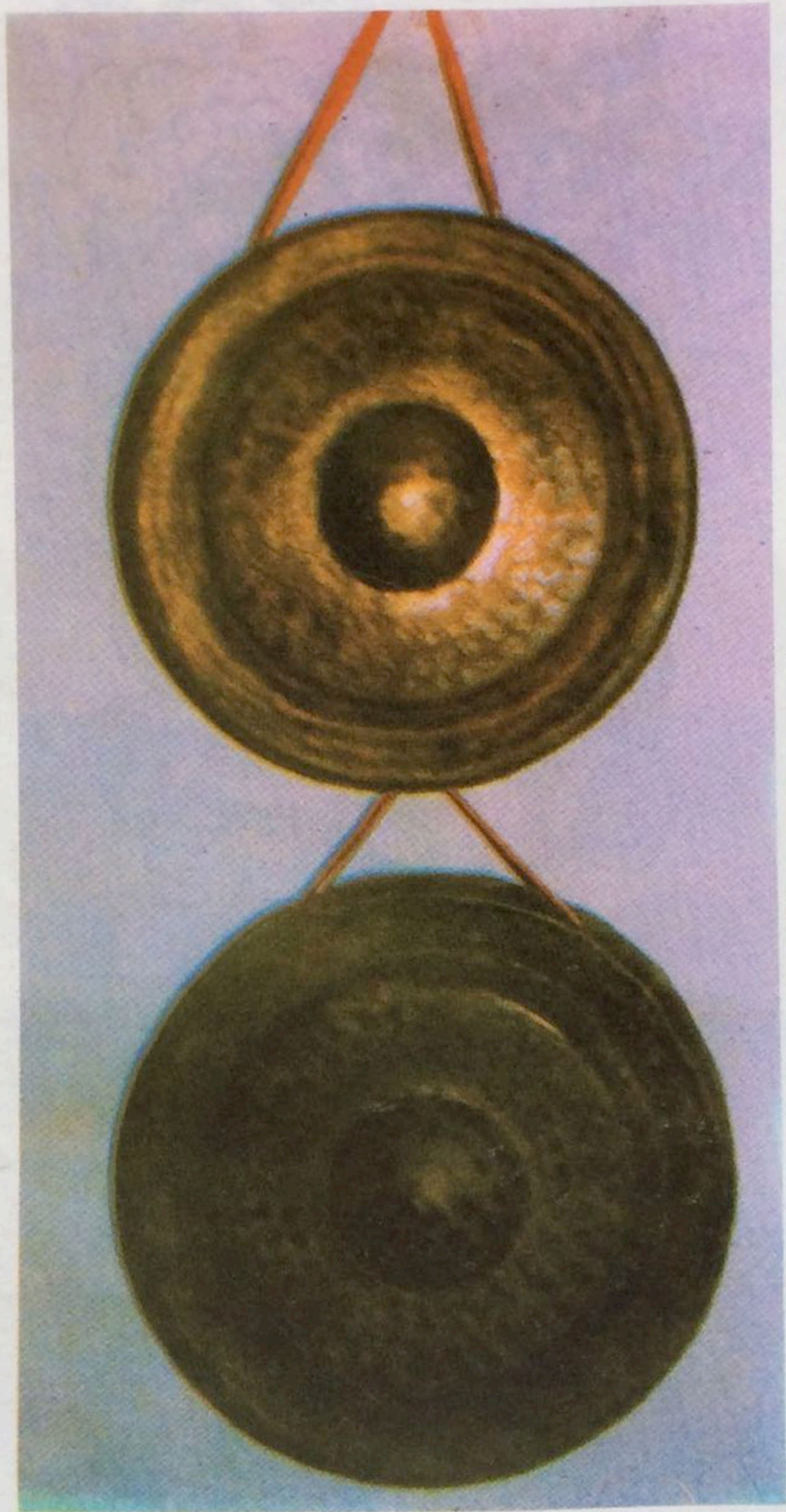


Hình chuyển động.



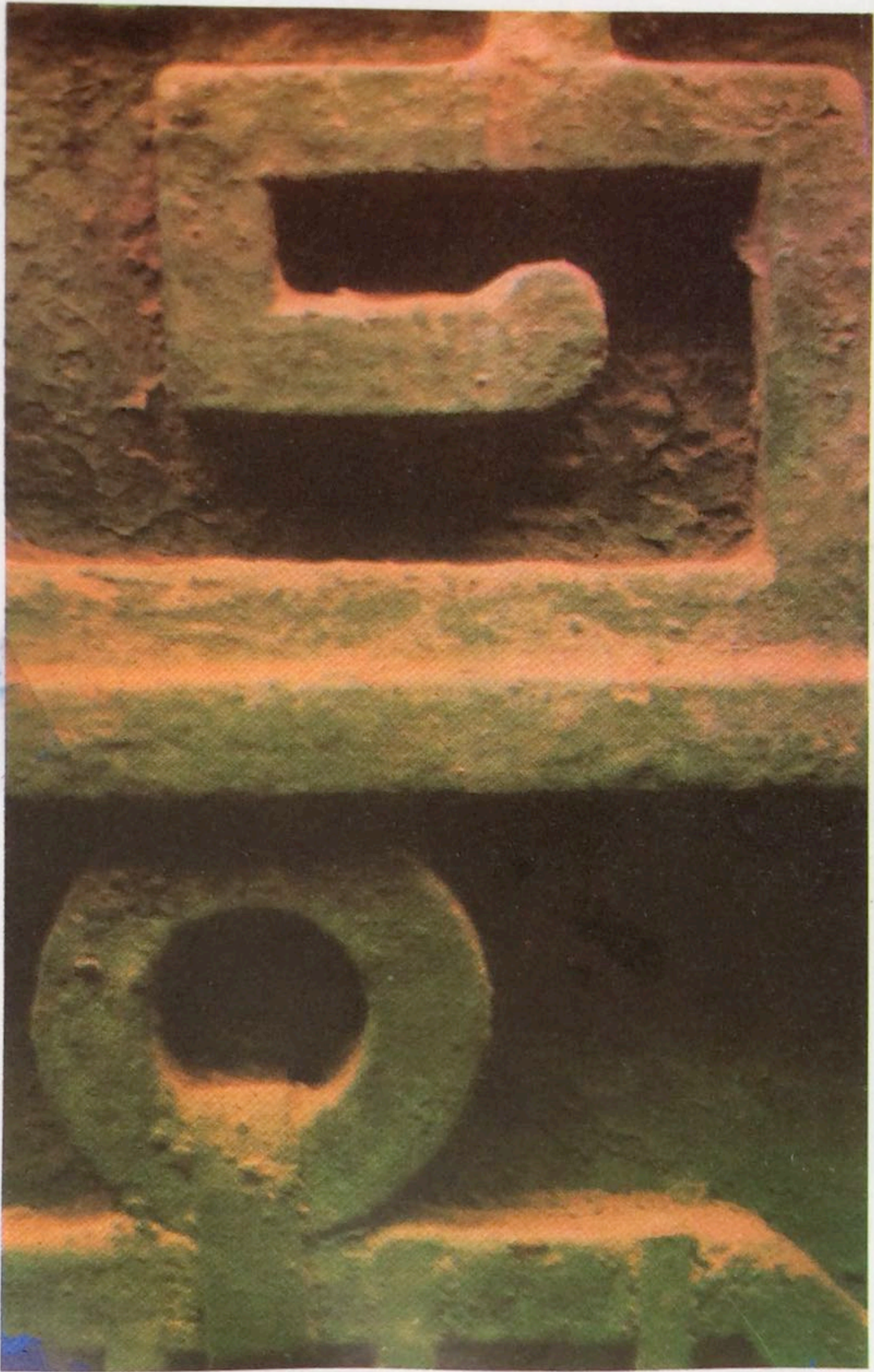






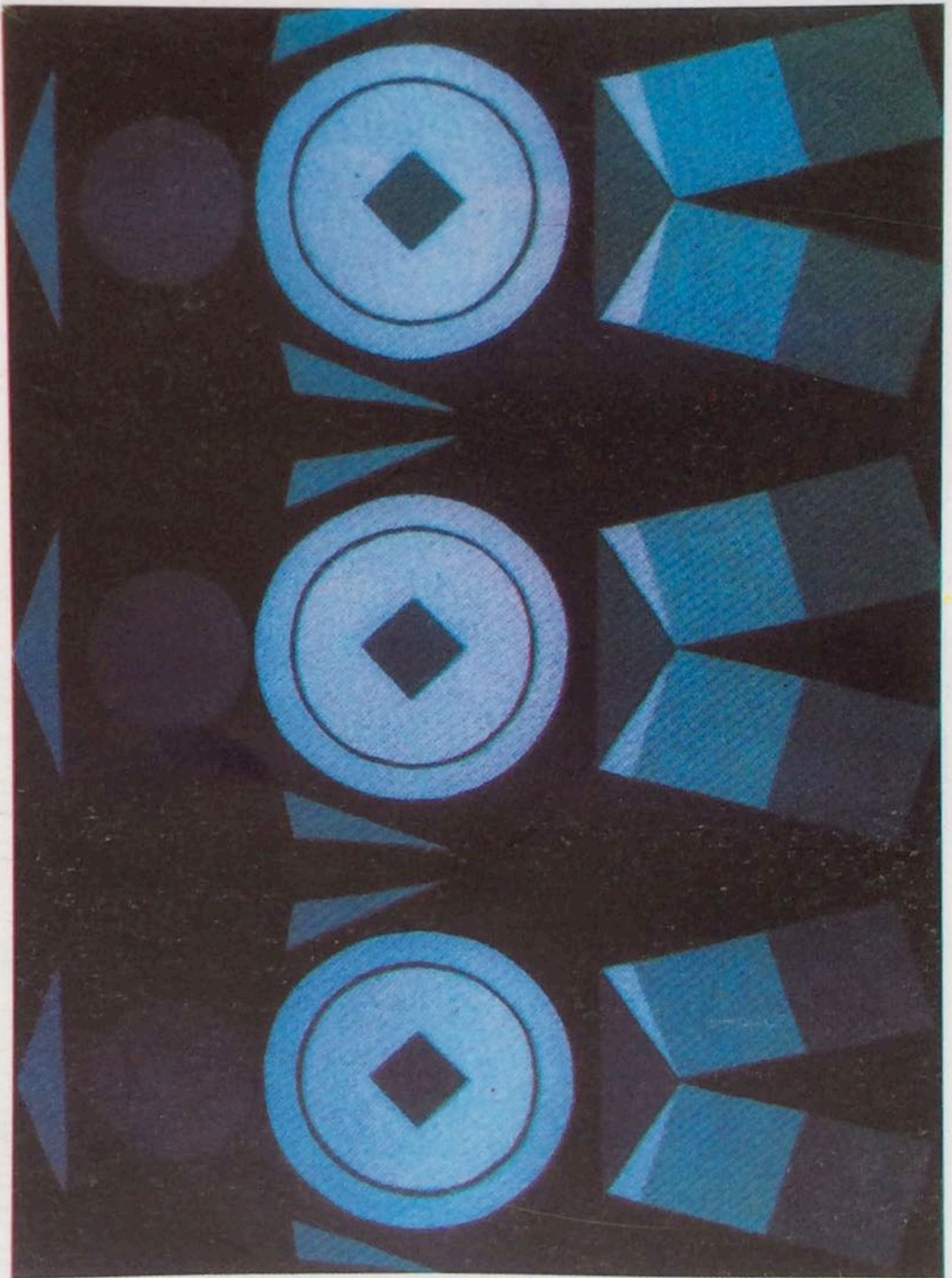
Hình vô hướng.





Bộ cục tự do (Hình đối lập và hình vô hướng).





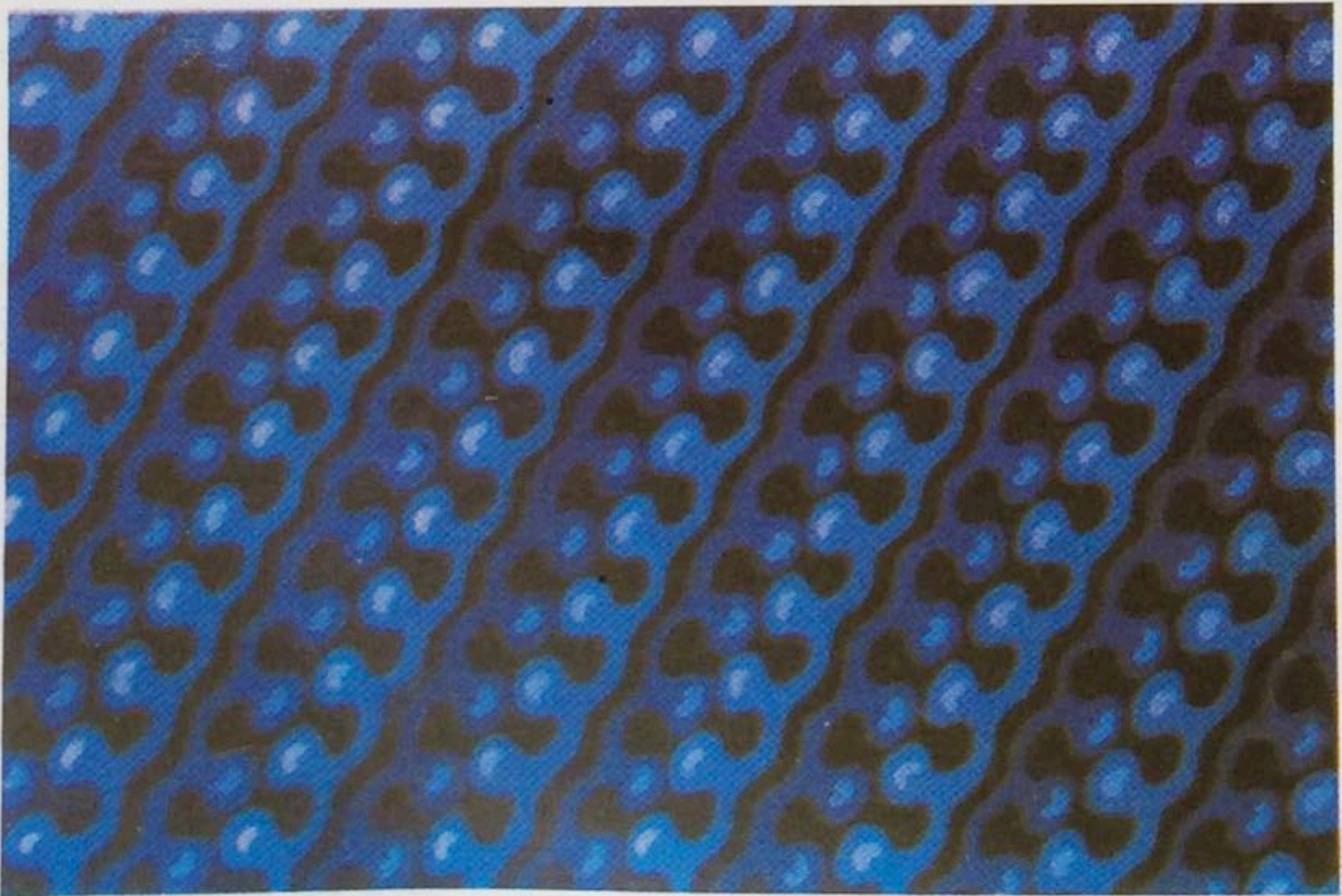
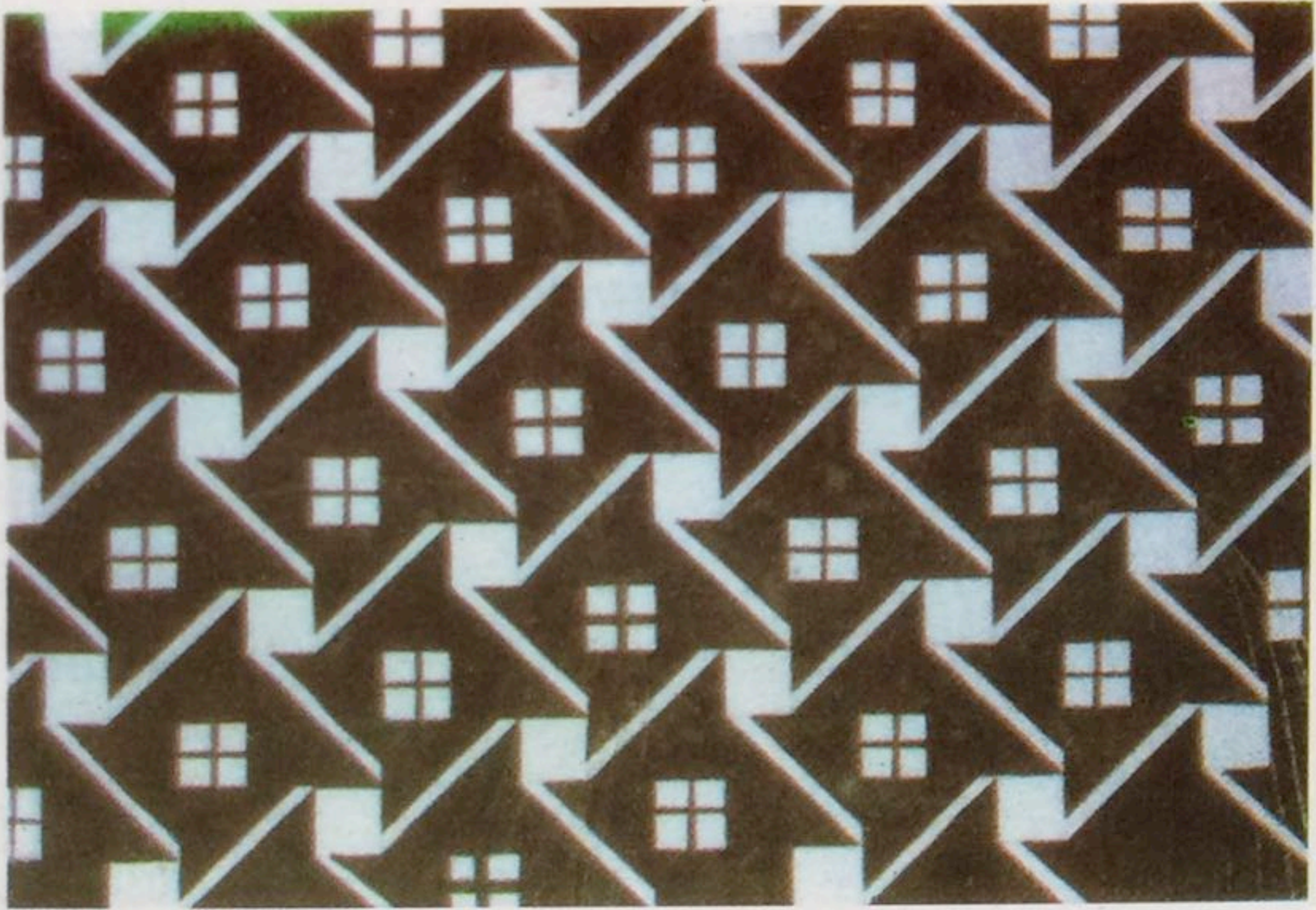
Bố cục hàng lối (Hình đối lập, hình vô hướng,  
hình đa hướng).





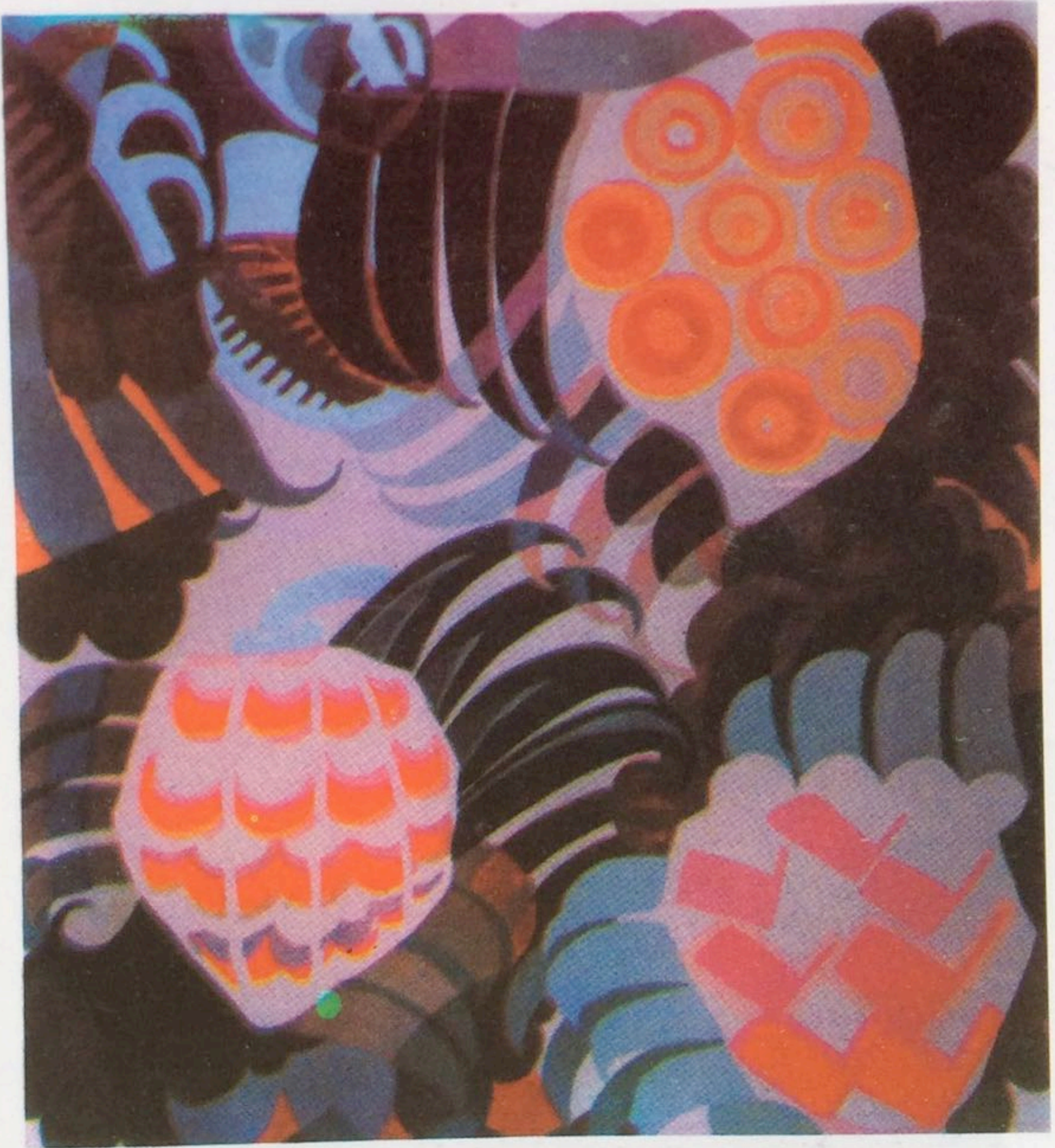
Bố cục tự do (Các hình đối lập).





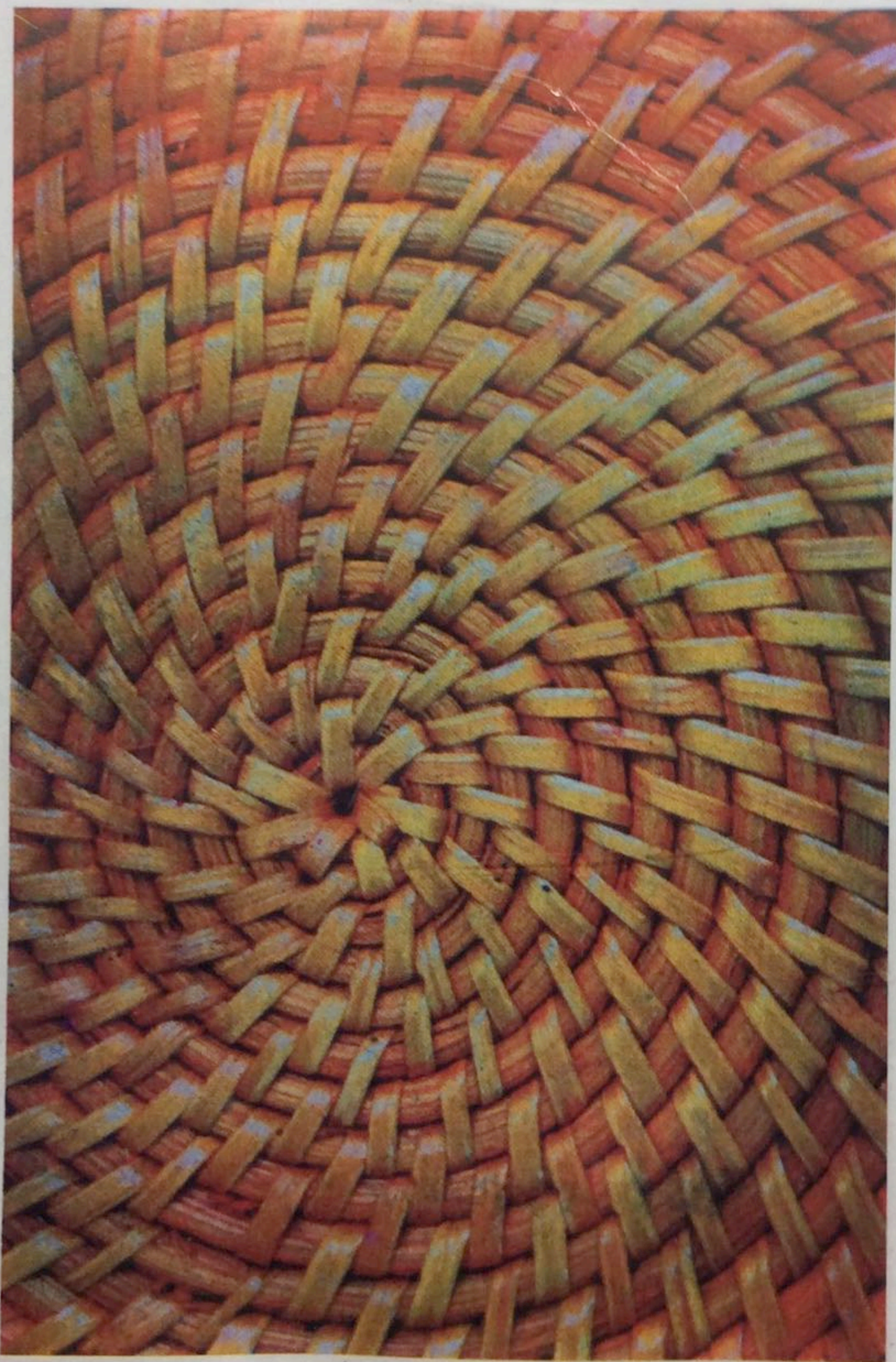
Bố cục hàng lối.



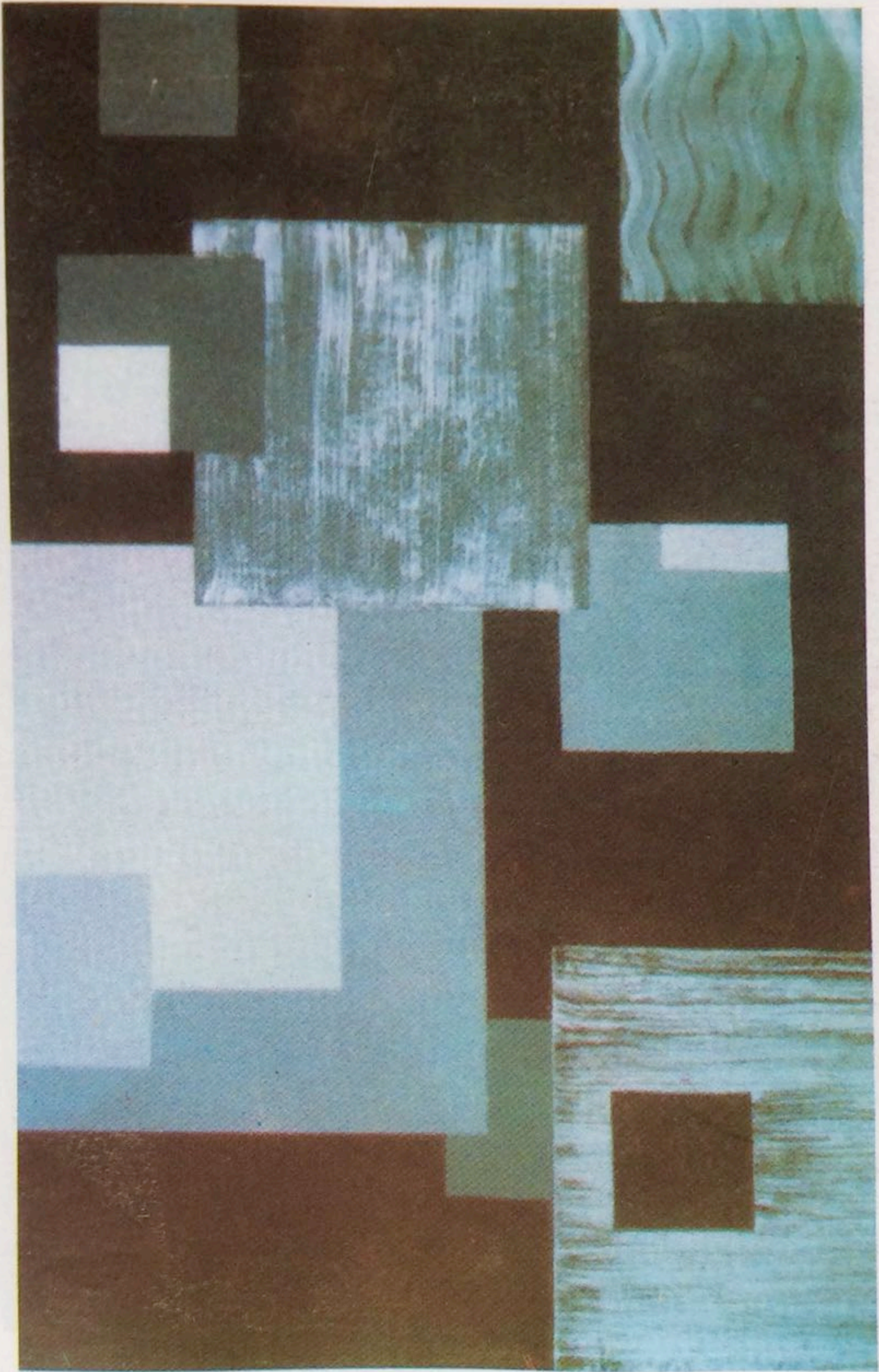


Ứng dụng nghiên cứu thiên nhiên.



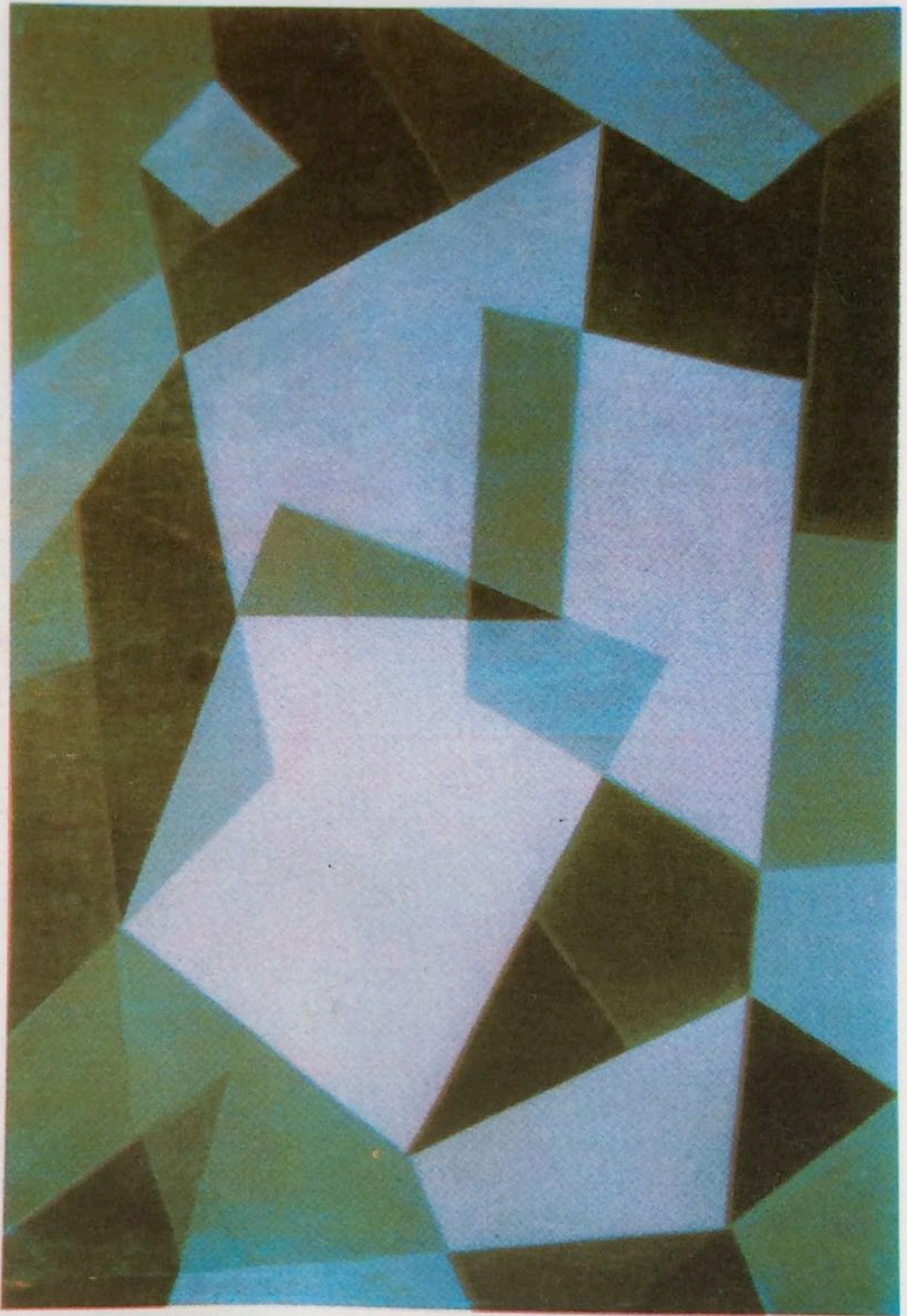






Bố cục tự do.





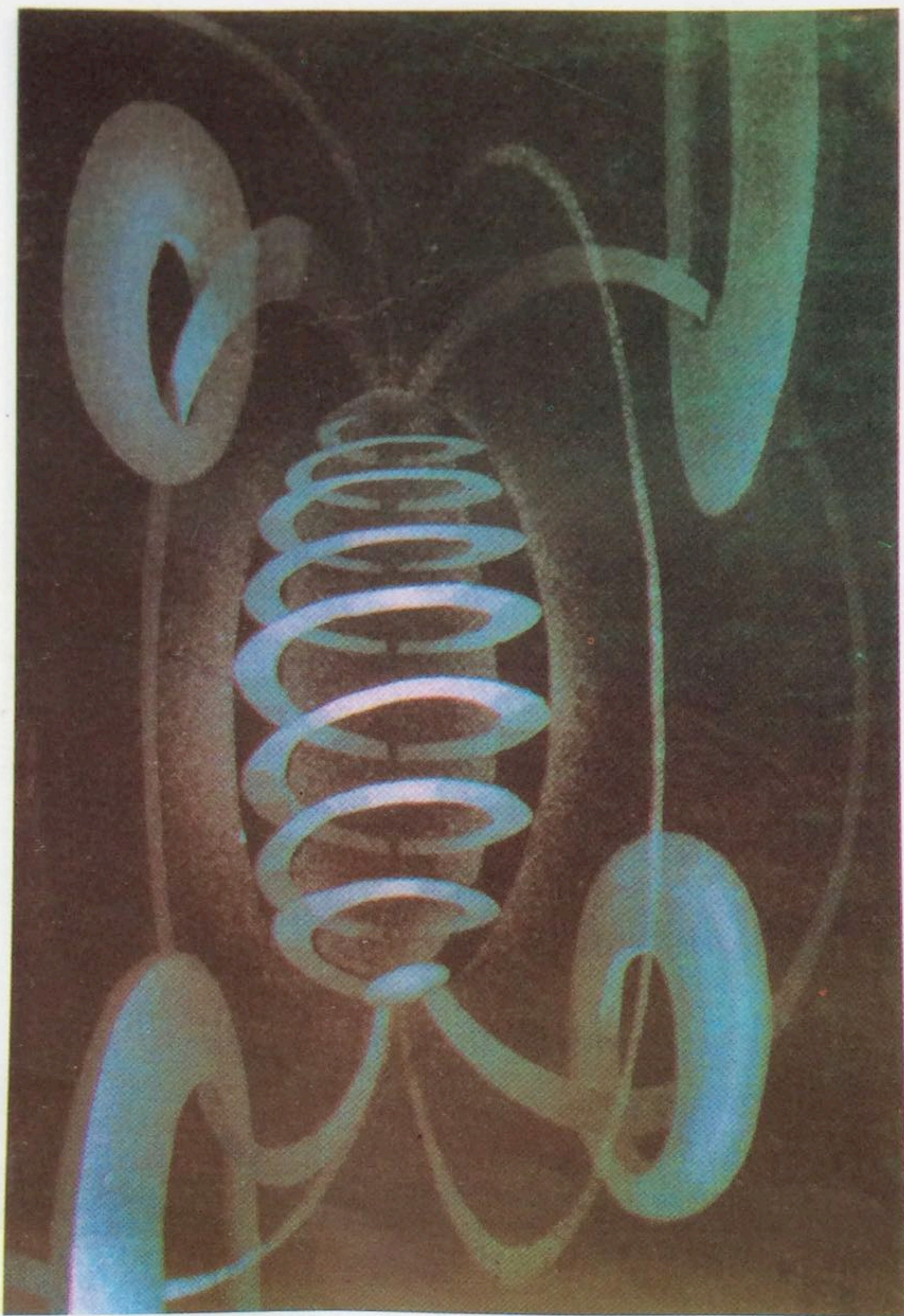
Bố cục tự do.



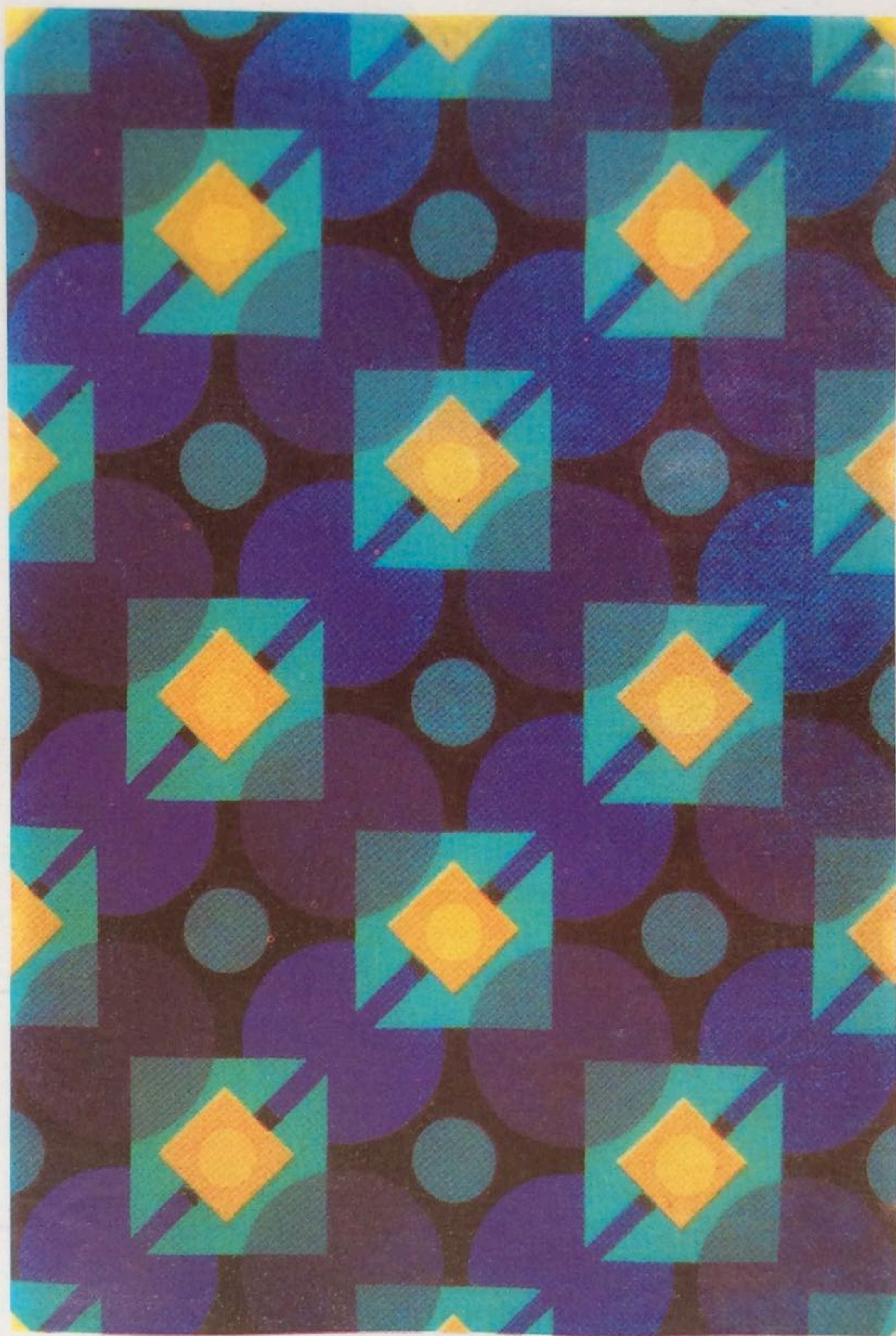


Bố cục cân đối.



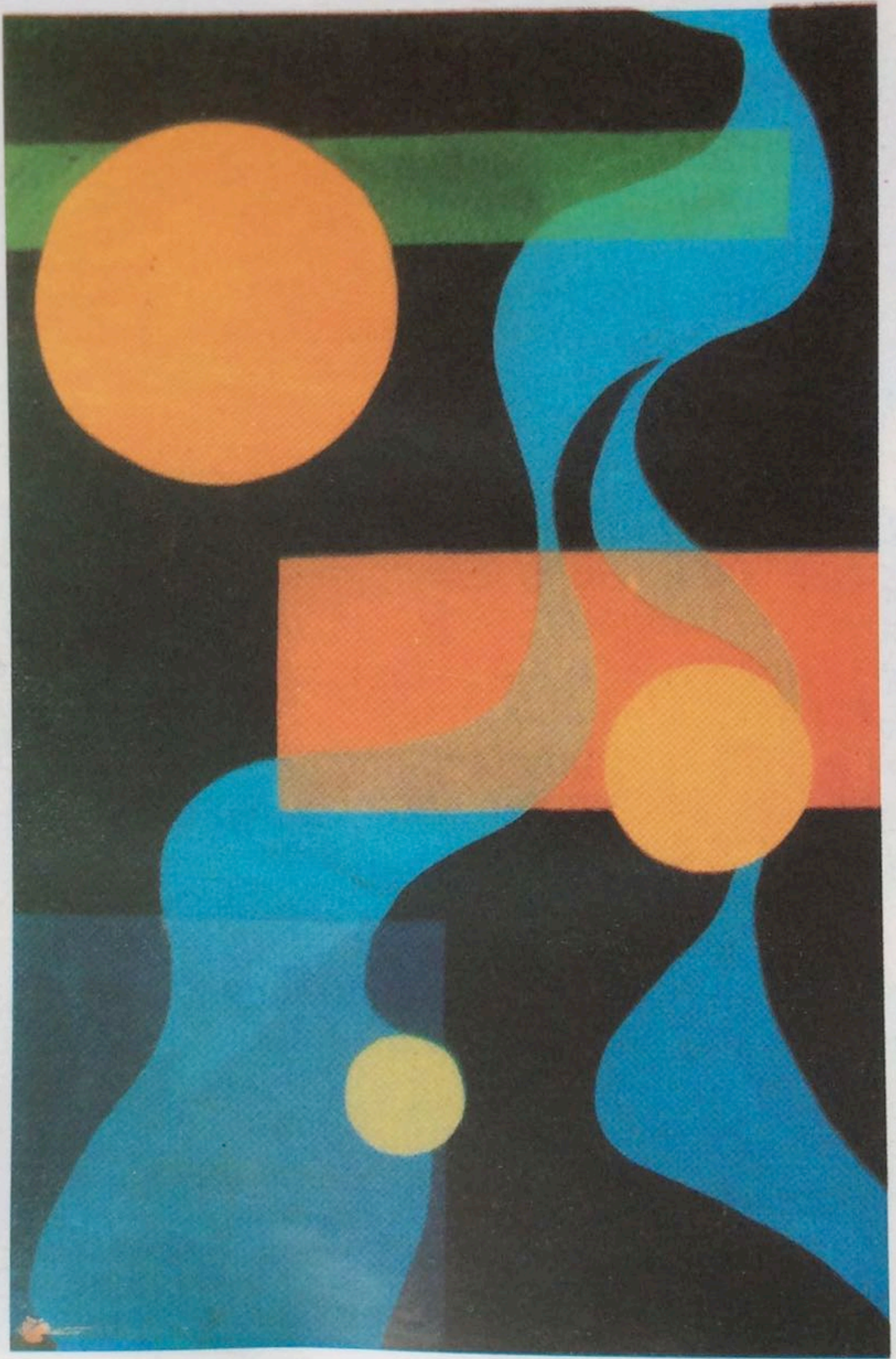






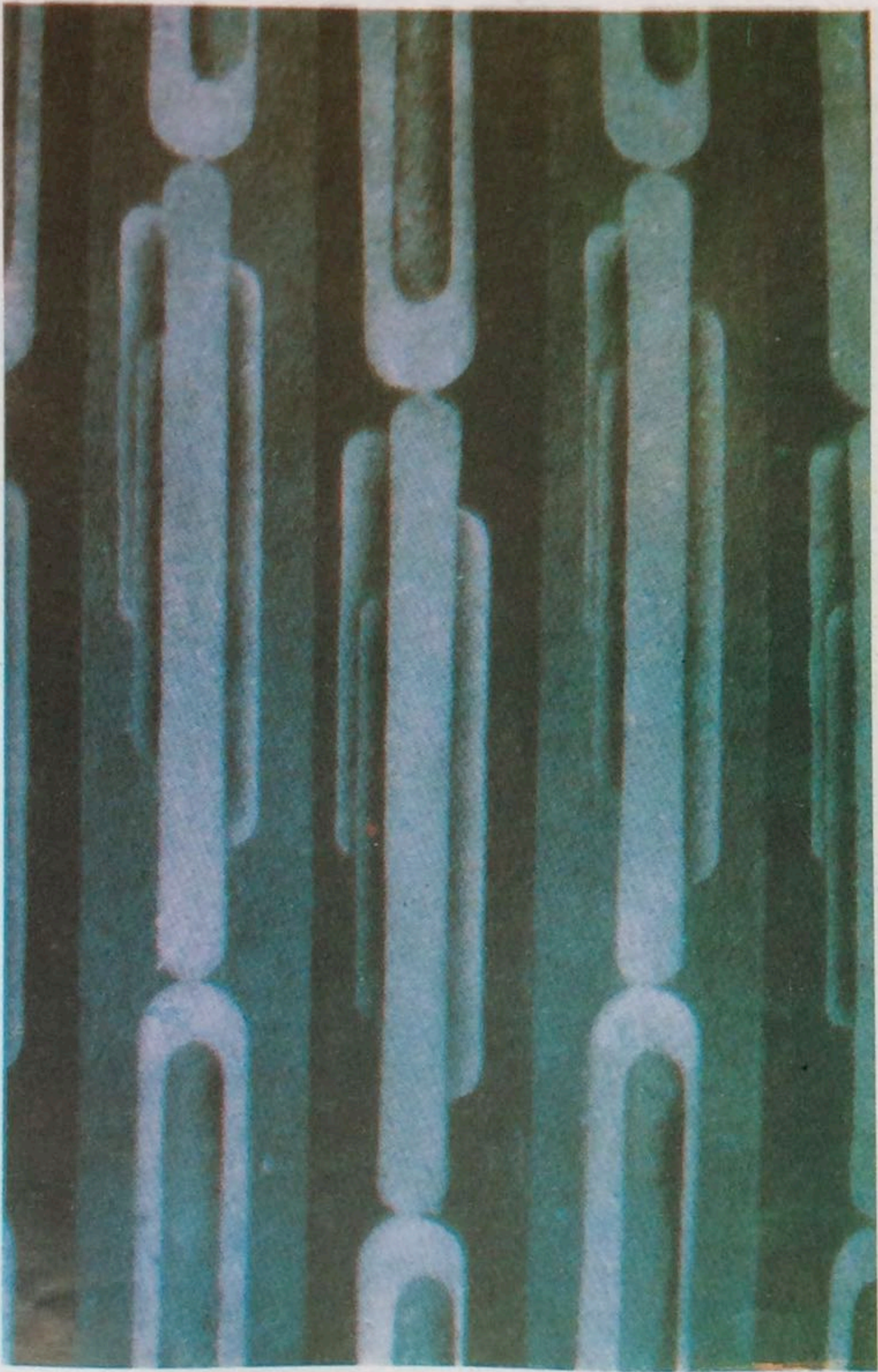
Bố cục hàng lối (Hình kết hợp).





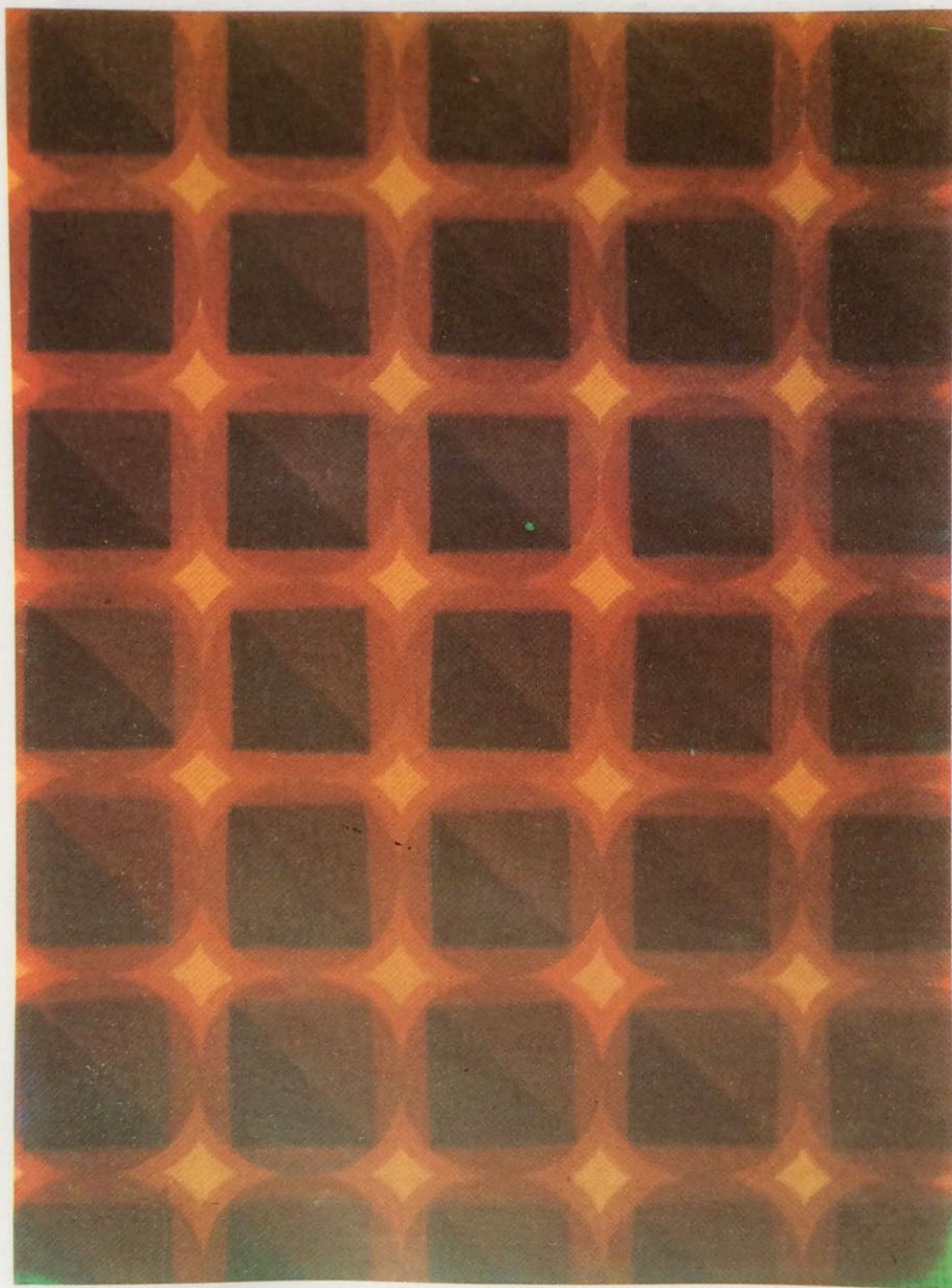
Bố cục tự do (Hình kết hợp).





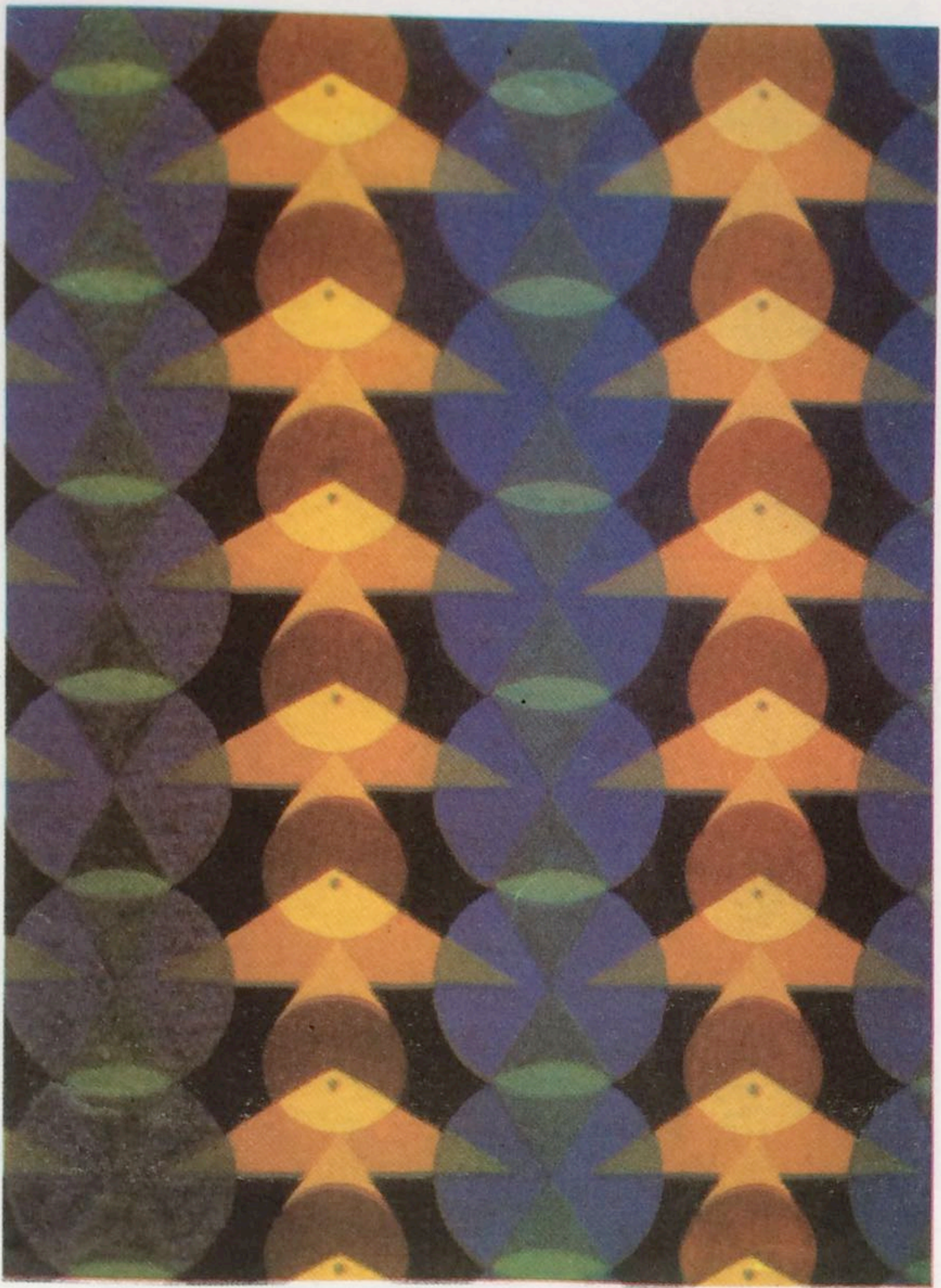
Bố cục hình định hướng.





Bố cục không gian.





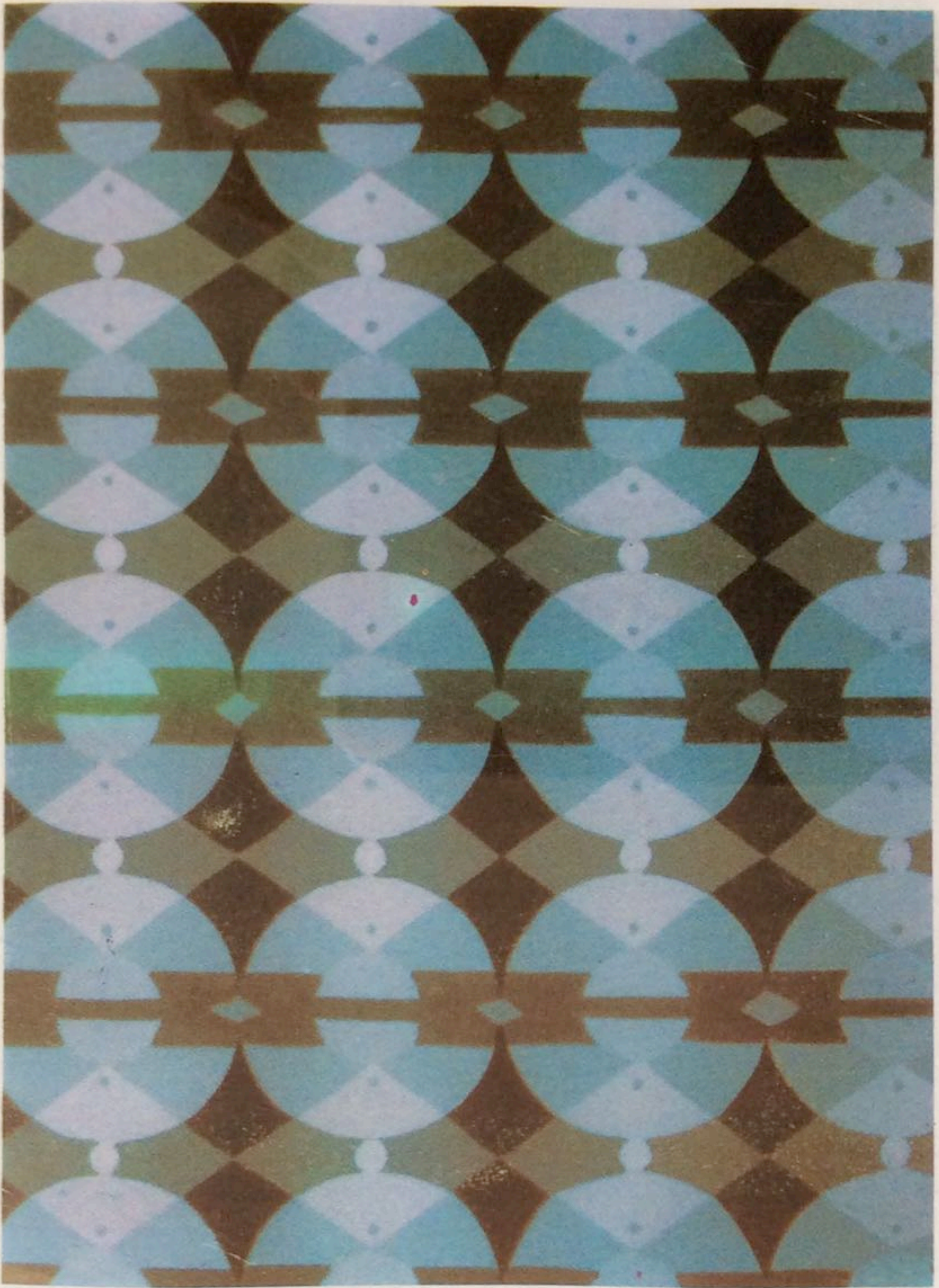
Bố cục hàng lối.





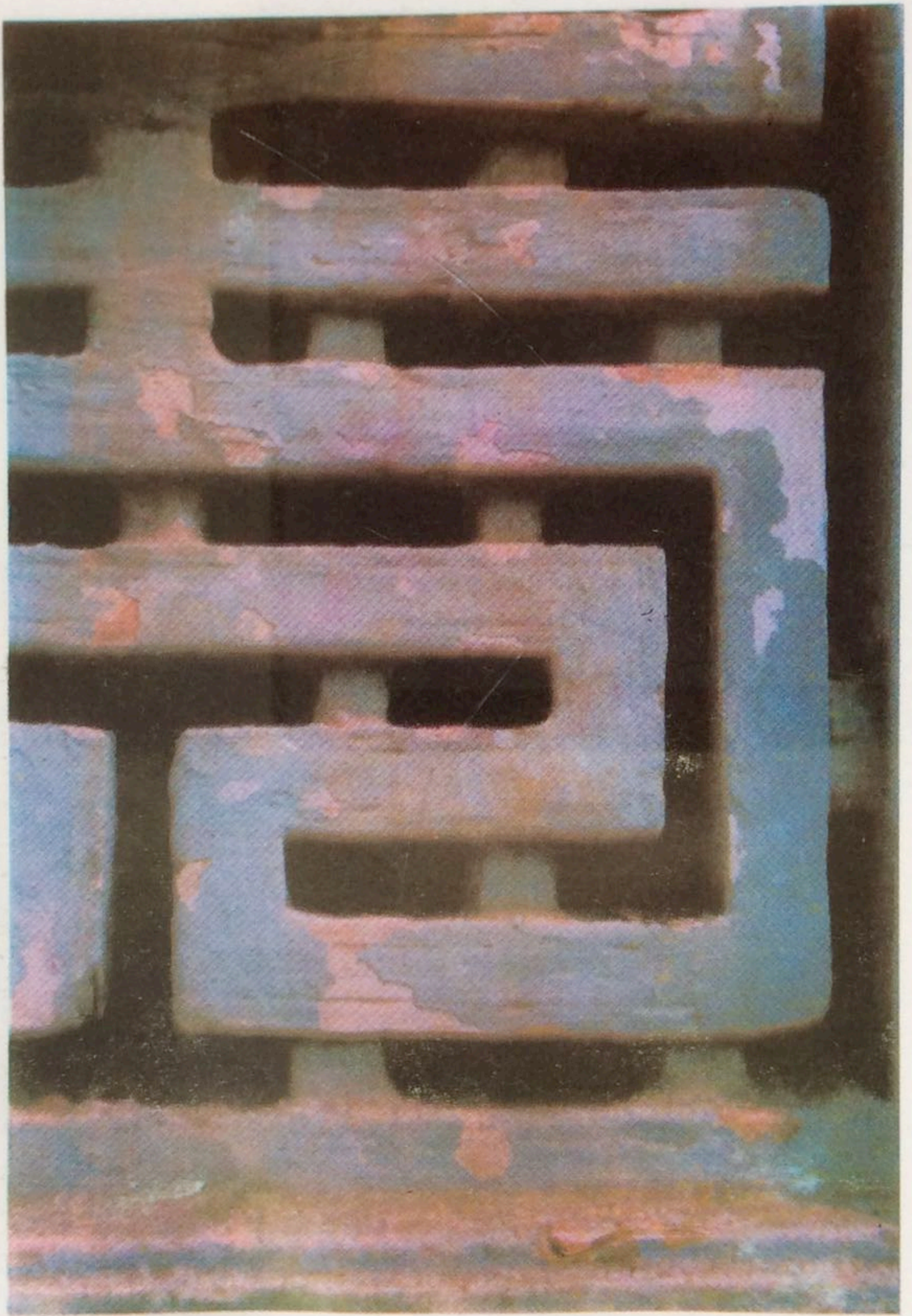
Ứng dụng nghiên cứu thiên nhiên.





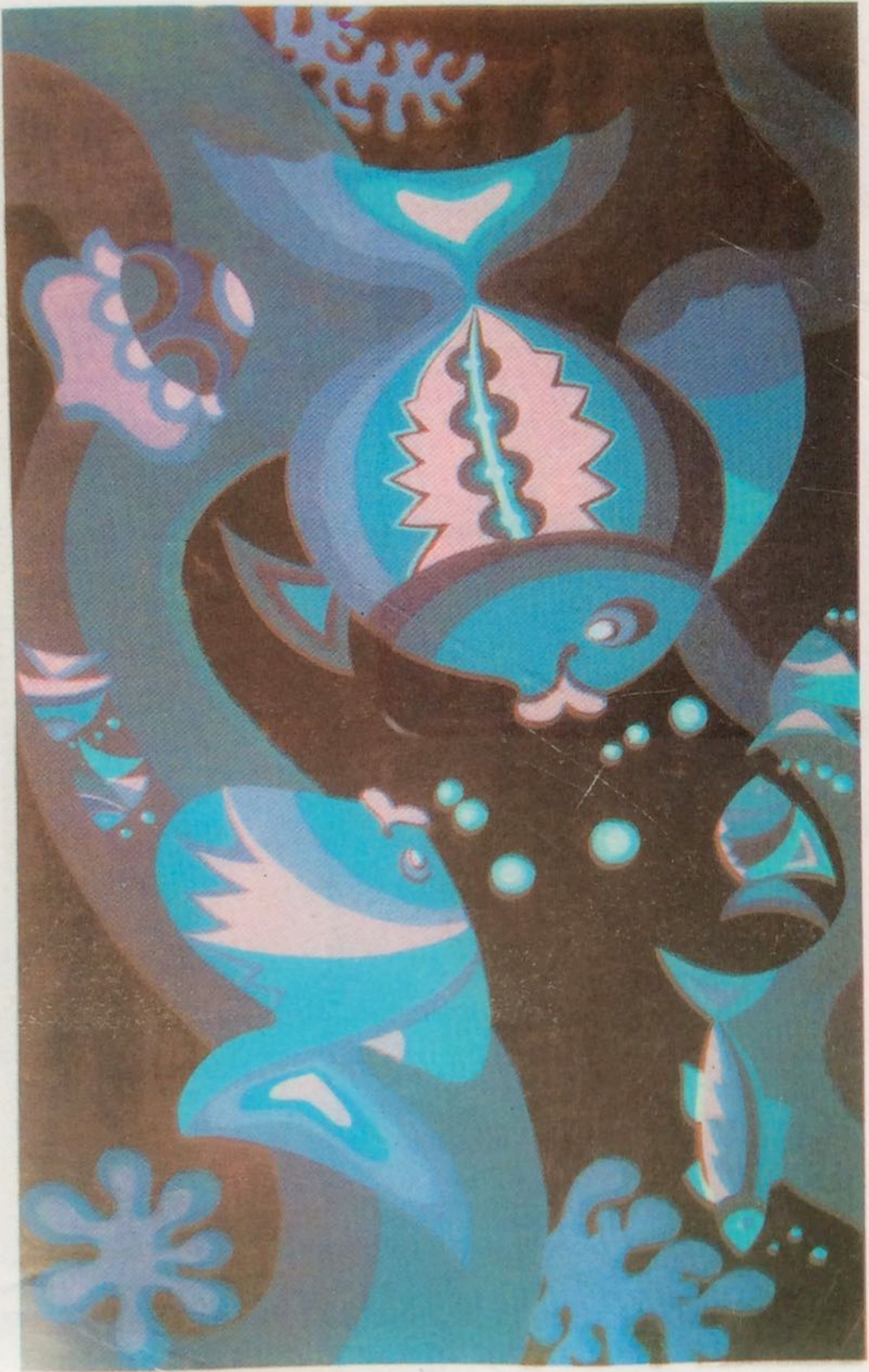
Bố cục hàng lối.





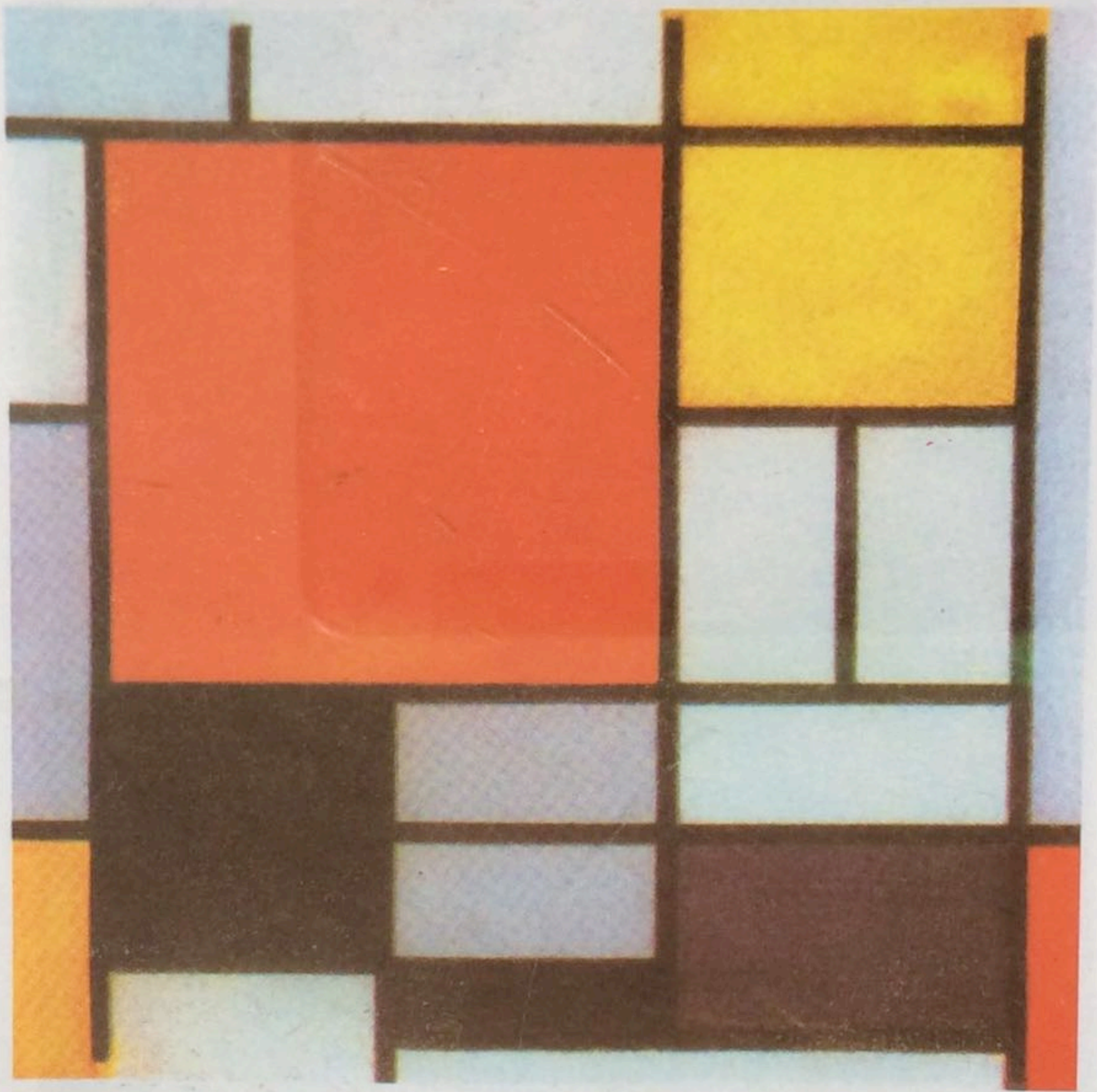
Ứng dụng hình đối lập trong kiến trúc.





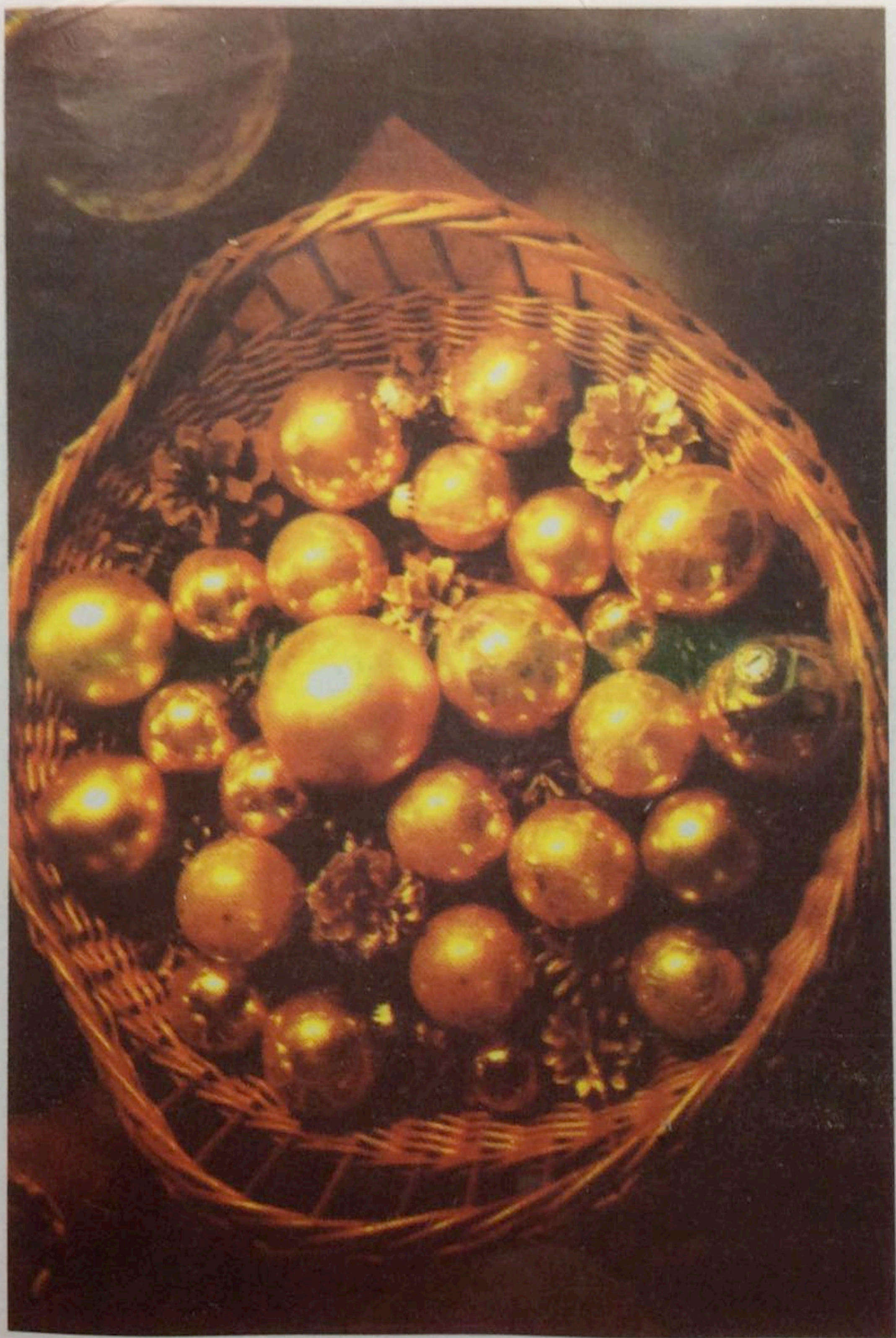
Bố cục tự do.





Bố cục tính đối lập của Mondrian.





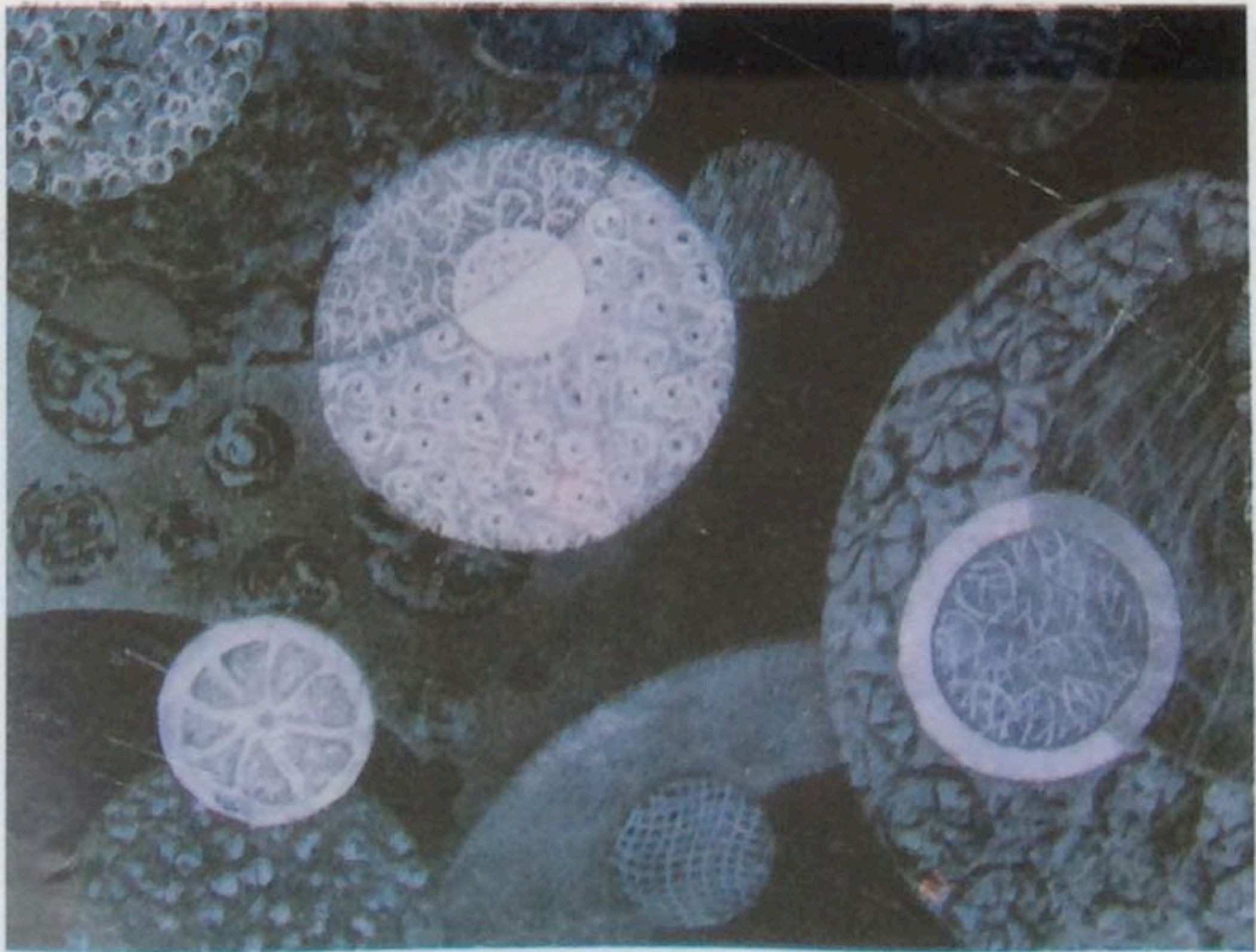
Hình vô hướng và chuyển động  
(Thủ công mỹ nghệ Việt Nam).





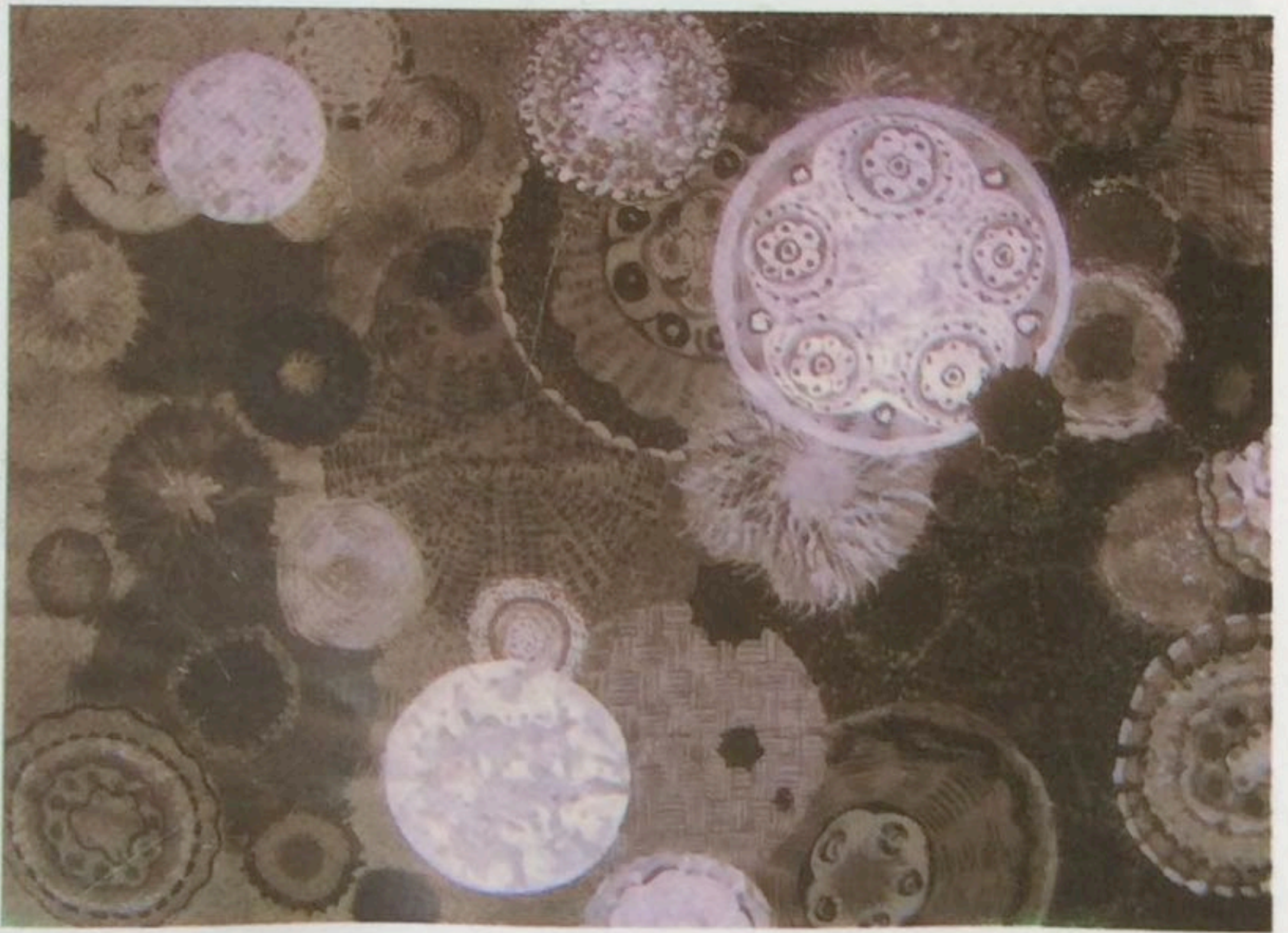
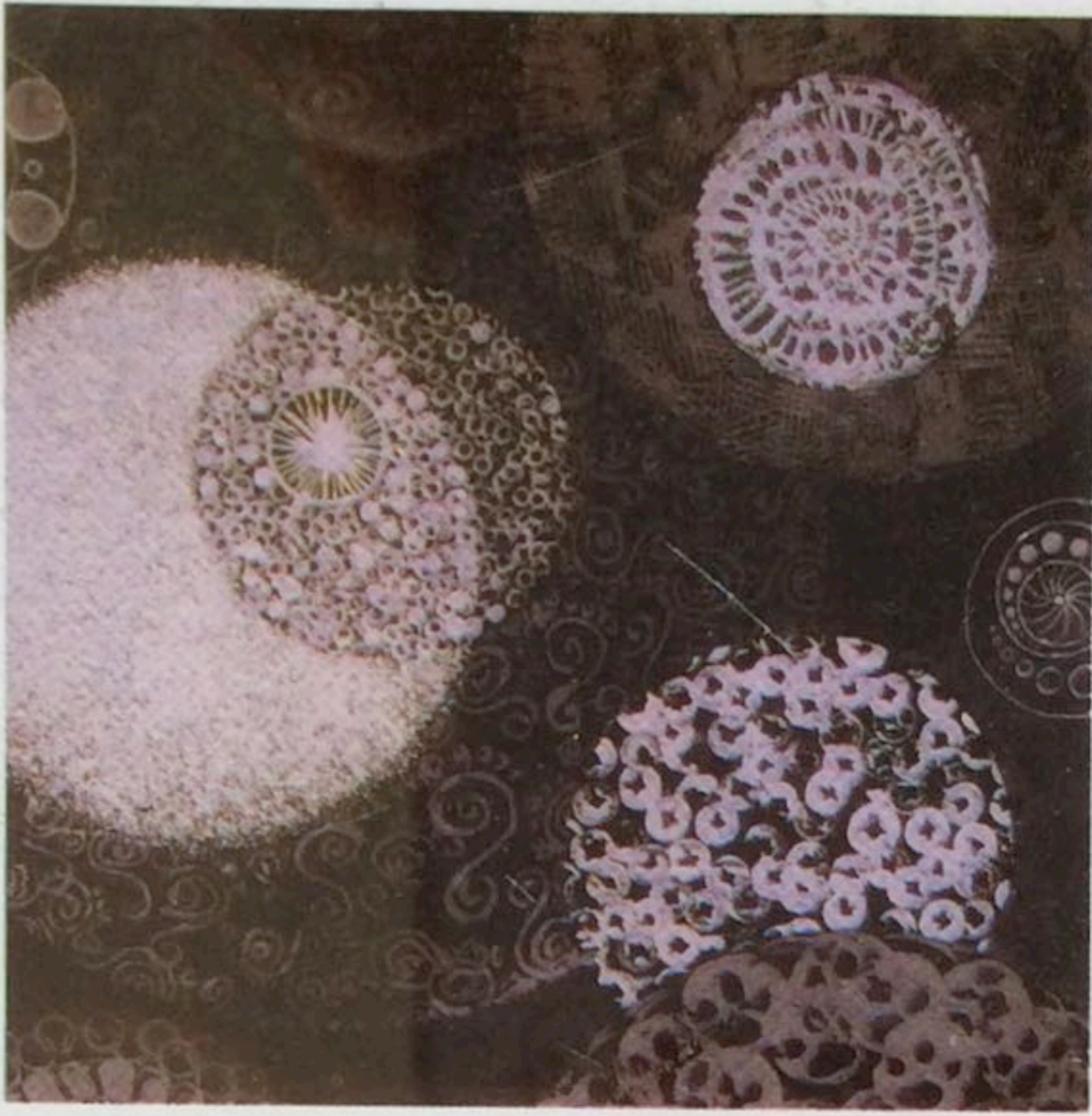
Ứng dụng nghiên cứu thiên nhiên.





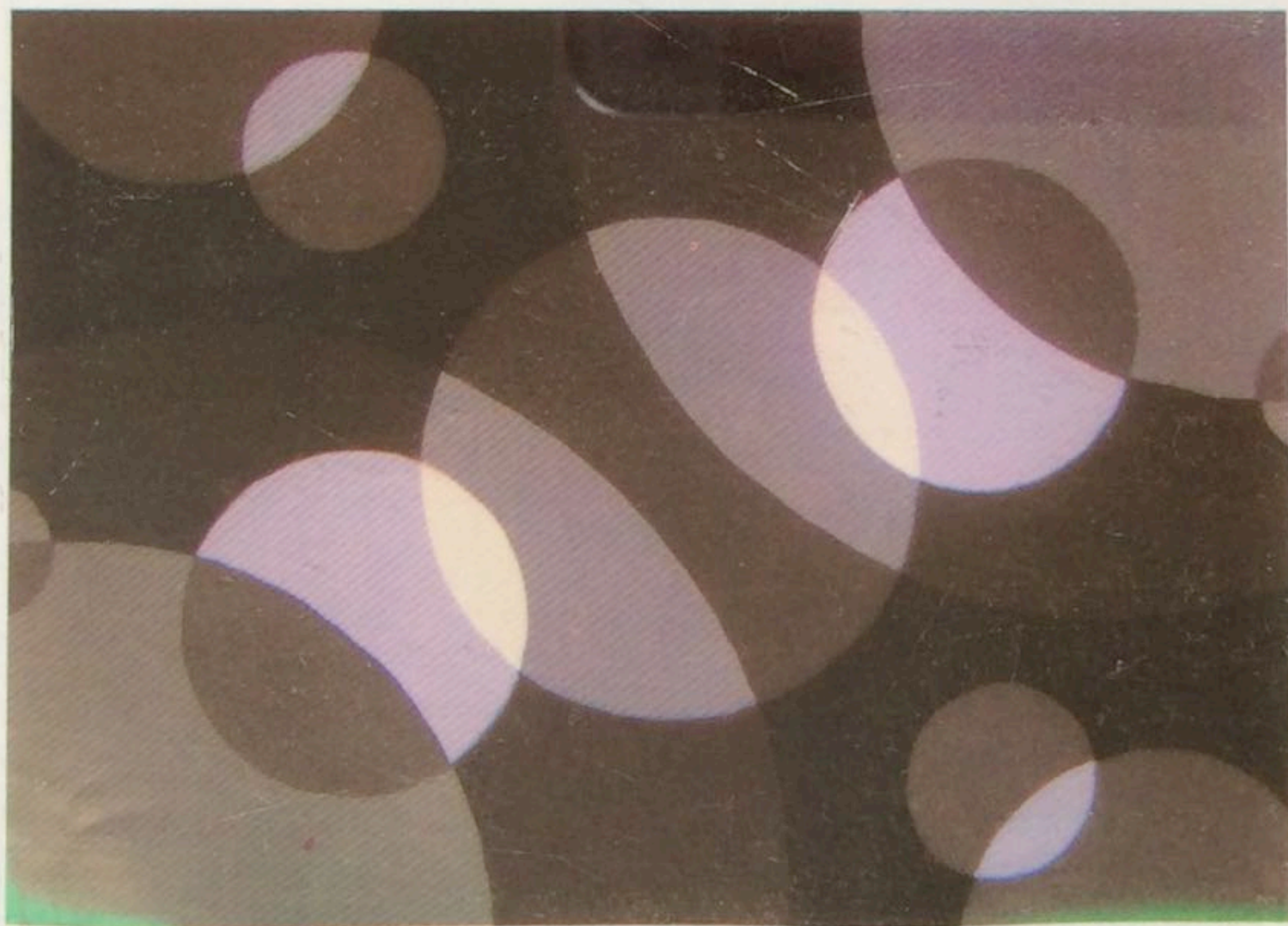
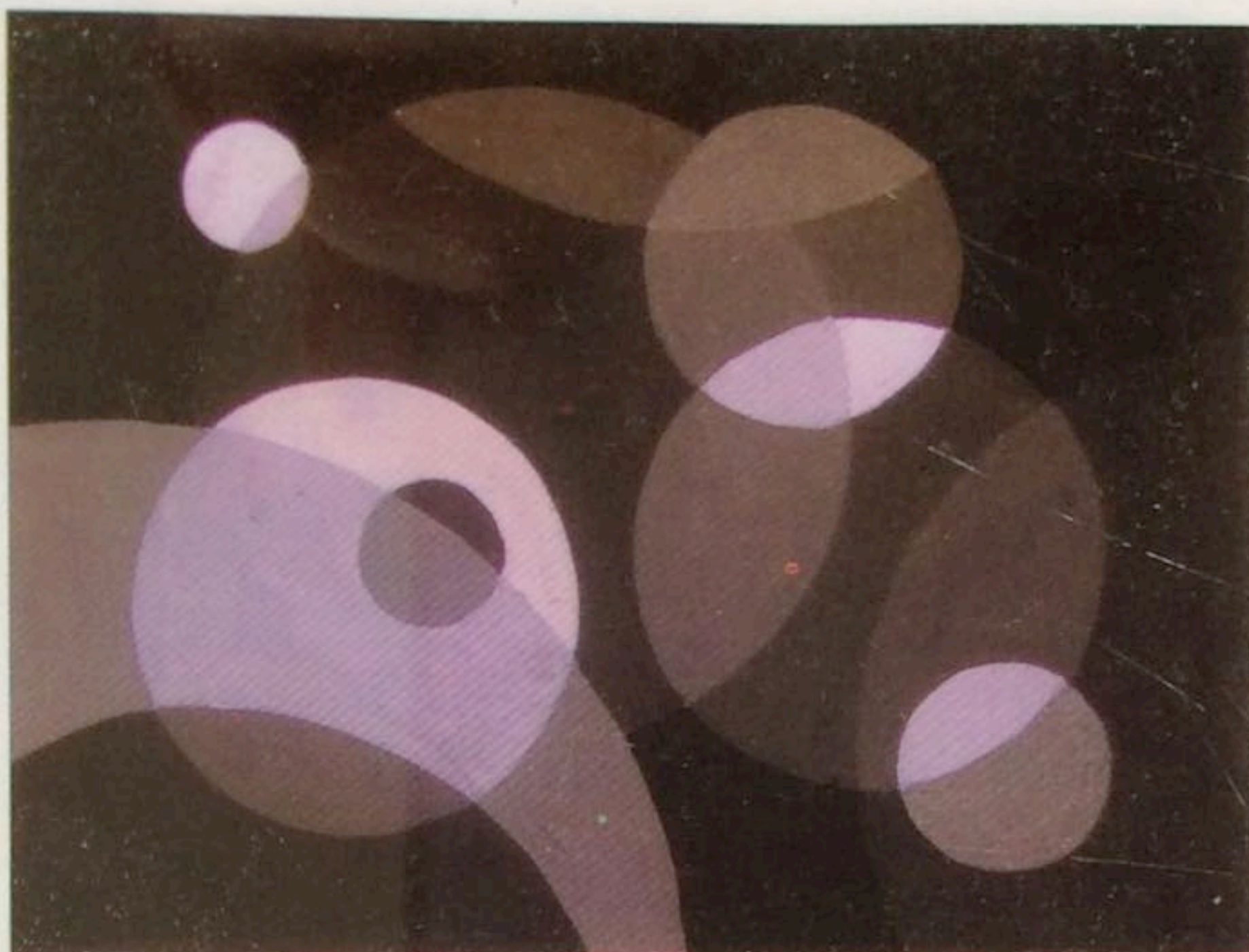
Bài tập vẽ theo cảm tính để tạo sự tương phản.





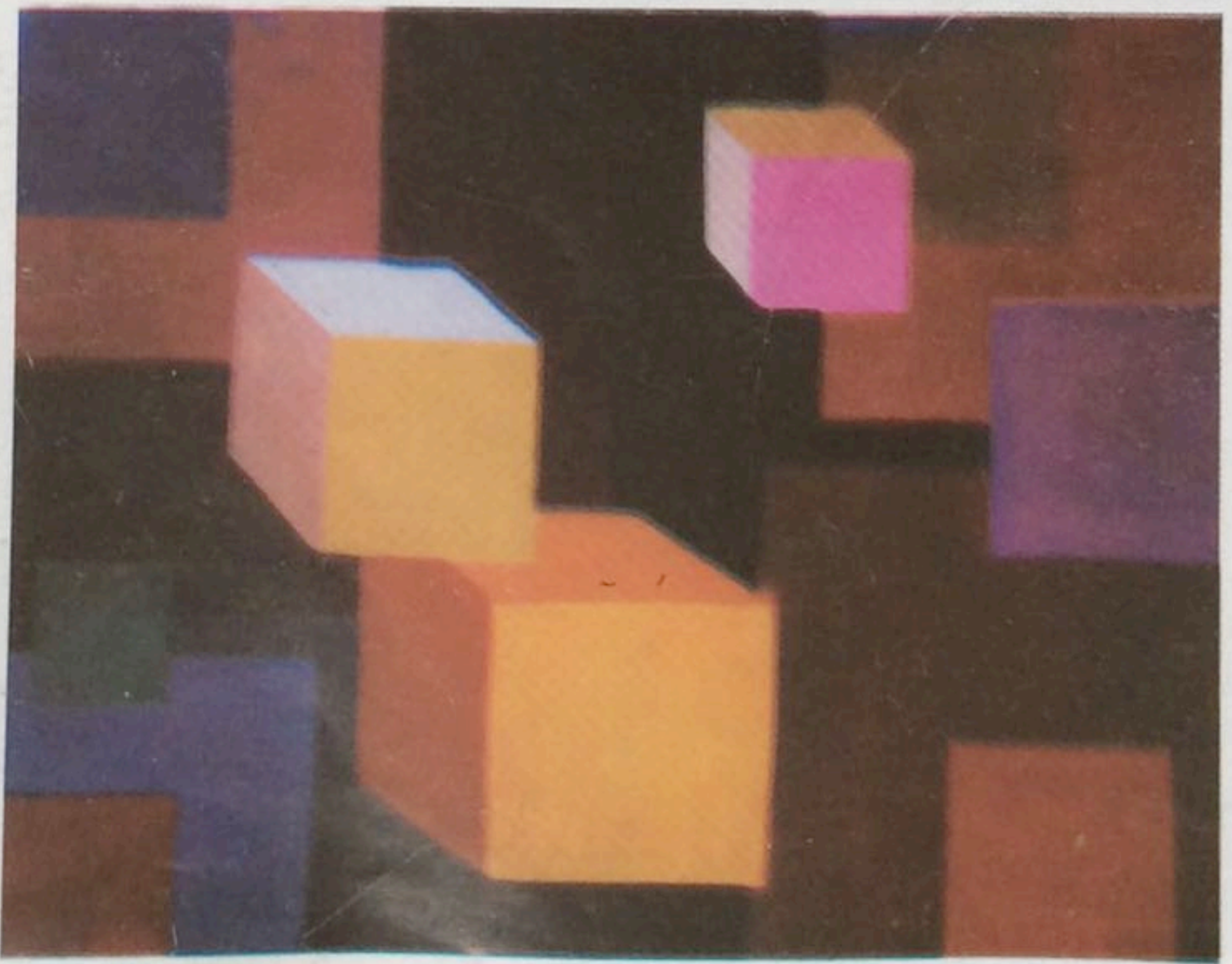
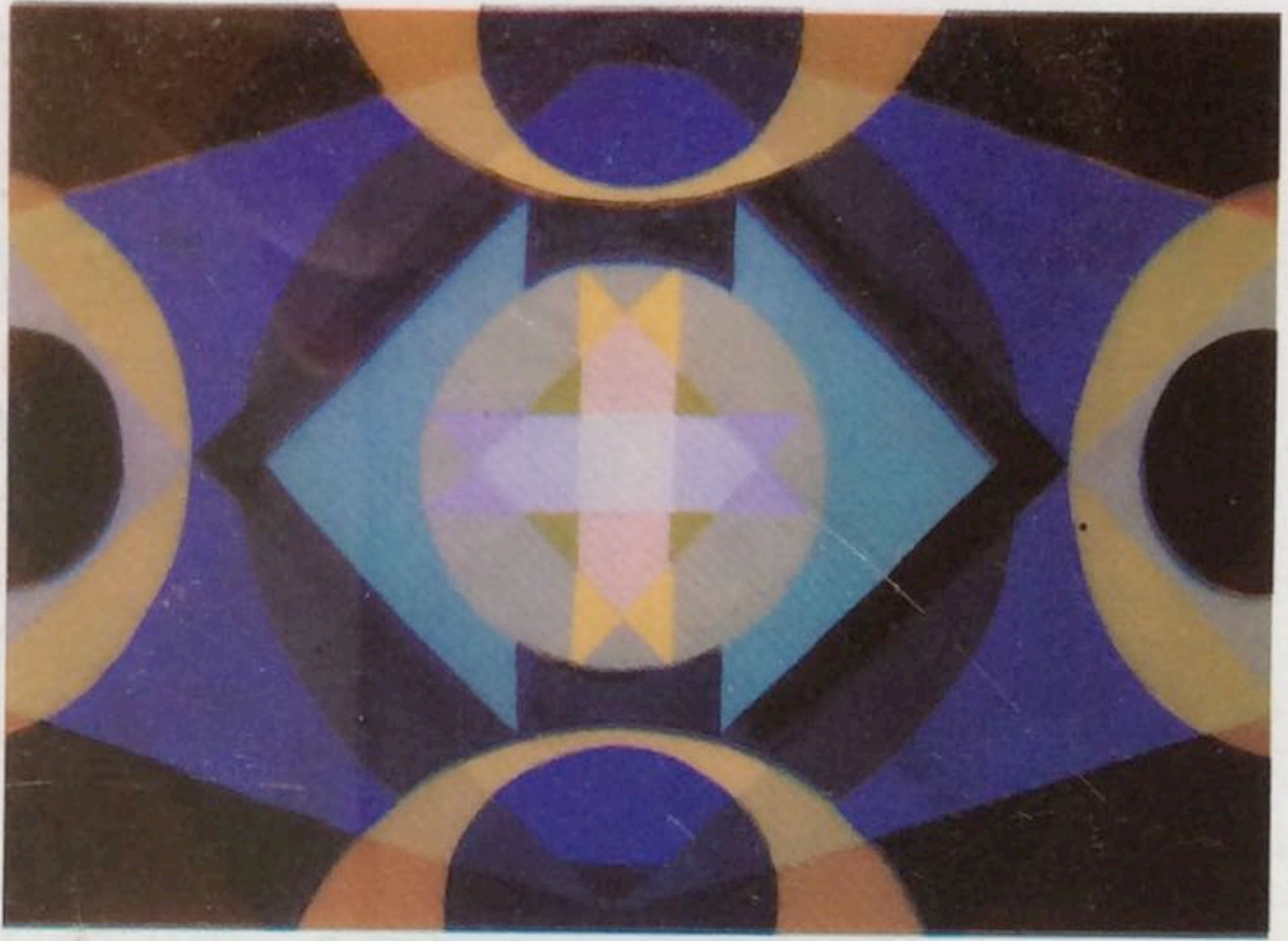
Bài tập vẽ theo cảm tính để tạo sự tương phản.





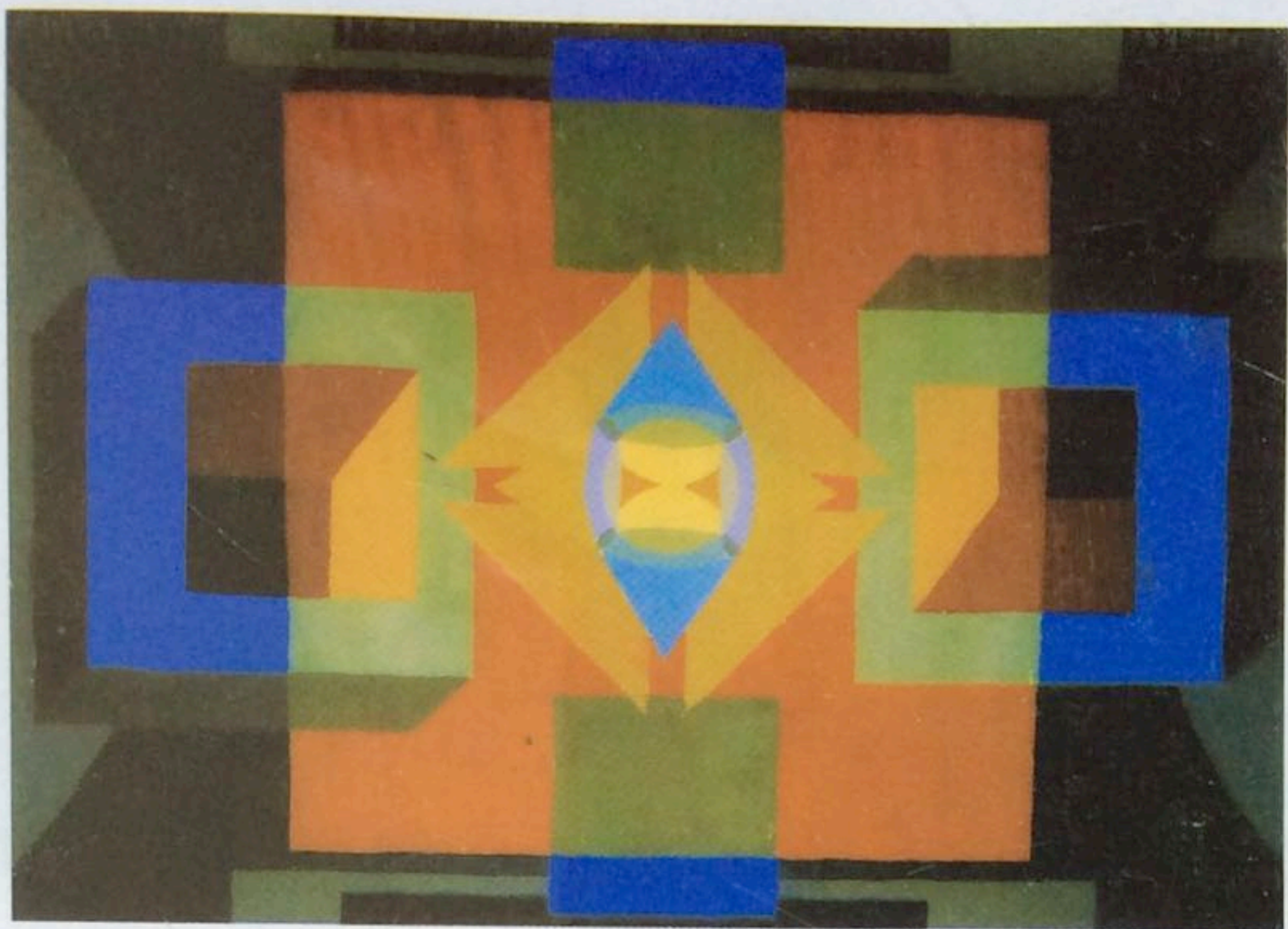
Bài tập bố cục hình vô hướng.



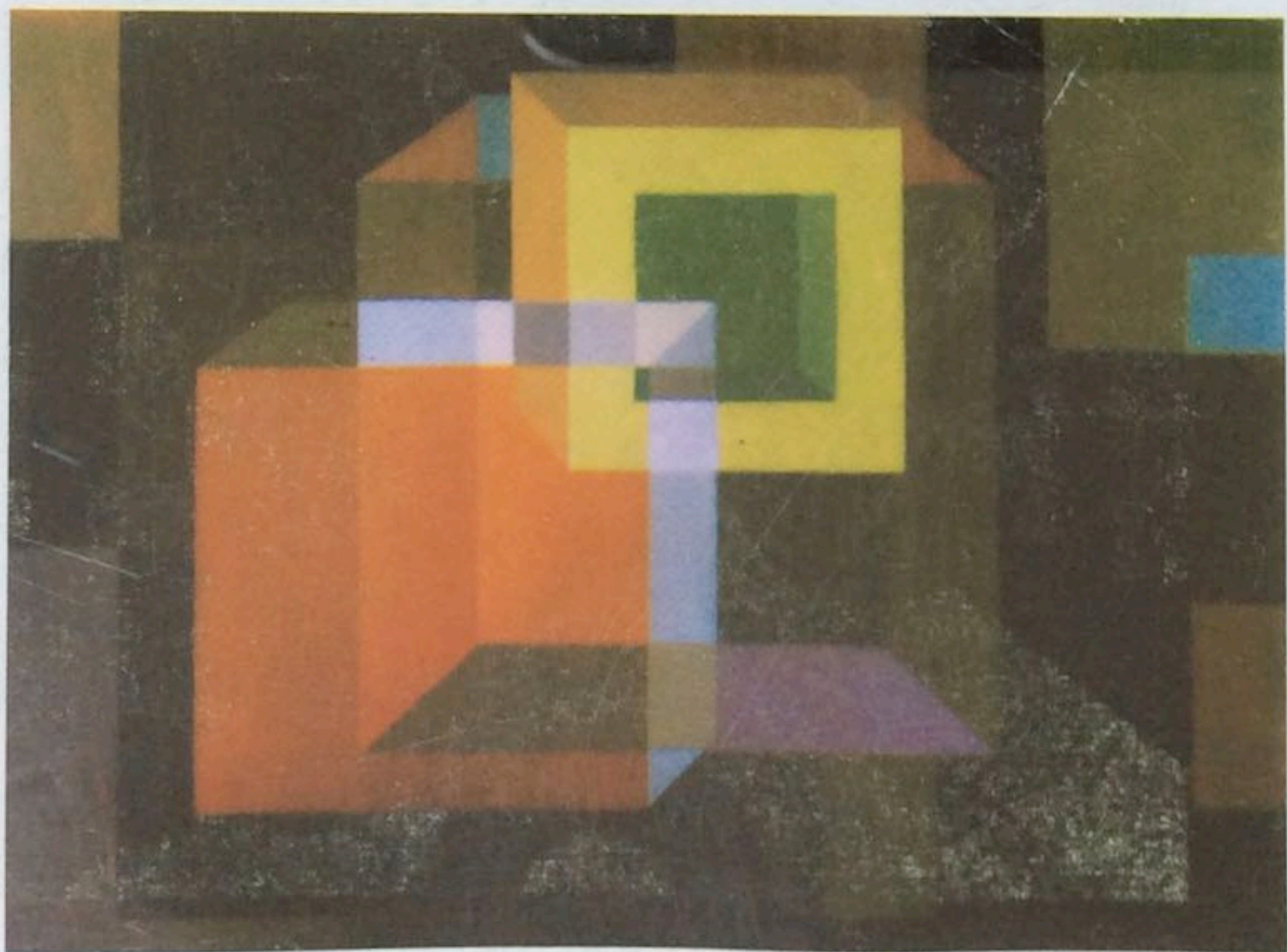


' Bài tập bố cục.



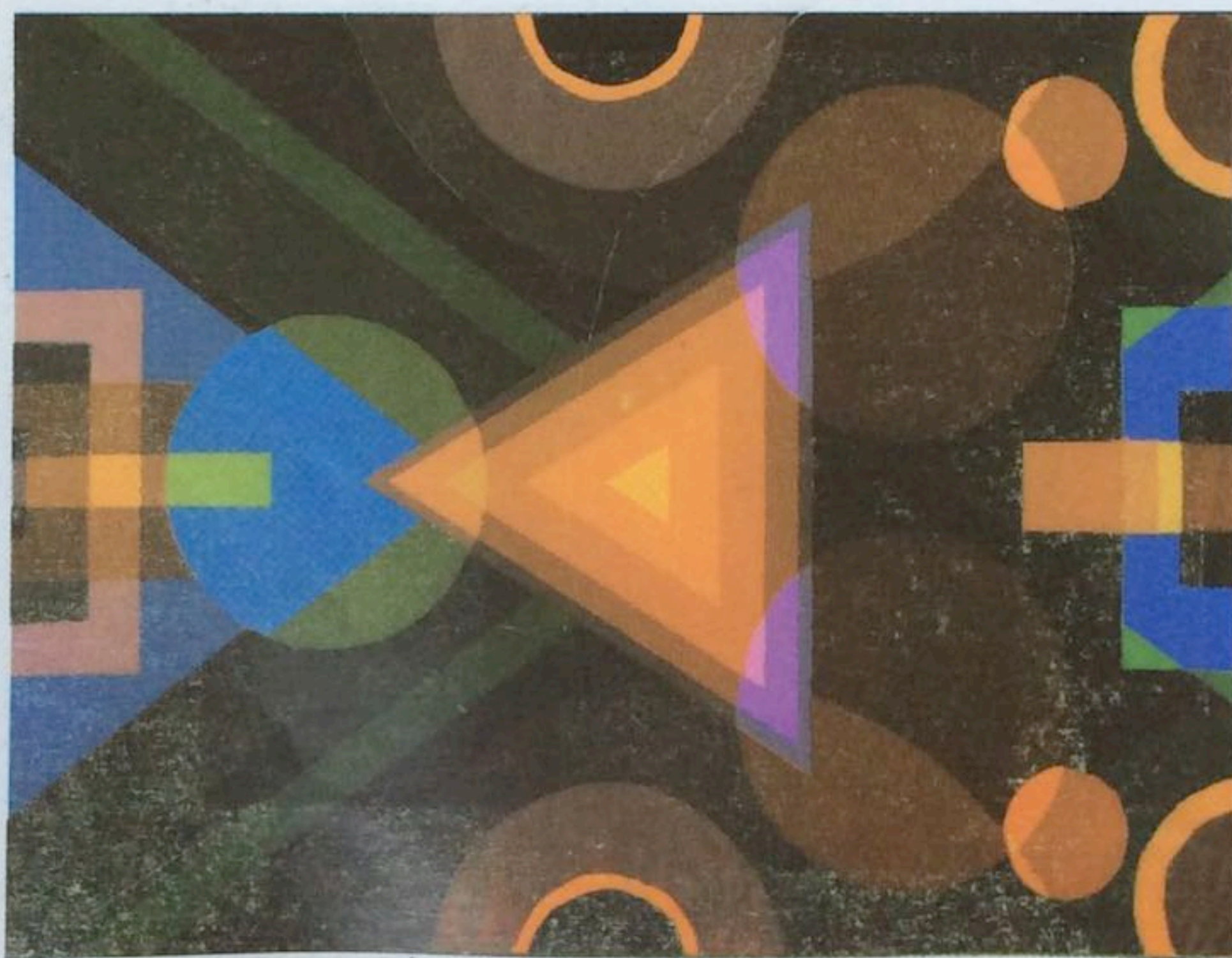


Bài tập bố cục.



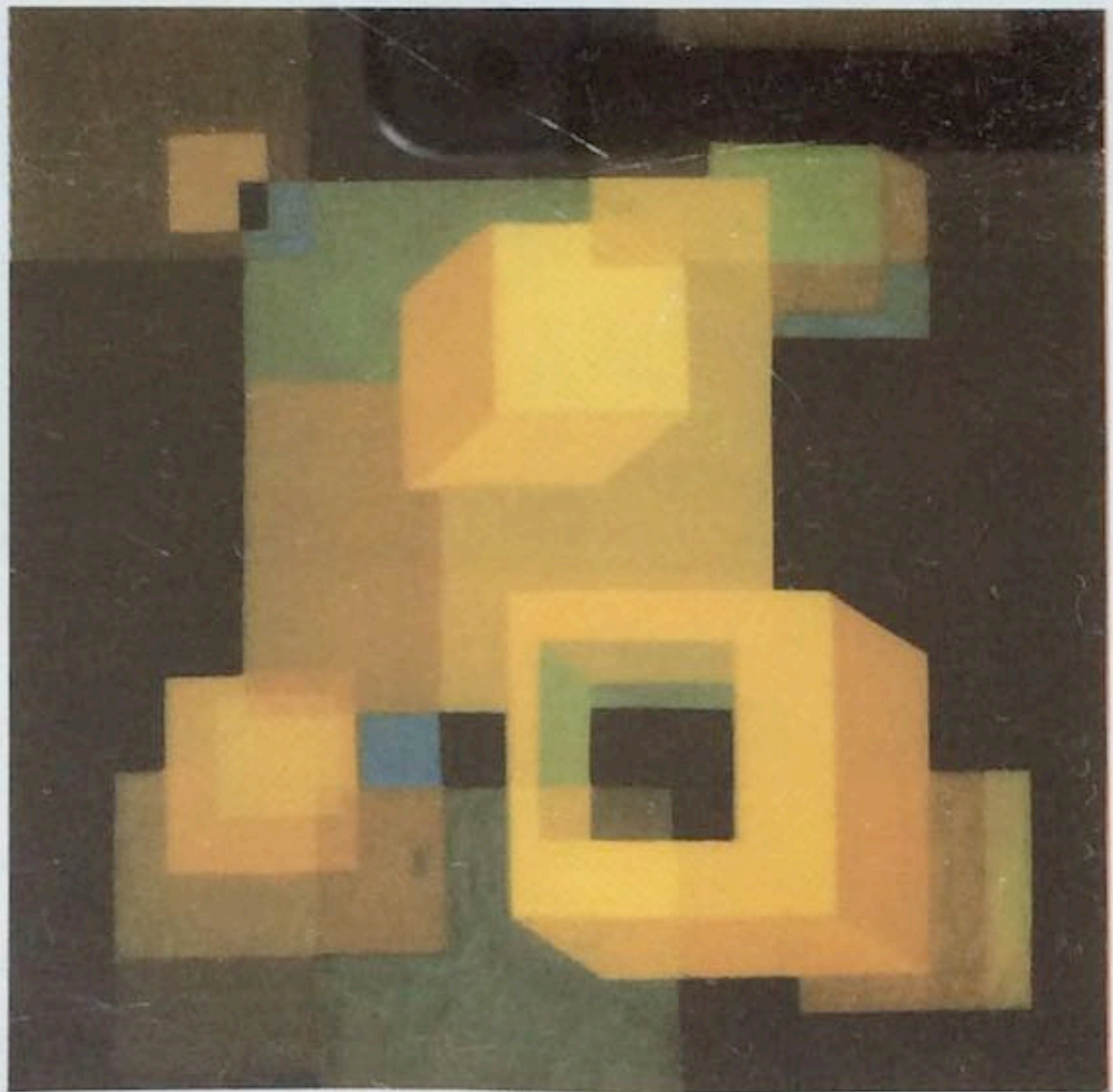
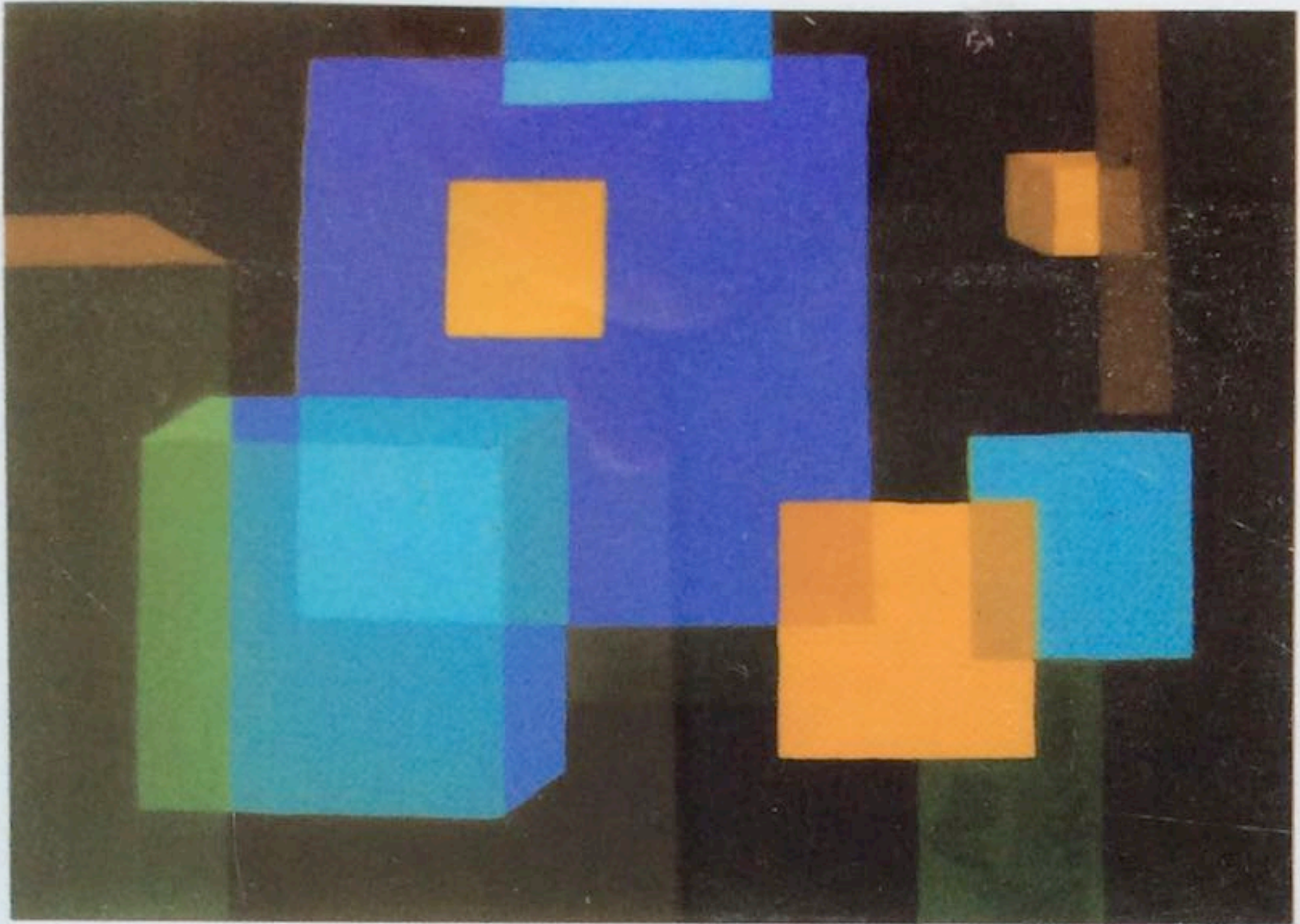
Bài tập bố cục.





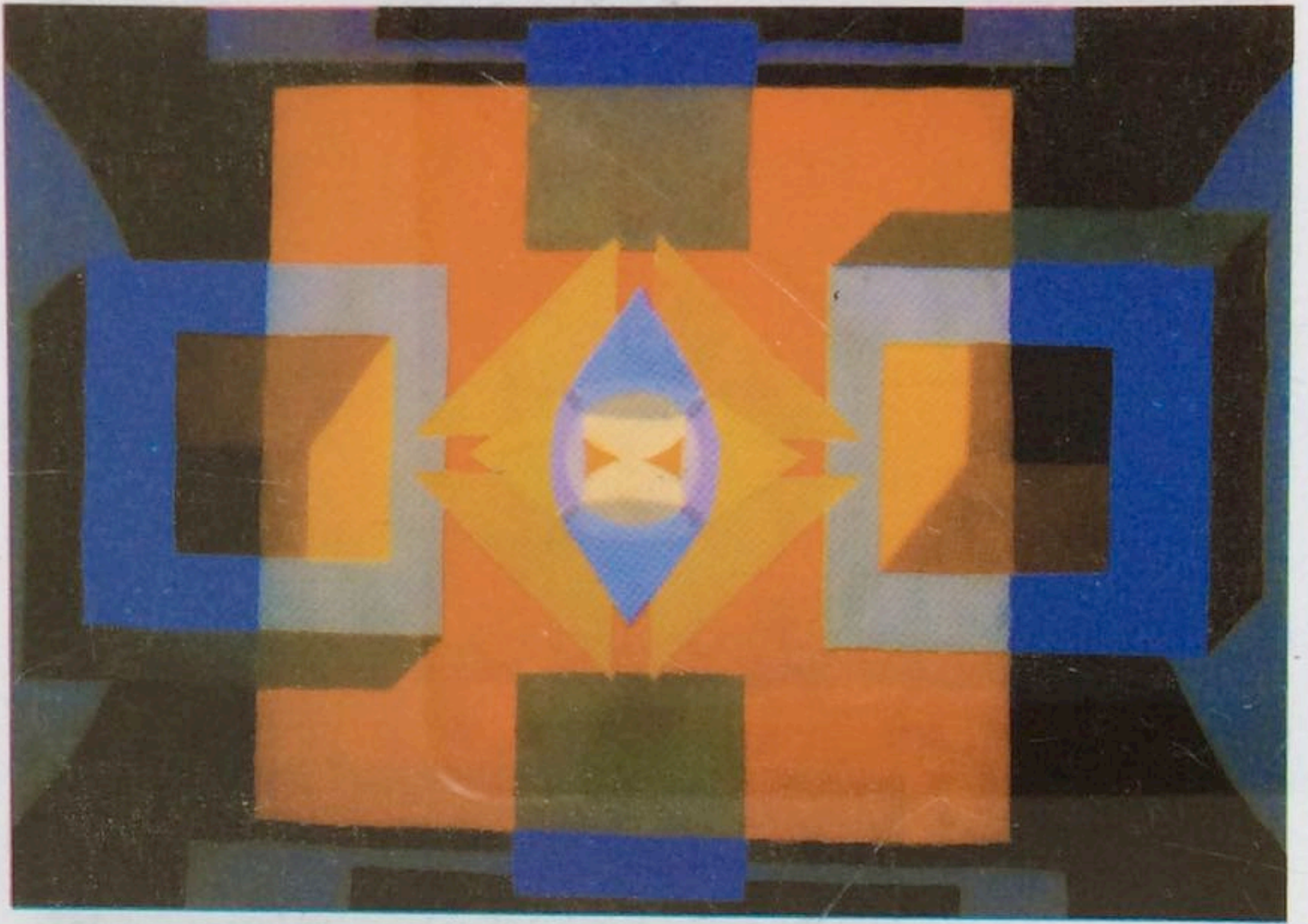
Bài tập bố cục.





Bài tập bố cục Hình và khối đối lập.





Bài tập bố cục.

Bài tập bố cục

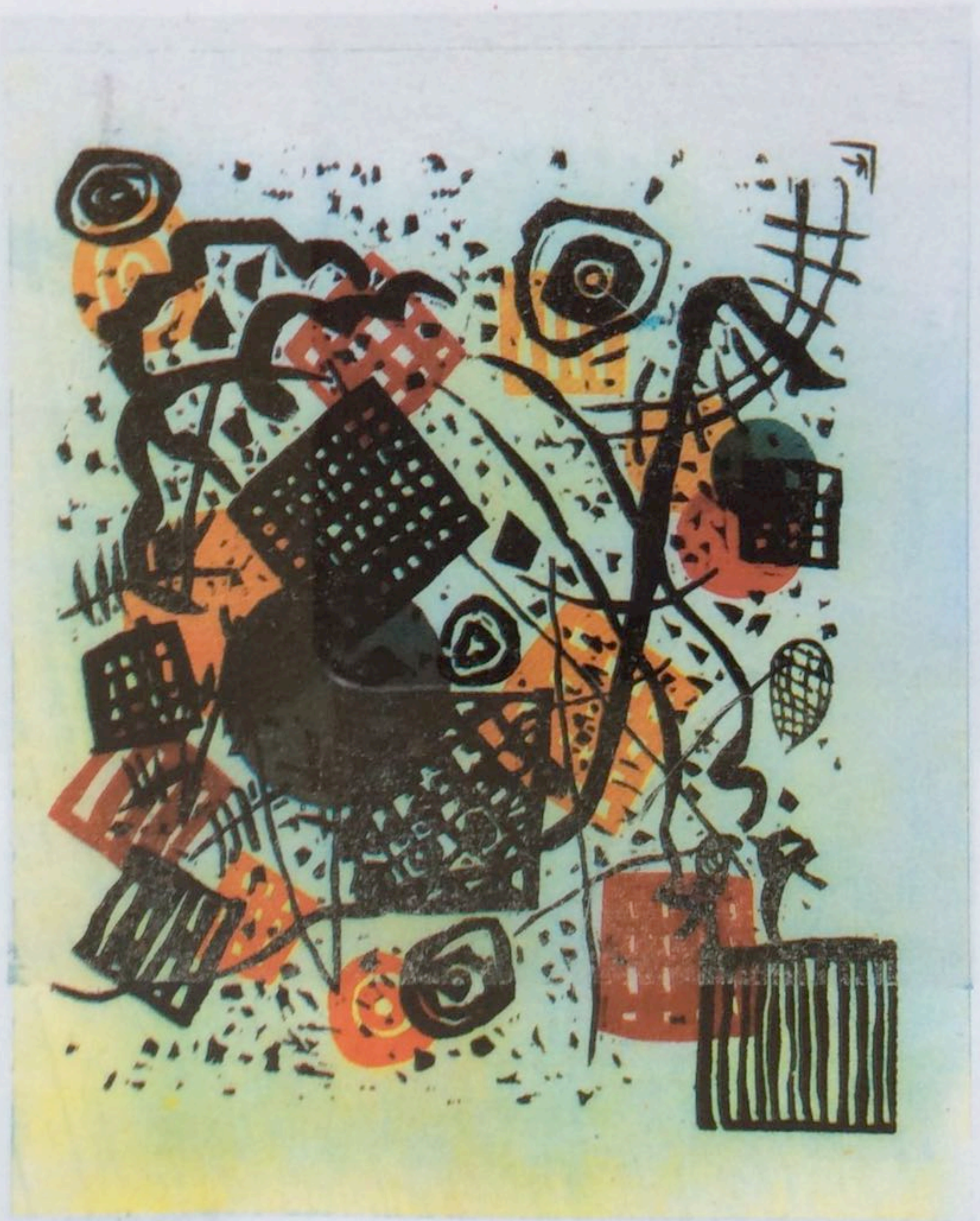




Những vòng tròn.  
(Sơn dầu - 1926)

**Kandisky**

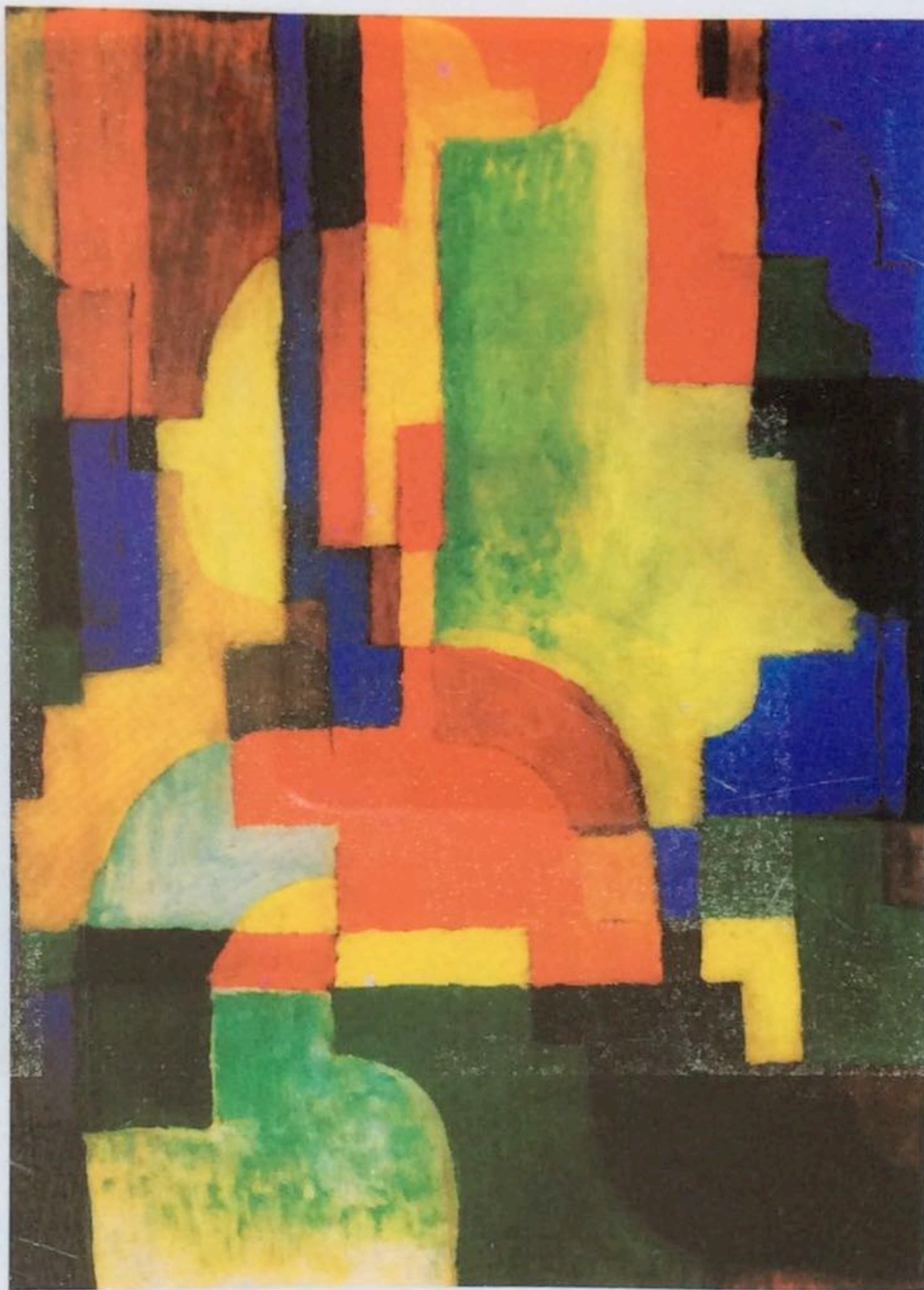




Những thế giới nhỏ.  
(In đá máu - 1922)

Kandisky

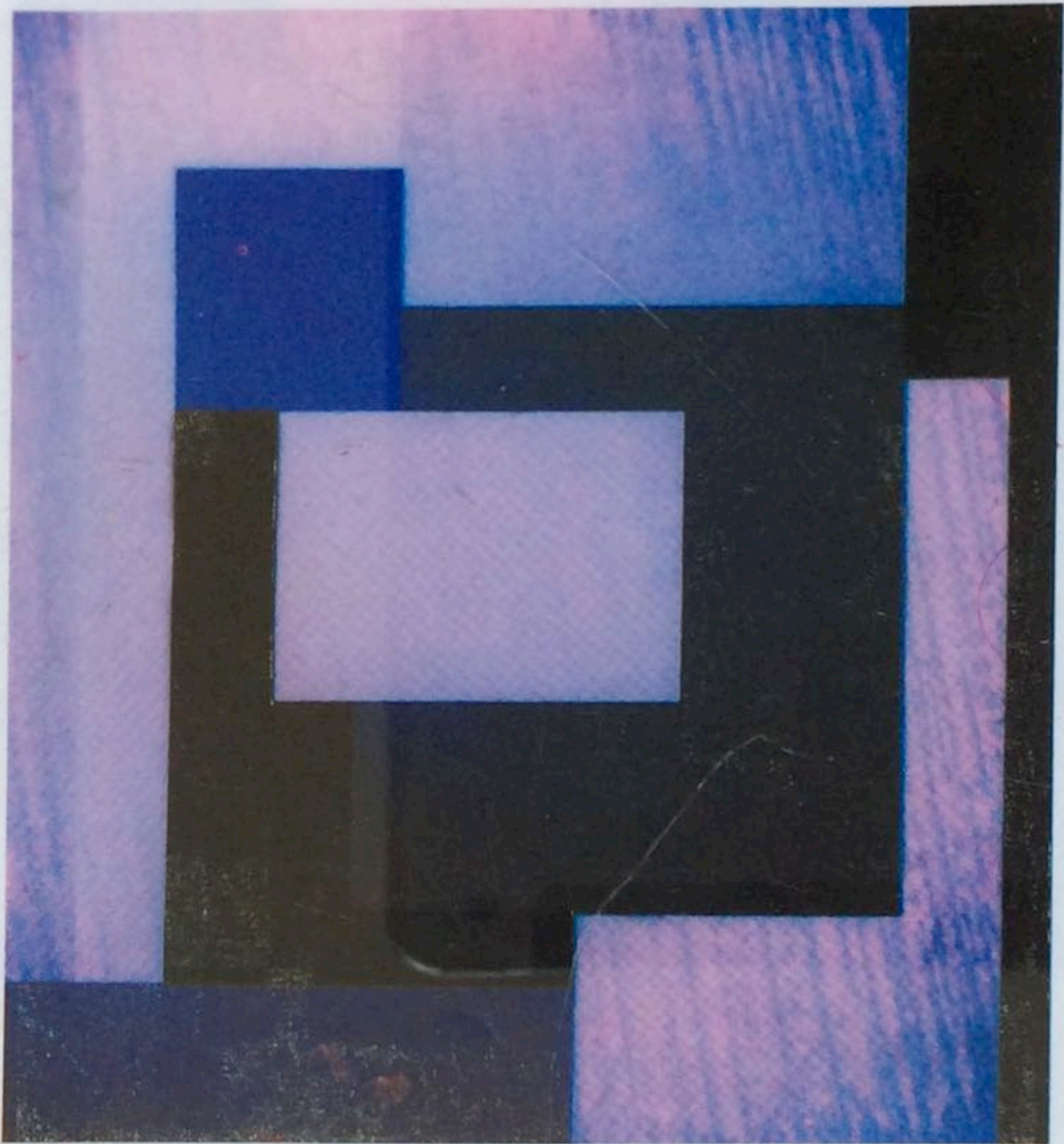




Hình và màu  
(Sơn dầu - 1913)

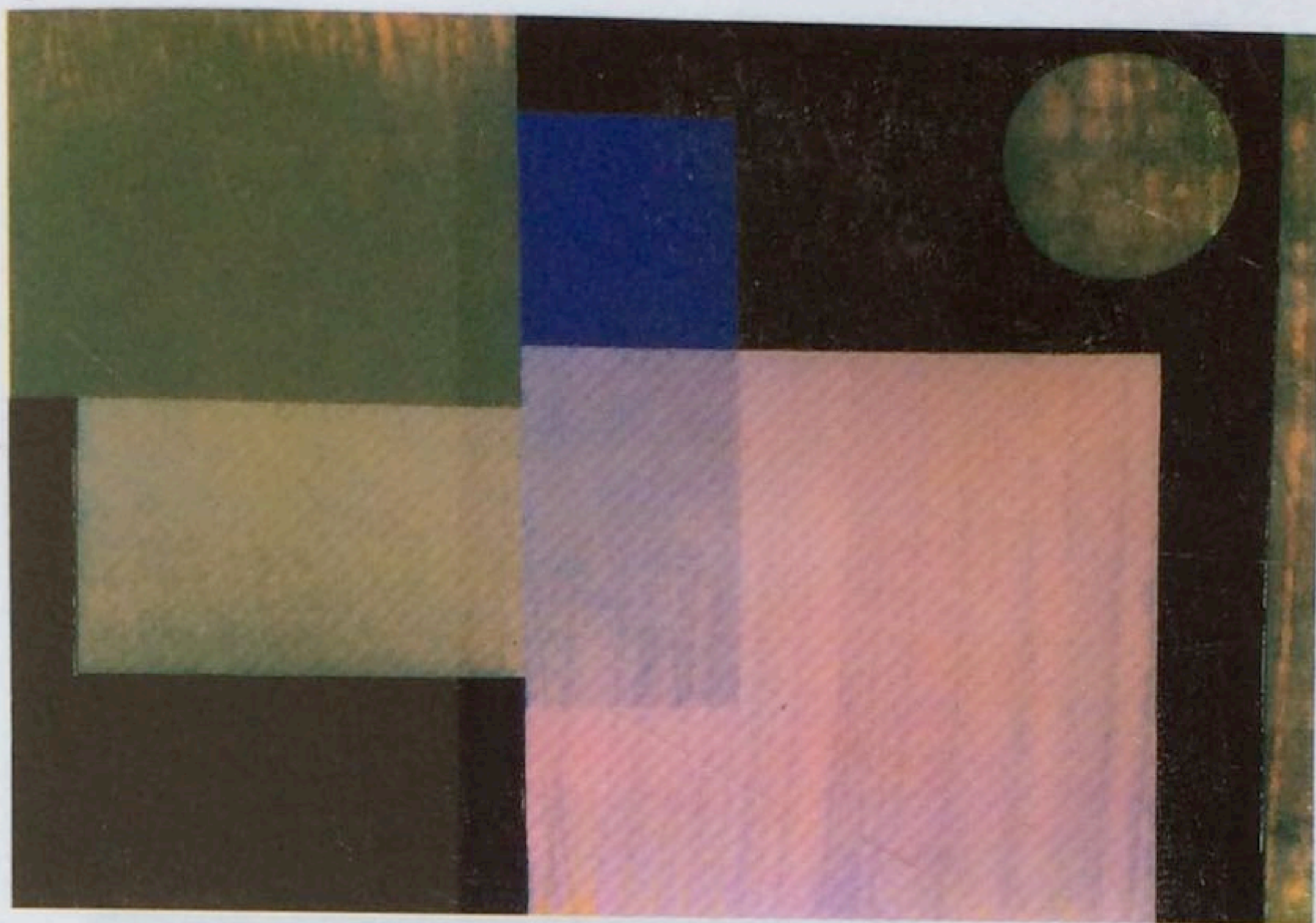
Macke





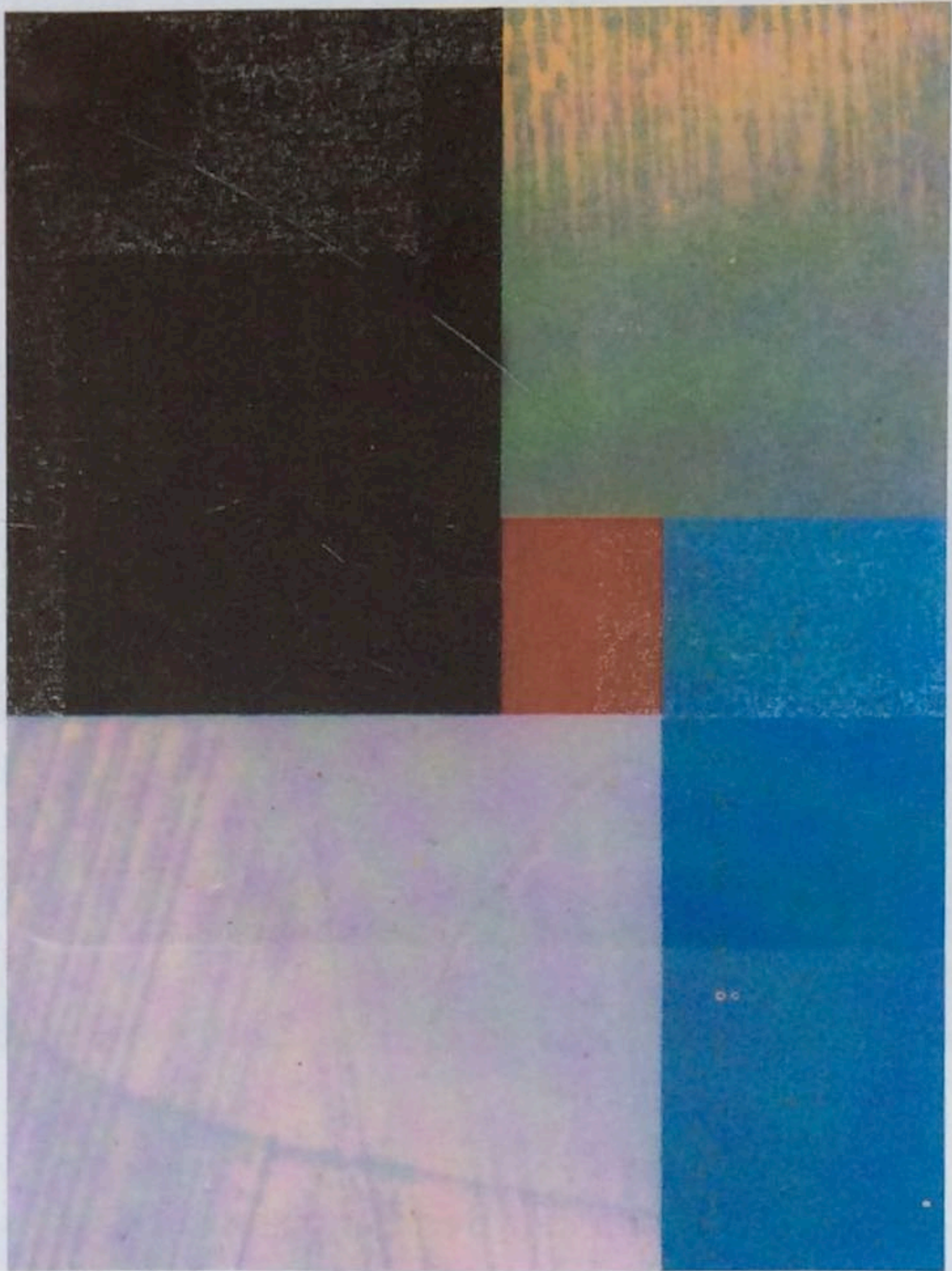
*Sơn dầu của Bennicholsow*





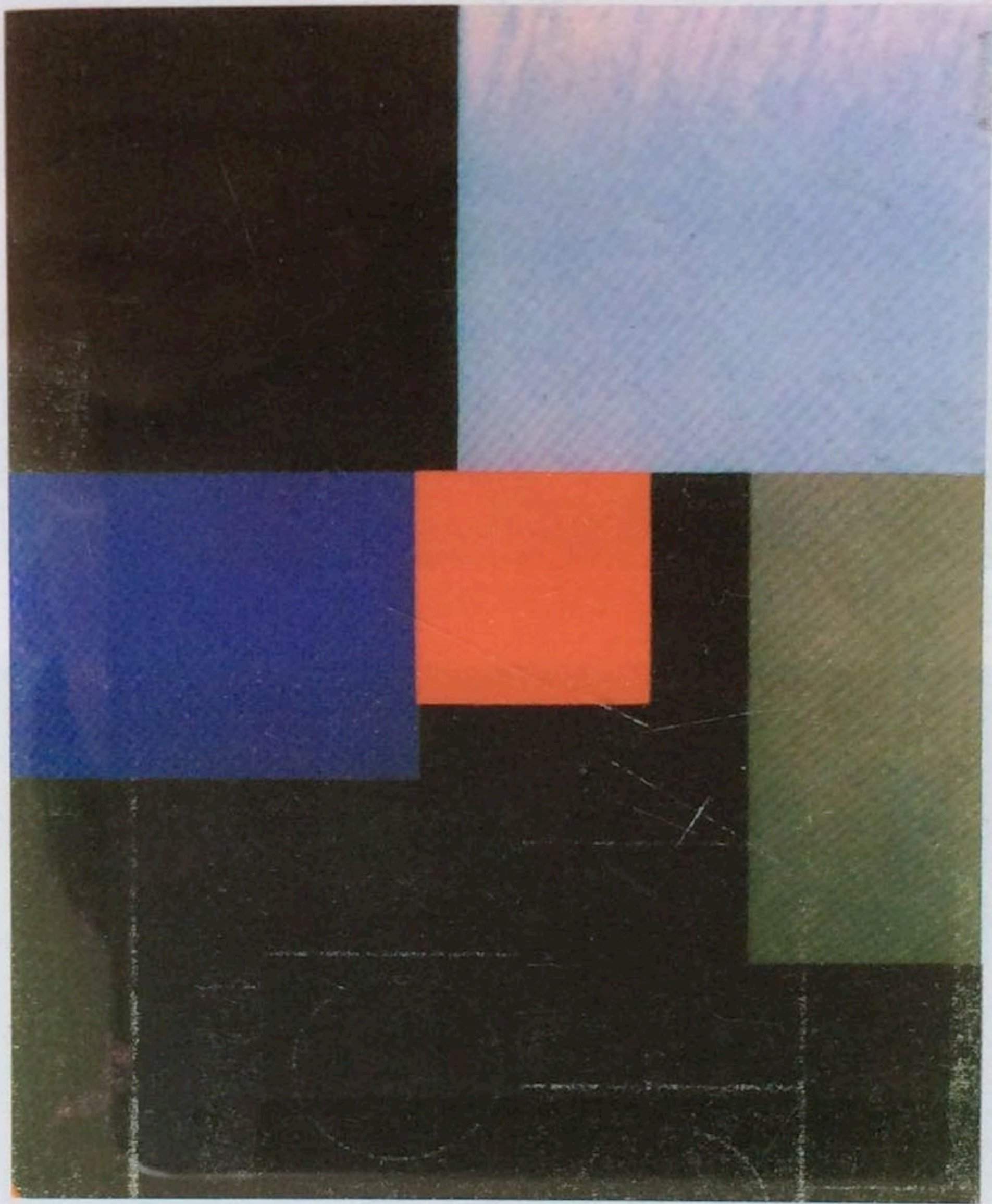
*Sơn dầu của Bennicholsow*





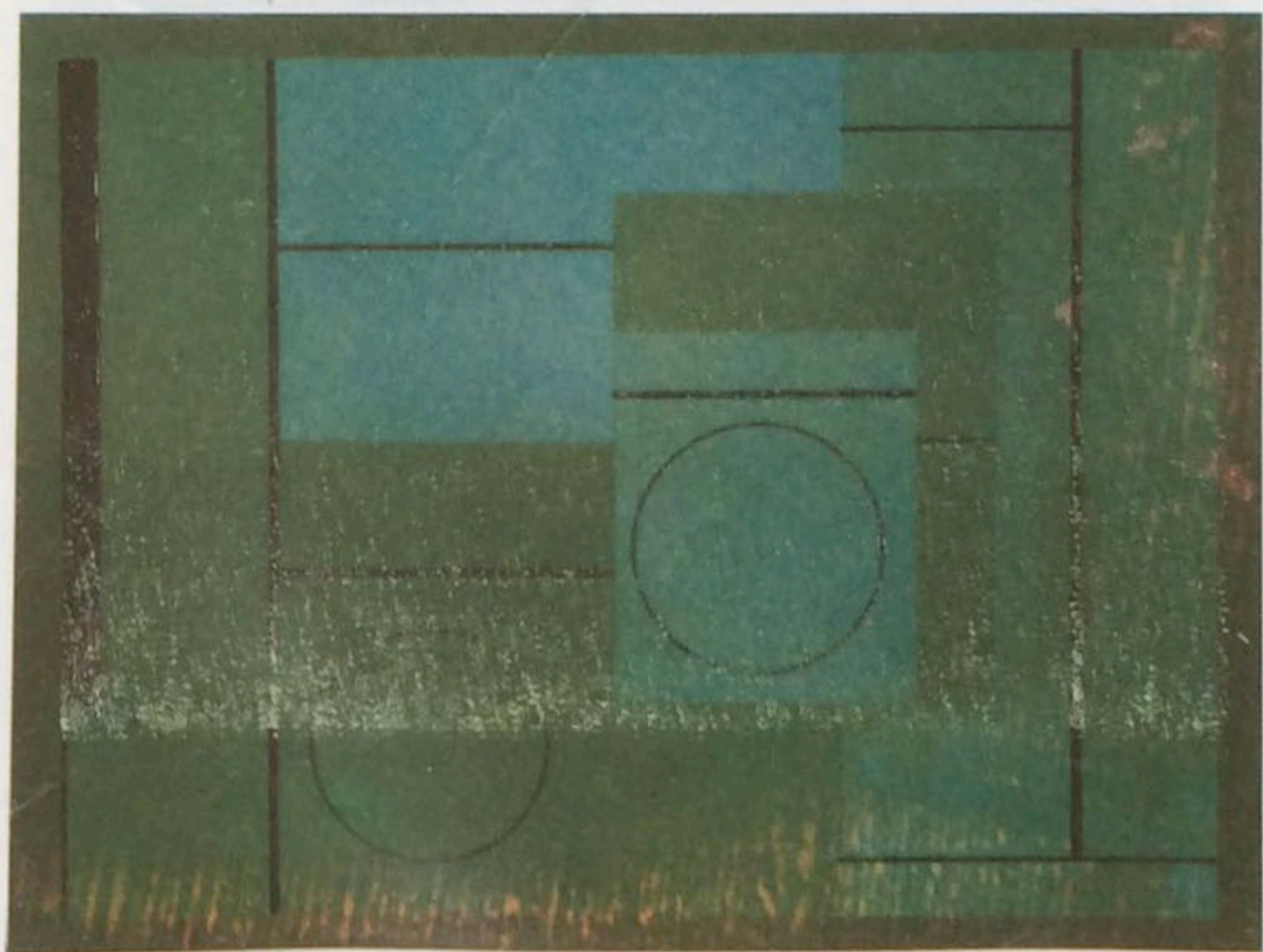
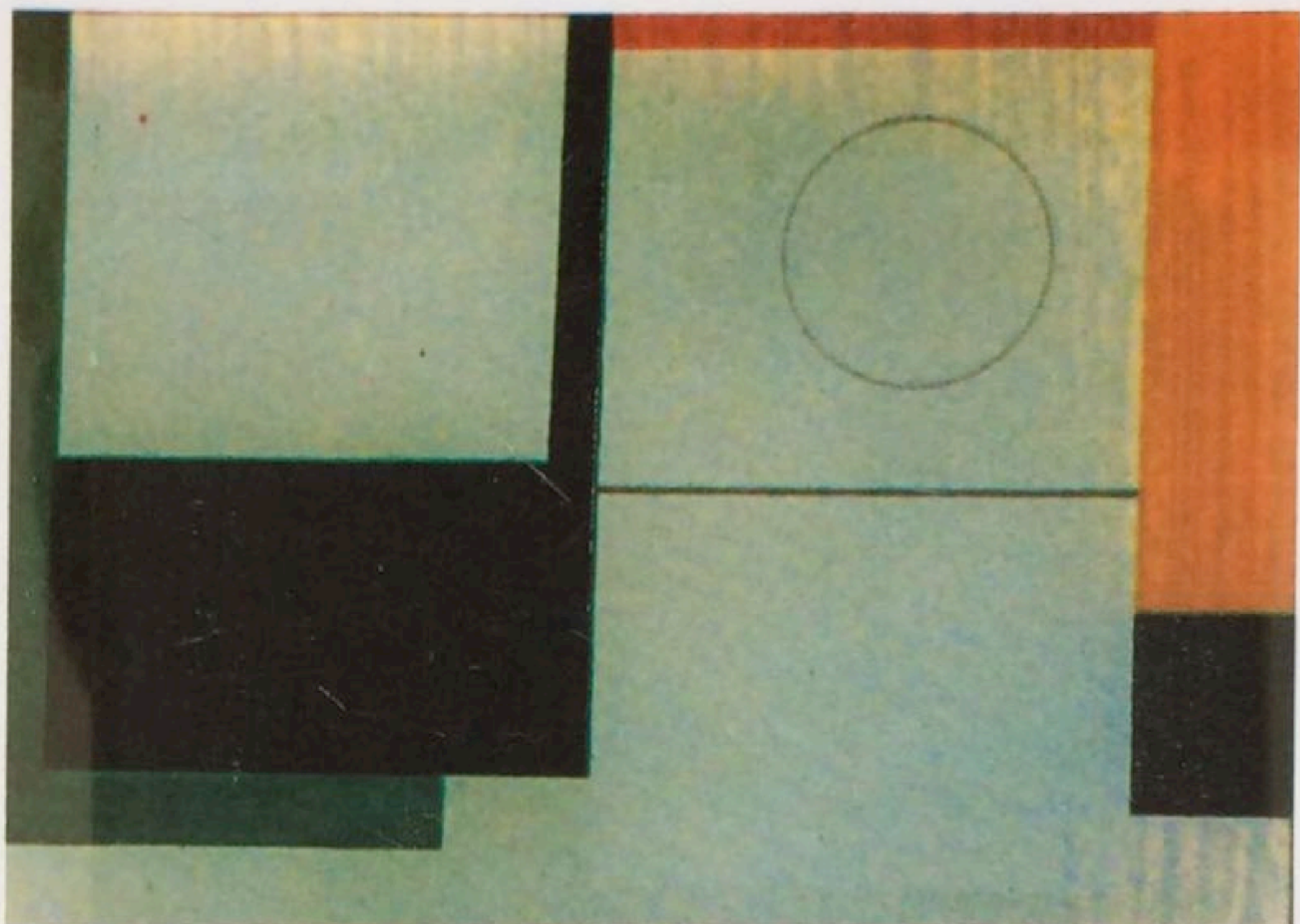
*Sơn dầu của Bennicholsow*





*Sơn dầu của Bennicholsow*





*Sơn dầu của Bennicholsow*



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- J.ITTEN. Nghệ thuật màu sắc Paris - 1967.
- Tài liệu chuyên ngành của trường Đại học MTCN.
- Tạp chí Form - Zweck - 1988.
- Ia - LuKhis - Trường MTCN V.I MuKhin (CHLB Nga)



## MỤC LỤC

- Lời nói đầu
- Lời giới thiệu 7
- I. Vấn đề cơ bản của nguyên lý thị giác. 9
- II. Những yêu cầu của bố cục. 10
- III. Các định luật của thị giác. 41
- IV. Hình - nền và đường viền. 51
- V. Tương phản và chính phụ. 54
- VI. Cân giác. 58
- VII. Nguyên lý hàng lối, cân đối, tự do.
- VIII. Không gian khối trên mặt phẳng. 65
- IX. Phụ bản.



# Cơ sở tạo hình

---

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

**CÔ THANH ĐAM**

BIÊN TẬP:

**TÁC GIẢ**

BÌA VÀ TRÌNH BÀY: **TÙ DUY**

KỸ THUẬT VI TÍNH: **VŨ HẢI**

---

In 700c khổ 13x19cm, tại PXII Công ty in Việt Hưng – C.N Hà Nội  
Giấy ĐKKHXB số: 60/2006/CXB/01-41/XB/NXBMT.  
In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2006.



Biên dịch: VIỆT ANH

# Bước đầu học vẽ

**35** Tác phẩm hình hoạ  
**THAN VÀ CHÌ**



Nhà sách **Đồng Lợi**

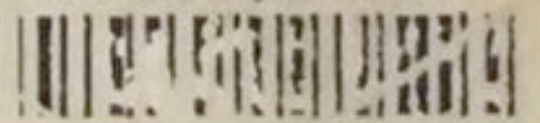
Số 21- ngõ 4 - gác 4/7

Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội

Tel/fax: 04.5763981

E-mail: dongloibooks@yahoo.com

CƠ SỞ TẠO HÌNH



1013368

30.000 VND

001057C

270.007

Giá: 30.000đ